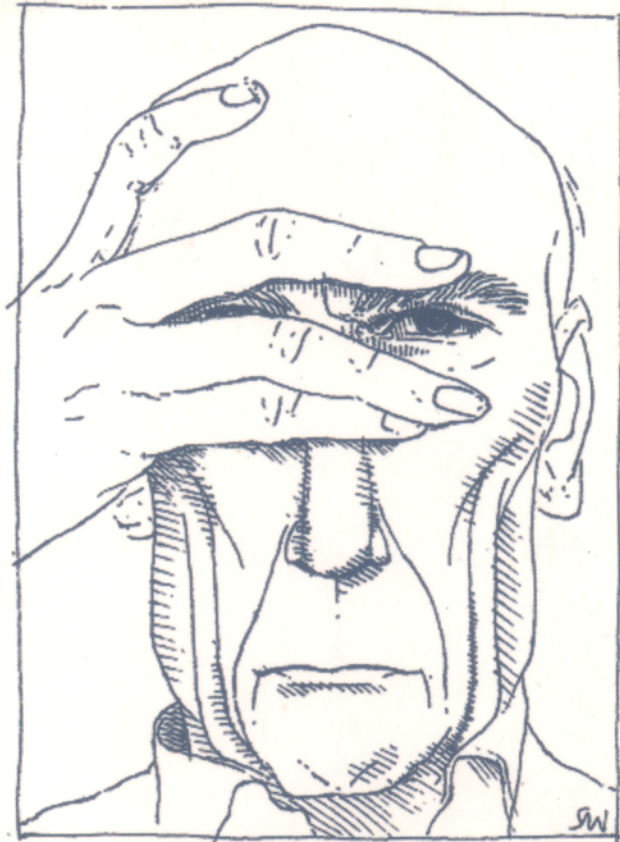




ANDRÉ GIDE

KỂ VÔ LUÂN



NHÀ XUẤT BẢN VĂN NGHỆ

ANDRÉ GIDE

KẼ VÔ LUÂN

L'IMMORALISTE

Bùi Giáng dịch



NHÀ XUẤT BẢN VĂN NGHỆ

TỰA

(của André Gide)

Cuốn sách này đáng giá bao nhiêu, tôi xin trao cho người với giá đó. Ấy là một Trái Cây chứa chất những tro than chất ngấm. Nó giống như loại Dừa Đắng ở Sa Mạc, mọc tại những vùng khô cằn nung nấu, và chỉ ban cấp cho con khát nước của con người một trận cháy bỏng càng thể thâm tàn khốc thêm; nhưng nằm trên mặt cát vàng (hoàng sa) không phải là không đẹp.

Nếu như tôi có ý đưa nhân vật mình ra làm gương mẫu (cho người soi) thì phải nhìn nhận rằng tôi đã không thành công chi lắm; một vài kẻ hiếm hoi hi hữu nào đã vui lòng chú tâm lâu ý tới trận chìm nổi của Michel, ấy chẳng phải để cảm thông, mà chỉ là để nguyên rửa chàng, với tất cả lòng thiện lương sôi nổi của họ. Tôi đã không hoài công trang điểm Marceline bằng xiết bao đức hạnh; người ta không tha thứ được cho Michel đã vị kỉ không yêu chuộng nàng hơn thân mình.

Nếu rằng tôi có ý muốn đưa cuốn sách ra đời nhằm cứu cánh lên án Michel, thì ắt là tôi cũng chẳng thành công

gì ráo, chẳng đạt mục đích hơn được chút nào. Bởi vì không một ai người, ai kẻ, ai con, vui lòng cảm tạ tôi vì mối phần nộ của họ đối với những nhân vật. Phần nộ đối với Michel, và từ Michel còn phần nộ tràn lan tới tác giả. Mép bờ rất mong manh. Một chút xiu thôi, và người ta đã muốn lẫn lộn tôi và nhân vật.

Nhưng thật ra tôi không có ý muốn đưa cuốn sách ra đời như một cuộc lên án, mà cũng chẳng phải là trận biện hộ biện minh, và tôi đã tự giữ mình không thốt lời phán đoán. Công chúng độc giả ngày nay không cho phép tác giả được quyền làm khán giả suông. Tác giả sau khi miêu họa con kia, cuộc nọ xong, lắm lì không đưa lời nhận định, không bày tỏ lập trường, hoặc đứng phía này hoặc thiên về phía nọ, - đó là điều công chúng không thể tha thứ cho... Hà huống...? Hơn nữa, ngay cả trong giờ diễn tiến tồn lưu của tấn tuồng phù động, người ta còn muốn rằng tác giả phải liên tiếp bày tỏ lập trường, phải phán định rõ ràng rành mạch là mình đứng về phía của A hoặc của B, của Bê hoặc của Bối, mình ở bên cánh Philinte hay là bên phe Alceste, mình tán đồng Hamlet hay biểu đồng tình với Ophélie, mình theo chân Faust hay là bèn gót theo Marguerite, mình lân mộ Adam hay là sùng mộ Jéhovah? Mình tơ tưởng Nausicaa hay là mình nhớ nhung Pénélope? Mình muốn cùng Ulysse vượt trùng dương về trở lại cố hương Ithaque, hay là mình còn lưu luyến mãi cái hương mùi hương dị dị trong lãnh cốc Thần Nữ Calypso? Mình muốn xô bồ đánh trận vấy hăm thành Troie, hay là mình muốn bốn ba lừa bò về lên đầu non đồi sim trái chín? Quả thật, tôi không chủ trương rằng trạng huống trung lập (tôi suýt nói: tình huống lưỡng lự dửng dăng) là dấu hiệu vững chắc của một đầu não hoang viễn huệ năng; nhưng tôi tưởng

rằng nhiều bộ óc hoàng đại thông tuệ đã từng chán ghét vô ngần cái lối kết luận dứt khoát – và: đặt định chính xác một vấn đề, không phải là cho rằng vấn đề đã được giải quyết từ trước.

Tiếng “vấn đề” tôi dùng tại đây, là dùng một cách miễn cưỡng. Lòng không muốn, mà buộc phải dùng. Tình phi đặc dĩ... Thật ra, nói cho đúng, thì trong lĩnh vực nghệ thuật, trong miền cõi địa hạt văn chương, không hề có vấn đề nào mà tác phẩm nghệ thuật lại chẳng là lời giải đáp viên túc tự tại tự như.

Nếu bằng tiếng “vấn đề” người ta ngụ ý thế hội nghĩa “tấn tuồng” tôi có được phép nói rằng cái tấn tuồng cuốn sách này kể lại, dấu rằng nó diễn ra trong linh hồn nhân vật của tôi, vẫn cứ là một tấn tuồng quá phổ quát, không thể nào chịu nằm lì giới hạn trong cuộc phiêu bồng chìm nổi dị biệt riêng tây của mình. “Vấn đề” kia, tôi không có ý tự phụ cho rằng mình phát minh ra nó. Nó vốn dĩ đã tồn tại trước khi cuốn sách này xuất hiện. Thì dấu... Thì rằng... Rằng Michel thắng cuộc hoặc thua cờ, rằng Michel thông dong đuổi dẫy hoặc dôi phứt rụng rơi, dù sao thì dù, “vấn đề” vẫn tồn tại liên tục trình bày hiện; và cả cờ thắng, cả cuộc thua, tác giả đều không cho đó là một kết quả thu hoạch, vốn dĩ là, đã thế, đã thôi, (đã xong, đã xuôi, đã đành, đã đủ).

Nếu rằng một vài tinh thần thông tuệ cao nhã chỉ chấp nhận nhìn thấy trong tấn tuồng kia, bản trình bày một trường hợp oái ăm quỷ dị; và chỉ nhìn thấy trong nhân vật kia, một kẻ bị bệnh hoạn éo le: nếu họ không biết rằng một vài ý tưởng cấp thiết liên can tới cõi chung rất mực rộng rãi, vẫn rất có thể âm thầm cư ngụ trong tấn tuồng âm ỉ họ – vắng, nếu họ quan niệm như thế, thì tội lỗi chẳng phải tại những ý tưởng

kia hoặc tấn tuồng kia, mà tại tác giả. Tôi muốn nói: tại chỗ vụng về của tác giả, tại vì tác giả đã nói không ra câu – mặc dầu ý đã đặt vào trong sách này tất cả niềm tha thiết, tất cả những nước mắt sôi cuồng và xiết bao ân cần chăm sóc. Tuy nhiên, ý nghĩa tồn lưu thực tại âm thầm của cuốn sách và cái ý vị lẫn lộn mà công chúng tìm ra trong sách, đó là hai sự vụ khác biệt nhau vô cùng. Thiết tưởng: không cần quá nham nhở tự phụ hỗn mang, tôi nghĩ thế, người ta có thể liễu chịu trọn hững hờ trong buổi mới, không ai thềm ngó ngang gì đến của lạ ngon ngọt ngẫu nhiên về ngày nhà ma thứ nhất – vắng thà như thế còn hơn là ngẫu nhĩ về gây cuồng hủ tề mê cho một công chúng thềm ẩn những vật đồ lai rai, rồi trôi biệt bỏ xuôi không có một ngày mai tao phùng trong cửa quỷ.

Tuy nhiên? Chung quy, tôi chẳng có ý tìm hiểu chừng minh cái gì ráo, mà chỉ duy mong muốn hoạ sao cho nên hình và làm sao cho bức hoạ sáng tỏ với mù sương.

(GỬI ÔNG D.R. TỔNG TRƯỞNG NỘI CÁC)

Sidi b.M. 30 – Juillet 180

Vâng, anh nghĩ không sai: Michel đã nói chuyện với chúng tôi anh ạ. Câu chuyện y đã kể lại như thế nào, tôi đã viết lại ra đây. Anh đã yêu cầu... Tôi đã có hứa... Nhưng vào cái lúc gửi tập giấy đi, tôi lại do dự. Và càng đọc trở lại, càng thấy gớm guốc vô ngần. A! Anh sẽ nghĩ sao? Anh sắp nghĩ sao về người bạn thân thiết đó của chúng ta? Và tôi nữa, tôi nghĩ sao về gã? Chúng ta sẽ bài xích suông? Bài xích một cách đơn sơ đơn giản? Không chấp nhận rằng những năng lực bộc lộ tàn ngược thế kia còn có thể nào còn được cải hoá qui hồi về mỹ hạnh?

Nhưng tôi còn sợ rằng hơn một người, hơn một kẻ ngày nay, ắt sẽ dám nhận ra chính khuôn mặt mình trong câu chuyện nọ. Có thể nào tìm ra cội sử dụng

cho bao nhiêu thông tuệ tài hoa và dũng lực thế kia – hay là đành khước bỏ, từ chối không cho mọi thứ đó chút quyền hành lập tồn trong cõi? Michel có thể phụng sự quốc gia như thế nào? Đây là chốn để... Xin thú nhận rằng tôi không biết. Tôi không biết gì hết cả về điều đó. Cần tìm cho y một công việc. Địa vị của anh do tài năng của anh tồn lập, với quyền hành tập trung, với hàng hai tung hứng, có thể nào sẽ cho phép tìm ra? – Anh hãy gấp gấp liệu cho. Michel vốn tận tụy. Y vẫn còn tận tụy. Nhưng chẳng bao lâu nữa, y sẽ chỉ còn tận tụy với phận thân của riêng y mà thôi.

Tôi viết thư này cho anh dưới một vòm thanh thiên viên túc. Một bầu trời biêng biếc viên dung. Từ mười hai hôm nay, mười hai hôm tôi và Denis và Daniel lưu trú tại đây, không hề thấy một bóng mây không một chút mòn hao ánh sáng! Michel bảo rằng bầu trời trong trẻo từ hai tháng nay.

Tôi không buồn, cũng chẳng vui. Không khí ở đây bàng bạc một chất gì chẳng rõ. Nó chan hòa tràn ngập tồn sinh của cơ thể trong một mối mê mê phần khích vô hạn mơ hồ, như có như không, như vô như hữu, như một trạng huống hư huyền phù động, xui con người thể hội một tình thái chấp chờn, cũng xa biệt niềm vui hơn hờ, cũng xa cách niềm thống hận hay ngậm ngùi. Phải chăng đó là chân như hạnh phúc?

Chúng tôi vẫn tồn trì ở lại bên Michel. Chúng tôi không muốn rời y. Anh sẽ hiểu vì sao như thế, nếu anh chịu khó đọc hết những trang này. Vậy đó nhé, tại đây, trong căn nhà Michel, chúng tôi chờ mong lời đáp của anh. Anh đừng chậm trễ.

Anh vốn rõ mối tình đồng song nào đã ràng buộc Michel và Denis, và Daniel và tôi, mối tình vốn dĩ đã mạnh từ xưa, và mỗi hằng năm mỗi hằng hằng lớn thêm ra mãi... Giữa bốn đứa chúng tôi, mặc nhiên đã dường như có ký kết một hiệp ước. Vâng, một khế ước: mỗi phen một đứa thốt mỗi một lời gọi cón con, thì lập thời bốn đứa kia phải ứng đáp ngay một lúc. Vậy đó, lúc nhận được tiếng kêu kinh hoàng bí mật của Michel, lập thời tôi đã báo tin cho Daniel và Denis. Và cả ba, từ bỏ hết mọi công việc, đã lên đường.

Từ ba năm trời tròn méo, chúng tôi vốn dĩ không gặp lại Michel. Y vốn đã lấy vợ, mang vợ đi du lãm, và vào cái dịp cuối y ghé về Paris, thì Denis ở Hi Lạp, Daniel ở Nga, còn tôi bận bịu ở bên bà mẹ ốm. Tuy nhiên, không gặp mà vẫn có được tin tức chừng chừng. Nhưng những tin tức do Silas và Will cho biết – Silas và Will từng có gặp trở lại Michel – những tin tức ấy đã từng xui chúng tôi kinh ngạc. Một cuộc thay đổi đã xảy tới trong con người Michel, và chúng tôi vốn chưa rõ duyên do thế nào. Theo những tin tức ấy thì Michel không còn là con người nghiêm cách rất uyên bác xưa kia, con người vụng về cử chỉ, và niềm tin kiên trì, với hai con mắt quá hồn nhiên trong trẻo vốn nhiều phen từng đã (tã đưng) xui chúng tôi dừng lại trong những câu trò chuyện phóng tử buông tuồng, con người Michel nọ đã biến đi. Và... Nhưng chuyện gì phải chỉ dẫn cho anh thấy cái điều mà câu chuyện của y đang sắp nói rõ hết cho anh nghe?

Vậy đó, tôi gửi anh xấp giấy này, mang đủ đầy đầu đuôi câu chuyện, Denis, Daniel và tôi, đã nghe ra sao, thì tập giấy này viết lại giống như thế đó. Michel

đã ngồi ở sân thượng căn nhà mà kể cho chúng tôi nghe. Chúng tôi nằm dài bên anh ta, nằm trong bóng mờ thiêm thiếp của lá cây và trong ánh sáng lưu ly của tinh tú. Lúc câu chuyện kể xong, chúng tôi đã nhìn thấy mặt trời bình minh mọc phiêu phiêu trên cánh đồng trước mặt. Cánh đồng phiêu bạt đã nhìn thấy bốn đứa chúng tôi ngẩn ngơ như nhà ma sờ soạng. Ngôi nhà của Michel tồn lập trên một gò đồng khá cao, ngự khắp mặt cánh đồng và thôn làng thang lan lập loè lân cận. Vào lúc ánh trời gay gắt, vào buổi mùa màng gặt hái xong, cánh đồng kia tiêu điều xác xơ như linh hồn sa mạc.

Ngôi nhà của Michel, tuy nghèo nàn và quái dị, vẫn thật là hấp dẫn diễm kiều. Mùa đông ắt phải chịu trận lạnh cóng co ro, vì cửa sổ không có lắp khuôn kính. Nói đúng hơn, không có cửa sổ, mà chỉ có những lỗ hổng thênh thang khoét trong tường vách. Nhưng bữa nay trời tươi tốt quá. Mấy ngày rày chúng tôi vẫn hằng ngủ đêm đêm ngoài trời, nằm phơi thân trên những chiếc chiếu lát.

Cũng xin nói thêm nữa với anh rằng cuộc hành trình của chúng tôi rất là xuôi thuận. Chúng tôi đã tới đây vào buổi chiều hôm, thẳng nào cũng mệt dừ vì sức nóng, và say ngất vì phong cảnh tân kì, trên cuộc hành trình, chúng tôi chỉ dừng lại lai rai giấy lát ở Alger và Constantine. Từ Constantine, đổi chuyển tàu mới, tốc hành tới Sidi b.m. một chiếc xe ngựa chờ sẵn. Con lộ thông dong bánh xe lăn lóc cóc. Cách thôn làng còn khá xa, thì con đường cái quan chấm dứt. Thôn làng nằm gọn ghẽ và cheo leo ở chóp đỉnh một

ngọn đột nham... giống như một cái thôn làng ở Ombrie vậy. Chúng tôi lịch kịch leo bộ, mà len lỏi lên sườn. Hành lí do hai con lừa (con la) vận tải. Đi theo lối nọ, ngôi nhà Michel là ngôi nhà thứ nhất của thôn làng. Một khu vườn với những bờ tường lè tè vây bọc. Ba cây thạch lựu cong oằn nhánh cành duệ địa... Và một cây tráng lệ trúc đào. Và phảng phất một mùi hương tỷ trúc. Một thằng bé dân Kabyle... Thoạt thấy chúng tôi, nó tung giò vượt tường chạy mất.

Michel đón chúng tôi, chẳng tỏ vẻ vui tươi niềm nở chi hết. Rất giản dị; anh chàng có vẻ như e sợ mọi lối biểu lộ ân cần ôn tồn tâm sự. Nhưng tới ngưỡng cửa, anh bắt đầu ôm hôn mỗi đứa một cách trang trọng vô cùng.

Cho tới lúc đêm tối tràn đầy, chúng tôi không trao đổi quá mười lời. Một bữa ăn đạm bạc tịch nhiên dọn sẵn trong phòng xa lông trang hoàng tráng lệ... trần thiết huy hoàng thế ru? Chúng tôi ngạc nhiên. Nhưng câu chuyện Michel kể lại sẽ giải thích cho anh rõ sự vụ. Ăn xong, Michel tự tay pha cà phê cho chúng tôi. Rồi chúng tôi leo lên sân thượng. Nhìn ra bốn bề điệp điệp, phong cảnh trùng trùng trước nhãn giới; và cả ba, giống như ba bạn chí thân của Job, chúng tôi chờ đợi và thưởng thức phong cảnh đỏ rực rắng mây của hoàng hôn đột ngột xuống phủ cánh đồng.

Đêm tối về, Michel bắt đầu nói.

PHẦN THỨ NHẤT

I

Các bạn chí thân! Tôi vốn từng rõ các bạn trung thành. Tôi vừa kêu gọi, các bạn đã chạy về đông đủ. Ủ! Nếu các bạn gọi tôi, ắt tôi cũng chạy tìm nhau vội vàng như thế. Tuy nhiên... Ba năm dài, chúng ta không gặp mặt! Nếu mối tình bạn hữu có thể bền bỉ chịu trận thử thách của thời gian vắng mặt như thế, thì tôi cũng xin mong ước rằng câu chuyện tôi sắp kể ra đây cũng sẽ không làm rụng rời mối tình thân đi mất. Bởi vì... Nếu tôi đã đột ngột gọi các anh em về đây như thế, và xui anh em lên đường bôn ba sông núi sa mạc mùa hè, vượt bao nhiêu tiểu khe và hiệp hải để về tới căn nhà cô tịch xa xôi của tôi thì ấy là... Là ấy... để được dịp nhìn lại anh em,

chỉ duy có thể, và ấy là... là để anh em có thể nghe tôi nói một vài điều. Tôi không mong muốn sự cứu trợ nào khác hơn là: nói chuyện với anh em. Bởi vì tôi hiện đạt tới một chốn nào đó của đời tôi, một chốn nào của cực điểm sinh mệnh mình, và tôi không thể nào vượt qua được nữa. Tuy nhiên, ấy chẳng phải là chán chường mệt mỏi. Mà ấy là tôi chẳng còn hiểu gì ra cái gì nữa ráo. Tôi cần... Tôi cần được nói, được nói, thật thế đó anh em. Biết tự giải phóng mình, điều ấy chẳng là gì ráo ráo! Cái khó khăn khảm kha khúc khuỷu, là: biết tồn lập tự do trong phóng thích.

– Anh em hãy nhẫn nại chịu đựng nghe tôi nói về tôi. Tôi sắp kể lại cuộc đời tôi, kể lại một cách đơn sơ, không khiếm tốn khiếm nhường, cũng chẳng tự cao kiêu hãnh. Kể lại một cách đơn sơ, còn đơn sơ hơn là tự mình nói chuyện với mình. Các anh hãy nghe:

Lần cuối chúng ta tụ họp ấy là, tôi còn nhớ, tại vùng quanh quất Angers, trong ngôi nhà thờ nho nhỏ của thôn làng, tại đó cuộc hôn lễ của tôi đã cử hành mài cọ. Bạn hữu tới dự không bao nhiêu, nhưng tình nhân ái của bạn bè đã làm cho buổi hôn lễ lai rai kia biến thành một buổi lễ cảm động. Tôi cảm thấy hình như thiên hạ đã cảm động, và điều đó xui tôi cảm động theo. Ở nhà thờ ra, trong ngôi nhà của người phụ nữ đang trở thành vợ tôi ngày đó một bữa tiệc vắn vắn đã tụ họp các anh lại với chúng tôi. Rồi một chiếc xe đã mang chúng tôi đi, theo thói thường thiên hạ, thói thường ngô hạnh tiếp nối trong đầu óc chúng tôi hai mép miền cọ nhau thân thiết: đây là hôn lễ, thì đó là hình tượng một bờ khe bến nước du hành.

Người vợ của tôi, tôi hiểu biết về nàng rất ít. Và nghĩ rằng nàng cũng chẳng hiểu biết chi tôi nhiều. Nghĩ thế mà chẳng lấy làm xót xa chi cho lắm. Tôi đã cưới nàng, không yêu đương mà lai rai lại cưới ấy cốt là để vui lòng cha tôi lúc lâm chung lo lắng nhìn thẳng con mà ông sắp bỏ cô độc lại ở giữa cõi lưu tồn. Tôi yêu cha tôi theo lẽ hằng thân ái. Bận tâm bồi hồi trong giờ ông hấp hối, tôi chỉ nghĩ làm sao cho lòng ông nhẹ bớt cuộc ảo não lìa đời. Và như vậy đó, tôi đã đem cuộc đời tôi mà buộc ràng vào cương tỏa, dẫn cuộc đời mình vào đó mà chẳng rõ cuộc đời của đời cõi nó ra sao. Lễ đính hôn của chúng tôi tại đầu giường kẻ lâm chung, thật là tỉnh mạch, không một tiếng cười nao nức, nhưng không phải là không bằng bạc trang trọng niềm vui, vì cha tôi đã hài lòng vô hạn. Tôi tự nhủ: nếu mình không yêu vị hôn thê, ít nữa mình cũng chẳng hề có bao giờ yêu một phụ nữ khác. Nghĩ vậy, tôi tưởng rằng thế cũng đủ để đảm bảo hạnh phúc. Vốn tự mình chưa hiểu biết mình, tôi tưởng mình có thể phò thác hết đời mình cho nàng nọ suốt tam sinh. Nàng mồ côi, tôi mồ cút... Marceline chưa tới hai mươi tuổi. Tôi hơn nàng bốn tuổi.

Tôi vừa nói rằng tôi không yêu nàng? Ấy là không yêu theo lối mơ màng cuồng nhiệt, nhưng vẫn có yêu theo lối thân thiết lân mẫn, quý chuộng vân vân. Nàng theo Thiên Chúa, tôi theo Tin Lành... Nhưng tôi tưởng mình thật ra trong bản chất vẫn chẳng Tin Lành hoặc Lành Tin chi mấy chút! Mục Sư chấp thuận tôi! Tôi chấp thuận Mục Sư: cơn cuộc diễn ra không có gì so le gay gắt.

Cha tôi vốn dĩ là kẻ "Vô Thần". Ít ra, tôi tưởng thế, vì vốn chẳng bao giờ có thể đàm đạo với ông về vấn đề tín ngưỡng: giữa cha con dường như có một niềm gì phiêu phiêu ngượng ngượng, không thể nào vượt nổi. Tôi thấy thế, và chắc cha tôi cũng thấy thế. Đâu có lẽ nào xé rào mà trò chuyện theo lối thân mật bịch bịch. Cuộc giáo huấn trang nghiêm tâm giáo của mẹ tôi, cùng với hình bóng kiều diễm của bà, đã dần dần mờ xóa mất trong tâm linh tôi: Các bạn cũng biết rằng mẹ tôi qua đời lúc tôi còn trẻ lắm. Xưa, tôi còn chưa ngờ rằng cuộc giáo huấn ban sơ sẽ chế ngự chúng ta mạnh mẽ dường nào, và cũng chẳng rõ nó sẽ còn để lại trong tâm hồn và trí não những nếp gấp khôn hàn nào. Cái chất nghiêm hàn khắc kỷ mà mẹ tôi đã truyền thụ tư vị cho tôi lúc ghi tạc nguyên lý cho tôi, tôi đã đem dốc trọn hết vào công cuộc học tập. Mẹ tôi mất lúc tôi mười lăm tuổi, cha tôi từ đó chăm sóc thành con, ân cần giáo huấn. Tôi vốn đã biết tiếng La Tinh và Hy Lạp; cha tôi dạy kèm thêm tiếng Hy Bá Lai, tiếng Phạn, tiếng Ba Tư và tiếng A Rập. Vào khoảng hai mươi tuổi, tôi đã được hun đúc sôi nổi đến độ cha tôi dám cho tôi cộng tác trong những công cuộc khảo cứu của người. Ông cao hứng đùa rằng tôi là bạn đồng đẳng của ông, và muốn cho tôi thấy bằng chứng rõ ràng, cuốn *Tiểu Luận về những Tôn Giáo dân Phrygiens* xuất bản mang tên cha tôi, chính là tác phẩm của tôi vậy. Ông chỉ hiệu đính qua loa. Và không có tác phẩm nào của ông được tán dương nhiều như cuốn đó. Ông thích thú vô ngần, còn tôi, tôi bàn hoàn thấy cuộc trá ngụy nọ thành công. Nhưng từ đó tôi tung

cánh bằng tiện gió. Những nhà thông thái uyên bác nhất đối xử với tôi như bạn đồng đẳng đồng liêu. Tôi mỉm cười lai rai trước bao nhiêu vinh dự... Và vậy đó, tôi men dần tới tuổi hai mươi lăm lò dò, đi đến bước hầu như chẳng hề ngó nhìn gì ngoài những phế tích hoang tàn và những bộ sách hoang vu, và chẳng hay biết chút gì hết về cuộc đời trong cõi sống. Tôi đem dốc vào trong công việc một bầu nhiệt huyết dị thường. Tôi yêu vài người bạn (các anh nằm trong số đó), nhưng ấy là yêu cái tình bạn hữu hơn là yêu người bạn, tôi tận tụy đối với họ nhưng ấy là do nhu cầu cao nhã; tôi o bế, o bông, o náng, o niu, từng tình cảm vuông tròn như chữ o tròn vậy. Mà chung qui, tôi chẳng biết người bạn, cũng như tôi chẳng biết chính tôi. Không một khoảnh khắc nào tôi nảy ra cái ý (hoặc cái ý nảy đến với tôi) rằng mình có thể sống một lối sống hoạt tòn khác, và cũng chẳng thể nghĩ rằng con người ta có thể sống một lối sống khác.

Cha tôi và tôi có những nhu cầu đơn giản. Không cần gì nhiều, tiêu pha rất ít. Cho đến nỗi tôi đã hai mươi lăm tuổi mà không ngờ rằng mình giàu. Tôi hồn nhiên tưởng rằng cha con tôi chỉ có vừa đủ tiền bạc cần thiết để sống mà thôi. Tôi đã quen tập tành cần kiệm đến nỗi lúc chợt hiểu rằng mình giàu, tôi bỗng cảm thấy hầu như bối rối. Tôi lơ đãng đến nỗi chỉ sau khi cha tôi qua đời, và tôi là kẻ kế thừa duy nhất, tôi mới chợt có ý thức rõ hơn chút ít về tài sản của mình, nhưng chỉ chợt có ý thức đó lúc làm giấy hôn thú và cũng đồng thời nhận thấy rằng Marceline chẳng đem lại chút của hồi môn nào đáng kể.

Một sự vụ nữa tôi không hề rõ và quan trọng hơn, có lẽ, ấy là sức khỏe tôi rất kém. Mà sao tôi có thể biết được điều ấy, nhân vì chẳng bao giờ chịu cuộc thử thách nào hết. Thỉnh thoảng cũng có cảm hàn qua loa. Cuộc sống quá bình yên tĩnh mịch đã làm tôi yếu đi, và đồng thời cũng bảo vệ tôi. Marceline, trái lại, dường như rất khoẻ mạnh. Nàng đập diu khoẻ mạnh hơn tôi, đó là điều tôi sắp biết rõ.

Chính cái đêm u nùng nồng nã của động phòng hoa chúc đang đưa, chúng tôi nằm duỗi hình hài cong cong trong căn phòng tại Paris, với hai gian mơ màng do người ta dọn dẹp. Chúng tôi chỉ ở lại Paris một thời gian gay cấn cần thiết để sửa chữa vài món đồ lặt vặt cần yếu cho cuộc du hành rồi chúng tôi đáp tàu đi Marseille. Từ Marseille chúng tôi xuống tàu thủy qua Tunis.

Những sửa chữa cấp thiết, những biến cố gấp gáp vừa qua, những choáng váng do tình huống đột ngột xảy đến, cơn kích động cần yếu buổi đính hôn tiếp liền cơn kích động cư tang, mọi sự vụ đó đã xui tôi kiệt tận tinh huyết trong hình hài. Xuống tàu ra khơi tôi mới cảm thấy trận mội mội xâm chiếm tứ chi và mình mẩy. Trước kia, tôi vốn hờ hững không để ý; mỗi công việc lai rai, nếu nó tăng gia mội mội, thì cũng làm cho tôi xao nhãng không lưu tâm tới mội mội trong mình. Nhưng một phen đáp tàu, một phen buộc phải nhàn hạ thông dong trên đại hải, thì tôi lại có phen để suy gẫm lưu tồn. Lưu tồn suy gẫm, đó là lần thứ nhất, phải chăng?

Đó cũng là lần thứ nhất tôi chịu xa lìa công việc mài miệt của mình. Từ trước tới lúc bây giờ, tôi vốn chỉ ban cấp cho mình những cuộc nghỉ ngơi vãn vãn. Một cuộc du lịch sang Y Pha Nho, cùng với cha tôi, sau ngày mẹ tôi mất, quả thật đã kéo dài hơn một tháng; một cuộc khác, sang Đức quốc, sáu tuần lễ; và những cuộc khác nữa; vân vân; nhưng luôn luôn vẫn là những cuộc viễn du nghiên cứu, những cuộc du hành để khảo sát khát sao; cha tôi không hề xao lãng trong cuộc, mà quên bằng những thăm dò tìm tôi trong cơn. Tìm tôi cái chi? Cái sự tằm thiết thân rành mạch. Còn tôi, mỗi phen không theo dõi thân phụ sự tằm, là mỗi phen vui đầu đọc. Đọc. Đọc mãi cái chi? Ấy thế tuy nhiên... Cùng Marceline bữa nọ đáp tàu, vừa chớm rời hải cảng Marseille, bỗng thấy bao kỷ niệm mùi hương Grenade, bao hình bóng phảng phất Séville chợt xô ùa về sống dậy, làn gió thanh thiên, lộng mây trời thắm dần dần trải bóng râm những tưng bừng lễ hội, những nô nức điệu cười, những xao xuyên ca ngâm. Ông trời sức tỉnh trong tâm. Niềm ba la mật dội ngấm lắng tinh... *Voilà, ce que nous allons retrouver, pensai-je*. Đó đó, là những gì chúng tôi sắp tìm ra trở lại, tôi nghĩ thế. Tôi leo lên boong tàu và mở hai con mắt ra ngó thị thành Marseille xa rồi, xa rồi, cách biệt.

Bất thành linh, chợt nghĩ rằng mình đã một phần nào bỏ rơi rụng Marceline.

Nàng ngồi ở phía trước, đằng kia, tôi sẽ sẹ tiến gần bên, và lần đầu tiên, tôi nhìn ngó nàng trong cái nhìn tuyệt luân đích thị là ngó nhìn em lần thứ nhất.

Marceline xinh đẹp vô cùng. Các anh biết vậy, các anh đã có thấy nàng. Tôi tự trách mình sao không sớm nhận ra điều đó ban sơ. Tôi thân thuộc quen biết nàng nhiều quá đâu còn có thể nhìn thấy nàng theo thể điệu tân kì diễm ảo buổi mới đầu tiên? Gia đình nàng và gia đình tôi vốn quen thuộc nhau từ lâu lắm. Tôi đã nhìn thấy nàng từ tấm bé lớn rộng liên tồn ra. Tôi vốn đã từng quen thuộc với dung nhan nàng yếu điệu... Chợt lúc bấy giờ, lần đầu tiên tôi kinh ngạc... vẻ kiều diễm kia quả thật phi phạm.

Trên một chiếc nón dạ đơn sơ, màu đen lai láng, nàng để phơ phất một tấm màn vải tung bay. Tóc nàng vàng sắc bích chiêu, nhưng nàng không có vẻ gì mảnh khảnh. Tà jupe của nàng, và chiếc áo của nàng... Tà jupe che mông... Áo mềm dẫu vú... Vốn may bằng một tấm vải écosais mà chúng tôi đã cùng nhau chọn lựa một chiều xuân. Hỡi ôi! Jupe che? Và áo dẫu? Nhưng làm sao tôi xoá hết những đường cong kỳ ảo của đồn lãng nhũ ba?

Tôi nhìn dăm dăm... Chợt nàng dường như cảm biết. Nàng quay mặt lại nhìn. Và ngó thấy tôi giương mắt dăm dăm. Tôi chợt đổi điệu dăm dăm ra làm dăm chiêu phiêu hốt. Nàng khai khái anh thần làm môi hồng hé nụ ra hoa. Tôi hết đường nhà ma lẫn tránh. Nàng khe khẽ không lời như bồ tát nhứt ban. Trong sát na huyền vi tế mật nọ, Marceline có cảm thấy rằng đó là lần thứ nhất tôi nhìn ngó nàng theo thể điệu biệt sai? Em vốn xưa kia là? Từng bức mình vì thấy tôi hờ hững? Lúc bấy giờ chợt càn khôn diên đảo, em có nhận ra rằng vũ trụ đã đảo diên? Hỡi ôi! Trăng mọc

qua miến! Nguyệt phù động dây côi miến lắng lơ...
 Mây xanh trắng mới bao ngờ. Mùi hương rớt hột trên
 tờ giấy se... *A son tour, elle me regarda fixement.* Tôi
 phiên nàng, nàng cũng nhìn tôi đắm đắm. *Puis très
 tendrement, me sourit.* Rồi bao xiết dịu dàng, nàng mím
 miệng cười một cái với tôi Suối Lồ Ô bỗng dậy lời.
 Hồng ân tiên nữ ông trời xin thu. Lặng cảm khoảnh
 khắc phù du. Men bờ lại mép miến rù rì thơm. *Sans
 parler, je m'assis près d'elle.* Tôi ngồi xuống cạnh bên
 nàng im lìm không nói nên lời nào hết. Tôi từng đã
 sống cho tôi hoặc ít ra, sống theo ý tôi kể từ xưa kia
 tới lúc đó. Tôi đã cưới nàng mà chẳng tơ tưởng gì gì
 ra cái dạng gì gì ráo vào chỉ coi nàng như một bạn
 đường đồng chí thế thôi, chẳng hề suy gẫm rằng từ
 cuộc hôn nhân kia, định mệnh đời tôi rất có thể biến
 động. Chợt bấy giờ, bất thành linh tôi hiểu rằng: bấy
 giờ lúc đó là chấm dứt cuộc độc thoại tồn sinh.

Hai đứa chúng tôi cô độc trên boong tàu. Nàng
 nghiêng đầu bên tôi. Tôi hôn nàng một cái thật dịu
 dàng. Nàng ngẩng mặt lên và hôn tôi trở lại. Bốn lần
 bắn loạn như thế chúng tôi hôn nhau từ mí mắt tới
 miệng môi răng. Chợt bất thành linh do cuộc hôn kia,
 lòng tôi bỗng cảm thấy xót thương một cái gì không
 tuổi tên để gọi. Niềm lân mẫn đó xâm chiếm tràn
 ngập linh hồn tôi một cách mãnh liệt điên cuồng đến
 nổi nước mắt chảy ứa ra.

– Anh làm sao thế? Marceline hỏi tôi như vậy.

– Anh cũng chẳng rõ cái gì ra cái gì hết.

Chúng tôi khởi sự nói năng. Câu chuyện nàng
 tồn lưu như phi tuyến reo trong u cốc. Tôi vốn xưa

kia từng quan niệm rằng đàn bà vốn bê bối u mê. Chợt buổi chiều kia, ngồi bên cạnh nàng nghe mùi hương hình hài nàng bốc hơi dì dì, tôi chợt thấy chính mình mới là đứa u mê.

Ainsi donc celle à qui j'attachais ma vie avait sa vie propre et réelle. Thế ra người phụ nữ mà tôi đã đem sinh mệnh đời mình gắn bó chính nàng cũng có một sinh mệnh riêng biệt của nàng. Cơn suy gẫm kia với tính chất quan trọng đặc biệt của nó, đã bao lần đánh thức tôi trở giấc giữa đêm. Bao phen, tôi vươn thân dậy để nhìn Marceline nằm ngủ bên mình.

Ngày hôm sau, vòm trời lỏng lẻo. Mặt biển có phần thanh bình chút ít. Vài câu chuyện trao đổi càng giảm bớt bối rối. Cuộc hôn nhân thật sự khởi đầu. Tôi cảm thấy dường như vũ trụ doanh hoàn đã thay đổi.

Bình minh ngày cuối tháng mười, chúng tôi cập bến Tunis giữa chỗ giao tiếp của sơ đông và thâm thu quý tiết.

Ý tôi là chỉ lưu lại đây vài ngày thôi. Tôi sẽ xin thú thật với bạn cái nỗi ngu si bác học của tôi; tại xứ sở mới mẻ kia, riêng Carthage và vài phế tích La Mã là quyến rũ tôi thôi: Timgat mà Octave đã từng nói nhiều cho tôi nghe, những khảm thạch Sousse và nhất là diễn đài El Djem; tôi muốn tức tốc tới viếng. Phải tới Sousse trước...? Từ Sousse lên xe ngựa tiếp tục hành trình? Tôi muốn nghĩ rằng ngoài ra không còn gì xứng đáng cho tôi lưu tâm chú ý tới, tại xứ này.

Tuy nhiên Tunis đã bất ngờ xui tôi kinh ngạc. Chạm vào những xúc cảm mới, bỗng thấy trong mình

rung động, những bộ phận nào trong thân thể chột xôn xao, những năng lực tiềm tàng nào vốn tịch nhiên thiu thiu ngủ, bỗng dậy mạch trở cơn, vẫn giữ nguyên nguồn thanh xuân bí nhiệm. Tôi ngạc nhiên, sững sốt, đờ đẫn nhiều hơn là thích thú, và cái điều xui tôi hài lòng nhất, ấy là Marceline rất vui.

Tuy nhiên, nổi mệt mỏi trong thân thể càng ngày càng tăng; nhưng tôi không cam lòng “nhượng bộ”. Chịu thua cơn mệt mỏi ru? Ất lòng thấy xấu hổ. Lại cảm thấy ngực phổi phù động dị thường, tôi ho... Ho? Ô, không hề gì. Chúng ta đang lên đường về phương Nam, ánh trời ấm áp sẽ đem lại bình phục, tôi nghĩ như thế.

Chiếc xe ngựa rời Sousse lúc chiều hôm, khoảng tám giờ tối. Chiếc xe băng ngang El Djem vào khoảng một giờ khuya. Chúng tôi vốn đã mua vé trước, giữ sẵn chỗ ngồi. Tôi vốn tưởng sẽ phải chịu đựng cơn ãy ãy của một chiếc xe tồi tệ nhà ma gập ghềnh lăn bánh trên con đường quanh co cửa quỷ. Té ra không. Té ra chúng tôi lại được gặp một chiếc xe tốt, ghế ngồi êm ả. Nhưng cái rét! Buốt giá về đêm... Chúng tôi đã ngây ngô tin tưởng nơi khí hậu ấm áp phương Nam, ngây ngô đến mức nào trong niềm tin khờ khạo, đến nỗi đại đột chỉ mang theo một tấm khăn choàng qua loa trong khi cả hai đứa cùng ăn mặc y phục mỏng? Chiếc xe vừa ra khỏi vùng Sousse, vượt qua những dãy đồi che chở, thì gió mạnh bắt đầu thổi tới như cuồng. Nó bay vùn vụt trên cánh đồng, gào, rít liên miên len lỏi lách qua những khe hở hờ hênh nơi tấm cửa xe, rúc vào trong xe mà gây rối loạn, mò mẫm

xương máu... Không cách gì cưỡng kháng nổi cái trận gùn ghè gay gắt gân gĩa. Chúng tôi tới nơi thì toàn thân lạnh cóng. Riêng tôi, rời rã thân xác do những trận ỉ ạch gập ghềnh của bánh xe lăn, lại còn bị giầy vò bởi từng cơn ho gớm guốc lằng tằng đày đoạ mỗi lúc mỗi mãnh liệt thêm. Hỡi ôi! Cái đêm gì hỗn mang như thế – Tối El Djem, không có quán trọ. Chỉ một căn nhà A Rập bẽ bối quá mức tưởng tượng, thì trọ hay trú, là trú trọ cái nông nổi gì gì? Làm sao? Làm sao? Chiếc xe lại khởi hành đi nữa. Thôn làng lạnh lẽo ngủ yên. Trong đêm tăm ngất tạnh không bờ, ta thoáng nhìn thấy mơ hồ bóng hình hỗn mang những phế tích. Tiếng chó tru... Chúng tôi chui vào trong một căn phòng đen thui sần sật, có hai chiếc giường tồi tệ. Marceline rét run cầm cập. Dù sao, dù sao cơn gió cũng không còn đeo đuổi chúng tôi nữa vào tận đáy cái hang ma xó quỉ kia.

Ngày hôm sau thật là thảm đạm. Vòm trời âm ỉ u u. Gió vẫn thổi liên miên, nhưng không quá cuồng bạo như đêm trước. Chiếc xe đồ chỉ trở lại lúc chiều hôm,... Chờ một ngày dài... Ô, bạn ạ, quả thật đó là một ngày dài rất mực âm ỉ nhà ma. Đi khắp một vòng diễn đài El Djem càng thêm thất vọng. Trông nó chả ra cái mô dạng gì gì! Cũng chẳng có âm thanh nước chảy xè xè như mép miến âm thanh nào mờ hoen rỉ rỉ lún phún rêu xanh. Ô El Djem! Người dơ dáy đại hình làm sao, dưới màu trời lem luốc nọ. Lòng ta càng ngao ngán hơn nữa, vì thân thể quá mệt mỏi. Máu xương trong mình nghe tèm nhem như lá cỏ úa mọc ở bên mép rìa những dòng khe hoen rỉ vì con nước chảy

rất mực lờ mờ. Ô El Djem! Lòng ta những luống tưởng... Té ra chỉ là như rứa đó chẳng ru? Ta còn biết làm sao mà trao tặng cho nhà người một cái hôn đầu là lai rai chỉ một lần lơ lảo? Ta buồn rầu như linh hồn xú quý giữa rừng rú lang thang. Ta hoài công tìm kiếm một vài dòng ghi chú của vong hồn vắng sự nơi thạch thượng bi kí bi minh. Hỡi ôi! Đây là cái linh hồn tồn lập tập trung trong ôn tồn tâm sự? Mạn sơ dong? Mong sơ dạn? Đây có cái gì đâu mà gọi đó là cái lưu tồn trường tại để sè bàn tay chín móng mà sờ vào đáy thẳm một lò sưởi sâu hang? Giã từ thôi! Hỡi âm thầm nín câm gỗ đá! Đây gà rừng, đó mèo mả, nọ chuột đồng, kia ấy ấy là ri rỉ cái phong tình cổ lục đã ra ma! Marceline, em ngồi ở bên hè đang làm chi như thế? Em đang đọc một cuốn sách Anh Cát Lợi may mắn mang theo? Ta xin men lối lại gần em mà lân la thêm một lần xem thử.

- Ngày u ám thế! Em có chán quá không?

- Sao lại sầu chán? Anh coi này: em đọc sách đó.

- Chúng ta tới đây làm chi thế? Tìm chi? Kiếm chi? Em không rét chứ dù sao đi nữa?

- Rét chút ít qua loa. Còn anh? Ô! Anh xanh xao tái mét!

- Không...

Đêm trở về, gió thổi mạnh trở lại... Chiếc xe mong chờ đã đến. Chúng tôi lại lên đường.

Chiếc xe vừa chuyển bánh, nhíp lặn vừa khởi sự gập ghềnh, thì cơn mỗi một trong máu xương lập thời phát triển dữ dội. Tôi cảm thấy xương da rã từng

mảnh ở trong mình. Marceline lừ đừ, nghiêng đầu nép trên vai tôi, rã rượi ngủ. Tôi sắp trở cơn ho? Và cơn ho sắp đánh thức em dậy? Tôi dịu dàng gỡ đầu em ra, đặt nghiêng về phía mép xe... Tuy nhiên, tôi lại không ho. Không, tôi không còn ho nữa. Tôi lại khạc... ồ! Cái này mới thật là sự lạ: không ho mà lại khạc... Khạc từng cơn cợn cợn, khạc từng hồi đều đặn... Dù sao thì dù, không ho mà khạc? Một cảm giác dị kì... Ban sơ, tôi thoát nhiên thấy thích thích. Nhưng liền sau đó, đã náo lòng vì cái tư vị dị dị ri ri hoen hoen mà cơn khạc đi qua còn để ở lại trong miệng... Chẳng mấy chốc mà chiếc mù xoa đã tèm nhem không còn dùng được nữa. Mười ngón tay cũng đã nhem nhuốc theo rồi. Tôi không còn ho? Tôi khạc? Tôi sắp làm kinh động giấc ngủ u nùng của em Marceline Marilyn?... May sao. Còn cái foulard của nàng quấn bên sườn hông mềm mại? Tôi đưa tay ra vớ lấy. Sè sè gỡ chững chững, tháo cái gút và rút cái dây ra. Được rồi. Thôi thì tha hồ cho cơn khạc cơn ho chan hoà anh hoa phát tiết! Cảm thấy nhẹ lâng lâng. Ừ! Ừ! Có thể chứ! Nghe trong mình đã thư thái thông dong. Bất thình lình lại cảm thấy toàn thân suy nhược, như máu me và đốt khớp cùng một phen băng hoại ở trong mình. Mọi sự vật bỗng cuồng quay bốn xung quanh và ba nội tại, hai mơ hồ và một bào ảnh sương sa. A! A! Nguy mất! Tôi sắp té nhào? Tôi sắp làm em Marilyn kinh động? A! Hồng! Hồng hét! Tuổi nhỏ vốn quen thờ bầu không khí nghiêm hàn khắc kỉ, tôi vẫn giữ mối thù ghét mọi lối mềm yếu bạc nhược hèn nhất. Tôi trấn định tinh thần, yên định ý chí, chế ngự được mối choáng váng quay cuồng... Lại tưởng mình đang phiêu bồng lưu ly trên mặt biển. Và bánh xe lăn lóc

cóc biến thành tiếng sóng vỗ... Tiếng sóng vỗ ru? Thế thì lạ thật... Nhưng tôi đã dứt cuộc khạc nhổ rồi.

Rồi tôi thêm thiếp ngủ mê man.

Lúc tỉnh dậy, bầu trời đã phiêu phiêu ánh sáng bình minh. Marceline vẫn còn ngủ. Chúng tôi đã gần đến nơi. Chiếc khăn quàng tôi cầm trên tay vốn màu sẫm, nên thoát nhìn không thấy dấu vết gì khác lạ. Nhưng lúc rút chiếc mù xoa, tôi chờ đợi thấy mù xoa đầy máu.

Ý nghĩ đầu tiên của tôi là giấu không cho Marceline hay biết gì về cuộc ho ra máu nọ. Nhưng làm sao? Làm sao được? – Trên thân thể tôi, máu lem khắp chốn. Nhất là mấy ngón tay.

– À! Thôi thì cứ cho là mình chảy máu cam... Phải rồi. Phải rồi. Nếu Marceline cật vấn tôi sẽ bảo rằng tôi bị chảy máu cam qua loa.

Marceline vẫn ngủ. Chiếc xe đã đến nơi. Nàng thức giấc. Nàng xuống xe trước tôi và không hay biết gì hết. Phòng trọ, chúng tôi giữ hai căn. Tôi đổ xô vào căn phòng mình, vội vã rửa ráy, tẩy gột sạch sẽ mọi vết máu. Marceline từ trước tới sau, không hề hay biết gì hết.

Tuy nhiên tôi cảm thấy suốt hình hài bạc nhược. Tôi gọi trà. Trong khi Marceline loay hoay pha trà, yên bình tức mực, vẻ mặt nàng có hơi xanh xao chút ít, môi miệng mỉm cười, thì bỗng dưng tôi cảm thấy cái gì hơi bức tức. Vâng, bức tức vì lẽ nàng chẳng nhìn thấy chẳng hay biết gì ráo ráo. Tôi tự thấy mình bất công. Tự nhủ: nếu nàng không hay biết gì hết ấy là bởi lẽ tôi che giấu tài tình. Nhưng tự nhủ là thế, mà vẫn cứ bức tức như

thường... Bực tức cứ tăng gia, cứ lớn mạnh, tràn ngập dâng lên... Không kiềm chế được nữa, tôi lấy giọng lửng lơ mà thốt:

– Đêm nay anh ho ra máu.

Nàng ngẩng mặt đăm đăm. Không một tiếng kêu. Chỉ thấy nàng bỗng xanh xao tái mét, run rẩy hình hài, và ngã quy xuống.

Tôi điên cuồng đổ xô tới: Marceline! Marceline! Nào! Nào! Anh đã làm gì em! Em làm sao thế! Một mình anh ho ra máu chưa đủ hay sao! Em còn tham dự tăng gia cái gì gì vào cuộc ốm đau chung đôi như thế!

Nhưng tôi mệt mỏi yếu đuối quá. Tôi suýt ngất một cơn. Tôi mở cửa, gọi. Người ta chạy tới.

Trong chiếc va li của tôi, có một lá thư của người bạn giới thiệu tôi với một sĩ quan cao cấp ở thành phố này. Bằng vào đó, tôi cho người chạy đi mời vị bác sĩ quân y.

Trong khi đó, Marceline đã hồi tỉnh. Còn tôi nằm liệt giường, lên cơn sốt như thiêu. Nàng lại ngồi bên chăm sóc. Y sĩ tới. Ông khám bệnh tình chúng tôi. Ông bảo rằng Marceline không hề gì hết, còn tôi thì lâm chứng bệnh trầm trọng. Ông ta ngại ngần không nói rõ và hứa sẽ trở lại vào buổi chiều.

Buổi chiều, y sĩ trở lại. Ông ta mỉm cười, hỏi chuyện, ghi vài ba toa thuốc. Tôi chợt hiểu bệnh tình nguy kịch, không hy vọng gì. Xin thú nhận với các anh? Tôi không hề may mắn gì. Tôi chẳng hoài mong

đăm chiêu đợi chờ gì ráo. Nói cho cùng, cõi sống có gì tươi đẹp dăng hiển tới đâu? Tôi đã làm việc tới cùng, vuông tròn phận sự. Ngoài ra... Ngoài ra? A! Sá gì mà nói nữa ngoài ra? Ngoài ra cũng thế, mà trong vào cũng thôi! Tôi tự nhủ như vậy đó, và cảm thấy mình khắc khổ như vậy là tươi tốt lắm lắm. Tuy nhiên, tôi thấy ê chề một nỗi, ấy là cái cảnh tượng tèm nhem dị dạng chốn quán trọ kia. Phòng khách sạn kia sao mà gớm guốc! Tôi đưa mắt nhìn quanh, thấy rầu rĩ khôn hàn. Bất thành linh chợt nghĩ tới: ở phòng bên, trong một căn y hệt căn này, vợ tôi, Marceline đang bơ thờ rầu rĩ. Tôi nghe giọng nàng hỏi chuyện y sĩ. Y sĩ có ý gắng nói thật nhỏ. Một thời gian... Tôi ngủ thiếp đi.

Lúc tỉnh giấc, thấy Marceline bên mình. Nàng ngồi đó. Tôi hiểu rằng nàng đã khóc nhiều. Tôi? Tôi chẳng yêu đời gì mấy tí, thì cũng chẳng cảm thương cho cái phận cái thân của mình. Nhưng chốn này xấu xí quá. Căn phòng bé bối quá. Chỉ còn chút khoan khoái đưa mắt ngắm nàng.

Lúc bấy giờ, ở bên cạnh tôi, nàng ngồi viết. Tôi thấy nàng thật xinh. Tôi thấy nàng gấp mấy phong thư lại rồi nàng đứng lên, lại gần bên giường, dịu dàng nắm tay tôi.

– Bấy giờ anh cảm thấy thế nào?

Tôi mỉm cười, buồn bã nói:

– Anh sẽ lành bệnh chăng?

Lập thời nàng đáp:

– Anh sẽ lành bệnh!

Nàng đáp với một giọng tin tưởng sôi nổi dị thường. Và tôi chợt cảm thấy mình cũng tin tưởng theo... một niềm gì mơ hồ hoài vọng, đoái tưởng tới những gì thấm thiết của cuộc đời rất có thể ra hoa, của tình yêu trong trái tim người thực nữ, tim máu trong hình hài người con gái kiều diễm trước con mắt của mình đang mở ra... xiết bao sương muối mơ hồ vây bọc những vẻ đẹp rạng ngời như thế của xuân xanh (!) Tôi khóc tràn một trận thật lâu dài, nước mắt tuôn ra ngoài hai con mắt mà không thể và cũng không muốn cưỡng lại làm gì.

Bởi trận tình yêu mãnh liệt nào nàng đã đủ sức đưa tôi rời Sousse; bảo vệ, và chăm sóc tôi... từ Sousse đến Tunis, rồi từ Tunis tới Constantine. Briskra là nơi tôi sẽ khỏi bệnh. Không một khoảnh khắc sát na nào nông nổi nấu nung trắng mọc gió tuôn vừng dương xê dịch, nàng soạn sửa viên mãn cơn cười cuộc nói, trận rên la. Hỡi ơi! Nàng vẫn không làm sao có thể xui khiến cuộc du hành kia bớt thê thảm. Nhiều lần tôi những tưởng phải dừng lại và chấm dứt hết mọi ngành mọi ngọn mọi doanh hoàn vũ trụ năm châu. Tôi đổ mồ hôi ra như một người hấp hối, đôi phen ngột thở, đôi lúc ngất lịm linh hồn, bất tỉnh nhân tình nhân sự nhân vụ hoặc tiên nữ thịnh triều hay tiên nương triều thịnh. Cuối ngày thứ ba, tôi tới Briskra như một xác chết.



II

Tại sao nói về những ngày đầu? Những buổi mới? Còn gì rơi rớt lại đâu? Tôi chẳng còn biết ai người, ai kẻ, ai tôi. Tôi là ai? Tôi ở tại đâu như thế? Tôi chỉ nhìn thấy trở lại Marceline nghiêng thân trên giường bệnh. Tôi nằm tôi chết, tôi quên mất ngày tết, và cũng chẳng nhớ ngày tàn. Tôi chỉ biết rằng những chăm sóc thiết tha của nàng, chỉ riêng tình yêu của nàng, đã cứu vãn sinh mệnh tôi. Một ngày đến. Một ngày đi? Một ngày về? Một tia sống tỉnh thức, tôi giống như một kẻ thủy thủ lưu ly chợt thấy đất bờ. Tôi mở mắt nhìn Marceline. Tôi đã mỉm cười được một cái. Tại sao kể ra hết những sự vụ nọ? Điều trọng yếu ấy là: Tử thần đã chạm làn cánh vào thân tôi. Điều trọng yếu, ấy là: sự vụ tôi sống

còn, trở thành rất kì lạ đối với tôi, và bóng ngày mang một màu ánh sáng bất ngờ khôn hàn riêng biệt. Tôi suy gẫm: Trước kia tôi không hiểu rằng mình sống. Về đời sống, tôi sắp làm một cuộc khám phá pháp phông.

Cho tới ngày tôi rời giường bệnh. Tôi hoàn toàn bị quyến rũ bởi ngôi nhà. Một gò đồng? Một cồn cao? Một cồn cao gò đồng! Căn phòng của tôi và căn phòng của Marceline mở ra trước phong cảnh gò cồn. Cồn gò phơi trải, những mái nhà khác tiếp liên. Lên tới chỗ móm cao nhất mà nhìn, thì thấy bóng những cây kè bên trên những ngôi nhà. Và bên trên những cây kè, là mù sương sa mạc. Phía bên kia gò cồn là những công viên thành phố. Những cảnh trình nữ phủ bóng phát phơ trên gò cồn. Gò cồn gồ gả đi dọc khu sân, một khu sân nho nhỏ, đều đều, có trồng sáu cây kè đều đặn, và chấm dứt tại bậc thang cấp nối liền gò cồn với khu sân. Phòng của tôi rộng thênh thênh, thoáng khí, vách tô vôi trắng, hoàn toàn trơn trụi. Một khung cửa nhỏ đưa tới phòng Marceline. Một khung cửa to mở ra trước gò cồn.

Ngày ngày tiếp nhau trôi, không giờ không khắc. Biết bao lần trong cảnh cô đơn, tôi từng đã hồi tưởng lại những ngày tịch mịch chầy chầy kia...! Marceline ngồi bên cạnh tôi. Nàng đọc sách. Nàng khâu tơ. Nàng thêu chỉ. Nàng sờ cổ mọc ở trong mình, nàng cầm bút vẽ lá cây. Tôi nhìn nàng. Tôi không làm gì cả. Tôi ngó nàng. Tôi nghe càn khôn ở trong mình rục rịch. Ôi Marceline! Marceline! Tôi nhìn. Tôi ngó. Tôi thấy ánh nắng mặt trời. Tôi thấy bóng mờ um tùm cây lá. Tôi

thấy bóng lá, tôi thấy bóng lò xo xoà lãn. Tôi thấy vết bóng mờ chuyển dịch. Tôi có gì để suy tưởng đâu, thì chỉ còn biết ngó nhìn nằng vặc. Tôi mơ màng những hình thể mấp mô, những cồn cao lũng thấp, những lạch đào nguyên, những suối ngầm rì rì. Tôi chưa bình phục. Tôi còn yếu lắm. Tôi hô hấp khó khăn. Mọi sự làm tôi nhọc mệt. Đọc sách cũng mỏi đừ. Mà đọc làm quái gì mới được chứ? Tồn tại hoạt, cũng đủ lắm rồi. Tại hiện tồn, há chẳng viên mãn lắm rồi chẳng.

Một buổi mai, Marceline lò xo bước vào, cười hí hửng:

– Em dẫn về cho anh một người bạn!

Tôi nhìn thấy một đứa bé A Rập theo gót nàng bước vào. Da nó nâu sạm sạm. Tên nó là Bachir. Hai con mắt nó thật to, lạng lẽ nhìn tôi. Tôi cảm thấy hơi khó chịu. Một chút khó chịu cũng đủ làm mệt mỏi máu me trong thân thể tôi rồi. Tôi không nói gì hết, tỏ vẻ bất mãn. Nhìn thấy lối đối xử lạnh lùng đó, đứa bé lóng cồng bối rối, quay nhìn Marceline và sà vào thân nàng, nép mình thìn thít, như một con hươu non chờ đợi vỗ về. Nó nắm lấy tay nàng, đưa vòng tay ôm lấy tay nàng. Ống tay trần trụi của nó lộ ra ngoài chiếc áo. Chiếc áo A Rập mỏng màu trắng, vá lom nhom, cho thấy hình hài trần truồng thấp thoáng của nó ở phía sau, như hình hài cô gái núi hoang vu ẩn hiện trong mù sương sa mạc. Nàng đã tắm một cuộc ở suối bên đèo và lỏng lẻo về thăm tỉnh dạ chiêm bao.

– Nào! Hãy ngồi yên lặng đó! Chơi rờn ôn tồn đừng làm náo động, nghe chưa!

Marceline bảo nó như thế.

Thằng bé ngồi xuống đất, rút một chiếc dao con trong túi áo ra, và một mảnh gỗ, và khởi sự gọt. Hình như nó định làm một cái xíp lê.

Một lúc sau, tôi không còn thấy bức bối nữa. Tôi nhìn nó. Nó dường như mê mải quên mất cõi đời, quên luôn bản thân, quên rằng nó hiện ngồi đó, trước mặt tôi. Hai bàn chân nó trần trụi, đen sạm sạm, thon thon. Mắt cá xinh xinh thật quyến rũ. Cườm tay trông thật gọn gàng. Nó sử dụng con dao một cách thật tài tình linh hoạt. Trông thật ngộ nghĩnh. Khả ái như thôn nữ hái dâu. Ha! Phải rằng như vậy? Há rằng tôi bị hấp dẫn rồi sao? Tôi sắp vào cuộc chơi ôn tồn lân la với nó? Tóc nó hớt ngắn theo lối A Rập, lún phún dưới chiếc mũ cón con mà chỗ cụm dây tua chỉ còn lại một cái lỗ hỏm. Chiếc áo thụng lệch xuống, để lộ cái vai tròn trịa thật khả ái, tôi cần phải sờ vào mới được. Tôi nghiêng thân tới. Nó quay mặt lại nhìn tôi và mỉm cười. Tôi ra dấu cho nó đưa cái xíp lê cho tôi xem tí chút. Tôi cầm lấy, và làm bộ khen ngợi “đẹp một cây”. Bây giờ nó muốn về nhà. Marceline cho nó một chiếc bánh ngọt. Tôi cho nó hai xu.

Qua ngày hôm sau, lần đầu tiên, tôi cảm thấy buồn bức. Tôi chờ đợi. Chờ đợi cái chi? Chẳng rõ. Cảm thấy quá nhàn rồi. Cảm thấy bần khoản. Cuối cùng buột miệng hỏi:

– Thế ra là Bachir sáng nay không tới? Sao thế Marceline?

– Nếu muốn, em đi tìm nó về bây giờ.

Nàng ra ngoài, một lúc sau, nàng trở về một mình. Tôi buồn muốn khóc thấy nàng về một mình không có Bachir. Chứng bệnh đã biến đổi tôi thành cái loại gì gì như thế!

Marceline bảo:

– Ra tìm đã trễ nải. Bọn trẻ con đã bãi trường tán mác đi đâu mất hết. Có nhiều đứa thật là dễ thương anh ạ. Và chúng nó hầu hết đều biết em rồi.

– Em gắng sao ngày mai đem nó về ngồi đó.

Ngày hôm sau Bachir trở lại. Nó ngồi xuống đất như hôm trước, rút con dao ra, loay hoay gọt một miếng gỗ quá cứng, mài miệt một chặp, bỗng đâm ngay mũi dao vào ngón tay cái. Tôi kinh hoảng rùng mình. Nó nhe răng ra cười, đưa cao ngón tay lên, và hí hửng thích thú nhìn máu tuôn giọt giọt. Lúc nhe răng ra cười nó để lộ hai hàm răng trắng nõn như răng gái dậy thì ở bên xứ Việt Nam. Nó le lưỡi ra liếm cái vết thương như con gái liếm hột chà là. Cái lưỡi hồng như lưỡi con mèo cái. A! Lưỡi hồng là máu hồng. Máu hồng là má hồng. Má hồng của máu hồng thanh xuân rộn rã. Của tuổi trẻ khoẻ mạnh ra đời. Đó chính là cái thứ khiến tôi si mê: sức khoẻ. Sức khoẻ của tấm thân nho nhỏ kia thật là dồi dào kiêu diễm. Tồn lưu dục trịch hai hàng. Ra đời một cuộc máu dần dẩy thân. Máu đi mười bận chín lần. Lốp cong cầu nước nhịp cần mẫn soi.

Qua ngày hôm sau, nó mang theo mấy hòn bi. Nó rủ tôi chơi bi với nó. Lúc bấy giờ, Marceline vắng mặt. Nếu có nàng ở nhà, ắt nàng đã ngăn trở. Tôi do dự, đưa mắt nhìn Bachir. Thằng bé nắm lấy cánh tay

tôi, bỏ hòn bi vào trong bàn tay tôi ép buộc tôi chơi một trận. Tôi hớn hể đứt hơi thở một phen cúi mình xuống nhưng vẫn cố gắng lom khom chơi một trận. Thấy thằng bé thích thú, tôi cũng vui chan hòa. Cuối cùng, tôi mệt quá sức. Toàn thân đầm ướt mồ hôi. Tôi vứt mấy hòn bi, và ngã vùi vào trong chiếc ghế, Bachir hoang mang nhìn tôi.

- Đau ốm hả?

Nó hỏi một cách khả ái. Giọng nó thật là dịu dàng. Marceline vào.

Tôi bảo:

- Đem thằng bé đi. Sáng nay anh mệt mỏi.

Vài giờ sau, tôi khạc ra máu. Lúc nặng nhọc bước đi trên cồn. Marceline bận việc ở trong phòng. May thay. Nàng chẳng hay biết gì hết. Tôi đã bước đi khắp khiêng, hụt hơi, hít một cái thật dài thành linh, sự vụ xảy ra. Đây tràn ở trong miệng... nhưng đó chẳng phải là thứ máu tươi như mấy lần trước. Đó là một hòn máu gôm guốc đen ngòm, tôi ghê tởm khạc ra.

Tôi choáng váng bước vài bước. Tâm tư kích động, kinh hãi dị thường. Tôi run lẩy bẩy. Tôi sợ hãi. Tôi phẫn nộ. Bởi vì từ trước tới lúc bấy giờ, tôi vốn nghĩ rằng dần dà rồi sẽ bình phục. Sức khoẻ sẽ tuần tự đi về, và mình chỉ có việc bình yên nhẫn nại chờ đợi mà thôi. Biến cố đột ngột xảy ra chợt tàn nhẫn xô ừa tôi lùi ra sau trở mắt. Kì dị thay, những lần đầu thổ huyết không hề gây chấn động nơi tôi nhiều như thế. Tôi nhớ rõ là mình vốn từng bình thản chấp thuận.

Thế thì do đâu mà lần nọ tôi lại kinh hoàng thất thố? Hối ôi, ấy bởi vì lúc bấy giờ tôi đã khởi sự yêu đời.

Tôi quay gót trở lại tìm cục máu, lấy một cọng rạ khươi nó lên, đặt nó nằm lì lợm tròn xoe trên chiếc mù xoa gay cán. Tôi nhìn. Quả thật hãi hùng. Hòn máu đem bầm, nhờn nhợt, gớm guốc vô cùng. Tôi nghĩ tới cái thứ máu me thấm rục của Bachir. Và bất thành linh linh hồn tràn dậy mối khát khao, thèm muốn, một nỗi niềm gì cuồng bạo hơn, khẩn thiết hơn, cấp bách hơn mọi thứ gì vốn xưa nay từng cảm thụ: sống! Tôi muốn sống! Bằng hết thấy sinh lực bình sinh, tôi muốn sống! Tôi nghiêng rãng ri rĩ; tôi thu chặt nắm tay, cả tinh anh thể phách cùng tập dồn tồn lập cuống cuống thê thiết, trong cuộc gắng gổ cùng cực hướng vọng về miền mép sinh tồn. “Tử sinh liêu giữa mép miền...”

Ngày hôm trước đó tôi từng có nhận được một lá thư của T... trả lời những câu hỏi hoang mang của Marceline, lá thư chứa đầy những lời khuyên bảo chỉ dẫn thuốc men. T... lại có gửi kèm theo vài tập sách y dược phổ thông, và một cuốn chuyên môn hơn, cốt yếu hơn. Tôi đã lơ đãng đọc qua loa lá thư, chẳng thèm để ý gì tới mấy tập sách. Trước hết, ấy bởi vì những tập đó trông có vẻ giống cái loại sách luận về đạo lý mà thiên hạ đã tập lên tuổi nhỏ của tôi, xui tôi chán chường xa lánh. Và ấy cũng bởi vì mọi lời khuyên bảo, bao giờ cũng xui tôi bực bội. Hơn nữa, tôi nghĩ rằng những thứ “Chỉ dẫn kẻ Ho Lao”, “Phương Pháp Chữa Trị Bệnh Ho Lao” kia không ăn nhập gì với trường hợp tôi cả. Tôi không thể nghĩ rằng mình

vương bệnh lao. Tôi hồn nhiên nghĩ rằng cuộc thổ huyết ban sơ của tôi vốn có duyên do lai rai nào khác hơn. Nói đúng hơn, tôi chả nghĩ gì ráo, tôi tránh suy nghĩ tới, và tự cho rằng mình sắp bình phục, nếu không là đã bình phục hẳn hoi ngăn nắp ngay ngắn đầu đuôi ngành ngọn rồi rồi. Chợt lúc bấy giờ, sau cơn khạc hộc máu gôm guốc nọ, tôi chợt đọc lại lá thư rồi vỗ lấy mấy tập sách ngẫu nhiên. Bất thành linh, một sự thật hiển nhiên hải hùng hiện thị: tôi thấy rằng mình đã đại dột, không chăm nom giữ gìn sức khoẻ đã lơ dểnh trước công cuộc cấp thiết. Đã buông xuôi bê bối, phó thác tồn sinh cho nghỉ ngẫu, nương tựa vào hy vọng mơ hồ. Bất thành linh nhận ra cuộc sống mình đang bị hãm dọa, bị tấn công ráo riết, hiểm hoạ hoành sinh tại trung tâm luỹ hào tồn hoạt. Một kẻ thù dị dạng đa đoan, lúc nhúc hoạt động ri rỉ ngày đêm ở trong máu me buồng phổi. Tôi lắng tai nghe ngóng... tôi rình dò tằm hơi: Tôi cảm thấy bàn chân kẻ thù đang di động. Ô! Ô! Tôi phải quyết liệt đấu tranh mới mong thắng được nó thì mai sau "thó được năng" mới mong còn tồn hoạt phiêu bồng. Tôi lăm nhăm tự nhủ mình, như để gây thêm phấn khích quyết tâm: đây là một vấn đề của ý chí, một sự vụ của kiên tâm.

Và thế đó, tôi động binh dàn trận.

Đêm đã xuống. Tôi tổ chức binh lược, chiến lược, hàng hàng ngũ ngũ dầy dặc, dầy ngang.

Trong một thời gian, tôi gác hết mọi sự lại. Chỉ riêng cuộc chữa trị bệnh tình là công cuộc nghiên cứu duy nhất của tôi. Bốn phận của tôi là tồn sinh sức

khỏe. Nhiệm vụ của tôi là đời – tôi – sức – khỏe – tồn – liên. Cái gì lợi ích cho liên tồn sức khỏe thì gọi đó là lẽ thiện, lẽ chân. Cái gì không góp phần vào cuộc chữa trị, thì xua đuổi hết đi xa, rạc rời trên dăm dài heo hút. Trước bữa ăn tối, tôi đã quyết định hết những gì liên can tới hô hấp, tập tành, thể dục, món ăn bổ dưỡng...

Chúng tôi vốn dùng bữa tại một cái lều nhỏ, gò cồn vầy bọc bốn bên. Hai đĩa tỉnh mạch ngồi ăn uống thênh thang, xa rời mọi sự, thân mật tạc thù. Một ông già da đen thường ngày mang cơm nước đến, từ một khách sạn dưới kia. Marceline coi sóc món ăn, chọn món này, khước từ món nọ. Vốn thường thường chẳng dối gì lắm, tôi chấp nhận hết, ăn ít, ăn nhiều, lai rai cũng vậy. Món hực món hao, cũng chẳng hề gì. Marceline vốn quen tính nết ăn uống đạm bạc, nàng không hay biết rằng tôi cần bổ dưỡng đầy đủ hơn. Trong mọi quyết định, đầu tiên là phải ăn nhiều hơn thường lệ. Điều quyết định ấy, tôi muốn thi hành ngay tối hôm đó. Nhưng không được. Món ăn bữa đó quá mức bê bối, nấu nướng quá lồi thối luộm thuộm.

Tôi nổi cơn cáu kỉnh dưng dưng, tôi thốt lời bất công quá đáng, đổ lỗi hết cho Marceline. Tôi buộc tội. Tưởng chừng như nàng là kẻ phải chịu trách nhiệm hết về những món ăn bê bối do thiên hạ mang tới kia. Tôi đập bàn, trợn mắt. Tôi bảo rằng sự vụ lồi thối này làm trễ nải cuộc di dịch của căn khôn. Cuộc thi hành cơn quyết định bị diễn trì, và tình thế trở thành tối ư nghiêm trọng. Tôi nâng nặc cứng đầu, chận đứng hết mọi phân bua. Tôi quên tuốt đi hết những ngày hôm trước. Tôi quên bẵng đi tuốt những giờ khắc trước

hôm. Tôi ù lì cứng cổ. Marceline đành phải hấp tấp chạy xuống phố kiếm xáo xác những nem chả, thịt giò, đồ hộp khác.

Chẳng mấy chốc đã bốn ba trở về mang một hộp thịt giò. Tôi vội lấy ăn tuốt hết, như để chứng tỏ cho cần khôn và vũ trụ biết rõ rằng tôi cần phải ăn uống nhiều, nhiều nữa xiết bao!

Cũng đêm đó, chúng tôi vạch chương trình viên mãn: ăn uống phải nhiều hơn, tốt hơn. Cứ mỗi ba giờ, mỗi ăn một bận. Cứ mỗi bốn giờ, mỗi gặm một cơn. Hằng ngày khởi sự ăn vào sáu giờ sáng. Chấm dứt ăn vào tám giờ chiều. Phải trữ sẵn đồ hộp để bổ sung cho những món ăn tầm thường bẽ bết của khách sạn...

Đêm hôm đó, tôi không ngủ được, cõi lòng rộn rã những linh cảm đồ sộ say sưa về những đồng khí mới mẻ của mình. Mình mảy có hơi lên cơn sốt. Chai nước khoáng tuyền sẵn kia. Tôi uống một li. Hai li. Ba li. Uống tới bốn lần bấn loạn, tôi nốc tuốt hết cả toàn thể nước trong chai. Tôi lẩm nhẩm ôn lại những quyết định của ý chí mình, y hệt như bé con bé bỏng bé chị bé em học ôn bài vở đêm chầy tịch mịch tĩnh dạ thâm canh thập thành thuần thực. Tôi học tập tấn công gây hấn, hướng bao nhiêu trận tử thi về mọi sự vật xoay vần. Tôi mím môi thách thức. Cuộc tổng phản công sẽ nhằm vào toàn khối cần khôn: Một mình tôi sẽ định đoạt hết vũ trụ. Cuộc cứu rỗi tùy thuộc vào một bàn tay năm ngón của riêng tôi.

Cuối cùng, tôi nhìn thấy đêm tăm trở màu, ngả sang hồng bạch. Bình minh đã dất dấn ngày về.

Đêm hôm đó là đêm canh gác huy hoàng hùng vĩ của tôi.

Ngày hôm sau, là ngày chủ nhật. Kể từ trước tới lúc bấy giờ, tôi chẳng bận tâm lưu ý tới những tín ngưỡng của Marceline. Vì hững hờ, hoặc vì kín đáo, không thích tò mò, tôi tưởng rằng sự vụ kia không liên quan gì tới tôi. Ngày chủ nhật đó, Marceline đi lễ nhà thờ. Lúc trở về, nàng cho biết là nàng có cầu nguyện cho tôi. Tôi đắm đắm nhìn nàng, rồi cố lấy giọng dịu dàng hết sức, tôi bảo:

– Marceline, em chẳng nên cầu nguyện cho anh.

Nàng hoang mang hỏi lại:

– Vì sao như thế?

– Vì anh không thích những sự che chở.

– Anh từ chối hồng ân thiên hựu?

– Nếu chấp nhận, thì mai sau phải đền bồi. Mai sau Thượng Đế sẽ có quyền đòi hỏi tri ân. Như vậy là tạo nên những buộc ràng bốn phận. Anh không thích.

Câu chuyện có vẻ như đùa chơi nhưng cả hai chúng tôi đều âm thầm thể hội tính chất nghiêm trọng của những lời đã thốt.

Nàng thở dài dịu dịu:

– Anh một mình, anh sẽ không bình phục được đâu, anh ạ.

– Thì mặc kệ ...

Rồi thấy nàng buồn bã, tôi dịu giọng nói thêm:

– Em sẽ giúp anh.

III

Tôi sắp nói dài dòng về thân thể tôi. Tôi sẽ nói nhiều, nhiều lắm, và các anh thoạt tiên tưởng rằng tôi quên mất phần tinh thần kiêu diễm chẳng! Điều sơ sót của tôi trong câu chuyện kể lại này, là cố ý. Vốn trước kia, nơi chốn nọ, đó là thực tại, thực tình. Tôi không đủ sức kéo song song một tồn sinh hai mặt, tinh thần và mọi thứ khác (tôi đã từng nghĩ thế) xin để lại về sau, lúc nào sức khỏe bình phục, sẽ còn ngày nghĩ tới.

Lúc bấy giờ, sức khỏe còn kém lắm. Động một chút, là ra mồ hôi đầm đìa. Và động một chút, là rét run cầm cập. Hơi thở đứt nối mòn hao. Đôi lúc, lên cơn sốt. Thường thường, buổi sáng thấy một nỗi chán chường ghê rợn, tôi ngồi ủ rũ trong chiếc ghế bành, nghe linh hồn heo hút táng khí li tâm, hững hờ với mọi sự, ích kỷ vô ngần chỉ gắng gổ tập hô hấp cho

đều đặn mà thôi. Cơn thở ra cứ nháy nhíp song trùng giật giật, và ý chí căng thẳng không đủ sức kìm hãm chỉ huy. Lâu lắm sau này, tôi chú ý lắm mới tránh được.

Nhưng khổ nhất là thân thể tôi quá nhạy cảm trước những biến đổi thời tiết. Ngày nay suy giảm lại, tôi tưởng rằng trong bệnh tình có tăng gia một cuộc xáo trộn thần kinh. Nếu không thế thì không cách gì giải thích được một lô hiện tượng kì quặc không thể nào gán cho chứng bệnh ho lao. Luôn luôn tôi cảm thấy trong người lúc thì quá nóng nực lúc thì quá lạnh lẽo. Lấy chăn áo phủ kín, vừa chớm hết rét run, đã thấy mồ hôi ra rì rỉ, vừa dừng cuộc đổ mồ hôi, lập thời rét run lấy bầy. Kì dị thay. Một giọt nước rơi trên bàn chân cũng đủ làm tôi cảm hàn. Một chút nắng cũng đủ xui tôi cảm sốt. Ngày nay tôi vẫn còn mang chứng bệnh quá nhạy cảm đó. Nhưng lại nhân đó mà hưởng thụ chan hoà từng trận trận bốc tia. Theo tôi nghĩ, mọi nhạy cảm thái quá, tùy theo cơ thể rắn rỏi hoặc suy nhược, mà trở thành duyên do của hoan lạc tê mê hoặc bức bối bề bối. Tất cả những gì xưa kia xui khiến khó chịu, ngày nay đã trở thành hoan lạc vô ngần.

Tôi không hiểu được làm sao xưa kia tôi lại có thể ngủ trong phòng cửa đóng kín bưng. Theo lời chỉ dẫn của T., tôi đã thử mở cửa ban đêm. Ban đầu mở hé hé. Sau đó, mở toang ra. Chẳng bao lâu đã trở thành tập quán. Trở thành một nhu cầu cấp thiết cho đến nỗi mỗi phen cửa sổ đóng lập thời tôi choáng váng ngột hơi. Rồi về sau, đêm đêm mở cửa cho trăng tỏ đi vào, lòng tôi cảm thấy xiết bao du khoái. Gió dlan hoan lạc, vừng nguyệt phiêu phiêu...

Dần dà trì diên rồi cũng dứt cuộc với những cơn chập chững bình phục sức khoẻ bẻ bai kia. Nhờ những chăm sóc ân cần kiên nhẫn, nhờ không khí tươi mát, món ăn bổ dưỡng, chẳng bao lâu, sức khoẻ lại rai tăng dần. Kể từ trước tới lúc bấy giờ, vì e ngại bậc thang gây mụt hơi choáng váng, tôi không hề dám rời cồn gò. Cho đến những ngày cuối tháng giêng, rốt cuộc tôi mới lờ mờ thử mạo hiểm một phen. Tôi bước xuống, dọ dẫm vào vườn.

Marceline đi theo bên, choàng một tấm khăn quàng. Lúc đó vào khoảng ba giờ chiều. Gió đã tạnh, cơn gió vốn thường thổi mãnh liệt tại xứ này, và từng đã gây khó chịu bức bối cho tôi từ ba hôm... Bấy giờ, gió tạnh, không khí êm dịu dị thường.

Công viên. Một lối đi xuyên qua. Lối đi thênh thang. Hai hàng cây phủ bóng. Hai hàng cây trinh nữ, loại trinh nữ rất cao, cao dong dỏng như gái Athénienne. Loại trinh nữ này, thiên hạ gọi là nhục quế (quế thịt, quế thà). Dưới bóng cây? Những chiếc ghế. Một dòng khe đào thẳng tắp đi dọc con đường. Một dòng tiểu Khê ngưng tụ kết tinh tồn lập tập hợp (ý tôi muốn nói ngọn tiểu Khê không rộng mà sâu, rí rí chảy trong sương rêu lún phún). Do đó, ta có thể gọi là một lạch sông. Rồi những con sông đào khác, nhỏ hơn, chia ngành xẻ ngọn phân nhau ngọn nước của sông lạch đậm đà dẫn ngọn nước đi quanh quẩn xuyên qua công viên, dắt ngọn nước về bên chân cây cối. Nước đục ngầu, màu đất, màu đất sét hồng, màu đất sét xám. Hầu như không có khách lạ. Chỉ vài người A Rập. Họ bước bước dậm dùi, và mỗi phen họ

bước vào dưới bóng cây, thì tấm măng tô màu trắng của họ liền nhuộm màu cây bóng.

Một rung cảm dị thường xâm chiếm lấy tôi lúc tôi bước vào trong bóng cây kì lạ nọ. Tôi quàng tấm khăn lên khắp mình. Xúc cảm dị thường nhưng không hề khó chịu chút nào cả. Trái lại... Chúng tôi ngồi xuống một chiếc ghế. Marceline lặng lẽ. Mấy người A Rập đi ngang qua. Rồi một lũ bé con chột lơn tơn tới. Marceline quen biết mấy đứa trong bọn chúng, nàng đưa tay vẫy. Chúng nó tiến lại gần. Nàng nói tên mấy đứa cho tôi nghe. Nàng trò chuyện với bọn chúng. Những câu hỏi, những lời đáp, những mỉm cười, những trề môi rờn rờn... Mọi thứ đó xui tôi khó chịu chút ít. Tôi bức bối. Tôi thấy mỗi mết. Lại ra mồ hôi, những điều xui tôi bức bối, có nên thú nhận ra đây? – điều xui tôi bức bối, chẳng phải bọn bé con. Chính là nàng. Vâng, tôi khó chịu vì sự hiện diện của nàng, dù khó chịu ít bao nhiêu chẳng nữa, vẫn cứ là khó chịu. Nàng ràng buộc tôi. Tôi mất hết thông dong tự tại... Nếu tôi đứng lên, ắt nàng bước theo gót. Nếu tôi ngồi xuống, ắt nàng cũng ngồi xuống theo. Nếu tôi cởi tấm khăn quàng ra, ắt nàng ân cần bảo: “Anh đưa em cầm cho”. Nếu tôi khoác trở lại vào người, ắt nàng lo ngại hỏi: “Anh không lạnh chứ? Anh rét lắm sao?”. Nếu tôi nói: – “Anh đang chiêm bao bờ cỏ”, ắt nàng bảo: “Em sẽ trồng trọt một vùng cỏ mọc xanh rì cho anh”. Nếu tôi hỏi lại: “Nhưng tìm đâu ra một vùng nước ngầm trong vạt?”, ắt nàng quả quyết: “Em sẽ cầu nguyện Thượng Đế ban cấp cho anh.” Hỡi ôi, nàng luôn luôn sẵn sàng đưa ông Thượng Đế ra để

giải đáp mọi thắc mắc khôn hàn. Nàng dâu có ngỡ rằng giải đáp theo lối đó, càng xui thiên hạ thắc mắc lai láng thêm ra.

Thế rồi... Hơn nữa, trước mắt nàng, tôi không dám mở mồm hỏi chuyện mấy bé con. Bé con ôi bé bỏng, bé choai, bé em, bé chị ôi, chân trời chung của chúng ta, bị nàng chia li ra làm hai phương hướng. Nàng có riêng những đứa bé thân yêu của nàng ủng hộ. Thì dù muốn dù không, nàng cũng đã dẫn anh vào cái thế chống đối, anh ngoan cố, anh cứng đầu, anh đem thiên kiến của mình ra mà chọi lại thiên kiến của thiên hương và thương hiệu. Nàng đã thiên ái ủng hộ đứa này, thì anh lập thời thiên di niềm che chở nồng nàn về đứa khác.

– Ta về thôi.

Tôi thốt gọn lỏn và đứng lên. Lòng riêng đã định: sẽ một mình quay trở lại công viên.

Qua ngày hôm sau, nàng có việc phải ra phố vào khoảng mười giờ. Tôi liền lợi dụng ngay cơ hội, thằng bé Bachir, vốn thường thường buổi mai nào cũng lò dò tới. Tôi rủ rê nó ra ngoài. Nó ôm lấy tấm khăn quàng của tôi. Tôi thấy linh hồn lằng lằng, côi lòng phơi phới. Trên lối đi ở công viên, hai đứa tôi thông dong bước bước. Không có mấy ai, phong cảnh tĩnh mịch, tôi bước chậm chậm, ngồi xuống nghỉ giây lát, lại đứng dậy bước đi. Hỏi vì sao bước đi? Đáp vì vui linh hồn mà đứng lên đi trong bước. Bachir bước theo mồm miệng lao xao léo mép nói huyền thuyên. Bachir bước sát gót, trung thành và nhanh nhẹn như con chó mỗ côi. Chúng tôi đã tới bên bờ ngọn tiểu Khê, nơi các

nàng gái tơ vốn thường tới giặt quần áo. Giữa dòng nước chảy hoen hoen, có đặt một tảng đá bằng phẳng bề mặt. Trên mặt tảng đá một cô gái choai choai tuổi dậy thì đang nằm duỗi dài mình mẩy, khuôn mặt nghiêng nghiêng, nhướn cổ dòm xuống dòng nước, bàn tay nhúng xuống giữa dòng, rờn rờn, nô nô. Nàng dò dẫm thử chi trong nước? Nàng vút xuống nước những đợt cỏ, những ngành non. Hoặc vồ chụp lấy. Vút ra, rồi vồ chụp trở lại? Trên một ngọn nước xuôi dòng? Hai bàn chân của nàng vốn đã từng lội vào trong nước khe từ trước. Và vì lẽ đó mà bàn chân càng thơ mộng thêm ra. – “Gái lội qua khe? Nước tự rùng về? Chân gái có gót. Và năm ngón chân. Và một đầu gối... Và trên nữa, rất tròn.” Hai bàn chân còn giữ nguyên dấu vết của cuộc lội nước gái ban sơ, và màu da bàn chân càng long lanh sẫm đậm màu sơ thủy. Bachir tiến lại gần bên cô gái, đánh tiếng hỏi han, cô gái quay mặt lại nhìn tôi mỉm cười rồi đáp lời Bachir bằng tiếng A Rập.

Bachir bảo tôi:

– Chị tôi đấy! Em tôi đấy!

Rồi chú bé giải thích cho tôi biết rằng mẹ của chú sắp tới giặt áo quần, và cô chị của chú nằm đó chờ chú. Nàng tên là Rhadhraya, tiếng A Rập đó có nghĩa là Lục Pha Lam. Và theo nghĩa A Rập lại cũng có nghĩa là Lam In Lục. Chú bé giải thích cặn kẽ mọi thứ đó bằng một giọng tuyệt diệu trong sáng thơ ngây cũng mênh mông như niềm xúc cảm trong linh hồn tôi buổi sớm mai ngày nọ.

Chú bé nói thêm:

– Chị tôi yêu cầu ông cho chị tôi hai xu.

Tôi cho cô bé mười xu và định quay gót đi, chợt người mẹ bước tới. Đó là một người đàn bà tuyệt diệu, phốp pháp nở nang mặt mày tô phết những hình thể ngón ngang màu xanh đậm. Bà đội trên đầu một thúng quần áo, trông giống như những gái Hy Lạp thời xưa trong buổi lễ hội, đội trên đầu những vật cúng tế thần linh. Bà ta cũng y hệt vậy, cũng vận sơ sài một tấm vải rộng màu xanh đậm khoác qua loa, thân thể phồng lên ở chỗ thắt dây lưng, và loà xoà buông thẳng xuống chân, rất mực phong vận sơ khai trường quần duệ địa. Vừa thấy mặt Bachir bà ta nổi trận tam bành gọi tên la mắng sất sá. Thằng bé cũng nổi cơn cuồng sôi đối đáp. Cô gái xen vào giữa trận phân bua. Thế là viên mãn bộ ba động viên lực lượng nhà ma tam bành. Rốt cuộc Bachir dường như thua trận, chú quay lại nói cho tôi biết rằng mẹ của chú cần chú buổi sáng đó. Chú buồn rầu ủ rũ trao tấm khăn quàng lại cho tôi, và tôi đành cô đơn rời gót.

Đi chưa được hai mươi bước đã thấy tấm khăn quàng nặng như khối núi khổng lồ đè trên cánh tay. Chịu đựng không nổi. Thân thể ra mồ hôi như tắm, tôi ngồi phịch xuống chiếc ghế đá đầu tiên bắt gặp. Tôi hy vọng một thằng bé khác bất ngờ hiện ra mang giúp tôi cái khối khổng lồ nọ. Chẳng bao lâu đã toại nguyện. Thằng bé hiện ra là một đứa trẻ cao ráo, mười bốn tuổi viên dung, đen thui như một gã Soudanais. Nó hồn nhiên không chút ngại ngùng tự ý mở lời ứng hộ. Tên nó là Ashoulour. Nó chợt mất một con mắt, nếu không, ắt đẹp dễ lắm. Nó thích nói chuyện, nó

cho tôi biết dòng khe nước chảy về tự rừng rú nào, do đâu mà nước chảy, bởi đâu mà loà xoà, từ đâu mà ri rí, và sau khi đi hết giai đoạn công viên, dòng khe sẽ thông dong thuận nẻo mà trôi đi heo hút vào suốt cõi miền khóm ô-a-xi. Tôi lắng tai nghe, quên bằng cơn mệt mỏi. Tôi thích nó quá. Mặc dù chú Bachir tuyệt diệu bao nhiêu chăng nữa, lúc bấy giờ cũng đã là kẻ cố tri, cố cự, thì bảo sao tôi không sung sướng trong cuộc tân kì thay đổi bạn. Hơn nữa, trong lòng tôi còn âm thầm hy vọng, tự hứa với mình một ngày khác sẽ xuống vườn một mình, ngồi im trên một chiếc ghế đá, mà chờ đợi một cuộc tình cờ đem lại một cơn kì ngộ ngẫu nhĩ ra hoa.

Bước đi, đi bước, lăm phen dừng chân nghỉ ngơi, cuối cùng Ashoulour và tôi đã về tới trước cửa nhà. Tôi muốn mở miệng mời nó vào nhà nghỉ chơi, nhưng không dám mở môi, vì không rõ Marceline sẽ nghĩ sao về sự đó.

Vào trong nhà, thấy nàng đang ở phòng ăn, bận tâm chăm sóc một thằng bé con, một thằng bé rất mực ốm yếu, quá mực xanh xao, gầy còm, nên thoát tiên tôi cảm thấy ghét hơn là thương. Marceline e dè nói:

– Thằng bé đau ốm, tội nghiệp quá.

– Bệnh không truyền nhiễm chứ? Nó đau bệnh gì? Thật là bê bối quá!

– Em cũng chưa rõ nó đau bệnh gì. Nó nói toàn thân chỗ nào cũng khó chịu. Nó nói tiếng Pháp không sành. Ngày mai Bachir sẽ đến, sẽ thông ngôn giúp. Bây giờ em cho nó dùng một ít trà.

Rồi như để tự bào chữa, và nhân vì tôi đứng lì tại đó, lằm lằm không nói gì hết, Marceline nói thêm:

– Em quen biết nó đã lâu. Trước đây, em không dám dẫn nó về nhà. Em sợ làm nhọc anh, hoặc có thể làm anh bức bối.

Tôi nói to:

– Không hề gì! Không hề gì! Chẳng có chi bức bối hết! Em cứ dẫn hết về đây mọi đứa bé, nếu thấy vui thích.

Và trong bụng tôi tiếc rẻ, vì đã để cho Ashoulour đi, đáng lẽ dẫn nó vào nhà, thì cũng là hợp tình hợp lý.

Tôi nhìn Marceline chăm sóc thằng bé. Nàng vuốt ve nó một cách thân thiết bao dong như chăm nom đứa con. Nhờ đó thằng bé được an ủi, lúc ra đi trông nó có vẻ phấn khởi lắm. Tôi nói cho Marceline rõ cuộc đi dạo của tôi, và dịu dàng cho nàng hiểu vì lẽ chi tôi thích đi dạo một mình.

Thường thường, tôi ngủ không yên giấc. Đêm đêm cứ bị những trận giật mình, đánh thức dậy, toàn thân lạnh giá, hoặc dầm dìa mồ hôi. Đêm hôm đó trái lại, tôi ngủ rất yên. Hầu như không trở giấc lần nào. Sáng hôm sau, khoảng chín giờ, tôi đã lằm le toan đi dạo ngoài vườn một cuộc nữa. Trời nắng từng bừng. Tôi vẫn cảm thấy thân thể khinh khoái, lâng lâng thích thú. Máu me náo nức trong mình. Không khí êm đềm ấm áp. Nhưng tôi cũng cầm tấm khăn quàng đi theo, coi đó như là một cái cơ để giao thân với kẻ nào sẽ vui lòng ủng hộ mang giúp. Tôi có nói các bạn rõ là khu

vườn tiếp giáp với sân thượng gò cồn. Thế là tôi xuống vườn rồi vậy. Tôi dè mê bước vào giữa vùng bóng cây râm mát. Không khí sáng ngời lấp lánh. Những cây trinh nữ, những cây nhục quế, mà bông hoa vốn mở nụ tròn xoe rất sớm, nở trước chồi lá nhiều ngày, những cây nhục quế đang đua nhau toả hương thơm phức. Hương gì như thế? Hương hoa nộ phóng, hay là hương nắng nùng phơi? Mùi hương gì lâng lâng khôn tả từ khắp nơi xông lên, và xô ùa nhau tới tràn ngập xung quanh tôi, và đi vào trong cơ thể tôi bằng mọi cảm quan giác quan, và gây nên một trận tê mê ngây ngất. Tôi hồ hấp thên thung dung đi. Bước chân đi càng dần trái nhẹ nhàng. Nhưng gặp chiếc ghế đá đầu tiên, tôi cũng ngồi xuống chơi, mà ấy là vì say sưa, vì ngây ngất hơn là vì mệt mỏi. Tôi đưa mắt ngó nhìn. Bóng cây linh động dong đưa diu dặt. Nó chan hoà phơi phơi, nó không rơi nặng nề trên mặt đất, chỉ như thoang thoảng đậu lại một phút rồi phiêu phiêu lướt đi. Ôi! Ánh sáng! – Tôi lắng nghe gì như thế? Không nghe ra cái gì hết cả? Hay nghe thấy tất cả đang ngập tràn? Từng tiếng động phiêu phiêu – Tôi còn nhớ một cái cây loại nhỏ. Đứng xa xa, trông màu da như rung rinh, mật độ da cây kì quặc đến nỗi tôi không cảm lòng được, đứng lên lại gần sờ vào. Tôi sờ nắn theo lối mơn trớn. Thì thấy lòng tê mê như chạm phải lá cồn. Tôi nhớ lại... Có phải rằng ngày nọ là rốt cuộc cái ngày về? Của buổi mai nọ, là buổi sáng của hồi sinh? Tôi sắp ra chào đời buổi sáng đó?

Tôi đã quên mất mình một mình. Tôi chẳng chờ đợi gì hết. Tôi quên giờ. Quên khắc. Quên quên.

Dường như từ trước tới lúc bấy giờ, tôi đã vì quá suy tư mà bỏ quên cảm xúc? Đường như tôi đã vì mãi miệt suy tưởng quá nhiều, mà cảm xúc quá ít? Và do đó mà lòng kinh ngạc chợt dâng lên sáng kia về sự vụ: xúc cảm của tôi chợt trở thành cũng mãnh liệt, cũng mạnh mẽ như một tư tưởng vậy.

Tôi nói “dường như”, ấy là vì từ đây thắm quá khứ tuổi thơ tôi, hàng ngàn tia sáng mờ đã tỉnh thức dậy, hàng ngàn tia mờ của hàng ngàn xúc cảm lạc lối lưu ly. Ý thức trở lại những giác quan của mình, sự đó giúp tôi thao thức nhận ra trở lại chúng. Văng những cảm quan của tôi, từ nay tỉnh giấc, đã tự tìm thấy trở lại cho mình cả một lịch sử, đã tự cấu tạo lại cho mình cả một quá khứ. Chúng sống, sinh động vô ngần. Chúng chưa bao giờ ngừng sống! Và ngay cả những năm trường nghiên cứu của tôi, chúng vẫn sống ngấm ngấm, âm ỉ.

Bữa hôm đó, không có cuộc gặp gỡ nào cả, và tôi lấy thế làm hài lòng. Tôi rút trong túi ra một tập Homère nho nhỏ, đọc lại ba câu Odyssée, học thuộc, tìm thấy đầy đủ món ăn trong tiết điệu kia rồi, lòng thoả thuê du khoái, tôi gấp tập sách lại, lòng run rẩy sinh động suốt hình hài, tâm thần tê mê hạnh phúc.

IV

*Xuân thu trang điểm tình hình
Nghe đâu tình trạng nhớ tình huống xưa
Ghé thăm bỏ tất xin thưa
Rằng bình minh đợi cơn mưa buổi chiều*

HÀ THANH NGƯƠNG TỬ
KIM CƯƠNG THẦN NỮ

Marceline nhìn thấy sức khoẻ tôi phục hồi, đã bắt đầu nói tới những vườn cây kỳ ảo của khóm ô-a-xi. Nàng yêu chuồng gió trời và thích đi bộ. Trong khi tôi đau ốm nằm nhà, nàng tự do đi dạo khắp chốn và trở về đê mê choáng ngợp. Trước đó nàng không nói cho tôi biết, vì sợ kích thích tôi, xui tôi nổi hứng muốn đi theo, hoặc sợ nhìn thấy tôi buồn bã trước những cuộc vui thú mà tôi chưa thể hưởng thụ được. Nhưng bấy giờ, sức khoẻ tôi đã khá, thì nàng hy vọng vào những vẻ kiêu diễm quyến rũ của những

cuộc vui kia để giúp tôi hoàn toàn bình phục. Tôi đã thích đi, thích ngắm, thế là sự vụ dần xếp xong xuôi. Qua ngày hôm sau, chúng tôi cùng chung đi dạo.

Nàng đi trước, lách mình vào một con đường kì lạ, một con đường khác biệt hẳn những con đường tôi từng đã thấy ở bất cứ nơi nào. Giữa hai bờ tường đất khá cao, con đường len lỏi đi, như ngần ngừ rẽ rượi. Như lười biếng ủ ê. Con đường nghiêng nghiêng dốc, thế theo hình hài những khu vườn giới hạn bởi những bờ tường kia. Con đường đi ngòng ngoèo, hoặc ngoắt ngoéo. Lúc thoát bước vào, chúng ta đã lạc mất hết phương hướng, vì một khúc quanh thiên theo quanh co. Không còn biết từ đâu mà ta tới, cũng chẳng biết tới đâu mà ta đi. Dòng nước khe trung thành theo dõi con đường mòn, len lỏi chảy bên mép chân trời tường đất. Tường đất xây đắp bằng đất đường, đất của suốt dải ô-a-xi. Một loại đất sét hồng hồng, hoặc xám nhạt, hoặc tím lơ, và nước khe thấm vào làm trở màu tía hoa cà sậm sậm. Và nắng gay gắt làm nứt nẻ ra. Loại đất sét khô rắn lại rất nhanh trước sức nóng, nhưng cũng mềm nhũn rất nhanh trước cơn mưa rào đầu tiên, biến thành một thứ đất dai rất dẻo. Những bàn chân trần trượt tha hồ dẫm lên và ghi dấu lại. Phía trên những bờ tường tha hồ cho những cây kè, cây dừa thông dong lắt lay ngọn lá. Lúc chúng tôi tới gần, những con chim cú vụt bay tung. Marceline đưa mắt ngó tôi.

Tôi quên cơn nhọc mệt trong mình, tôi quên cơn bức bối. Tôi bước đi trong một niềm du khoái tê mê, lâng lâng im lặng, giác quan và xương máu thịt da cùng phấn khích dị thường. Lúc bấy giờ, từng cơn

gió thoảng dậy. Tất cả những ngành lá cây kè cùng xào xạc rung lên. Những cây kè cao nhất chợt nghiêng nghiêng xuống. Rồi không khí yên bình trở lại. Và tôi chợt nghe rõ ràng, ở phía sau bức tường, một điệu sáo trời dậy. Một lỗ hờ trong bờ tường. Chúng tôi lách mình vào.

Đó là một vùng tràn lan bóng râm và ánh sáng. Một chốn yên tĩnh, và dường như đứng ngoài vòng vũ trụ, được che chở trước sức lung trạo của thời gian. Nơi chốn hoang liêu, nơi chốn của tịch mịch, của xao xuyến phập phồng, âm vang đìu hiu của nước chảy. Tiếng gọi thầm thì của thư cữu, tiếng sáo vi vu của một thằng bé con đang thổi. Thằng bé chặn giữ một bầy dê. Nó ngồi trấn trụ trên thân một cây kè bị chặt ngã. Chúng tôi đến gần, nó vẫn hồn nhiên ngồi đó, nó không chạy trốn, vẫn tiếp tục thổi sáo như thường, như một đạo sĩ trong cảnh giới vong ngã vong thân.

Chợt tôi nhận ra một điệu sáo khác ở xa xa tương ứng. Chúng tôi tiến lên, Marceline bảo:

– Không cần đi xa hơn nữa. Những khu vườn cây này, thấy thấy giống nhau. Chỉ ở cuối khóm ô-axi, chúng mới có rộng rãi thêm chút ít.

Nàng đem chiếc khăn quàng trái xuống đất:

– Anh hãy nằm nghỉ ngơi.

Chúng tôi nghỉ ngơi tại đó trong bao lâu? Tôi không còn biết rõ nữa. Kể gì giờ khắc? Kể chi thời gian? Marceline ngồi ở bên tôi. Tôi nằm duỗi dài, gối đầu mình lên hai đầu gối mềm mại của nàng. Thỉnh thoảng đầu tôi nhúc nhích, lại lọt ngay vào khe hở giữa hai bắp vế của nàng, và chia li đầu gối của nàng

ra làm đôi lẻ tẻ. Tiếng sáo mục đồng vẫn ngân nga, diu dặt trôi, chợt dừng, chợt tiếp tục. Tiếng nước chảy. Đôi lúc vẳng lên một tiếng dê cái "be he". Tôi nhắm mắt lại. Tôi thiu thiu, mơ màng cảm thấy bàn tay mát mẻ của Marceline đặt lên trán tôi. Tôi cảm thấy ánh trời xuyên qua lá kè xanh. Nắng trời chói chang? Nắng trời xuyên lá kè xanh đã trở thành êm dịu. Lá kè xanh đã làm mát dịu nắng trời. Tôi lẩm nhẩm lai rai. Tôi chẳng suy tư suy tưởng tới cái gì hết cả. Ích gì tư tưởng mà tưởng tư? Chỉ duy có biết xúc cảm dị thường là dị thường cảm xúc.

Chợt đôi lúc, vẳng nghe một âm thanh. Tôi bừng mở hai con mắt ra. Ấy là tiếng gió phiêu phiêu thổi trong lá kè xào xạc. Gió không dồn làn làn rộng rộng cọt xuống tới chúng tôi. Gió chỉ lướt qua những lá kè cao, và lay động chúng.

Sáng ngày hôm sau, tôi trở lại khu vườn đó với Marceline. Chiều ngày hôm đó, tôi trở lại khu vườn đó một mình. Thằng bé chăn dê thổi sáo vẫn có mặt tại đây. Tôi tới gần, gạ chuyện. Tên nó là Lossif, nó chỉ mới mười hai tuổi, nó thật đẹp. Nó cho tôi biết tên tuổi mấy con dê. Nó bảo tôi rằng những con sông đào nọ không phải là những dòng khe cũng chẳng phải là những ngọn tiểu khe, những con sông đào nọ tên là Sèghias. Không phải con nào cũng chảy đủ ngày nào. (Không phải mọi ngày mọi con đều chảy), nước chảy có "trật tự" lắm, nước được phân phối đều đặn một cách rất tiết kiệm, rất mực phải chăng, nước chảy xè xè đi làm thoả mãn mấy cụm cây cối xong thì nước được rút về, được thu hồi trở lại, chớ không phải tha hồ phóng dăng lãng mạn chảy tràn lan. Ở dưới chân

mỗi cây kè đều có đào một khoảng đất lõm xuống để giữ nước lại mà nuôi cây. Cả một hệ thống thủy môn tài tình tịch hạp, nổi chìm khép mở, nổi ngầy riêng chung... Thằng bé đem ra giảng giải cho tôi rõ đầu đuôi ngành ngọn cái cuộc chan rưới nước thiên hương, nơi nào ghìm nước lại, nơi nào buông thả nước ra, tùy theo chốn nào khát khao quá mức, tùy theo nơi nào viên mãn thoả thuê, vân vân.

Ngày hôm sau tôi lại gặp đứa anh của Lossif. Nó lớn tuổi hơn Lossif đôi chút, nó không đẹp bằng Lossif. Tên nó là Lachmi. Nhờ vào cái loại "nấc thang" dọc thân cây do dấu ngấn những ngành kè già bị chặt còn lưa lại mấu chốt, thằng bé vùn vụt leo tuốt lên tới chốt vót một cây kè dứt ngọn. Rồi nó thoăn thoắt leo trở xuống, để lộ ra một thân thể trần truồng đỏ ửng óng ở bên trong chiếc măng tô phấp phới. Nó mang xuống một trái bầu đựng nước bằng đất sét. Cái bầu đất nọ vốn được gắn ở trên chốt vót kia, sát bên vết dao chặt ngọn, để hứng lấy nhựa cây kè mà làm nên một thứ rượu dịu mật rất được người A Rập yêu chuộng. Lachmi mời tôi nhắm nhấp chơi chút ít. Thế lời chiếu cố ân cần của nó, tôi nếm qua một chút. Nhưng cái vị nhạt nhạt the the, chát chát kia tôi chẳng thích chút nào.

Những ngày sau đó, tôi còn đi xa hơn nữa. Tôi gặp những khu vườn khác, những mục đồng khác, và những con dê cái khác. Quả như lời Marceline đã nói, những khu vườn nọ giống hệt như nhau. Tuy nhiên mỗi một khu vẫn có chỗ đặc thù của mỗi một khu.

Đôi lúc Marceline vẫn còn la cà theo chân tôi. Nhưng thường thường tôi chia tay nàng vội vã, lấy cớ

rằng tôi mới, tôi muốn ngồi lại nghỉ ngơi. Thôi thì nàng chẳng nên chờ đợi tôi làm gì, vì nàng còn cần phải đi dạo nhiều hơn cho thích hợp với cặp giò rắn rỏi mịn màng hơ hớ của nàng. Thế là nàng tiếp tục hoàn tất một mình cuộc đi dạo. Tôi ở lại lẩn la bên bọn trẻ con. Chẳng bao lâu tôi quen thân nhiều đứa. Tôi trò chuyện với chúng một cách dai dẳng liên miên. Tôi bảo chúng bày vẽ tôi những trò chơi của chúng. Rồi tôi bày vẽ cho chúng chơi những trò khác. Chơi đi, chơi lại, lẩn thẩn ngày giờ, tôi thua cuộc, mất trụi hết tiền xu trong túi. Mỗi ngày tôi mỗi đi xa thêm. Vài đứa theo chân tôi rồi chỉ vẽ cho tôi một lối mới để quay trở về. Mang giúp tôi cái áo măng tô và chiếc khăn quàng. Trước khi từ già chúng nó, tôi phân phối tiền cho chúng. Đôi lúc chúng bước vào nhà.

Về phía nàng, Marceline cũng dắt trẻ con của nàng về. Đó là những thằng bé học ở nhà trường, nàng khuyến khích chúng học tập. Cứ mỗi lúc bãi trường, bọn trẻ con ngoan ngoãn nề nếp lại vào nhà. Còn bọn trẻ con tôi dắt về lại thuộc loại khác. Nhưng chúng nhập bọn nhau dễ dàng trong những trò chơi. Chúng tôi tích trữ sẵn sàng những quà bánh. Chẳng bao lâu, nhiều đứa khác bèn tin tự ý lẩn mò tới chơi mặc dù chúng tôi không mời mọc. Tôi nhớ lại từng đứa. Tôi nhìn thấy lại từng gương mặt...

Vào khoảng cuối tháng giêng, bất thành linh thời tiết thay đổi. Hồng mất! Một ngọn gió lạnh khởi sự thổi về, lập thời gây náo động trong thân thể tôi. Sức khỏe tôi liền bị ảnh hưởng. Cái khoảng rộng, trống vắng, ngăn

cánh nhóm ô-a-xi và thành phố, đã trở thành bất khả vượt quá đối với tôi. Và tôi đành loay hoay lui tới công viên mà thôi. Rồi trời mưa. Từng cơn mưa giá buốt. Ở chân trời phương bắc, những trận mưa trút xuống những chóp núi, phủ đầy tuyết giá hoang mang.

Những ngày âm u đó, tôi ngồi thu hình bên lò lửa đau đớn điên cuồng chống lại cơn bệnh đang lâm le chiến thắng nhờ vào khí hậu trở cơn. Những ngày ủ rũ, sầu thảm vô song. Tôi chẳng có thể đọc sách, chẳng có thể làm việc gì được hết. Một chút gắng sức, lập thời mồ hôi ra. Chú ý lưu tâm vào việc gì, lập thời thấy máu me mỗi rụi. Phải bo bo chăm nom tập tành hô hấp. Chớm lơ đễnh một chút, lập thời tắt nghẹn hơi.

Trong những ngày u buồn đó, riêng bọn trẻ con là chút khiến muộn cho tôi. Nhưng trời mưa, chỉ duy những đứa thân thuộc thân mật nhất mới bén mảng tới. Quần áo chúng ướt sũng cả. Chúng ngồi xuống, xúm xít vây quanh lò lửa. Tôi quá mệt, quá ốm đau, còn biết làm gì hơn ngoài cái việc ngồi im giương mắt nhìn bọn chúng. Nhưng thế cũng đủ rồi. Hình ảnh sức khoẻ của bọn chúng hiển hiện diện tiền, chừng đó cũng đủ chữa trị bệnh tình của tôi. Những đứa bé Marceline nuông chiều, vốn là những đứa ốm yếu và ngoan ngoãn hiền lành quá mức. Tôi không thích. Tôi cau có với nàng, tôi cáu kỉnh với bọn chúng, và rốt cuộc xua đuổi chúng đi. Nói thật ra, bọn chúng làm tôi sợ hãi.

Một buổi sáng nọ, chợt tôi có dịp phát hiện một điều quái dị về bản ngã tôi. Moktir, thằng bé trong số những đứa được Marceline nuông chiều, mà không xui tôi bực bội, thằng bé đó bữa nọ cùng tôi một mình ở trong

phòng. Tôi đứng bên lò sưởi, hai cùi tay tì trên ống khói, một quyển sách đặt trước mặt, trông có vẻ chăm chú đọc sách, nhưng thật ra tâm thần lơ lửng nhìn thấy phản chiếu trong tấm kính trước mặt hình bóng thằng bé ở sau lưng tôi. Chẳng hiểu vì sao tôi động ý tò mò muốn dò xét những cử chỉ của thằng bé. Moktir không biết rằng tôi đương quan sát nó, nó tưởng tôi mãi mê đọc sách. Tôi thấy nó im lìm tiến bước tới gần chiếc bàn trên đó Marceline có đặt đồ khâu vá và một con dao kéo nhỏ. Nó giơ tay chop lấy con dao kéo, rồi vội vã thọc ngay vào trong túi áo, giấu kĩ. Tim tôi hồi hộp đập thật mạnh một lúc. Nhưng bao nhiêu lí luận thị phi trong tâm trí vẫn chẳng thể nào khơi dẫn được trong tôi một chút xúu tình tự phản kháng phản đối gì ráo. Trái lại! Trong tâm thần tôi lại tràn lan một nỗi niềm kỳ ảo, và tôi phải đành thú nhận với mình rằng đó chẳng phải gì khác hơn là niềm thích thú, vui mừng. Sau khi để cho Moktir đầy đủ thì giờ thông dong ăn cắp thập phần viên mãn, tôi mới quay lại phía nó và trò chuyện với nó một cách hồn nhiên như chẳng có xảy ra chuyện gì. Marceline rất yêu mến thằng bé đó. Nhưng quả thật chẳng phải vì sợ nàng buồn phiền mà sau đó tôi không tố cáo Moktir, lại dựng ra một câu chuyện nào chả rõ để giải thích vì sao con dao kéo không cánh mà bay. Kể từ ngày đó, Moktir trở thành thằng bé được tôi quý chuộng nhất đám.

Ấy quả như lời: – “Sinh bình đốc tuột niềm vui. Bình sinh tuột đốc cơn vui lấp cơn”.

V

Đêm về hỉ lạc Diêu mang

Sơn hà biến dịch

Mùa lan sang mùa

THẦN NỮ KIM CUONG

Cuộc lưu trú tại Briskra không thể kéo dài ra hơn nữa, những trận mưa tháng hai chấm dứt, thì khí nóng nồng nã tiếp theo oi bức dị thường. Sau nhiều ngày nặng nhọc sống dưới những trận mưa rào ảo não, một buổi sáng bất thành linh tôi thức giấc giữa thiên thanh. Vừa tỉnh dậy, tôi vụt chạy lên gò cồn cao nhất. Bầu trời trong suốt như pha lê. Dưới ánh nắng tưng bừng vạn vật bốc hơi ngun ngút; khóm ô-a-xi tỏa khí rờn rờn. Xa xa vắng nghe dòng Oued vỗ sóng âm âm. Không khí trong lành quá, phiêu phiêu phôi phôi quá. Tôi bỗng cảm thấy mình hồi phục sức

khỏe. Marceline bước tới. Chúng tôi muốn đi dạo tràn lan một trận, nhưng bữa đó đường sá bùn lầy không cho phép.

Vài ngày sau, chúng tôi trở lại khu vườn của Lossif. Cây cối trông có vẻ nặng trĩu, mềm nhũn và căng phồng chất nước. Cái dải đất Phi châu này, với niềm mong đợi bị chìm ngập suốt bao ngày dài, bấy giờ tỉnh giấc ngủ băng giá mùa đông, ngất ngây vì thanh tân, đang phơi bày gương mặt một mùa xuân từng bừng cười reo cuồng bạo. Mùa xuân đó, tôi cảm thấy tiếng vang bừng dậy ở trong mình. Trong thân thể tôi cũng dường như có một mùa xuân đáp ứng. Mùa xuân của doanh hoàn nhị bội hoá, làm mùa xuân của thân thể kêu gào. Ban sơ, Ashour và Moktir còn theo chân tôi trong những cuộc đi dạo. Tôi còn quyến luyến với mối tình bạn nhẹ nhàng kia, chỉ tốn nửa phạt lãng mỗi ngày. Nhưng chẳng bao lâu, tôi chán chường hai thằng bé, tôi không còn quá yếu đuối ốm đau, chả cần chi phải nhìn chi tấm gương sức khỏe của bọn chúng và cũng chẳng còn tìm thấy trong những trò chơi của bọn chúng cái món ăn, hoặc dưỡng chất cần yếu cho niềm vui của mình, tôi chuyển hướng niềm vui phấn phát của mình về phía Marceline. Chợt nhìn thấy nỗi mừng rỡ của nàng, tôi chợt hiểu rằng bấy lâu nàng đã chịu trường kì buồn bã. Tôi xin lỗi nàng như một đứa bé con xin lỗi người lớn. Tôi xin nàng tha lỗi cho tôi đã bỏ rơi nàng ngày ngày tháng tháng, tôi bảo rằng chung qui chỉ tại ốm yếu mà trở chứng kì quặc, tôi quả quyết rằng bấy lâu mỗi mệt quá nên không thể yêu đương, nhưng kể từ bấy giờ về

sau tình yêu sẽ tăng gia cường độ với sức khoẻ. Nhưng quả thật tôi còn yếu quá, nên phải đợi một tháng sau tôi mới bắt đầu cảm thấy thèm ăn trái lê và lân la thêm uống trái mận.

Tuy nhiên mỗi ngày cơn nóng khí trời càng mỗi mãnh liệt thêm. Không còn gì cầm giữ chúng tôi ở lại Briskra ngoài vẻ quyến rũ hấp dẫn, sau này sẽ gọi tôi về viếng thăm trở lại. Cuộc quyết định ra đi thật là đột ngột. Hành lí soạn sửa sẵn sàng sau ba tiếng đồng hồ. Con tàu lửa sẽ khởi hành bình minh hôm sau.

Tôi nhớ lại đêm hôm đó, đêm cuối cùng ở non nước Briskra. Vầng trăng tròn vằng vặc. Ánh trăng huyền ảo lọt vào phòng, tràn lan qua khung cửa sổ mở thênh thang. Marceline ngủ say. Tôi nằm suy gẫm. Tôi thao thức không ngủ được. Tâm thần rộn rã một niềm vui nồng nhiệt. Niềm vui? Niềm vui là chi thế? Hạnh phúc là gì? Là cuộc sống phải chăng ru? Tôi trỗi dậy, vục đầu vào thau nước mát mẻ, rồi xô cửa kính, bước ra ngoài.

Đêm đã khuya. Không một tiếng động. Đêm tịch mịch vô ngần. Không một hơi gió thoảng. Không khí cũng lặng im như say ngủ. Chỉ xa xa, nghe tiếng chó sủa vọng về. Chó A Rập sủa suốt đêm trường như chó rừng sủa rú. Trước mặt tôi? Khu sân nhỏ nhỏ. Sau lưng tôi? Khu vườn cỏn con? Diện tiền tôi, bức tường đất. Ánh trăng chiếu xuống. Chênh chênh một đường bóng mờ vạch ngang sân. Những cây kè xếp hàng đều đặn không còn màu sắc, như chết hắc rồi, như im lìm bất động suốt thiên thu... Ngay giữa giấc ngủ triền miên, ta vẫn còn dò thấy một chút phập phồng của

đời sống, – tại đây mọi sự vật chẳng có vẻ gì là đang ngủ. Thấy như đường tử diệt, hết phân bua. Tôi kinh hoàng trước cảnh tĩnh mịch hoang vu ấy. Và bất thành linh cảm thấy... Bất thành linh, tâm thần tôi bị xâm chiếm trở lại bởi một tình tự dị thường, xúc cảm bi hùng thâm thẳm về cuộc sống của tôi. Nó xô ủa từ đáy thẳm tâm tư, bồn đằng như một cơn phản kháng, triền nhiễu như một nỗi than van vô ngần trong tịch mịch xót xa mãnh liệt khôn hàn, cuồng điên như giông bão. Tôi hãi hùng suýt kêu to thành tiếng. Phải chi tôi là con thú vật, thì tôi đã gầm lên. Tôi nắm lấy bàn tay tôi, tôi nhớ rõ, tôi nắm bàn tay trái ở trong bàn tay phải. Tôi muốn nâng nó lên đặt ở trên đầu mình. Để làm chi như thế? Để tự mình quyết đoán với mình rằng mình đang sống đó, và cảm thấy rằng đó là một sự vụ huyền ảo tuyệt luân. Tôi sờ trán tôi. Tôi sờ mi mắt tôi. Tôi run rẩy suốt hình hài trong máu me thân thể. Một ngày sau, một ngày sau sẽ tới, tôi tự nhủ như thế, một ngày sau sẽ về... ngày đó mắt tôi sẽ mờ, và tay tôi sẽ xuôi... ngày đó cho dầu tôi khao khát vô ngần một giọt nước, tôi vẫn không còn đủ sức lực để nâng giọt nước lên tới làn môi... Tôi quay trở vào phòng, nhưng không trở vào giường ngủ. Tôi muốn ghi giữ lại đêm kia vào trong ký ức. Lòng hoang mang chưa rõ phải làm sao, tôi đưa tay cầm lấy một quyển sách ở trong bàn – quyển Kinh Thánh – tôi để nó tự mở ra tình cờ ngẫu nhiên. Nghiêng đầu dưới ánh trăng, tôi đọc. Tôi đọc những dòng chữ, những lời Christ nói với Pierre, những lời, hỡi ôi, không bao giờ tôi quên được nữa: – “Bây giờ người tự mình, thất dai lưng cho mình và người tự ý muốn đi đâu thì đi; nhưng

mai sau, người sẽ già, người sẽ duỗi tay... người sẽ duỗi tay..."

Sáng hôm sau, tờ mờ sáng, chúng tôi lên đường.

VI

Xuân xanh kì vĩ dần liêu

Linh hồn lão nạp giờ chiều chiêm bao

THÁNH NỮ KIM CƯƠNG

Tôi sẽ không nói hết mọi giai đoạn cuộc du hành. Vài độ đường chỉ để lại một kỷ niệm mơ hồ. Sức khoẻ tôi, lúc khá, lúc tồi, lúc tệ, còn choáng váng trước gió lạnh, còn bàng hoàng trước một bóng mây, và thần kinh hệ liên miên dao động, gây nên những xáo trộn thường hằng. Tuy nhiên hai lá phổi dù sao cũng đã lành lặn dần. Mỗi trận tái phát không còn dai dẳng trầm trọng như trước. Tuy vẫn còn mãnh liệt, nhưng cơ thể tôi đã đủ sức chống chọi chi trì.

Từ Tunis, chúng tôi tới Malte, rồi Syracuse. Tôi trở lại chốn đất đai cổ điển với ngôn ngữ quen thân

và quá khứ quen thuộc của nó. Từ lúc chứng bệnh phát khởi, tôi đã sống không thăm dò, không luật tắc, chỉ chuyên tâm sống theo lối thuần nhiên thú vật hoặc trẻ con. Giờ đây không còn quá bận tâm vì chứng bệnh nữa, cuộc sống của tôi trở lại ổn định và ý thức hơn. Sau cuộc hấp hối dằng dai kia, tôi đã tưởng mình hồi sinh làm con người như cũ, và sẽ nổi trở lại hiện tại vào quá khứ. Ở giữa một miền đất xa lạ tân kì, tôi đã có thể nhầm lẫn như thế. Tại đây, không còn như thế được nữa. Mọi vật nơi đây đều báo cho tôi biết một điều: tôi đã thay đổi.

Tại Syracuse và chốn khác nữa, mỗi phen tôi muốn tiếp tục nghiên cứu trở lại, tỉ mỉ khảo cứu quá khứ như ngày trước, tôi chợt phát hiện một điều: có một cái gì, nếu không xoá bỏ hẳn sở thích nghiên cứu của tôi, thì ít ra cũng đã thay đổi nó rồi; ấy là ý thức mạnh mẽ về hiện tại. Lịch sử quá khứ bây giờ đối với tôi đã mang dáng dấp im lìm, cứng nhắc hời hững của những bóng đêm trong sân nhỏ tại Briskra buổi nọ, đó là vẻ im lìm của cõi chết. Trước kia, tôi thích vẻ im lìm đó, nó cho phép tinh thần tôi suy nghiệm chính xác. Mọi sự kiện lịch sử đã từng hiển hiện ra với tôi giống như những vật trong bảo tàng viện, hoặc những cây cỏ trong bách thảo tập. Chúng vĩnh viễn chết khô, điều đó giúp tôi quên rằng xưa kia đã có lần chúng dạt dào sinh động, sống dưới ánh mặt trời. Ngày nay, lúc bấy giờ, nếu tôi còn có thể vui thú được trong cuộc khảo cổ, ấy là theo thể điệu hình dung chúng theo linh hồn hiện tại. Những biến cố chính trị lớn không còn xui tôi kích động nhiều bằng

mối xúc cảm hồi sinh trong tôi về những thi sĩ, hoặc những anh hùng hoạt động. Tại Syracuse, tôi đọc Théocrite trở lại, và nghĩ rằng những mục đồng mục tử của ông ta chính là những mục đồng tôi đã gặp và yêu mến tại Briskra.

Cái kho kiến thức bác học cứ mỗi bước mỗi tình giắc dậy, làm trở ngại niềm vui của tôi. Tôi không thể nhìn thấy một kịch trường Hy Lạp, một điện đài nào, mà không lập thời tái lập nó trong trừu tượng hình dung. Những cuộc lễ xưa, hội xưa đâu rồi? Còn đây chỉ những phế tích điêu tàn. Tôi ngậm ngùi hoang mang khôn tả. Tôi ghê sợ tử diệt, tử vong.

Cho đến lúc đành chạy trốn phế tích. Không còn muốn viếng những miếu tháp huy hoàng của quá khứ nữa. Lại thích lân la vào chơi trong những khu vườn thấp thiên hạ gọi là những "Latomies", tại đó những trái chanh còn hương vị dịu dịu chất chất của những trái cam. Tôi thích lang thang trên bờ Cyané chảy rì rỉ giữa những lùm cây chỉ thảo, dòng nước vẫn còn chảy xanh biếc như ngày xưa tuôn trào than khóc Proserpine.

Rốt cuộc tôi đâm ra khinh miệt nơi tôi cái kho bác học vốn ban sơ đã làm tôi hãnh diện. Những cuộc nghiên cứu, ban sơ vốn là tất cả đời sống của tôi, lúc bấy giờ chẳng còn ra cái dạng gì gì cho đáng, dường như chỉ còn một liên hệ rất phù hoạt với tôi, rất nhân tuần ước lệ với tôi. Tôi tự khám phá ra mình, một con người khác hẳn! Một con kẻ khác xa! Ôi xiết bao hoan lạc, tôi sinh – hiện – tại – hoạt – tồn, tôi tồn sinh tại hiện ở ngoài vòng cương toả của những thứ meo mốc

bác học nghiên cứu thiếu não khốn nạn kia. Xét theo thể tôi là tôi chuyên nghiệp, thì quả thật tôi thấy tôi ngu ngu si si, dần dần độn độn. Xét theo thể tôi là tôi con người, thì ồ ồ! Tôi đã tự hiểu biết tôi chưa? Tôi chỉ mới chớm nảy sinh, và chưa thể biết mình nảy sinh làm cái loại gì gì. Đó là điều cần phải tìm tôi khám phá.

Đối với cái kẻ một lần bị làn cánh Tử Thần quét ngang một bận, chạm dọc một phen, thì những gì vốn có vẻ quan trọng xưa kia, giờ đây chả còn gì quan trọng nữa; nhiều thứ khác lại trở thành quan trọng ra, những thứ gì vốn xưa kia bị coi là tầm phào, hoặc vốn xưa kia là... là sao? Là người ta không ngờ rằng chúng từng đã có liên tồn lai rai tồn tại. Bao nhiêu những kiến thức ngổn ngang chồng chất trên tinh thần chúng ta, bây giờ chợt nứt nẻ toe toét, tróc vẩy toe loe như phấn mốc rụng rơi lổ đổ và để lộ ra chỗ này, chỗ nọ, cái màu da thịt thật sự của con người con vật sinh hiện nguyên sơ chân chính vốn từ lâu bị ẩn giấu âm thầm.

Từ đó tôi toan khám phá ra cái con người con kẻ kia, ấy là "cái con sinh vật chân chính sơ nguyên, con người sơ thủy", cái con người mà Phúc Âm không muốn nói tới nữa. Cái con người mà thấy thấy quanh tôi, nào sách vở, nào giáo sư, nào cha mẹ họ hàng cô bác, và ngay cả tôi nữa, đều đã từng tìm cách trừ khử đi. Và từ đó, thế là nó hiện thị ra với tôi, dưới bao nhiêu thế lực chồng chất ngổn ngang, càng thô bạo hơn và khó tìm thấy hơn, nhưng lại càng xứng đáng được khám phá hơn và càng nhiều ý nghĩa hơn. Từ đó, tôi khinh miệt cái con người con kẻ phụ thuộc nham

nhỏ, giáo hoá nhân tuần, đã được giáo dục vẽ lên trên. Cần phải vùng vẫy cho rụng rơi bao nhiêu thứ mốc meo chồng chất nọ. Và tôi tự ví mình với những tấm da xưa cũ có ghi dòng cổ lục, mà về sau bị thiên hạ xoá bôi đi, để viết lên những dòng chữ mới. Tôi hưởng thụ niềm vui của người “thông thái” tò mò một bận chợt khám phá ra trên một tấm giấy da những dòng cổ lục quý giá vô ngần nằm ẩn hiện dưới hàng chữ mới. Dòng cổ lục ẩn mật u huyền kia, là chi như thế? Dòng chữ xa xưa do bàn tay nguyên thủy viết ra nó nói sự vụ gì? Muốn đọc ra, phải chăng trước tiên cần xoá đi những hàng chữ mới? Ban sơ thị cổ lục cần. Thị nguyên tiêu mộng thị tồn sinh mơ.

Tôi cũng chẳng còn là cái kẻ ốm o gầy còm, chuyên cần học tập, thích hợp với cái đức lý tôi noi theo trước kia mặc dù nó nghiêm nhặt câu thúc vô ngần. Sự vụ xảy ra có như dường là một cái gì siêu quá một cơn khôi phục sức khoẻ. Quả là một trận tăng gia đào dật, một cuộc bành trướng sinh khí, một cơn sôi dậy máu me nồng nhiệt phong phú hơn, tuôn trào chạm tới tư tưởng tôi đọt đọt, xâm nhập thấy thấy ngọn ngành từ đầu cơn tới cuối cuộc, và kích động toàn diện, và in pha hương màu cho những thớ máu, những đường gân xa xôi nhất, u ẩn, tế vi nhất ở trong cơ thể sinh động của tôi. Bởi vì, dù là rần rỏi hào hùng, hay là gầy còm hư nhược, con người ta cũng thể theo, mà thuận với. Con người ta tự tổ hợp mình thuận theo sinh lực mình. Một phen sinh lực tăng gia, cho phép sống hào hùng hơn nữa, thì... thì sao? Mọi ý tưởng kia, ngày đó tôi không hề có suy gẫm gì hết,

và mô tả như thế này là làm lệch lạc hẳn đi. Nói thật ra, ngày đó tôi chẳng suy tưởng gì hết, chẳng tự dò xét kiểm điểm quan sát gì nơi mình hết. Một định mệnh thuận lợi khôn hàn đã dẫn dắt tôi đi. Tôi vốn lo sợ rằng một cái nhìn vội vã rất có thể làm trở ngại cuộc sinh thành huyền bí đang chậm chậm tiến hành ở trong tôi. Cuộc biến dạng thay hình lột xác đang từ từ thực hiện ngày đó. Phải để yên cho những tính khí, những “hàng chữ” bị xoá mờ, có đủ thì giờ trùng hiện. Đừng vội vã tìm cách vạch hình nét chúng ra. Hãy để trí óc nghỉ ngơi, không phải bỏ hoang “đất đai”, mà chỉ là trì hoãn đám đất trong tình trạng “hưu canh”. Thế là tôi dè mê buông thả mình xuôi theo mình, xuôi theo sự vật, xuôi theo thấy thấy ở bốn bề, ôi huyền diệu xiết bao! Chúng tôi đã rời miền Syracuse, và tôi chạy vùn vụt trên con lộ chành vênh nối liền Taormine với La Môle, vừa chạy vừa kêu to, để gọi dậy trong mình: – Một con sinh vật mới! Một con người con kẻ mới, trong một cõi người ta mới!

Cố gắng duy nhất của tôi, cố gắng kiên trì thuở đó, vậy là tìm cách trừ khử triệt để mọi thứ gì xem ra có vẻ như là do giáo dục và đức lý buổi đầu đem lại trong quá khứ. Vì quyết tâm khinh miệt cái kho bác học, vì quyết liệt khinh ghét cái sở tri thông thái với những phong vận nhà ma, nên tôi không thèm tới viếng Agrigente. Và hai ngày sau, trên con đường đưa tới Naples, tôi không hề dừng gót ghé lại bên điện đài tráng lệ Poestum là hơi còn phập phồng vong hồn Hy Lạp, là nơi mà hai năm sau đó, tôi đã tới cầu nguyện... chẳng còn rõ cầu nguyện cái vị thần nào.

Tôi đã nói gì? Cố gắng duy nhất? Tôi có thể nào chuyên tâm chuyên chú tới mình theo thể điệu nào, nếu chẳng là chuyên tâm tới như tới một sinh vật có khả năng biến cải cho hoàn thiện? Cuộc biến cải mơ hồ xa lạ đó, tôi hình dung một cách rất hồ đồ, toàn thể ý chí của tôi đã đẩy cơn phấn phát hướng tới một cách thiết tha. Tôi đã đem hết ý chí của mình ra sử dụng vào công việc làm cường tráng cơ thể, đúc cơ thể cho lên màu đồng thắm rực rỡ vỏ cua. Gần vùng Salerne, rời miền duyên hải, tôi hướng cuộc du hành về nẻo Ravello. Tại đó, không khí tươi mát mãnh liệt hơn, vẻ nguy nga của những chóp đá cao chênh vênh mồm mồm, hớ hênh hang động u huyền, đầy rẫy những khe rêu lún phún, những thung lũng thâm u tịch mịch, thấy thấy cùng giúp vào cho cơn phấn phát vui tươi, trợ lực cho niềm hăng say trong xương máu.

Ravello, toạ lập trên một thượng tầng bát ngát, gần gũi thanh thiên hơn xa rời bãi biển, Ravello đối diện với bờ bến Poestum bằng phẳng ở xa xôi. Dưới thời thống trị của người Normands, Ravello vốn xưa kia là một đô thị quan trọng. Ngày nay chỉ còn lại một khu làng hẻo lánh. Chúng tôi về viếng, chúng tôi làm khách lạ duy nhất ở địa phương kia. Một tu viện cổ kính, nay biến thành khách sạn. Chúng tôi trọ tại đó. Toạ lập tại chót vót chóp núi đá, những gò cồn và vườn tược Ravello trông như chọc thẳng lên trời xanh. Phía sau bức tường phủ đầy nho tươi tốt, thoát tiên ta chỉ thấy mặt biển bao la. Phải men theo sát bức tường mới có thể theo dõi vùng đất đai có trồng tía, nghiêng dốc thoải xuống, nối liền Ravello với bờ biển

bằng những cấp thang đá bật lên. Phía bên trên Ravello, núi non trùng điệp tiếp liền. Những ô liu diu hiu, những minh quyết khổng lồ rạo rực. Dưới bóng râm của chúng, những anh thảo um tùm. Trên nữa, những cây lặt xum xuê. Khí trời mát hơn, những giống thảo mộc phương bắc. Bên dưới nữa, những cây chanh gần bờ biển. Chúng đứng ngay hàng thẳng lối, xếp đặt gọn gàng, được trồng trọt từng khu, từng khóm tiếp liền nhau xuống theo bậc thang cấp, tương tự như nhau. Đất đai xuôi theo dốc, thì vườn cây trái cũng dốc theo xuôi. Một lối đi eo hẹp ngoằn ngoèo xuyên qua ở giữa, suốt đầu nọ tới cuối kia. Ta bước vào, lặng tằm, im tiếng, theo thể điệu ăn trộm hái chanh vin cành quýt. Dưới bóng lá lục sâm sâm, người ta mơ mộng. Dưới cành lá lục lam lam, thiên hạ chiêm bao. Lá cành chất chen lớp lớp, cành lá lớp lớp chất chen. Không một tia sáng thẳng tắp nào xuyên tới. Những trái chanh tròn lủng lẳng, ngan ngát mùi hương, giống như những giọt sấp nồng mật hoa long lanh. Trong bóng mát, những trái chanh ửng màu lam lục lơ lơ, bạch bạch. Trắng phơn phớt và tròn phất phơ. Gần gũi tầm tay với? Thân cận cơn khát nước trong môi? Và xa xôi niềm ước ao vô ngần trong tim máu? Dịu dịu? Chua chua? Tươi mát trong linh hồn? Hay là cháy thiêu trong thớ da? Không biết. Không biết. Không biết.

Bóng lá cây dài dằng dặc hay là mỏng mảnh lụa thưa? Nằm dưới bóng cây mơ hồ như phiêu hốt. Tôi không dám nằm? Tôi không dám đứng lại? Tôi tần

ngắn chẳng dám bước đi? Sau một cuộc cuộc bộ, mồ hôi ra lả tả? Tuy nhiên những bậc thang đá đìu hiu vẫn không đủ làm tôi chồn chân mỗi gối. Tôi chưa kiệt lực. Tôi không thể nào kiệt lực nữa. Tôi tập tò leo trèo điệp điệp, tăng tăng. Tôi mím môi, tôi ngậm miệng. Tôi dập dềnh bước bước. Tôi diên trì thời hạn nghỉ ngơi. Càng bước đi thêm, càng dẫn thân vào sâu hơn nữa. Tôi tự nhủ: ta sẽ đi vào tới tận cùng kiểu diễm của hương cây. Rồi lúc đạt tới mục đích phiêu phiêu, tôi thoả dạ trong linh hồn kiêu hãnh, tôi hô hấp tràng giang, hít hơi đại hải, như đón hết vào trong hai buồng phổi toàn thể cái khối u nùng của sinh khí càn khôn. Tôi chăm sóc tập tành chuyên cần rất mực. Tôi tiến bộ trong nghiệp nghề rộn cột phiêu bổng hoan lạc của cửa quý o bế cổng nhà ma.

Đôi lúc tôi ngạc nhiên thấy sức khoẻ về quá chóng. Tôi chợt tưởng rằng ban sơ mình đã trầm trọng hóa bệnh tình. Tôi nghi ngờ, không tin rằng mình đã từng lâm bệnh nặng. Tôi cười cợt lúc hồi tưởng lại những trận khạc ra máu. Tôi cho đó là chuyện rộn rộn đùa đùa. Có chi mô? Chợt thấy tiếc tiếc... Phải chi cuộc bình phục kéo dài dây dưa ra cho dằng dặc khám kha hơn tí chút.

Ban sơ tôi chăm sóc sức khoẻ một cách khá ngu dần. Nay tôi tỉ mỉ nghiên cứu một cách kiên nhẫn, để dòm xem rõ những nhu cầu của cơ thể. Rồi từ đó, tôi trở nên tài tình và nhẫn nại số dzách rất mực một cây. Tôi vui hứng trong cuộc tập tành như vui chơi trong cuộc rộn. Tôi vẫn còn khổ nhọc nhiều nhất là bởi cái sự vụ: Quá nhạy cảm trước những biến đổi thời tiết.

Dù biến chuyển cùn con. Bấy giờ buông phổi tôi đã lành lặn, thì ắt hẳn sự nhạy cảm quá mức kia là do thần kinh hư nhược? Món nợ nần rơi rớt? Chút phần mốc hương thừa còn lư lại sau khi con bệnh đã đi qua? Tôi quyết tâm sẽ chiến thắng. Nhìn thấy làn da sạm nắng của vài nông dân phơi trần thân thể làm việc ngoài đồng ruộng, làn da rực màu đồng vỏ của thắm nhuần ánh trời lai láng tôi thấy lòng kích thích, muốn bắt chước họ, phơi trần thân thể cho sạm nắng một phen chơi. Một buổi sáng tôi ra đứng giữa trời cời trần truồng thân thể. Tôi nhìn những cánh tay quá gầy, hai đầu vai xương xẩu, cố gắng mấy nó vẫn nhô tới trước một cách nham nhở nhà ma, và nhất là nhìn màu da tái nhợt trên thân thể mình, tôi buồn rầu xấu hổ, nước mắt tuôn tràn. Tôi vội vã vận áo quần hấp tấp. Tôi vội vàng mặc hấp tấp áo quần. Và đáng lẽ đi xuống nẻo Amalfi, theo như thường lệ, lần đó tôi lại lò dò bước ngược hướng về những chóp đá cheo leo phủ đầy những rêu non cỏ mịn, xa xôi nhà cửa của loài người, xa biệt những con đường đi của thiên hạ, thì tại đó tôi biết mình sẽ không bị thiên hạ dòm thấy nữa. Tôi nơi, tôi chậm rãi cời quần lột áo. Gió thổi khá mạnh, gió rét hiu hiu nhưng nắng trời nồng cháy. Tôi phơi mở toàn thể hình hài ra đón nắng. Tôi ngồi xuống. Tôi nằm duỗi ra. Tôi lật nghiêng, tôi úp sấp. Tôi nghe mặt đất cứng động đập ở dưới thân thể tôi. Nó rục rịch đèo bồng đa mang gì như thế? Cỏ lùn phún mơn da, ô là là! Cỏ ôi ngàn thu ôi cỏ. Cỏ vạn đại đã quen chiều óng ả? Liễu thiên thu từng thuộc lối buông mình? Chắc vui lắm nên cỏ về đông đủ? Trên làn da nhu nhú của giai nhân? "Ta đang ngủ trong

luân hồi tỉnh dậy? Thấy trần gian là một hội hoa đăng⁽¹⁾. Không biết. Không biết. Tuy nằm nép thân sau mô đá, tránh được những trận gió dầm, tôi vẫn run rẩy, phập phồng mỗi phen chợt thoáng một làn gió tới. Chẳng bao lâu toàn thân bao phủ một chất nồng thiêu nung. Toàn thể hình hài rạo rực dâng trào máu nóng chạy về nô rồn khắp làn da.

Chúng tôi ở lại Ravello mười lăm hôm. Mỗi buổi mai, tôi lò dò trở lại vùng đá tảng. Tôi nằm duỗi tằm nắng. Chẳng bao lâu bao nhiêu y phục đầy mình đã trở nên gò bó khó chịu. Làn da rần rở không còn ra mồ hôi liên miên nữa, và tự che chở mình bằng sức nóng tự tại ở trong thân.

Buổi sáng một trong những ngày cuối cùng (vào khoảng giữa tháng tư) tôi còn dám chịu chơi hơn nữa. Trong khoảng đá hóm hóm, có một dòng suối trong veo chảy hoen hoen ri rí. Tới chỗ nọ, nước tuôn róc rách xuống tuy không dạt dào gì cho lắm, nhưng cũng đủ sức đào sâu một khoảnh đất cát, và tại đó nước trong veo tự tại diên trì. Ba lần tôi đã tới đó. Đã nghiêng mình nằm xuống, đã nằm duỗi thân bên mép bờ, lòng chan chứa thềm thuồng khao khát. Tôi liên miên ngắm nhìn cái đáy nồn nà ở bên dưới, mịn màng lồ lộ. Không một chút dơ bẩn cởn cợn. Không một vết cỏ khô, củi mục. Ánh nắng gợn gợn rung rinh dồn tụ long lanh soi vào, chiếu xuống. Ba lần như thế... Bốn lần bán loạn ra sao? Lần thứ tư ngày nọ, tôi tiến tới, lòng đã quyết... Nước trong veo vô ngần. Không lường lự dùng dằng suy gẫm gì nữa, bất thành linh tôi

(1) Hội hoa đăng - Huy Cận.

lao thân thể xuống. Chợt thấy lạnh buốt, tôi nhảy lên bờ, nằm duỗi dài trên cỏ, dưới nắng lan tràn ngập phiêu phiêu. Tại đó mọc xum xuê những cây bạc hà thơm phức. Tôi ngắt lấy, vò nát lá trong tay, đem chà xát khắp mình mẩy ẩm ướt nồng sôi. Tôi nhìn lại thân tôi, nhìn dăm dăm, không còn xấu hổ nữa, mà hoan lạc vui mừng. Tôi nhận thấy mình, tuy chưa phải là rần rỏ lực sĩ, nhưng có nhiều triển vọng trở thành... hình hài đã cân đối, có thể gọi là hầu như đẹp đẽ tương lai.

VII

Trò đi bước thập thành công lực

Thể liễu thân diện mục bản lai

Mép môi nhả nhụy râu mây

Hàn liên thanh dẫn mộng ngày qua đêm

KIM CƯƠNG THẦN NỮ

Đế đó, mọi hoạt động, mọi làm việc, đều tập trung hết về thể dục. Thể dục tuy nhiên bao hàm đức lý biến đổi của tôi, nhưng tôi đã sớm coi đó chỉ là một cuộc tập dượt, một phương tiện tự nơi nó, nó không hoàn toàn thoả mãn tấm lòng tôi.

Một hành vi nữa, có thể các bạn cho là lối bịch tằm phào, nhưng tôi xin nói ra, vì chính cái tính chất trẻ con của nó lại xác định rõ cái nhu cầu khẩn thiết nấu nung tôi: biểu lộ ra ngoài cuộc biến đổi nội tại. Tại Amalfi, tôi đã cho thợ cạo cạo rụi râu ria.

Vốn từ xưa tôi mang râu trần trề mép miệng, đầu tóc hớt ngắn. Tôi cũng chẳng hề có ý tưởng rằng mình có thể đổi khác lối mang râu đội tóc. Thì bất thành linh, cái ngày đầu tiên tôi nằm trần truồng trên tảng đá bên suối nước kia, lần đó, hàm râu chột xui tôi khó chịu. Nó vướng vất thế nào nhột nhột. Chả thư sướng đâu vào đâu hết. Râu? Ồ râu! Râu rìa là cái quái gì! Là một thứ y phục cuối cùng tôi chưa trừ khử? Chút y phục thặng dư thừa thãi còn vương vữu trên hình hài? Râu rìa bồm xồm? Râu rìa gọt ki? Râu rìa cắt nhọn? Ồ râu rìa hớt theo hình vuông vức, trông sao lố bịch dị dạng khó chịu vô ngần. Tôi về phòng cầm gương lên soi và thấy bức bội khôn tả. Cái vẻ mặt đáng ghét một cây! Đích thị là cái bộ điệu của tôi vốn xưa kia là "nho gàn lăm cầm khệnh khạng làm leee...". Ăn xong, tôi vụt chạy xuống phố Amalfi, lòng đã quyết. Phố Amalfi không rộng rãi gì. Tôi đành bước vào một tiệm hớt tóc lai rai. Bữa đó ngày hội chợ. Tiệm đầy người lúc nhúc. Tôi phải đứng chờ miên man. Nhưng quyết liệt, không thối lui. Dù tiệm nham nhở, dù dao kéo bẽ bối, dù thợ cạo gieo câu đùa điệu rồn bẽ tha. Mặc! Tôi chờ. Và tới lúc nghe hàm râu rơi rụng dưới lưỡi kéo, lòng tôi lâng lâng như vừa trút một cái mặt nạ nhà ma, một thứ của oan gia khéo phá gia. Tuy nhiên sau đó, lòng tôi lại tràn ngập một nỗi gì... Không phải hân hoan, mà sợ hãi. Tôi không bàn luận gì về xúc cảm đó. Tôi nhận xét thấy nó như thế thì nói ra như thế. Tôi sợ? Sợ cái gì? Nét mặt tôi coi đẹp đấy chứ? Ồ, tôi sợ, ấy là sợ thiên hạ dòm vào thấy rõ tư tưởng của tôi. Và... Và vì lẽ, bất thành linh, tôi nhận thấy tư tưởng kia đáng sợ.

Râu đã cạo rồi, ria mép đã gọt xong. Thì ngược lại, tóc trên đầu tôi, tôi lại để dưỡng cho dài ra.

Đó đó là. Là tất cả những công việc làm của con sinh vật sinh thể mới mẻ mới của tôi. Nó còn thông dong nhân rồi, nó chỉ tìm ra được chừng đó công việc để làm. Tôi đã nghĩ rằng về sau sẽ còn nảy ra nhiều hành vi kì lạ. Từ sinh thể nọ, sẽ nảy vọt ra những hành động khôn hàn, và chính tôi cũng sẽ phải kinh ngạc. Nhưng ngày sau. Ngày sau, tôi tự nhủ, lúc nào sinh vật thể sẽ hình thành viên mãn. Bị bó buộc sống trong đợi chờ, tôi tạm làm như Descartes, gìn giữ một lối xử sự tạm thời, hành động tạm bợ. Và như vậy, Marceline có thể không nghi ngờ chi hết. Quả thật nàng rất có thể lo ngại nhìn sự thay đổi trong ánh mắt tôi, nhất là về mặt tôi ngày trở về phòng với râu ria nhẵn nhụi. Nhưng nàng yêu tôi nhiều lắm, thì hẳn nhiên là mù quáng ít nhiều, nàng không thể nhìn rõ, thấy ra... Và chẳng, tôi cũng tìm hết cách khuyên dỗ để nàng an tâm. Điều cần yếu là nàng đừng làm trở ngại hoang mang cuộc hồi sinh của tôi. Để tránh cái nhìn dò xét của nàng, tôi phải tìm cách giấu giếm giả trá.

Vâng, cái con người mà Marceline yêu, cái con người mà nàng đã cưới, con người đó không phải là cái "con kẻ mới" ở trong tôi, tôi tự nói đi nói lại điều đó với mình, để tự khuyến khích mình che giấu "cái con kẻ" đó đi. Và như vậy đó, tôi chỉ cho nàng thấy một hình ảnh ngày càng giả trá để phù hợp trung thành với con người quá khứ đã tan hoang.

Trong khi chờ đợi. Những liên hệ giữa tôi và Marceline vẫn giữ nguyên tình trạng cũ, mặc dù càng

ngày càng sôi nổi nồng nhiệt hơn do mối tình càng ngày càng sâu đậm. Sự giấu giếm của tôi (nếu có thể gọi đó là giấu giếm? Cái nhu cầu che giấu tư tưởng mình trước sự phán đoán của nàng) sự giấu giếm của tôi càng tăng gia tình yêu. Tôi muốn nói rằng cái trò giấu giếm kia đã khiến tôi luôn luôn lưu tâm chiếu cố tới Marceline. Có lẽ sự gò bó ước thúc nọ, ban sơ có đòi hỏi nơi tôi một giá đắt. Nhưng rồi sau đó, tôi sớm hiểu rằng những sự việc tồi tệ nhất (như nói dối chả hạn, để chỉ nêu riêng một việc tồi tệ đó thôi), chúng chỉ khó khăn thực hiện là lúc người ta chưa hề bao giờ làm. Nhưng một phen đã thử làm chơi một bận, thì từ đó về sau, mỗi mỗi một việc tồi tệ lại mỗi mỗi mang vẻ kiêu lệ riêng tây, mỗi mỗi dào dạt hấp dẫn mỗi mỗi đòi cơn mê mẩn tái thi hành, trùng thực hiện cho sống động nhà ma trong mùi hương dần dà thuần nhiên thanh khiết. Và thế đó, một phen “cái cầu rút” đã kéo lên rồi, thì cũng như đối với mọi sự tồi tàn mà ta đã vượt xong cơn ghê tởm ban sơ, dần dà tôi thấy thích thú trong cuộc giấu giếm kia, tôi lân la mài miệt trong cõi đó cũng như trận đùa cuộc chơi kỳ tuyệt mở ra gùn ghè dọa dẫm với những khả năng kì lạ ở trong mình. Và vậy đó, mỗi ngày tôi mỗi tiến dần vào sâu hơn trong một cuộc sống phong phú hơn, viên mãn hơn, hướng về một hạnh phúc lừng hương nồng vị ngào ngạt hoang liêu hơn.

Ấy thật là:

Cao Miên cưỡng cuộc chuyên cần

Sâm diên dục trích

Thánh thần Xiêm La.

VIII

Mù sương trái đỏ thì thảo

Tồn hai mị lực

Thượng Lão dần thân

- Dạ thưa Vĩ Dạ về gần

Đã từ xa lắm thiên thần nhớ em

HÀ THANH NƯƠNG TỬ

KIM CƯƠNG NỮ THẦN

Con đường từ Ravello tới Sorrente đẹp lắm, đẹp đến nỗi sáng hôm đó tôi không còn mong ước gì kiều diễm hơn nữa trên mặt đất trần gian. Khi đá bốc hơi nóng, gió dần mênh mông trong không khí, những mùi hương, cảnh trời trong suốt thấy thấy chan hòa niềm vui sống cho tôi viên mãn thoả thuê đến độ nào, linh hồn tôi chỉ còn chứa chan

một niềm vui phơi phới. Ngoài ra không còn vương vùi gì nữa hết. Kỷ niệm hoặc tiếc thương, hy vọng hoặc khát vọng, tương lai và quá khứ cùng vắng bật âm thanh. Tôi chỉ còn biết riêng của cõi đời là riêng những gì của khoảnh khắc hiện tại mang về, của sát na hiện tại mang đi. – Ô! Niềm vui thể xác! Tôi kêu to. Tiết điệu nhịp nhàng của bắp thịt! Sức khoẻ phiêu bồng của máu me!

Tôi lên đường rất sớm, đi trước Marceline. Vì niềm vui của nàng quá bình tĩnh, sợ làm trầm lắng nổi vui tôi. Cũng như bước chân của nàng ắt làm chậm chạp bước chân tôi. Tôi đi trước. Nàng sẽ lên xe ngựa đi sau. Chúng tôi sẽ gặp nhau tại Positano, và cùng ăn bữa trưa tại đó.

Tôi đi gần tới Positano chợt nghe tiếng bánh xe lăn ì ạch hỗn độn hoà âm thanh với một điệu ca kì quái. Tôi chợt quay đầu lại. Thoạt tiên tôi không nhìn thấy gì hết cả, vì một khúc đường quanh viền bọc bờ dốc tại địa điểm ấy. Rồi bất thành linh một chiếc xe ngựa vụt hiện ra. Chiếc xe lăn một cách hỗn độn. Chính là xe chở Marceline. Người đánh xe ca hát ầm ĩ, tay chân múa may cuồng loạn, đứng thẳng người trên chiếc ghế, vung cao roi vút túi bụi vào mình mấy con ngựa kinh hoàng! Thăng cha bê bối lưu manh quá mức! Nó đánh xe vụt ngang qua trước mặt tôi. Tôi chỉ còn kịp thì giờ tránh ngang một bên. Tôi cất tiếng gọi nó, nó không chịu dừng... Tôi vụt đuổi theo. Nhưng chiếc xe chạy nhanh quá. Tôi hồi hộp lo sợ. Sợ nhìn thấy Marceline bất thành linh nhảy bừa xuống! Lại sợ nhìn thấy nàng ngồi im trên xe; con

ngựa có thể vùng nhảy cuống lên một cái, là rất có thể quăng nòng nhào lộn xuống biển. Bất thành linh con ngựa té quỵ. Marceline vùng thoát ra, toan chạy trốn. Nhưng tôi đã tới sát bên nòng. Người đánh xe vừa nhìn thấy tôi, lập thời nổi giọng chửi rửa âm ỉ. Tôi nổi doá. Nó vừa chửi xong câu đầu, tôi đã tung thân vọt tới vỗ chụp lấy nó vật ngã quay ra. Tôi cũng té lăn quay xuống đất với hấn. Nhưng không mất ưu thế. Hình như hấn bị cơn té nhào kia làm cho choáng váng. Tôi bồi thêm cho nó một cú đấm vào ngay giữa mặt, lúc thấy hấn có ý muốn nhe răng ra cắn tôi. Tuy nhiên tôi vẫn ghi chặt hấn, đè một đầu gối lên ngực hấn và cố giữ chặt hai cánh tay hấn lại. Tôi nhìn khuôn mặt gớm guốc của hấn, mà cú đấm vừa rồi của tôi càng làm cho xấu xí thêm. Nó khạc nhổ túi bụi, phì bọt mép, chảy máu mũi tèm nhem vẫn chửi rửa âm ỉ. A! Thằng cha bê bối. Thằng cha ghê tởm gớm guốc quỷ nhà ma! Quả thật! Nó đáng bị bóp cổ. Bóp cổ cho nó chết, cũng là điều chính đáng, tôi tưởng thế! Và quả thật tôi ắt đã làm thế... Tôi cảm thấy mình có thể làm chuyện ấy lắm; và tôi tưởng rằng sở dĩ mình dừng tay lại là duy chỉ vì sợ cảnh sát mà thôi.

Tôi khó khăn lắm mới trói chặt thằng cha điên cuồng bê bối kia lại được. Tôi quăng nó vào trong xe như quăng một bao rơm rạ. Một cách rất mực tam bành.

A! Marceline và tôi trao đổi nhau những cái nhìn khôn tả. Hiếm hoạ trái qua kẻ cũng chẳng có chi đồ sộ lắm. Nhưng tôi đã buộc phải biểu lộ sức mạnh vũ phu ra ngoài, và ấy là để che chở cho nòng. Tôi chợt

cảm thấy như đường mình rất có thể hy sinh mạng sống của mình vì nàng! Hy sinh tuốt hết của mình một cách hân hoan. Con ngựa đã vùng đứng lên. Giao phó đầy xe cho gã say rượu kia tha hồ nằm lăn tròn một đồng, chúng tôi leo lên ghế ngồi song song. Và vùng roi đánh xe đi, tôi hi hục một được hai hư, ba nên bốn hỏng, cuối cùng cũng tới được Positano, rồi Sorrente.

Chính đêm hôm đó là đêm tôi sở hữu tấm thom lưng của Marceline.

Các bạn có hiểu chẳng, hay là tôi phải nói thêm nữa rằng tôi vốn quả như là mới mẻ trong những sự vụ yêu đương mài cọ? Có lẽ chính vì mới mẻ đó mà cái đêm hôn phối dập dìu kia mang đầy đủ chất hoan lạc hồng phúc tề mề. Thật là gay cấn. Bởi vì đường như, theo như tôi hồi tưởng lại ngày nay cái đêm đầu tiên đó là đêm duy nhất, đêm vô song, nhân vì xiết bao mong đợi và bất ngờ của yêu đương đã tăng gia hương vị náo nùng vào cho cơn tề mề du khoái. Một đêm duy nhất đã đủ đầy để cho mối tình đồ sộ đún đầy đọng đưa trong cơn biểu hiện, nói ra hết tình tự, phát tiết hết tình anh. Rồi về sau kỷ niệm sẽ ngoan cố hồi tưởng lại trong tính chất độc nhất vô nhị kia. Ấy là một tiếng cười reo rạo rực của một sát na. Và hai linh hồn hoà chan trong một cuộc. Tuy nhiên tôi tưởng rằng có một tội điểm nào đó của yêu đương hoan lạc, một điểm độc nhất, mà ngày sau linh hồn sẽ luống công đạt tới để vượt quá thêm một phen. Hai vành sẽ như nguyên khép mở, nhưng đào đâu ra cái chất sơ thủy của một lần! Bối đâu ra cái tinh thể sơ nguyên của một lần duy nhất! Cuộc cờ kỳ ảo của tịch

hạp hai vành sẽ nhị bội ra đi. A! Và hì hục cố gắng của linh hồn cố công làm hồi sinh niềm tê mê sơ thủy sẽ làm mòn mỗi cái hạnh phúc sơ khai. Và không gì làm trở ngại hạnh phúc bằng cái kỷ niệm ngút ngàn của hạnh phúc ngút hút heo. Hỡi ôi! Tôi nhớ lại lần kia cái kỷ niệm một hình hài trắng muốt giữa đêm kia.

Khách sạn chúng tôi trọ lại vốn thuộc khu vực ngoại ô. Xung quanh khách sạn có vườn cây hoa lá. Một hành lang rộng kéo dài gian phòng. Những cành cây phất phơ chớm vào đông đưa cọ cọ. Màu bình minh tha hồ tự do ủa vào tràn ngập. Tôi nhẹ nhẹ trở mình dậy và nghiêng xuống bên Marceline. Nàng còn ngủ say. Dường như nàng mỉm cười lúc ngủ. Tôi mạnh hơn nàng, thì lại cảm thấy nàng mảnh khảnh thêm, và vẻ kiều diễm của nàng là một vẻ đẹp mong manh. Bao nhiêu ý tưởng sôi cuồng xô ủa về trong đầu tôi xoay tít. Tôi nghĩ rằng nàng không nói dối lúc bảo rằng tôi là tất cả đối với nàng. Rồi lập tức nghĩ thêm: "Tôi đã làm gì cho nàng hạnh phúc? Suốt ngày suốt tháng, và hằng ngày hằng tháng, tôi bỏ rơi nàng. Nàng chờ đợi tất cả nơi tôi, và tôi bỏ rơi nàng triệt để! A! Tôi thay Marceline! Marceline! Marceline!" Nước mắt trào ra. Tôi không tìm được cách gì để tự bào chữa. Ngày trước tôi ốm yếu suy nhược? Nhưng ngày nay, tôi còn cần chi nữa những chăm sóc ân cần? Và ích kỷ? Tôi há chẳng mạnh hơn nàng hay sao?

Nụ cười không còn phảng phất trên môi nàng. Màu rạng đông đã chiếu diệu. Nó làm óng ả mọi vật, nhưng đột nhiên cho tôi nhìn thấy nàng ủ rũ xanh xao. Và có lẽ ngày sáng ra đã khiến hồn tôi trở cơn khắc

khoái. Tôi thao thức tự nhủ: “Một ngày mai, có lẽ nào anh phải chăm sóc em? Marceline? Một ngày sau, tới phiên anh sẽ phải vì em mà lo lắng?”

Tôi rùng mình. Lòng tràn ngập yêu thương, lân cảm, thân ái thiết tha, tôi dịu dàng cúi xuống hôn nàng trên hai con mắt nhắm. Cái hôn nồng nàn thành kính nhất ở trong cõi người ta.

*(Sinh bình lão hủ lữ yên sa
 Ả nả tồn lưu ngọc minh trà
 Trục đắc toàn sinh như thử diệp
 Hoành khiêu tuyết bút tự hành ca
 Vân tiêu tích sự nhiều hoàn tháp
 Quỳ diệp đương niên điển định toà
 Lặc mã huyền nhai liêu huyền mộng
 Tàng du u mật lãng u ma).*

IX

Tấm áo thu

Hình hài cổ mộc

Thị thành ôi sự thật phôi thai

Hai hàng kiều diễm xoa vai

Liều nào thụ lực lạc mai sang hè.

Mấy ngày sống ở Sorrente, là những ngày dịu dàng êm ả nhất. Tôi có bao giờ từng được hưởng hạnh phúc thanh bình như thế không? Ngày mai có bao giờ được hưởng lại như thế? Tôi mãi mê ở bên cạnh nàng suốt ngày. Không bận tâm vì mình nữa, tôi chăm nom nàng nhiều hơn. Trò chuyện với nàng là một niềm vui, niềm vui mà trước kia tôi chỉ tìm thấy trong ù lì lặng lẽ. Niềm vui tồn liên nọ tới bây giờ đã xô đẩy cơn liên tồn lặng lẽ ngày trước chạy tuột mất đi mô?

Ban sơ tôi đã có thể ngạc nhiên mà cảm thấy rằng cái cuộc sống phù động lưu ly của chúng tôi chỉ

được nàng hài lòng chấp nhận như một trạng huống tạm thời mà thôi. Cuộc sống lưu ly lang thang lầy lắt, tôi những tưởng khả dĩ thoả mãn mình một cách viên mãn viên dung... Nhưng rồi chẳng bao lâu chính tôi cũng nhận thấy lù lù thị hiện cái nỗi nhàn rỗi lửng lơ rỗng tuếch u buồn ỉ ê trong cuộc sống ấy. Tôi cũng âm thầm chấp nhận và thật sự thốt ra bằng lời nhìn nhận rằng phải chấm dứt cuộc sống kia đi. Nó quá ỉ rữ nhà ma. Thì liên tồn của quý cũng nên sớm liệu mà định một hạn kì cho kì hạn nó đi qua. Lần đầu tiên, cõi lòng tôi diễn tấu điệu đó. Một niềm náo nức hoạt động liên tồn làm việc bỗng đâu đã mờ mẫm dấy rờ rẩm cõi tâm linh. Nó nảy sanh từ đâu ra như thế? Chính là từ cái cõi nhàn rỗi ỉ ê của phận thân thằng người tôi đã từ cõi ốm đau mà lò dò bước ra mép bờ của máu me bình phục. Thì xương xẩu đã động mình rục rịch mà rúc rích trở cơn. Lần đầu tiên tôi mở môi bàn tới chuyện trở về. Chợt nhìn thấy mối hân hoan gay cấn mừng rỡ dị thường của Marceline biểu lộ nồn nà ra, tôi chợt hiểu rằng nàng đã thao thức mơ tưởng từ bao lâu về chuyện đó.

Tuy nhiên những mấy công việc lai rai sưu tầm khảo cổ mà lúc bấy giờ tôi khởi sự suy nghĩ tới trở lại... sao chẳng còn thấy chút gì hấp dẫn nữa chẳng nhe? Chả còn cái hương vị ban sơ bốc mùi hương gay cấn? Tôi đã có nói rồi: kể từ ngày ốm đau rạc rời cơn bệnh dậy, hình hài thân thể máu me tâm trí tôi đã dời tâm điểm mà ngo ngoáy tiềm âm, đòi hỏi bằng những món điểm tâm nào sai biệt khác. Những kiến thức trừu tượng rỗng tuếch về quá khứ, lúc bấy giờ

càng lộ ra hết cái tính chất vô vị hão huyền của nó. Cổ lục bên đèn chả còn cái chi quyến rũ nữa. Về cổ lục? Cũ rồi câu chuyện cũ. Và cáo thơ? – không mới nữa bên đèn. Ngôn ngữ học? Sưu tầm sao ử rữ. Nhà ma ôi! Cửa quý vẫn hằng hằng... Đờ dẫn thế, ngu ngơ ao tù đục. Đú đờn gì đún đẩy cuộc khăng khăng? Vùng tơ cỏ nồn nà tuôn một lúc. Dòng tiểu Khê một ngọn cũng cầm bằng. Chân đi chữ bát thừa rằng. Mồ hôi lông nách thường hằng thiên hương...

Những kiến thức ngu ngơ trầu tượng về quá khứ bỗng phơi mở hết tính chất hão huyền vô duyên vô cố ra của nó ra. Và nếu trước đó chả bao lâu, tôi vốn từng đã có thể chuyên tâm chú ý vui đầu vào những cuộc sưu tầm ngôn ngữ học, chả hạn quyến luyện mò mẫm xác định cái phân vị ảnh hưởng gô tích trong cuộc biến dạng di hình của ngôn ngữ La tinh, và xem những khuôn mặt gay cấn của Théodoric, Cassiodore, Amalasonthe với những đam mê cuồng nhiệt khôn hàn tuyệt diệu của họ để mà lơ lảo vất vợ say phần khích theo cái đà đún đẩy của những dấu hiệu nhà ma, những tượng số của quý, những cặn bã ử ê của đời sống bọn người kia... Vâng vâng vâng, nếu trước đó chả bao lâu tôi vốn từng đã lập lòe lò dò len lỏi theo dấu rêu phong của những thứ lếu lảo liên tồn vướng vít nọ, thì lúc bấy giờ tôi lại thấy rằng cũng chính những dấu hiệu kia, những biểu tượng, tượng số tổ sơ kia, và toàn thể kho bác ngữ học, liên tồn vướng vít, thấy thấy chỉ còn là một phương tiện ử rữ lai rai mà thôi. Phương tiện để làm chi như thế? Để mở một cuộc chơi gay cấn khôn lường khương thịnh khinh khiêu

khác. Cuộc chơi gì như thế? Mà cần tới cái phương tiện vậy như kia? Các phương tiện kia như vậy? Giúp ta đạt vào sâu trong tinh thể của một mép rìa tồn hoạt của xuất phóng hoạt tồn bất thành linh đã hiện thị trong sát na với xiết bao mùi hương man dại phiêu bổng hoàng viễn cao nhâ của sơ khai? Tâm tuy thị hiện thiên nhai. Sát na kỳ ảo nghiêng mây đã man. Ban sơ hoàng viễn khôn hàn. Đã ra như thế cuộc đồn lân cơn? Thế là từ đó? *Je résolu de m'occuper de cette époque davantage, de me limiter pour un temps aux dernières années de l'empire des Goths, et de mettre à profit notre prochain passage à Ravenne, théâtre de son agonie.* Từ đó, tôi quyết tâm dốc cái bầu linh hồn của mình vào trong cuộc chăm chỉ lo lắng, cần mẫn coi sóc thêm nhiều hơn nữa vào cái thời đại nọ (đang gùn ghè gay cần bốc mùi hương quyến rũ đã man) và quyết ý tạm thời tự hạn chế mình gia tâm nghiên cứu những năm cuối cùng của đế quốc người Goths, và sẽ tận dụng cơ hội sắp tới đi ngang qua Ravenne là nơi chốn (trường sở) đã chứng giám buổi suy tàn mạt vận đế quốc nọ.

Nhưng mà... tôi có nên thú thật hết ra đây chăng? Nhưng mà cái khuôn mặt hấp dẫn tôi nhiều nhất tại miền cõi nọ, chính là khuôn mặt vị hoàng đế trẻ tuổi Athalaric. Tôi hình dung cái chàng bé con mười lăm tuổi nọ được ngấm ngấm xúi giục bởi người Goths, đã trở cơn phẫn phát dấy động đứng lên phản đối lại mẫu thân chàng là bà Amalasonthe, đập xiêu rào giậu, hất tung mọi giới hạn mép rìa, chống lại nền giáo dục La tinh đã nuôi dưỡng chàng trong từng cơn

o bế, đắm nhào nghiêng ngửa văn hóa nhà ma, đập cho ngã sấp văn hóa của quý, như một con ngựa đực kiêu hùng cường cơ đâm dật hất nhào đổ hết giảm ách cương yên. Yêu chuộng cái xã hội man rợ ngất ngưỡng bi hùng của người Goths hơn là cái xã hội ôn tồn lễ nhượng trang nhã già nua của cái lão già Cassiodore còm cõi hiền minh trung hòa tương nhượng. Hỡi ôi! Liều một cuộc tử sinh giữa trận tiền nhà ma ra như thế! Dem đốt nường cửa quý sử lịch thiên thu trong phận thân phù du của riêng mình một kiếp. Hít tận cái mùi hương bốc khói khuynh quốc lão đảo trong vài năm của hoa niên lai láng đồn làn phố thị làng thôn ôn tồn một mẻ hút sạch toi loi, sẻ chia nhau với bọn đồng niên yêu chuộng, bọn rất mực man rợ một cây. Chìm đắm trong một cơn tồn hoạt của một kiếp mãnh liệt tại thế sinh tồn, tê mê cuồng nhiệt, phóng dăng hình hài, phù động máu xương buông tuồng trong từng phen cốt cách. Phong tư tài mạo tuyệt vời. Vào trong phóng dăng ra ngoài cuồng điên. Một lần ngã sấp nhào nghiêng. Khuynh thành lăn lóc hoa niên chôn vùi. Vô ngần đỏ rực đen thui. Rồi xin tử diệt miệng cười hây hây (*J'imaginai cet enfant de quinze ans, sourdement excité par les Goths, se révolter contre sa nière Amalasonthe, regimber contre son éducation latine, rejeter la culture comme un cheval entier fait son harnais gênant, et, préférant la société des Goths impolicés à celle du trop sage et vieux Cassiodore, goûter, quelques années, avec de rudes favoris de son âge, une vie violente, voluptueuse et débridée, pour mourir à dix huit ans, tout gâté, soulé de débauches*) thật vô ngần gay gắt. Thật khôn lường khuông thịnh khinh khiêu dã dể tử mô

hun hút bốc hơi chan hoà máu me trụy lạc liễu chán hoa chê, tê mê lẫn lóc đá, la hét um tùm như hai hàng tùm lum cỏ mọc ở riêng một mép rìa mọc cỏ khe con. Tôi tìm thấy lại trong cái cơn phẫn phát bi hùng nhún nhảy hướng về một trạng huống gay cấn man rợ sơ nguyên toàn vẹn bất tuyệt tăng gia nọ một cái gì tương tự như cái mà Marceline mỉm cười gọi rằng “cơn khủng hoảng của anh”. Tôi tìm kiếm một chút thoả thuê sung mãn trong sự vụ cần mẫn đặt tinh thần đuối đeo vào đó, nhân vì tôi không còn đặt để vào đó nữa cái thân thể của tôi. Và trong cái chết ôn tồn gồm guốc khốc liệt ôn thót dịu dàng ôn ền của Athalaric, tôi đã gắng gở rất mực cần mẫn để tin tưởng rằng phải tìm ra trong đó một bài học để mà đọc toe toét rụng rời âm thanh rất mực nhà ma ra. – “Sa mạc hồi khan thanh cấm nguyệt. Tồn liên ứng mộng vũ vân xuân...”

Trước khi tới Ravenne, tại đó chúng tôi sẽ dần dà lân la mài cọ mép rìa mười lăm hôm lẫn lóc, chúng tôi sẽ viếng thăm vội vã ngó nhìn qua loa Rome và Florence một chặp trong cơn mắt máu me dậy thì. Rồi từ già Venise, bỏ rơi rớt Vérone rụng lả tả sau lưng mình, gập gáy chấm dứt cái đuôi chồn phơ phất của cuộc du hành để cuối cùng dừng sống hình hài lại đối diện với đô thị Paris bi ra như thế. Tôi cảm thấy một mối du khoái tận kỳ tỳ hải mới toanh trong cuộc bàn bạc gần xa với Marceline về những ngày tương lai pháp phồng liên tồn dập dờn ở trước mắt. Thật vô ngần gay cấn. Thêm một chút phân vân. Phân vân về sự vụ gì như thế? Về sự vụ: cái mùa hè lửa lựu sắp tới ở bên mình, phải sử dụng nó ra sao? Cả hai đứa

mỗi một mỗi mê vì từng phen du lịch, cả hai đứa cùng không muốn khởi hành nữa làm gì. Tôi mong ước được hoàn toàn tĩnh mịch bình yên cho cuộc nghiên cứu sưu tầm của mình. Và chúng tôi nghĩ tới một đồn điền tô địa ở khoảng giữa miền Lisieux và Pont-Évêque, tại trung tâm hồng lục man mác nhất cõi Normandie. Miền đất nọ vốn xưa kia từng có phen tôi theo mẹ về đó nghỉ ngơi mấy mùa hè thuở tôi còn bé bỏng ngong ngóng sinh tồn bé chị bé em bé choai bé nhỏ. Thấy màu lông con thỏ mà sức tưởng tới một loài lông mềm tơ cỏ khác khởi sự mọc ra sao trong từng phen dịu mềm cơn cốt cách? Bán khai xứ sở tiểu cô nương. Bất nhã buồn tênh túy ngoạn trường. Phấn diện hàm xuân uy vũ lộ. Diện tiền sái diện, lạc mai sương. Hai hàng hoán thể, kim cương tạ. Một trụ thiên tình mĩ hạnh tường. Thạch thượng tồn lưu tam chỉ ngân. Liên tồn tỳ tử lạc na phương?

*Linh hồn há thật mù sương?
 Tiểu hồng đào hạnh sắc hương đã qua,
 Cầm bằng ngẫu nhi nhà ma
 Trút từ cửa quý tuôn ra trường ngàn.
 Sương chi băng diệp cúc tàn.
 Chanh hoàng quất lục bao hàm bán khai.
 Thiên vu nhược vấn sâu dày
 Tầm dương há dễ phơi bày tài thư
 Hồi khan sa mạc vâng ừ
 Vùng Thanh Cẩm Nguyệt khai trừ vọng âm
 Hồ sơn ứng mộng xanh mầm
 Vũ lâm hoài vọng khe ngằm tiểu khe*

*Tâm sưu túy diệu gùn ghè
Cầm ngoài hư cực há dè tồn liên.*

Sự vụ ban sơ vốn là như vậy. Vùng lãnh địa nọ xưa kia cha tôi uỷ thác cho một kẻ quản hạt coi sóc chăm nom chom năm tháng tháng mùa mùa. Ông nọ ngày nay đã già nua tuổi tác, ông ta lo thu lĩnh tiền thuê đất (địa tô) và lo mọ lần hồi gửi đều đặn cho gia đình tôi. Một ngôi nhà thênh thang kỳ thú trong một khu vườn hoa lá xum xuê để huê tiểu khê ngòng ngoèo chảy qua tuổi cổ. Ô! Những kỷ niệm kì diệu tuyệt luân. Vài phen thơ ấu viếng thăm thì ký ức trung niên năm canh vốn bất ngờ thức tỉnh trong từng trận nhớ nhung gay cấn khôn hàn. Vùng đất đai nọ tên gọi là La Morinière (Lá Mò-Re-Ne-É). Nghĩ tới nó, lập thời tôi tưởng rằng về nghỉ ngơi trong mùa hạ thật đúng là rất mực tốt tươi.

Mùa đông tiếp theo đó, tôi bàn chuyện đến Rome lưu trú một mùa. Theo thể diệu cần mẫn làm việc. Không còn theo thói phiêu bồng du lịch nữa. Nhưng cuộc dự định nọ bị đảo lộn liên liên sau đó. Trong mớ thư tín chồng chất đồ sộ, từ bao lâu nằm rì rỉ đợi chúng tôi tại Naples, có một lá thư đột ngột báo cho chúng tôi hay rằng một ghế giáo sư tại Collège de France ngẫu nhiên còn bỏ trống bẻ bai, thì tên tuổi tôi đã được bạn hữu ôn tồn mấy phen nhắc tới. Tôi có thể đem cái tên của tôi về vội vã mà lấp vào cái lỗ hổng trên cái ghế nọ chẳng ru? Đó chẳng qua cũng chỉ là một cơn bốc nguyệt mà thôi. Nhưng cũng chính vì thế mà trong tương lai tôi giữ được một cõi tự do lớn. Người bạn báo tin nọ cho tôi biết, còn chỉ dẫn thêm một vài chút vận động đơn giản, nếu tôi chấp nhận.

Và thúc giục tôi chấp nhận mau đi. Tôi dùng dằng. Nhận thấy rằng như thế là một cuộc nô lệ liên tồn thoát tiên là cố cách. Thoạt hậu là đầy dọa phi phong. Thoạt trung ương là khôn lường bẻ bai khương thịnh. Rồi sau đó tôi lại nghĩ rằng kể ra có thể rằng sự vụ lấp ghe trống, lồng bài giảng, giải khai những sưu tầm lai rai đã thu hoạch được về Cassiodore, sự đó rất có thể có phần hứng thú lắm chẳng nhe? Chín e hồ dễ? Há dám khước từ? Thôi thì thôi cũng chiều lòng. Cũng cho nghĩ nghĩ trong vòng cuộc chơi. Chín e là thói ở đời? Chẳng nhe từ khước là lời ở trong? Hướng hồ còn chút đèo bông. Niềm vui đem lại đẹp lòng Marceline (*Le plaisir que j'allais faire à Marceline, en fin de compte me décida*). Thật là gay cấn. Vừa chọt lên liên tồn quyết định xong, lập thời mọi sự nảy nở mở phơi ra trong mùi hương ôn tồn lợi ích ôn thót lách loan hoàn toàn thị phụng.

Trong cõi bác học thượng lưu tại La Mã và Florence, cha tôi vốn xưa kia là từng đã giao thân kết thuộc với nhiều người nhiều kẻ nhiều con. Rồi chính tôi cũng bước vào vòng ôn tồn thân thuộc đãi ngộ giai âm với bọn đó. Bọn họ vốn mở ra mọi bài phương tiện giúp tôi thực hiện mọi cuộc sưu tầm tùy thích tại Ravenne và những chốn khác. Tôi chỉ còn nghĩ tới cần mẫn làm việc mà thôi. Marceline loay hoay hí hứng mọi bề ân cần chiều cố gây phấn phát cho cõi linh hồn tôi thêm phấn khởi nhà ma.

Niềm vui trong buổi đó thật khôn xiết dồi dào. Giai đoạn cuối cuộc du lịch rất mực êm đềm, khôn hàn diu dặt. Tôi còn biết mẫn rãng mà kể ra trở lại cho được nữa bây chừ. Những tác phẩm huy hoàng kiêu lệ nhất của nhân gian, bao giờ cũng đoạn trường khôn

tả. Bao giờ cũng đau xót khăng khăng. Thì ắt sẽ ra như thế nào? – là câu chuyện của niềm vui trong hạnh phúc? Không có gì có thể được kể ra. Ngoại trừ những gì soạn sửa cho niềm vui. Ngoại trừ những gì đi về giữa niềm vui để tàn phá hết. Và bây giờ như vậy, tôi đã nói hết với các bạn rồi, tất cả những gì đã soạn sửa niềm vui.

Kinh hồng hải nhận hựu ly vy
 Hốt kiến kiềm lư phụng thuỷ trì
 Văn tiết hoàng hoa khuynh đãi tận
 Ca tàn bích lục cánh vô thi.
 Đơn hà nhất cự u quang lão
 Huyền hạc thiên tâm tiểu mộng di
 Hàn thụ chiết ma tâm dã hỏa
 Liên tổn tố muội tận khai bi
 Dụng hàng lữ lượt bốc tia
 Bận ra vào buộc mép bìa dừng dừng
 Chân đi ba ngõ lừng khừng
 Sương thành thị mở một vùng gió đêm
 Nửa tờ xé một lần xem
 Người ta thân tặng con tem thân người
 Tâm cơn tử dụ than ôi
 Sơ sinh liễu như ngang trời ngẩng trông
 Hồng phi na phục giang đông
 Tập thành tuý mộng cõi hồng hoang tuôn
 Đã vui như thể u buồn
 Đã buồn như thể cơn buồn bã dâng.

PHẦN THỨ HAI

(Marceline tặng A Chu A Tỷ)

Nhậm bằng sự vụ thap ma lôi
Cũng rửa mà răng rửa đó rồi
Ngày hạ tháng thu đầu tóc bạc
Đêm dài canh muộn nách em hôi
Rụng hàng bóng xế thâm nhai nguyệt
Rót chén rượu mắng thiến ý bôi
Cung kính bốn lần sinh bán loạn
Người tiên muôn thuở vén xiêm ngồi
Trần nhìn tháng chạp than ôi
Xướng trần gian giục lên trời bẻ hoa
Quần xanh vóc ngọc tiểu thoa
Trúc sương tây hạ nguyệt tà rêu in
Song trùng thể điệu niềm tin
Miêu cương phố cũ cơn chìm chìm cơn

Giang Tây Hồ Bắc oan hồn
 Vời trông trí dũng hương gờn gợn cay
 Bình nguyên độc ẩm di hài
 Vào trong biếng nhác ra ngoài dửng dưng
 Ngược triều thơ dạ nổ tung
 Về trong khoảnh khắc vô cùng biếng khuây
 Tuôn ra một cuộc xuôi dài
 Tiểu Khê ri rỉ dấu hài chùng buông
 Sắc đào hạnh? Bóng phi sương
 Thế niềm tư thái thói thường thường dăng
 Thâm canh chỉ sợ chuyên cần
 Bán khai rất mực muôn phần dã man
 Nhất thân yếm tử hội đàm
 Chùa chiến phương trượng đa tâm tổn lung
 Hùng tâm tiêu tấp lừng khừng
 Niềm đau tiểu đệ xin mừng đại ca
 Tiêu Phong kiêu lĩnh đêm ngà
 Rừng Liêu Quốc dậy giang hà cố nhân

C húng tôi tới La Morinière vào mấy ngày đầu tháng bảy. Vì chỉ dừng lại Paris một thời gian gay cấn sát nút cần thiết cho cuộc mua trũ lương thực và vài cuộc thăm viếng lẻ tẻ nhà ma.

La Morinière, như tôi đã nói, nằm giữa Lisieux và Pont-l'Evêque, trong một xứ sở đầy rẫy bóng râm như những mép rìa phiê nhiều tơ cỏ khuynh thành quốc sắc ẩm ướt um tùm suốt thiên thu khó tìm đâu ra cỏi xum xuê dịu ngọt phức úc vân yên thường hằng đỏ ra như thế.

Xiết bao những cồn cao lũng thấp, gò đồng cong cong nhấp nhô leo đèo phơi tràn những khung hẹp hở hang, mấp mô mềm dẻo dú dợn đi về tới cùng tận trúc đào huyền hoặc những phiêu hốt mù sương bóng chiều phai chênh chếch không xa xôi gì lắm cỏi thung lũng thên thanh Auge bất thành linh nằm bẹp dí xuống phẳng lì tằm tấp cho tới mép rìa phù động của mặt biển phiêu phiêu. Không thấy bóng mây sắc nước chân trời. Cỏi bờ mang mang bị từng lâm huyền bí

chặn lại hết mấy ống chân tròn trịa nõn nà. Vài đám ruộng. Vài cánh đồng. Vài nội cỏ thiêm thiếp nghiêng nghiêng ôn tồn hờ hang ở phía sau mép rìa tùm lùm tơ cỏ nùng mật thơm tho mỗi năm hai lần được tia ngọn. Những cây táo la đà. Lúc bóng mặt trời chiều chênh chếch chiếu qua, thì bóng cây lẻo đẻo tiếp tiếp liên tồn cọ cọ bóng cỏ phì nhiêu. Tại đó, những bầy dê cừu thông dong gặm. Gặm. Trong mỗi vùng hóm lún, chất chứa những nước ri ri hoen hoen. Ao đầm, khe suối, lạch sông xè xè chảy từng giọt ngậm ngong ngóng ngẩn ngơ ngây ngất ngậm ngùi ngổn ngang ra như thể... triển miên trôi bất tuyệt lớp phiêu bồng. Lớp phiêu bồng mọc trắng ngàn. Thành xưa phố cũ thôn làng xanh lam. Còn nguyên sẫm lĩnh hội đậm? Với trắng châu thổ muôn vàn dưới kia...

Ah! Comme je reconnus bien la maison! Ses toits bleus ses murs de briques et de pierres, ses douves, les reflets dans les dormantes eaux...

A! Tôi nhận ra ngôi nhà khôn xiết! Xiết bao? Mái nhà xanh, vách tường gạch, vôi, đá. Những hào rãnh. Những bóng in lấp loáng trên mặt nước im lìm... Đó là một ngôi nhà cổ kính cũ kĩ có thể làm chỗ cư lưu cho mười mấy con người con kẻ con con. Marceline, ba người tỳ tử, và dèo thêm tôi vào nữa một đôi phen góp vào phụ họa, rất mực gay cấn khôn hàn mới tạm gọi là làm nao nức một phần góc cốn con kia. Ấy bởi vì có một cội tịch liêu hoang sơ nào cứ liên tồn về xâm chiếm gây hoang vắng dị thường cho khung cảnh thâm u. Thu âm thầm nhủ khuynh thành. Khanh ra bé chị mùi chanh ban đầu. Chín e lửa lựu hanh đào. Tháng ba từ tạ đêm nào bóng trắng. Màu tre trúc?

Nguyệt thường hằng? Gầm cơn gió cửa cầm bằng đứng đứng. Râu ria mép mọc lưng khùng. Tồn lưu đục trịch suốt nguồn cỏ tơ. Mười lăm năm đến bây giờ. Con trăng chiến đấu bao giờ bỗng đứng...

Người quản gia già nua, tên là Bocage đã từng lằng xằng gay cần xếp dọn vài căn phòng ngăn nắp cho chúng tôi. Từ cội cỏ miên hai mươi năm ngủ gật, bàn ghế bỗng động mình tỉnh giấc trở cơn. Mọi vật vẫn như nguyên. Như hệt hình hài tồn lưu trong kỷ niệm tôi vậy. Những lớp cảm thạch ngậm ngùi nhưng không quá tả tơi, những căn phòng lưu thừa niềm nở. Những tấm cửa bẻ bai rủ rỉ. Những con ruồi cọ cọ con tôm. Để đón tiếp chúng tôi một cách phong nhã tươm tất hơn nữa, Bocage đã đem hết bao nhiêu lu hũ mà cắm hoa lá um tùm vào. Ông ta cũng đã cho người cào cuốc, dầy cỏ sạch sẽ cái sân rộng ngoài kia và mấy con đường lằng quăng trong vườn tược ngoài ấy đang mấp mé lại gần cái thềm gạch chỗ này. Ngôi nhà lúc chúng tôi đến, ngôi nhà đang đón mấy ánh nắng chiều. Và từ khoảnh thung lũng đằng trước kia, một làn mù sương dâng lên bờ ngõ che giấu và để lộ cái dòng sông ngơ ngẩn một bên miên. Cái con sông nồn nà e lệ? Trước lúc tới nơi, tôi đã từng đột ngột hít phải cái mùi hương lá cỏ, và bất thành linh nhận ra đúng là lá cỏ của dịu mật mùi hương. Và lúc tôi chợt nghe trở lại tiếng chim én vi vút kêu quanh nhà vèo bay theo từng vòng tròn thanh thoát, thì lập thời toàn thể quá khứ bỗng hồi sinh, trào dâng lên lớp lớp, như chờ đợi tôi, và khi nhận ra tôi, thì chợt muốn khép mình thu nhặt lại, lúc tôi tiến lại gần.

Song trùng nhịp bước phân vân. Bước gần như mộng yên tần như xa. Vô cùng địa hạt nhà ma. Trong là xa lạ ngoài là thiết thân. Ông trời rớt hột ngoài sân. Bà trời mọc cỏ hai chân bà tròn.

Sau vài ngày, ngôi nhà đã trở nên ấm cúng. Tôi đã có thể dò dè mon men làm việc. Nhưng mà tôi dần dà, ngong ngóng lắng nghe cái quá khứ liên tồn hỗn mang về tí mĩ. Rồi chẳng bao lâu, cõi linh hồn tồn lưu của tôi chợt bị một cơn cảm xúc mới mẻ đến tập kích và xâm chiếm hết mọi địa hạt cả méo lẫn tròn. Marceline, một tuần lễ sau ngày về La Morinière, nói nhỏ nhỏ vào mép tai tôi rằng nàng đã có thai ở trong dạ mang bụng chứa phía sau cái hang hổ sinh tồn.

Thế là từ đó tôi nghĩ rằng dường như mình phải chăm sóc nàng nhiều hơn trước. Mơn trớn thêm vào. Thỉnh thoảng hôn vài ba cái ở bất cứ chỗ nào đó trên thân thể máu me kia. Quấn quanh dò dè ở bên cạnh cái tà xiêm hây hẩy hương thơm hồng quần nọ. Nhưng không được liếm vào. Chúng tôi đi dạo loanh quanh. Thỉnh thoảng bước quanh co tới ngồi bên mép rìa rừng hoang rú rậm, trên cái ghế mà ngày xưa tôi đã từng ngồi với mẹ tôi. Tại đó, mỗi một khoảnh khắc đi qua càng hiển lộ tổ chất sát na sơ khai kì bí. Giờ trôi, phút chảy, càng mơ màng lặng lẽ ri rí chẳng biết đâu mà mò cho ra cái mô dạng trôi chảy mằng rặng. Của cái thời kì nọ mang nhiên trong tồn sinh một kiếp của tôi, nếu không còn có chút kỷ niệm nào ghi rõ dấu, ấy chẳng phải vì tôi lơ đễnh lơ lảo lãng quên, mà ấy chính bởi vì mọi sự xen lẫn vào nhau ở trong đó, ôn tồn thêm thiếp chan hoà lai láng rất mực liên tồn ri

ri hoe hoe lập loè lửa lựu. Trong đó phối hợp chiều vàng với nắng xanh, sương mai với gió lục, con chim đậu trên cành với con cá lội ở dưới nước dọc theo mép cỏ bờ khe. Thế là ngày theo ngày tồn liên tiếp nối. Tháng theo tháng nối tiếp liên tồn. Cồn lá hoa rủ rê theo gót hoa cồn lá. Rụng và rơi và sè sẹ nảy mầm cũng nhu nhú đầy đà như linh hồn phụ nữ với hình hài đầy rẫy vú đong đưa. Và ri rỉ mờ hoen một khe ngằm ở một góc mơ màng mang nhiên nào khác đó, không thể xác định được bằng ngôn từ, ngôn ngữ, hoặc ngữ ngôn.

Tôi chậm rãi khởi sự làm việc, tinh thần tỉnh lặng, thanh thoi, thoải mái, như những con gà vừa lột ra khỏi cái vỏ trứng, tức mục thanh bình, tin tưởng ngó tương lai, không nao nức quay cuồng, ý chí dịu lắng. Lòng thư thái như lắng nghe những lời khuyên nhủ của miền đất đai ôn tồn hắt hiu trung hoà nọ.

Quả thật rằng là, tôi nghĩ thế, rằng là miền đất kia nêu cho tôi cái tấm gương rất mực tốt lành ảnh hưởng. Mọi sự vật tại đó cùng soạn sửa cho mầm nụ đâm hoa kết trái. Cùng chuẩn bị cho mùa màng thâu hoạch thập thành sung túc viên mãn chân như. Khiến cho hai miền đâm chiều hảo hợp ngóng qua nghe lại bất nhả kim cương bích châu thẩm thúy thường hằng thiên hạ lắng tai. Tôi ngó những con bò đực kia. Tôi nhìn những con bò cái ấy. Chúng nó thông dong gặm cỏ dưới bầu trời lồng lộng cái màu xiêm tiên nữ đang rớt hột xuống từ trên kia. Chúng nó hứa hẹn cho nhân gian một tương lai thật là thanh bình sung túc. Những cây táo trồng trọt thẳng hàng ngăn nắp bên những

sườn đôi ôn tồn che chở, chúng báo hiệu những ngày mùa trảng lẹ đoan trang như gái một con trông mòn con mắt. Chúng nó nguy nga lồng lộng bao phủ hình hài thân thể nhân gian như tà xiêm Tiên Nữ rất mực náo nùng náo nuột bao trùm trong từng cơn ầm áp cốt cách phi phong. Tôi mơ màng suy gẫm tới: những cành cây kia um tùm nhánh lá đó ngày mai sẽ oằn cong xuống vì những trái cây óng ả nặng trĩu mật ngọt nào. Từ cội phong nhiều phú dụ ngăn nắp nọ. Từ miền mếp quy phục hân hoan nọ, từ những hàng trồng trọt ngũ cốc hoa màu thảo mộc lai láng kia, có thiết lập nên một cuộc hài hoà hảo hợp láng láng nào như thế? Không phải phù hoạt ngẫu nhiên, mà được thiết định hẳn hoi? Một thể điệu nhịp nhàng tiết tấu? Một vẻ diễm kiều vừa nhân văn vừa nhiên thiên tự tại? Tại đó ta không còn biết ta tán thưởng cái gì, ca ngợi xưng tụng cái gì, vì mọi sự đã khôn xiết trơn lán chan hoà hảo hợp giữa cuộc tung bừng nảy nở của thiên nhiên tự tại tự do tùy cơn phóng đảng và cái sức gằng gổ của con người xảo diệu để nhiếp phục điều dẫn thiên nhiên. Tôi ngẫm nghĩ: cái sức nỗ lực gằng gổ kia sẽ ra như thế nào, nếu không có cái lực lượng bành trướng mãnh liệt man dại kia mà nó đang chế phục? Tôi lại nghĩ tiếp. Cái cơn phấn phát đồng mãnh man dại kia của nguồn sinh khí tràn trào nọ, sẽ ra như thế nào, nếu không có cuộc cố gắng bền bỉ thông minh của con người đang đắp bồi bờ cõi mà diu dặt nó về trong cội lai láng phong nhiều, bằng nụ cười tươi vui thông dong yêu mến? Và như thế, tôi đắm chiêu buông mình theo những trận mơ màng, những đất đai bờ cõi nào tại đó mọi lực lượng được

xếp đặt, được điều chế chỉnh đốn đến độ rất mực ôn tồn thâm thiết thế nào, mọi xa hoa tiêu phí được đắp đổi bổ sung, mọi đối trao được tồn liên khắng khít cho đến nỗi một chút thặng dư lếu láo đều lộ liễu về bề bối ra ngoài... rồi đem cơn mơ kia ứng dụng vào cuộc sống, tôi tự thiết lập cho mình một đức lý riêng biệt: một khoa học sử dụng viên dung sở năng mình bằng một cái "sấn nơ" ôn tồn thông minh câu thúc.

Những cơn giật gân gay cấn hỗn độn trong hồn tôi hôm qua, bỗng dưng đã chìm lặng mất hút đâu rồi như thế? Đã lẫn bóng đi đâu rồi như thế? Tôi đã trở thành thông dong thích thắng đến độ tưởng chừng như những cơn náo động giật gân kia không hề có xảy ra tồn lưu trong mình một bận nào cả. Cái nguồn yêu thương trong lòng tôi đã tràn lên phủ lấp chúng đi mô mất rồi hết cả.

Trong khi đó, ông già Bocage lằng xằng loay hoay trong công việc náo nức ở quanh chúng tôi. Ông chỉ huy, coi sóc, khuyến dụ... đưa ý kiến vụ này sự nọ tùm lum như én liệng quá nhiều. Thôi thì thôi cũng chịu lòng. Lắng nghe trong cuộc đèo bòng ngoài cơn. Chín e ông cụ đổi hờn. Thì cơn trong cuộc như dờn ngang cung. Quẩn quanh ri rỉ chia cùng. Lại thêm sốt với tùm lum ít nhiều. Ông già được thể đòi thêm. Bỏ ba làm bảy đến điều na năng. Thôi rồi! Tôi biết mẩn rãng. Chán chường rất mực mà thường hằng phải tỉnh bơ. Thì bỗng dưng một bữa bất ngờ. Ông già đột ngột báo cho tui biết rằng... *Bocage, un certain soir, m'annonca qu'il attendait pour le lendemain son fils Charles.*

Một chiều hôm nọ, ông Bocage báo cho tôi biết rằng qua ngày hôm sau, thằng con ông là Charles sẽ về.

Sự vụ bất ngờ nọ sắp biến đổi tính chất cuộc giao thiệp giữa ông Bocage và tôi.

Nghe ông Bocage nói, thoát tiên tôi thốt qua loa: -“A!” một tiếng. Bởi vì tôi vốn chẳng lưu tâm lưu ý chi nhiều tới những đứa con đứa cái của ông Bocage. Nhưng rồi chợt nhận thấy rằng thái độ hồ hững đó của tôi làm cho ông Bocage ủ rũ buồn phiền, bã muộn... Rằng ông ta chờ đợi nơi tôi một cơn ân cần chiếu cố tỏ mở ngạc nhiên... Tức thì tôi hỏi tiếp:

- Thế thì hiện giờ chú Charles ở tại đâu?

- Tại một nông trại kiểu mẫu ở cận vùng Alencon. Bocage đáp thế.

- Chú ấy hiện giờ tuổi tính ra cũng tròn trèm khoảng...

Tôi nói tiếp như thế, làm ra vẻ ước lượng niên kỷ cái chàng con trai của ông già nọ mà trước đó tôi chẳng hề biết một mảy may cái tồn sinh tại hoạt... Và tôi nói thong dong chậm rãi để cho ông già kia có đủ thì giờ mà nối cái đuôi vào cho câu nói.

- Đúng mười bảy tuổi có dư. Nó vừa lên bốn thì thân mẫu của thầy tạ thế. A! Thầy không biết mặt nó? Ngày nay nó đã thành một gã tráng niên vạm vỡ. Chẳng bao lâu nữa, nó sẽ thành thạo nghiệp nghề hơn cái thân mạng lão già cha nó này này. Con hơn cha là nhà có phước. Cái thân lão già này chỉ còn mong đợi ở cái thằng Charles đó mà thôi.

Và như thế đó, ông Bocage một phen đã tuôn ra bầu tâm sự, thì ông trời cũng không đủ sức mà hãm ông ta lại. Trong khi đó tôi rã rượi ngập dài, mà ông ta chả lưu tâm gì ráo.

Qua ngày hôm sau, tôi không còn nghĩ chi tới sự đó nữa. Chợt khoảng chiều hôm, Charles về tới, đến trình diện ông chủ bà chủ. Thật là một gã con trai vạm vỡ, sức khoẻ tràn trề, nhanh nhẹn một cây vô ngần số dzách. Cho đến nỗi bộ y phục thị thành nó mang tấp lên hình hài để ra mắt chủ nhân, bộ y phục diêm dúa lếu láo gồm guốc là thế, vẫn không làm nó trở nên lố bịch chút nào. Nó rụt rè ngượng nghịu đỏ mặt ôn tồn. Tuy nhiên vì mặt mũi nó vốn hồng hào số dzách, nên chi dù đỏ mặt rụt rè, sự đó vẫn không tăng gia màu đỏ thêm nhiều chi mấy chút cho mặt mày nó bao nhiêu. Trông nó có vẻ như mới có mười lăm tuổi, ấy bởi vì cái màu hai con mắt nó thật là rất mực thơ ngây trẻ bé, bé em bé chị bé nhỏ bé choai... rất mực tồn lưu em bé vậy.

Nó ăn nói rõ ràng rành mạch, thẳng thắn tung bừng như từng con cá lội trong khe nước bình minh mỗi buổi mai gặp trời nắng ráo vậy. Và khác hẳn cha nó là ở chỗ: nói một câu là cầu ra một ý. Nói một ý, là nghĩ một điều. Không có lai rai điều hui nói đây đưa tâm phào tào lao trống rỗng tuênh toang mơ màng hắt hui gì hết cả. Tôi chẳng còn biết buổi chiều nọ nó và tôi đã trao đổi những chuyện gì. Tôi bận ngó nó đăm đăm chẳng biết tìm ra cái gì để nói. Tôi để cho Marceline hỏi chuyện nó. Nhưng qua ngày hôm sau, lần đầu tiên, tôi không đợi ông Bocage tới

dẫn... Tôi đã tự ý mình hom hem lần mò chạy ra nông trại. Công việc đang khởi sự ôn tồn cồn lá cá hộp ngoài kia...

Sự vụ là sửa sang lại một cái ao. Cái ao đầm nọ, rộng lớn như một cái hồ. Đâu đó ở dưới đáy nó có một cái lỗ hổng hòm hòm hom. Nước đầm đã rỉ rỉ chảy tuột đi mất một phần lớn vì cái lỗ hổng đó. Người ta đã mò mẫm tìm ra được vị trí sở tại của cái lỗ nọ. Vậy là phải hàn gắn, trám kĩ nó lại bằng xi măng, để ngăn cấm nó không cho tuôn chảy xè xè đâu vào đâu được nữa.

Điều phải làm trước tiên ấy là tát cạn cái hồ. Đó là một sự vụ hi hữu. Chưa hề có xảy ra suốt mười lăm năm phong trần vậy. Cá chép, cá rô, cá trê, cá giếc, cá tôm cua, cá ốc nghêu, cá ngao hến, mọi mọi loại loại cá cá, tôm tôm, vốn tràn lan tồn lưu trong cái hồ đó. Nhiều con to bự, đã bao lâu không hề rời lớp nước u thẳm dưới đáy mà lần mò len lỏi lên mặt nước một phen nào. Tôi rất muốn bắt lấy những con nọ đem nuôi dưỡng cho quen phong vận thủy thổ rỉ rỉ của những mạch ngầm ẩn mật khe rãnh ruộng nương chơi, và làm quà lai rai tặng cho các chú thợ thuyền nông trại. Do đó cuộc tát cạn cái ao đầm ôn tồn ấm áp nọ còn được gia tăng nồng độ chịu chơi gay cấn bởi cái thú bắt cá, mò cua, sờ tôm, mó ốc... Và cũng vì vậy mà như vậy đó là cái cuộc tưng bừng nô nức dị thường buổi sáng nọ tại thôn trang. Hỡi ôi bắt cá mò tôm. Mắng rằng như thế mà hom hem hòm. Ban sơ tôm cá gò cõn. Tái lai bỗng đảo ải đồn tịch liêu. Ăn cơm uống nước sáng chiều. Mò trong tình thế dần liêu

bước chân. Bé con quanh quất xa gần. Rủ rê nhau tới chia phần cá tôm... *Quelques enfants des environs étaient venus, s'étaient mêlés aux travailleurs. Marceline elle – même devait un peu plus tard nous rejoindre.* Bọn bé con vùng lân cận cũng len lỏi mò tới, xen lẫn vào đám người đang hì hục công việc. Marceline nữa, nằng ắt cũng sắp lom lem mò lại một lát sau.

Lúc tôi tới nơi thì nước ao đầm đã thấp xuống từ lâu rồi. Thỉnh thoảng một trận rúng động quây mình trong hồ nước bỗng khiến mặt nước gợn một loạt rún rẩy thật dài. Và hiện ra những cái lưng nâu lấp loáng của những con cá đang bắt đầu thắng thốt kinh hoàng. Trong những cái vũng bên bờ, những thằng bé bì bõm reo hò chộp một con cá vụn lấp lánh trơn tru tròn vo cái bụng trắng nõn. Chúng hò hét như ba quân dân trận tưng bừng. Chộp được con cá vụn một cái, tức thì hí hửng bỏ vào trong những cái lu hũ đầy nước trong trẻo đặt sẵn ở bên bờ ao bốc mùi mai sau cá nướng. Nước ao từ đó vẫn đục đen ngòm do bé con bì bõm và do những con cá vẩy vùng rất mực trong cơn. Hối ôi! Cá tôm nhiều không kể xiết. Vượt xa tưởng tượng hy vọng của người ta. Bốn đứa nô bộc nông trại chộp bữa hai bàn tay xuống nước, tức thì vớ ngay được một con cá đầy đà trơn láng như màu da tiên tử nữ thánh ở trên trời nòn nà ngang mức ni cô của mặt đất liền tồn nổi tiếp nảy sanh ra. Tôi lấy làm tiếc ở trong bụng vì Marceline trễ nải quá, không tới ngay lúc bấy giờ để dự cái cuộc chơi hi hữu nọ. Đang định chạy đi gọi nằng thì bỗng đâu nghe vang dậy mấy tiếng kêu báo hiệu sự xuất hiện ôn tồn của những con chạch con lươn đầu tiên lướt dọc hình hài tồn sinh cơ sở. Chộp

lấy chúng nó thật là điều khám kha khôn xiết rất mực gay cấn khôn hàn. Ấy bởi vì hình hài thân thể sườn đuột của chúng nó cứ trôi tuột ở giữa năm ngón tay người. Chú chàng Charles, vốn từ trước tới lúc bấy giờ đứng yên ổn ở trên bờ bên cạnh ông bố già nua, bỗng dẫu náo nức cõi lòng, không chịu đựng được nữa. Bất thành linh chú chàng cởi tuột giày dép ra. Lột hết áo trong áo ngoài vất xuống bờ cỏ mọc. Xắn vớ và hai ống quần lên tới đầu gối dúi hùi. Tức thì tung thân nhào xuống nước ao bùn lầy lem luốc. Liền sau đó, tôi cũng noi theo dấu chàng ta mà lao mình xuống ao.

– Hi hi! Charles! Số dzách! Có phải rằng là chú chọn ngày về thật là thích đáng hôm qua!

Tôi kêu to lên như thế.

Charles không trả lời gì hết. Chỉ đưa mắt ngó tôi và nhe răng ra cười. Hai hàm răng hí hửng y hệt như răng con gấu lúc bò leo sắp tới tổ ong mật ngọt ngào. Và cũng y hệt như hàm răng con cọp rừng lần đầu tiên gặp một cô nữ sinh viên ban sư phạm sắp ra trường tốt nghiệp thì mở cuộc dạy dỗ con em, mặc dù con cọp rừng không thể nào phân biệt được một cô nữ sinh viên ban sư phạm với một cô nữ sinh viên ban được khoa hoặc ban y khoa. Dù sao thì dù, cái thể diện nhe răng cũng không có sai lệch khác nhau gì mấy chút. Hoạ chẳng có khác nhau ít nhiều thì ấy cũng chẳng qua như trường hợp người Á châu phân biệt được chỗ khác nhau giữa một cô gái Sài Gòn và một cô gái Chợ Lớn mà thôi. Mặc dù vùng tơ cổ tại trung ương địa hạt của nhân gian đảo cùng cũng xum xuê như nhau hết cả vậy.

Trong khi Charles nhe răng ra cười như thế thì tôi sắp sửa gọi nó chạy tới giúp tôi vây bọc một con chạch thật bự. Hai đứa tức thì góp bốn bàn tay lại để chop xuống hình hài đầu hiu con chạch nọ. Chop được con nọ rồi, tức thì liên tồn theo đuôi con khác. Rồi liên tiếp lưu tồn theo một con khác nữa tiếp theo.

Trong cơn đún dẩy xô ùa nọ, bùn lầy tung toé bắn lên đầy mặt mũi. Đôi lúc lọt vào phía bên trong miệng mồm. Cao hứng đến nỗi đáng lẽ phun ra, thì chúng tôi lại reo cười mà nuốt luôn vào trong bụng. Thật là khôn lường khương thịnh khinh khiêu kiêu lương gay cấn. Đôi lúc đột ngột hai chân lún sâu vào trong nước. Tức thì bùn lầy ngập tới ngang rốn. Tới lúc bấy giờ thì hai bàn chân dù bước đi chữ bát hay là đi bước chữ tam, cũng không còn ai có thể phân biệt ra được nữa. Chẳng bao lâu toàn thể toàn thân đều tèm nhem ướt át. Trong cuộc chơi sôi nổi hăng say cháy rực nọ, chúng tôi thỉnh thoảng mới thốt vài lời, kêu to vài tiếng. Nhưng đến chiều tối, tôi chợt nhận thấy rằng mình đã gọi Charles theo lối “mày mày, tao tao” rất mực bỏ bịch một cây, chịu chơi số dzách. Mà chẳng rõ mình đã “khởi sự” vào cái lúc nào mà đổ ra bỏ bịch chịu chơi như thế. Cuộc vui lăn lóc nọ đã khiến chúng tôi thân thiết nhau, hiểu biết nhau nhiều hơn bất cứ những cuộc hội đàm hoà đàm nào trong một buổi trò chuyện dài dằng dặc nào hết cả. Marceline vẫn chưa đến. Nhưng tới lúc bấy giờ, bỗng dưng lòng tôi biến đổi. Tôi không còn tiếc rẻ thương đấ gì nữa. Nàng không có mặt, nào có hại gì. Nàng khiêm diện thế mà hay. Dường như tôi cảm thấy rằng nếu có nàng tại chốn đó, ắt là tôi ắt sẽ bị một

sức câu thúc vô hình. Nàng ắt đã làm tôi “gìn giữ thể thống” vương víu linh hồn, đâu còn có thể buông tuồng tự do, phóng dăng hình hài được nữa! Vắng nàng được buổi hôm nay. Vỡ lòng học lấy nghiệp ngày sơ khai. Còn non còn nước còn dài. Còn chơi lắm cuộc trùng lai ao đầm...

Qua ngày hôm sau, vừa thức giấc dậy, tôi đã lao mình ra ngoài chạy tìm Charles tại nông trại thôn trang một hàng rất mực... Hai đứa tôi cùng song song bước về hướng cây núi lá rừng.

Tôi vốn là kẻ chẳng am hiểu gì hết về những đất đai lãnh địa của mình sở hữu, vốn chẳng bận lòng chi tới chuyện tìm hiểu rõ hơn, tôi chợt cảm thấy rất ngạc nhiên lúc nhận ra rằng Charles am tường căn kẻ từng mảnh ruộng mảnh nương, từng khu thổ địa tròn, sơn khê méo, từng từng mỗi mỗi miếng đất phân phối tô tá điền, tô tá địa, tô tá lâm tuyền dọc, sơn thụ ngang. Chú chàng cho tôi biết rằng tôi có cả thầy sáu người tá điền, đó là điều tôi vốn chả hay biết gì ráo. Hoặc chỉ biết qua loa lai rai gì đâu đó mà thôi. Chú chàng tỉ mỉ bảo rằng với sáu người tá điền nọ, đúng lí ra, tôi ắt phải lãnh hằng năm khoảng mười sáu đến mười tám ngàn phật lạng tiền địa tô mới là hợp lẽ. Thế mà tôi chỉ nhận đâu đó chưa đến phân nửa số tiền kia, ấy bởi vì hầu hết tiền nông đều bị thu hút tiêu hao trong bao nhiêu cuộc trùng tu tái thiết đủ thập thành thập loại tái lân la, giữa hai mép rìa lại qua qua lại lại với những con người, con kẻ xử sự trong những trận gùn ghè gay cấn ở trung gian. Chú chàng thỉnh thoảng trong cuộc viếng đất đai thăm mùa màng trông trọt,

chú chàng thỉnh thoảng có mỉm một đôi nụ cười lúc quan sát thảo hoa, xui khiến tôi ngỡ rằng cuộc khai khẩn đất đai của tôi không hẳn đã hoàn toàn viên mãn như tôi đã tưởng ban đầu, và theo như ông Bocage đã có ý khiến cho tôi tưởng thế.

Tôi thông dong đưa đẩy Charles tiến thêm vào trong vấn đề nọ. Và từ đó tôi hí hửng vui chơi nghe ngóng. Cái trí thông minh hoàn toàn thực tế, tôi vốn rất ghét nơi ông Bocage, thì trái lại nơi Charles làm tôi thích thú. Ấy cũng chả có chi lạ. Cũng tí như sự vụ gái một con. Có gái một con trông mồn con mắt. Mà cũng có gái một con trông chả có chi mồn con mắt chút nào.

Thế là từ đó ngày ngày Charles và tôi tiếp tục quần quanh đi dạo. Dạo rừng, dạo rú, dạo lần lần nhịp bước theo ngọn tiểu khê. Lãnh thổ vốn rộng rãi, địa hạt vốn bao la, và sau nhiều phen tỉ mỉ lần mò rờ rẫm đủ mọi góc méo hang tròn, hố sâu không đáy chúng tôi bèn khởi sự cuộc chơi thông dong theo phương pháp nghiêm nhặt hơn tí chút. Charles chẳng giấu giếm cái nổi bực tức trong lòng chú chàng mỗi phen nhìn thấy đám ruộng đám nương nào trồng tia lòi thoi luộm thuộm, những khoảnh đất nào đầy rẫy gai góc um tùm, kim tước chi mọc ngược, cụm chà là nảy ngang, tường vi hoang thọc dọc, ngành sim lục đâm tràn. Nghe chú chàng bày tỏ, dần dà tôi cũng chia sẻ mối bực mình kia đối với cái lối bỏ bê ruộng đất. Và tôi đã bắt đầu mộng ước với chàng thanh niên cần mẫn nọ những cuộc trồng trọt ngăn nắp phân minh hơn.

– Nhưng mà, thoát tiền tôi nói thế. Nhưng mà dào cùng, kẻ nào chịu tổn thương vì cái cuộc trồng tía nham nhờ lời thôi này? Riêng kẻ tá điền mà thôi, phải vậy chăng? Chủ đất không bị hại gì hết? Bởi vì mùa màng thu hoạch, nếu nói biến đổi xuống lên ra sao thì ra, dù sao thì dù, món tiền địa tô vẫn không biến đổi dịch đi chút nào cả.

Charles nghe tôi nói vậy, thì chú chàng phát cáu chút ít mà rằng:

– Ngài chẳng hiểu đâu vào đâu cả. (chú chàng trở cơn ăn nói phóng túng ngôn từ. Và tôi lập thời mỉm cười chịu lắng). Ông chỉ nghĩ tới địa tô, mà quên suy gẫm ra rằng đất đai vốn liếng cứ suy đồi mòn mỏi. Điền thổ của ông, trồng trọt lời thôi như thế, sẽ mất dần giá trị. Thì đến một ngày có phải sẽ đi đời của cải nhà ma?

– Nếu như được trồng tía tươm tất, sẽ thu hoạch chan hòa, thì vì lẽ chi người tá điền lại bỏ bê ra như thế? Tôi không tin điều đó. Tôi biết rằng anh tá điền vốn tha thiết thu lợi, thì đâu có chịu hờ hững không trông nom. Ất phải lao mình vào cuộc “giành giựt” thêm được chút nào hay chút nấy chứ?

Charles đáp:

– Ngài suy tính một chiều. Ngài quên mất rằng muốn trồng tía hẳn hoi tươm tất, thì phải tăng gia số nhân công. Những đất đai kia vốn thường ở xa nông trại. Trồng tía tươm tất vào ắt phải phí hao nhân lực, thu hoạch chẳng có bao nhiêu, nhưng ít ra cũng không đến nỗi để cho đất đai hoang phế hư hỏng dần dần đi tuốt hết.

Câu chuyện tiếp tục như thế. Đôi lúc suốt cả giờ, và vừa đi vừa la cà trò chuyện, ngó như chừng chúng tôi quần quanh nói lui nói tới mãi vẫn những sự cũ mềm nhai đi nhai lại. Nhưng thật ra, tôi chăm chú lắng nghe, và dần dà am hiểu công cuộc...

Một bữa nọ, tôi sốt ruột bảo:

– Dù sao thì dù, đáo cùng, sự vụ nọ chỉ liên can tới ông bố của chú mà thôi.

Charles hơi đỏ mặt mà rằng:

– Cha tôi già nua tuổi tác rồi. Ông ta phải chăm lo thúc giục bọn tá điền thanh toán khế ước tô tá, phải xem xét tu bổ nông trại, phải coi ngó việc thu hoạch mùa màng, chất trữ ngũ cốc. Bấy nhiêu công việc đã làm ông ta mỏi rui gân cốt rồi. Phận sự ông ta ở tại đây đâu phải là canh tân cải cách!

Tôi hỏi tiếp:

– Theo ý chú, chú muốn đề nghị những cải cách canh tân như thế nào?

Trước câu hỏi đó, Charles bỗng thoái thác từ nan, bảo rằng chú chàng không am tường sự vụ. Rằng chú chàng không đủ tư cách bàn ra luận vào gì hết.

Tôi năn nỉ cò ke thêm nữa. Cuối cùng chú chàng mới phân giải ra như thế này:

– Tất cả những đất đai nào bị bọn tá điền bỏ bê bỏ bết, thì thu về tất cả. Nếu bọn chúng bỏ hoang phế một phần tô tá địa, ấy là bằng chứng cụ thể bọn chúng quá dư đủ hưởng lợi. Khai khẩn thêm, cần quái gì nữa. Trường hợp bọn chúng muốn giữ lại hết, không thích giao trả, thì ngài cứ việc tăng gia địa tô cho cao lên. –

Bọn chúng toàn là những kẻ lười biếng. Chả hơn gì bọn thi sĩ tầm lum.

Charles phân giải rành rọt đèo bông ra như thế.

Trong số sáu nông trại thuộc vùng tô tá địa của tôi, vốn có một nông trại tôi thích lui tới viếng thăm nhiều nhất. Đó là nông trại ở trên ngọn đồi ngất ngưỡng chễm chệ bao quát toàn thể vùng La Morinière. Người ta gọi là nông trại La Valterrie. Người chủ nông trại nọ là một kẻ ăn nói hoạt bát chịu chơi. Tôi thích lân la trò chuyện với lão ấy. Gần khu La Morinière hơn, có một nông trại tên là "Nông trại của Cung Thành". Nó được cho mượn theo thể thức "bán phân tô tá". Theo lối đó, một phần nửa số súc vật thuộc quyền sở hữu của Bocage. Lúc bấy giờ, mỗi hồ nghi đã nảy sinh trong lòng tôi, thì tôi ngờ vực chính lão Bocage cũng chơi trò gian lận. Nếu lão không tự mình đánh lừa tôi, thì ít ra lão đã cũng để yên cho nhiều kẻ khác phỉnh gạt tôi. Quả thật rằng là người ta có dành cho tôi một khu vực với một chuồng ngựa và một chuồng bò, nhưng chẳng bao lâu tôi nhận thấy dường như đó chẳng qua chỉ là một cách chơi úp mở "che mắt thế gian". Sự vụ đó được tạo ra cốt để cho người tá điền được dịp nuôi dưỡng bò và ngựa của mình bằng cỏ rơm thóc lúa của tôi. Vốn từ trước, tôi ngoan ngoãn nghe xuôi theo và tin thuận hết mọi sự vụ, mọi tin tức các cơ vô ngần, khôn hàn vô lí, khôn lường vô nghĩa vô cố vô đoan, vô duyên vô nghiệp, mà Bocage thỉnh thoảng nêu ra rồi rầm cho tôi nghe. Nào là những cừ non đã chết, nào là những bò sữa đã lia đời, nào là những ngựa tơ bỗng đứng tạ thế, giữa lúc ngựa già ủ rũ không nguôi tháng ngày tuyệt

thực. Tôi đã từng chấp thuận tất cả. Chỉ cần trong số bò cái của tá điền bỗng có một con tạ thế, thì lập thời con bò cái nọ bất thành linh biến thành con bò cái của tôi đột ngột lia đời. Chỉ cần một con ngựa già nua, hoặc trung niên kiện mã nào trở chứng điên cuồng thì lập thời nó biến thành con ngựa cuồng điên của tôi đã được đưa vào dưỡng trí viện tại nhà thương Biên Hòa, đang được mười ba vị bác sĩ tận tình chữa trị, có sự phò trợ của ba mươi bảy nàng y tá nồn nà não nuốt những bàn tay năm ngón búp tơ măng... nâng niu suốt thâm canh tinh dạ, nghiêng đầu tơ tóc buông rũ xuống loà xoà. Chỉ cần một chuồng bò nào bị một trận gió núi thổi lật úp bên sườn non, thì lập thời nó biến thành cái chuồng bò của tôi bất thành linh bị ngọn sơn phong thổi xô ừa về gây nên cuộc ngã ngựa. Sự vụ gay cấn như thế, đa đoan rắc rối như thế, trước kia tôi đâu có ngờ rằng thế là có thể éo le nông nổi oái ăm ra như thế. Cũng chẳng thể nào ngờ rằng chỉ cần có một con ngựa tơ ra đời cương kiện tứ chi, thì lập thời đó là tứ chi cương kiện của con bạch câu rất mực tân kì của người tá điền cần mẫn. Chỉ cần có một con bò cái chột tốt tươi màu sữa giữa bình minh, thì lập thời nó biến thành thiên thu con bò sữa của người tá điền tốt số phúc duyên... Thật là điều bấy lâu tôi chẳng thể nào ngờ ra cho được. Nhưng chỉ cần một vài nhận xét bất cần của Charles, chỉ cần vài nhận định riêng biệt đặc thù hi hữu của tôi, thế là mọi sự sáng tỏ ra manh mối. Đầu dây mối nhợ tiếp tục từng bừng. Một phen đã lần mò ra ma men một sợi thì kể từ đó hàng hàng kinh tuyến vĩ tuyến ngang dọc đều được rành mạch đo ra.

Marceline được tôi báo cho rõ sự tình, nàng tỉ mỉ kiểm soát lại mọi kế toán phân bua. Nhưng chẳng mò ra đâu một điểm sai lệch gay gắt đâu hiu ẻo le nào hết cả. Thế thì cỡi lòng thiện lương của Bocage đã ẩn mình cư lưu tròn vo trong đó rất mực nhiều ngày. Làm sao? Làm sao bây giờ? – Phó mặc hết cho bọn họ trở cơn trào cuộc. – Nhưng mà dù sao ít nữa, lòng đã ngấm ngấm nỗi doá, bắt đầu từ đó, tôi đã khởi sự coi chừng những con súc vật. Coi chừng cẩn mật, nhưng không để cho bọn tá điền nhận thấy chút gì lộ liễu ra ngoài phát tiết anh hoa quá mức.

Tôi có bốn con ngựa và mười con bò cái. Chừng đó cũng đủ để khiến tôi bồn chồn. Trong số bốn con ngựa của tôi, có một con được gọi tên là “ngựa tơ hơ” mặc dù nó đã quá ba năm rưỡi tuổi tác chầy chểnh. Người ta đang lo cuộc thuần hoá nó. Tôi cũng bắt đầu lưu tâm vào cuộc nọ, thì chợt một buổi bình minh kia người ta tới báo cho tôi hay rằng con ngựa nọ thật là hoàn toàn bê bối, ương ngạnh khôn tả, bướng bỉnh khôn hàn. Không cách gì thuần hoá tuần dưỡng thiện dụ gì được hết. Không hy vọng nên được trò trống nhà ma nào với cái con ngựa của quý quái gở kia. Thì tốt nhất là nên sớm liệu trút quách cái của nợ oan gia kia đi mô cho khuất mắt. Và dường như chừng họ còn ngại rằng tôi sẽ hồ nghi gì về sự đó, bọn họ đã bố trí gọng gàng cho con ngựa nọ trở một cơn cuồng điên mà đập phá nát bộ phận tiền diện của chiếc xe bò, và tự mình cũng tổn hại, bốn vó đầy rẫy máu me.

Bữa đó, tôi phát cáu, gắng lắm mới tạm nén cơn bực tức. Và ấy cũng bởi vì tôi nhận thấy nỗi niềm lóng

cổng của Bocage. Tôi tự nhủ: Dù sao ông già này cũng chỉ nhu nhược nhiều hơn là gian manh; tội lỗi là nơi bọn nô bộc kia. Nhưng bọn chúng buông tuồng vì thấy không được người trên điều khiển.

Tôi bước ra ngoài sân. Vừa chớm nghe tiếng chân tôi bước ra, tiến gần lại, thì một đứa nô bộc đang cầm roi đánh túi bụi con ngựa, lập thời đổi sang điệu vuốt ve. Tôi làm ra vẻ không hay biết gì hết. Không nhìn thấy gì hết. Tôi vốn chả am hiểu tí gì về giống ngựa. Nhưng con ngựa tơ kia trông có vẻ rất mực tuấn mã. Đó là một nòi ngựa lai màu hồng nhạt, hình hài dong dỏng vạm vỡ đặc biệt. Hai con mắt tròn vo sáng sủa. Bờm lông gáy và lông đuôi rực màu vàng óng. Bốn vó nó đập dùi tha thướt như sóng mây trôi nổi phù động phiêu bồng. Tôi xem xét coi kĩ càng nó không bị thương tích gì trầm trọng, tôi bắt gã nô phải băng bó những chỗ trầy trụa trên hình hài con ngựa. Rồi tôi lặng lẽ bỏ đi, không thốt thêm một lời nào hết cả.

Chiều lại, vừa gặp Charles, tôi liền hỏi chú chàng nghĩ sao về con ngựa tơ đầu hiu tư lự nọ. Charles đáp mà rằng:

– Tôi thấy con ngựa kia đoan trang lắm, thuần hồn thực nết lắm. Nhưng bọn họ không biết cách tuần dưỡng. Chúng đối xử lăng nhăng nham nhở như vậy, thì sớm chầy gì rồi con ngựa cũng trở cơn cuồng dại mất mà thôi. Lời rằng: nhất đại nhân duyên. Tuần tuần thiện dụ bởi nguyên cớ nào? Há rằng hồ dễ ra sao? Mở bài phương tiện ti hào được chăng? Chẳng

nhe con ngựa dùng dằng? Chín e nông nổi cầm bằng nhà ma? Lọ là tâm sự người ta? Hay tâm sự ngựa hay là ngựa tâm? Té ra là bé cái nhảm. Bực trong đường tóc mà lằm kễ tơ? Ý ngài thực có bao ngờ?

– Ý người thực sẽ sờ mó sao? *Comment t'y prendrais-tu, toi?* Theo như ý chú, ắt chú sẽ cứ xử loay hoay thế nào trong nghiệp nghề thuần hoá ngựa kia?

– Ngài vui lòng giao phó nó cho tôi trong tám ngày tròn méo?

– Tròn cũng được. Méo cũng chẳng hại gì.

Tuy nhiên...

– Tuy nhiên cái gì?

– Chín e...

– Chín e chi nữa?

– Liệu chú có đủ tư cách lưu tồn cần mẫn chú tâm?

– Ngài sẽ có dịp nhìn rõ. Đây há phải là lần đầu tiên tại hạ mở cuộc thuần hóa ngựa ru? Há đâu là tại hạ trùng hạ hướng dương bình, lần này là lần ban sơ thứ nhất?

Le lendemain, Charles emmena le poulain dans un recoin de prairie qu'ombrageait un noyer superbe et que contournait la rivière.

Qua ngày hôm sau Charles dẫn con ngựa tơ tới một khoảnh đất vắng vẻ trên nội cỏ, có một cây hồ đào lộng lẫy rủ bóng râm, và có ngọn lạch sông quanh co vòng queo. Tối lò dò theo gót y. Marceline cũng lọ mọ theo sau. Đó là một trong mấy kỷ niệm sáng ngời nhất ở trong ký ức của tôi. Charles cột con ngựa vào

một cái cọc đóng với một dây thừng dài hai thước rưỡi. Cái cọc đóng thật chặt chẽ vào lòng mềm mại của mặt đất nồn nà cỏ mượt như tơ. Con ngựa kia dường như đã từng trải qua một trận nổi dóa mãnh liệt cuồng kiêu tung vó tới bởi phản kháng. Lúc bấy giờ đã mỗi một ử ề dịu lắng tâm hồn trong tắc dạt thiêng liêng, nên ngựa nọ chỉ ôn tồn dịu dịu xoay vòng tròn quanh cái cọc một cách rất mực náo nùng, tha thướt bình yên. *Son trot, d'une élasticité surprenante, était aimable à regarder et séduisait comme une danse.* Vó câu nhịp nhàng nước kiệu của nó mang đủ tố chất khinh khiêu dị thường, trông thật là khôn lường khương lương khả ái, và diễm kiêu hấp dẫn như một vũ điệu phiêu phiêu. Hỡi ôi! Té ra đó là một con ngựa tơ giống cái thuộc nòi phụ nữ thướt tha ôn tồn quyến rũ vậy. Charles, đứng giữa vòng vây đậm đà của con ngựa tơ chạy vòng quanh, chàng tồn lập khinh khoái tập trung, chợt gùn ghè dụ dỗ, chợt vút tung một cái vọt né tránh cái làn dây dặt dìu lướt tới, chợt bất thành linh đứng lại chớm kích thích một cơn, lại vỗ về một cuộc trong một lần thốt một tiếng một từ ngữ một khuyên lơn. Chú chàng cầm trong tay lăm le một con roi dài rộng, nhưng không hề dùng tới một bận nào qua loa. Thấy thấy trong điệu bộ dáng dấp chú chàng, trong tuổi xuân phiêu bồng hoan lạc, cùng phát tiết ra ngoài một thứ anh hoa gay cấn, đem lại cho công cuộc tuần tuần thiện dụ kia cái vẻ đẹp huy hoàng nùng nhiệt thiêng liêng của một cuộc kỳ thú. *(Charles, au centre du cercle, évitant à chaque tour la corde dun sautbrusque,*

l'excitait on le calmait de la parole. Il tenait à la main un grand fouet, mais je ne le vis pas s'en servir. Tout, dans son air et dans ses gestes, par sa jeunesse et par sa joie, donnait à ce travail le bel aspect du plaisir⁽¹⁾.

Bất thành linh và tuyệt nhiên tôi chẳng biết chàng đã trở cơn gay cấn như thế nào, bất thành linh bỗng nhiên chú chàng đột ngột nhảy tót tuyệt vời ngồi ngay ngắn ngang nhiên ngất ngưỡng ôn tồn trên lưng con tuấn mã. Thật rất mực liên tồn gay cấn phong lưu hào hoa tao nhã khôn lường khương lang khang thịnh khinh khiêu phiêu bỗng khám kha kì vĩ. Con ngựa nọ vốn đã có một phen chuyển cơn đi nước chậm... Bốn vó diu diu đập lách cách thông dong... Rồi phiêu phiêu dừng vó. Chàng Charles vốn dĩ có cơn mơn trớn một phen vỗ về... Chưa ai ngờ cái gì ra cái gì hết cả, thì dùng một cái đột nhiên đã thấy chàng Charles ngất ngưỡng trên lưng con ngựa rồi. Thật khôn hàn gay cấn. Chàng ngồi ngang nhiên lây lất nhẹ như ru, đặt diu như lá cỏ, thông dong thoải mái như khe nước liên tồn, chỉ nắm sơ sơ cái bờm lông gáy ngựa mà giữ vững thăng bằng thiết thạch trên mình ngựa lưu ly, cười reo như thần tiên tạc thù mỹ tửu, hí hửng như bọm nhậu

(1) Bản dịch Mĩ văn của Dorothy Bussy đã cho ra lời chịu chơi kỳ thú như sau. Thật là gay cấn:

Charles stood in the center of the circle and avoided the rope at every round with a sudden leap, exciting or calming the beast with his voice. He held a long whip in his hand but I did not see him use it. Everything about his look and movements – his youthfulness his delight, – gave his work the fervent and beautiful aspect of pleasure.

tê mê bên chén rượu đế u nùng, thân hình chềch chếch nghiêng nghiêng, mình mẩy tà tà xể xể, một tay bấu vào bờm lông ngựa, một tay kia còn lại đang ngơ ngẩn chưa biết phải làm gì, thì lập thời bỗng trở cơn đốn ngộ mà đưa rộng ra một vòng mở bài phương tiện ve vuốt một trận điêu trường dọc suốt hình hài con ngựa tía đa mang.

Suốt mười phương quốc độ bỗng ngân dài một trận âm thanh vô ngần tịch tịch: – Sa mạc hồi khan thanh cấm nguyệt... Hồ sơn ứng mộng ngựa truy hoan... Thiên vu nhược vấn mông rã? Phù động hai miền hốt thụ trang. Thang trụ mùi hương phiêu diểu tận. Liên tồn tha nhứt hội điêu mang. Hồng phi na phục giang tây vực. Khứ lỗ trì trì quận lỗi bang...

A peine le poulain avait-il un instant regimbé. A présent il reprenait son trot égal, si beau, si souple que j'enviais Charles et le lui dis.

Con ngựa tơ chỉ tỏ vẻ ỏn thót kháng cự dùng dằng qua loa chút ít. Nhưng lúc bấy giờ nó đã chịu chơi, dập diu lá cành thảng bằg trong nước kiệu, kiêu diễm vô ngần, thướt tha vô hạn, đến nỗi tôi thêm thuồng phát sinh sàm diên dục trịch mà ao ước cái thân phận Charles, và tôi la lên cho nó nghe rằng cái lòng tôi nó trở cơn như thế.

Charles đáp mà rằng:

– Chỉ thêm vài ngày thuần hoá thiện dụ nữa là xong. Yên cương giảm ách sẽ không làm cho con ngựa bực bội nhột làn da nữa. Trong vòng hai tuần lễ nữa thôi, thì ngay cả Phu nhân cũng có thể nhảy lên lưng

nó cười. Nó sẽ ngoan ngoãn dịu mềm như một con cừu cái cón con.

Charles nói đúng. Vài hôm sau con ngựa đã thuận tình để yên cho người ta mơn trớn đặt cương yên vào hình hài, tha hồ tùy thích muốn dẫn đi đâu thì dẫn. Muốn dắt đâu thì dắt, nó không e ngại hồ nghi gì nữa hết. Và Marceline ắt cũng đã cười nó chơi, nếu như trạng huống mang thai của nàng chịu ôn tồn cho phép.

Charles bảo:

– Thấy cũng nên thử chơi một cuộc?

Đó là điều tôi chẳng bao giờ dám một mình mạo hiểm. Nhưng Charles đề nghị thắng yên cương một con ngựa khác cho chính chàng ta nữa. Thế là tôi hài lòng hấp dẫn trong cuộc vui thú cặp kè Charles truy hoan.

Ồ! Tôi thật thâm tạ mẹ tôi xiết bao xưa kia từng đã. Ngày tôi còn bé, bà có dẫn tôi đến trường tập ngựa mấy phen. Kỷ niệm xa xôi về những bài học ban sơ của đầu tiên lần thứ nhất, lúc bấy giờ đã vô mùi hương phơ phất về mà trợ giúp cho tôi. Tôi không đến nỗi phấp phồng ngỡ ngàng hoảng kinh gì quá nhiều lúc ngồi trên lưng ngựa và thấy mình ngất ngưỡng ngồi ngựa ở trên lưng. Chễm chệ ngồi, ngồi yên trên lưng ngựa và chệ chễm ngồi ngựa yên trên lưng, tuy có bề khờ lờng gay cấn, nhưng không đến nỗi quá mức hiểm nguy hi hữu đặc thù. Vài lát sau, tôi đã ôn tồn điềm nhiên không sợ hãi. Con ngựa Charles cười thuộc nòi lai rai, không phải con dòng cháu giống. Nó chậm

chạp nặng nề ù lì hơn con ngựa tôi cưỡi. Nhưng cũng có bề coi được lắm. Không đến nỗi quá mức bê bối. Mà Charles cưỡi, thì lại ra vẻ huy hoàng. Thế là từ đó, chúng tôi đã nhuộm cái thói quen thường hằng cưỡi ngựa. Vừa chớm tinh sương đã lên yên. Dập dìu đi giữa bốn phương trời mù sương thánh thót. Dịu dặt chạy giữa mười phương quốc độ lá cỏ đậm tia. Chúng tôi tới ven rừng. Những cây trần ướt sũng tuôn dầm dìa nước sương lên thân thể chúng tôi, mỗi phen lướt ngựa chạy qua chạm cành cây nghe vút một cái. Bất thình lình chân trời mở rộng khắp chân mây chân mưa và chân nước. Ấy chính là vùng thung lũng bát ngát Auge. Và xa xôi ở cuối mây ngàn thì nghe chừng như triệu nước viễn khơi đang phập phồng hơi thở. Sóng mây triệu nước ôn tồn? Chúng tôi trùng hiện linh hồn mang nhiên? Chúng tôi dừng yên giây lát, chưa phi ngựa xuống vội. Mặt trời chớm ló ra nhuộm hồng cỏ sương xanh lục. Rồi xua đuổi dần dần màu lục nhạt của mù sương. Thế là chúng tôi tạm dứt cuộc phân vân hiu hắt, mà tung mình phi ngựa nhập vào cuộc phù động dầm chiêu diễm kiều trong nước kiều. Chúng tôi dần dà dừng chân nơi nông trại. Công việc nông trại chớm rục rịch mở màn. Chúng tôi thưởng thức ngọt ngào cái niềm vui kiêu hãnh của con người dần bước tham gia vào cuộc chơi với càn khôn trước mọi người thiên hạ. Chúng tôi là vương chúa trong cõi bờ tình tự vũ vân xuân. Chúng tôi nhìn mọi người lao động như thiên thần nhìn hiền thánh nhân gian. Hiền thánh nhân gian cố nhiên là siêu phàm trong cõi tục, nhưng há đâu bì kịp chúng tôi là thượng đẳng

thiên tiên cười ngựa hồng bình minh mở cửa cười điệu rộn với phố thị thôn làng thang lan rủ bức? Hoạ chẳng chỉ có Ông Trời Xanh, Bà Trời Trắng, Đấng Thượng Đế Lục Hồng Tơ Cỏ Nồn Nà là có thể mở cuộc hội đàm lai láng với ôn tồn rất mực Nữ Ni Cô. Chúng tôi dạo quanh gót quẹo khắp đường cong tích tịch dưới gầm trời trầm luân trong từng phen phỉ phong cốt cách lá hoa cùn cùn đọng đưa.

Tôi trở về La Morinière vào lúc Marceline vừa thức giấc. Nàng ngáp dài ngáp ngắn. Trong khi tôi say vù thân thể máu me vì khí trời phiêu diêu, ngựa hồng tốc độ, kinh lực liên tồn trong ử rữ quê hương. Tứ chi nghe chừng tê mê vì ôn tồn mỗi mảy, tinh thần gay cấn vì gân cốt trở cơn. Bụng đói như ma cào vì dăm chiêu quý gặm. Xương khớp u buồn vì linh cảm hột sương rơi.

Marceline sau một trận ngáp xong xuôi đã mở môi tươi cười khuyến khích. Bảo rằng: phóng dăng hình hài là phải lắm. Nhưng buông tuồng thể phách, vẫn còn là có chỗ phải tuy nhiên. Dù sao, sau mỗi một cơn dạo ngựa bình minh như thế mà trở vó hai ống chân còn mang tùm lum đôi giày ghệt, thì tôi cũng có mang theo về bên giường hồng nhan ngủ một trận mùi hương cỏ dại hoa hoang, kể ra cũng là khá lắm. Nàng ngồi lắng tai nghe tôi kể cuộc chạy ngựa qua rừng mô tả lại cơn động mình của đồng nội, trận làm ăn lam lũ của nông dân cặm cùi u buồn và làm việc chuyên cần của nông dân cần mẫn. Cơn mở màn của làm việc vốn thật là thoải mái thiêng liêng phi tuyến thể thắm. Con đường thẳng, con đường cong cỏ mọc.

Nhịp mơ màng những quang gánh lên vai. Hồn tuổi trẻ phiêu bồng trong tơ tóc. Trút rừng hoang rú đại ở bên ngoài.

Nàng Marceline dường như cũng hân hoan cảm thấy tôi sống như chính nàng được sống. Rồi từ đó niềm vui kia của nương tử, tôi đã điều tàn lam dụng theo phong vận nhà ma. Tôi xô ùa đi theo niềm truy hoan vị kỉ, và gắng sức diệt trừ niềm lân mẫn cảm thông.

Càng ngày cuộc chơi của tôi càng riêng tây gay cấn. Tôi triển miên trong cuộc, và đôi phen lân lóc đến giữa ngo mới quay về.

Tuy nhiên tôi cũng gắng dành buổi chiều hôm chiều tối cho cuộc soạn sửa bài giảng bác học nhà ma công việc tiến hành trơn tru. Tôi thấy lòng chín e thoả mãn thập thành hồ dễ đạt tới chín răng ru. Và hôm hem nghĩ rằng cái việc mai sau gom góp bài giảng lại làm thành tập, há đâu là việc làm không thể được chẳng nhe? Do một cái loại phản ứng quý dị tự nhiên, trong khi cuộc sống của tôi tương đối được sắp đặt ngăn nắp ôn tồn, trong khi tôi chú tâm sắp đặt ôn tồn ngăn nắp mọi sự vụ ở quanh cái tồn sinh của tôi, thì tôi lại càng ngày càng đắm ra si mê cái tư tình cuồng dại, cái đạo lí man rợ của người Goths. Và trong khi tôi lo toan tìm cách cưỡng cơn gay cấn theo một thói táo bạo vượt bậc đáng trách, cố công xung tưng cuộc tồn hoạt man dại phiêu bồng chống lại văn hoá văn minh thì đồng thời tôi cũng tỉ mỉ chuyên cần cố công chế ngự hoặc trừ khử mọi thứ gì có thể nhắc gọi lại đáng dấp quyến rũ của cơn não động giật gân kia. Mọi thứ gì? Ở quanh tôi cũng như ở chính ngay trong con người tôi vậy. Cái cõi hiển minh thông tuệ đó hay là

cái côi cuồng dại dã man kia, tôi há đâu không mở trò chơi cho tới cùng cực giới hạn? Tôi đún đẩy cho nó chạy tới mép rìa vô hạn nào, hồ dễ thiên hạ đã ai hay?

Hai người trong bọn tá điền của tôi, mà hạn kì tô tá địa sẽ mãn hạn vào ngày Noel, hai người đó có ý muốn tái gia tăng kì hạn, bèn lần mò lỏn lén tới tìm tôi. Sự vụ gay cấn khôn hàn là chữ kí theo thói tục lệ phong. Kí vào tờ gọi là "Hợp Đồng Hẹn Ước Địa Tô". Tôi vốn đã dạn dĩ ôn tồn nhờ những lời bàn bạc gần xa của Charles, và được kích thích bởi những câu trò chuyện hằng ngày, tôi quyết tâm mạnh dạn chờ đợi bọn tá điền tới vành vạnh phân bua. Tôi cũng sẽ tự tin mình đủ tài ba để ỏn thót để lập loè đú dờn với bọn họ từng trợn trợn cơn cơn. Bọn họ? Về phía bọn họ, họ dạn dĩ tới bởi bởi nguyên do: một con người tá điền, há đâu phải là một con người ta dễ dàng thay thế trong nhất dân nhà ma đổ ra cửa quý? Do đó, họ ngang nhiên mở lời yêu sách. Đòi giảm bớt địa tô. Cuộc dờ dẫn ngắn gọn của họ càng khôn lường gay cấn điu hiu kinh hải lúc tôi rút tờ "hợp đồng ước hẹn" ở trong thân thể tôi ra, và chính do bàn tay tôi viết đầy đủ đầu đuôi trong năm ngón. Tôi đồng dặc cất tiếng đọc to lên từng điều khoản "ước hẹn". Trong tờ hợp đồng nọ chẳng những tôi từ khước chuyện giảm rút địa tô, mà còn đòi thu hồi một vài mảnh đất đai liên tồn trong địa hạt mà tôi đã biết rằng họ chẳng khai thác sử dụng vào đâu cả.

Nghe tôi đồng dặc đọc "ước hẹn" ra như thế, sau một phút kinh ngạc dờ dẫn, bọn họ giả vờ coi như đó là chuyện tôi đùa rờn suông: – Ngài có ý rờn chơi cho

vui thú? Ngài thu hồi mấy mảnh đất về tồn lập tập hợp lại làm chi? Ngài cao hứng nô đùa một cơn đó hả? Mấy mảnh đất kia toàn nhiên không một chút tèo tèo giá trị. Dù là giá trị rất mực mơ hồ mong mỏng mờ phai. Và nếu bọn chúng tôi chân lấm tay bùn quanh năm cần mẫn, mà đã phải đành bỏ bê bết mấy mảnh đó đi, tuyệt nhiên không rờ rẫm ngó ngang gì tới, ấy bởi vì mấy mảnh đó tuyệt nhiên không có thể đem đập cho ra một hột cỏ con bé bỉnh bẻ bai nào...

Họ hùng hồn ăn nói như thế thoát tiên. Rồi sau đó, nhìn thấy vẻ mặt trang nghiêm ẩn mật đằng đằng uy phong lẫm lẫm của tôi, họ không còn tưởng là tôi giở chứng đùa dai nữa. Thế là họ nặng nặc cứng đầu phản kháng. Tôi cũng phản đối cứng cổ ù lì. Đôi bên ngấm ngấm vận đủ thập thành công lực ra kiên trì trong cuộc nọ. Cuối cùng họ dọa dẫm. Rằng nếu tôi nhất mực kiên quyết, thì họ chỉ xin giữ áo từ già ra đi. Họ tưởng làm cho tôi kinh hãi! Té ra họ lầm. Tôi chỉ ngong ngóng mong chờ có một cái lời dọa dẫm đó thốt ra. Bèn cất tiếng mà rằng:

- A! Nếu như quý ngài có ý muốn giữ áo phủ tay, thì tha hồ cứ hồn nhiên phủ tay giữ áo. Tôi sẽ không dám cầm giữ các ngài đâu.

Vừa nói dứt lời tôi thông dong cầm mấy tờ ước hẹn lên, ôn tồn xé ra từng mảnh ở trước mặt họ.

Thế là từ đó tôi tồn lập tập hợp ở lại một mình với hàng ngàn mẫu đất nặng trĩu trên hai cánh tay điu hiu như ban sơ vòng tay học trò ngẩn ngơ lần thứ nhất. Từ mấy ngày rồi tôi đã có ý uỷ thác cuộc tối cao điều khiển khai khẩn cho Bocage và thăm nghĩ

rằng ấy là uỷ thác gián tiếp cho Charles vậy. Và lại tôi cũng có ý vào cuộc coi ngó chịu chơi ôn tồn nhà ma trong một trận. Dẫu rằng là bồ bề tát thuy quan âm. Dẫu rằng là khôn hàn cửa quý âm âm tuôn ra. Nói cho đáo cùng, thì quả thật tôi chẳng có suy gẫm gì ráo. Chỉ duy cái cuộc liêu gay cần, chính đó đã đủ ma lực hấp dẫn tôi rồi. Bọn người tá điền còn dằn dà tới Noel mới dọn dời nơi khác. Từ đây cho tới ngày đó, chúng tôi vẫn còn thừa thãi thời gian để liêu liệu trở cơn. Tôi báo tin cho Charles. Chợt thấy chú chàng mừng rỡ, tôi lại chợt thấy bức mình. Chú chàng không thể che giấu được nỗi vui. Và do đó, tôi càng cảm thấy rằng chú chàng quả thật còn bé quá bé con bé bỏng bé chị bé em bé choai bé nhỏ, bé vô ngần thơ dại bên nỗi đời dâu bể giữa tam sinh. Thời gian đi thúc bách. Chúng tôi đã ở ngay vào cái giai đoạn gay cần của năm tròn, là cái lúc mà những cuộc gặt hái đầu tiên đã bỏ lơ lơ những đám ruộng nương đang nằm lì ra đó đợi mong cuộc cày bừa đìu hiu của ân tình thứ nhất. Theo một qui ước đặt định, những công việc của người tá điền ra đi và những công lao của người tá điền mới mẻ, hai thứ đó cọ cọ vào sát mép rìa nhau. Người thứ nhất rời bỏ từng từng mảnh mảnh đất đai mình cứ mỗi mỗi phen mùa màng đã thu hoạch về cất trữ. Tôi lo ngại cái mối hận ở trong lòng của hai người tá điền bị giải tán. Như e ngại một cuộc báo cừu. Nhưng trái lại, bọn họ lại tỏ ra cái vẻ ôn tồn chiều ý ông chủ đất lai rai, (Sau này tôi mới hiểu được cái lợi ích nào bọn họ tìm ra trong thái độ đó). Tôi nhân đấy mà sớm hôm dọc ngang rong ruổi trên đất đai của họ đang sắp tới ngày quy phục về tôi. Mùa

thu khởi sự. Cần phải mướn thêm nhiều nhân công để lo cuộc cày bừa gieo cấy nhanh chóng. Chúng tôi đã mua sắm đủ những cuốc, thuổng, bừa, bộng, hòn lăn, tảng lóc, vân vân. Tôi cưỡi ngựa thong dong đi kiểm xét công việc, đốc xuất thợ cày, kiểm tra những cô nương gái tơ trinh nữ cấy.

Trong khi đó, trong những đồng áng lân cận, bọn tá điền mở cuộc hái táo, hái tần. Trái rớt, trái lăn, quả rơi, quả rụng, tràn lan chan chứa được mùa hơn năm nào hết. Nhân công không đủ. Phải tìm thêm. Các làng lân cận mò qua, xin mướn nhau mở cuộc chơi trong một tuần lễ. Charles và tôi thỉnh thoảng cũng nhào vô cuộc hái quả với bọn họ. Kể cầm sào lôi kéo những nhành cao cho rớt rụng những trái muộn. Những quả nào quá chín mọng, tự ý mình rụng rơi, thì được xếp đặt riêng ra để về sau còn kiểm tra trở lại cái vết thương khôn hàn do một lần sa trụ nọ còn có cơ chữa chạy chẳng ru. Nhưng những trái kia rụng rơi tràn lan khắp nẻo. Như ở những ngã ba đường thơ đại hiu hắt những bàn chân lữ bước của gái tơ ôn tồn. Mùi hương bốc lên từ nội cỏ thật là chất chất chua chua chan hòa với mùi đất mới những thửa ruộng đang cày đang cấy đang đang...? (Đang điu hiu dịch sách buồn bã lộn lờ trong ủ rũ âm thanh).

Mùa thu tiến về mãi. Quý tiết le lói hai hàng trong bóng cỏ và màu sương. Những bình minh huyền ảo mát lạnh tê mê, trong suốt như bình minh mùa thu số dzách cọ cọ bên mép rìa thủy liễu xuân ngân. Thỉnh không ướt át liên tồn như gặp dịp thanh lục hà lam, bùi ngùi nơi những cội xa xôi nhãn quan không nhìn

ra gì hết cả. Chân trời lùi xa, xa thêm, xa mãi, rồi mất hút đi mô mất không còn thấy chân trời. Thì cuộc cưỡi ngựa ruổi rong cang mang nhiên chứa chan ban sơ tổ chất của những cuộc du lịch phiêu bồng suốt lục địa năm châu bốn biển về một quận khôn hàn không tuổi không tên. Xứ sở rộng ra không còn biên giới. Hồ sơn cũng quên mất chuyện ứng mộng vũ lâm xuân. Chỉ còn đìu hiu ra một vùng Thanh Cấm Nguyệt tồn lập tập hợp tại một biên đình của Sa Mạc Hồi Khan... Đôi lúc bỗng dưng bất thình linh hầu thình không chợt sáng trưng ra, thì chân trời bỗng xô ủa chân mây, tới sát một bên miền sáng rỡ. Thì ta chỉ cần vút cánh qua loa một cái đã đạt cỏi khắp tới bờ trần thủ của nhà ma. Và tôi chẳng biết trong hai cỏi hai miền hai sự vụ nọ, cái miền nào, cỏi nào, sự vụ nào là rất mực hiu hắt bốc tia hơn? Bẻ bai ủ rũ hơn? Công việc của tôi kể cũng gần hoàn tất. Thật ư? Có lẽ là chẳng thật. Chẳng qua là lếu láo nói thế để yên lòng tịch mịch giải muộn cái cơn gay cấn đìu hiu. Thì giờ nào không ra nông trại thì tôi lại vào bên mép rìa tà jupe Marceline. Tôi quần quanh bên đó. Như con mèo bên bắp vế trắng nuột của Nữ Vương Ni Cô Thiên Tiên Thần Thánh Rất Mực Niết Bàn Nàng Biết Thế Ru? Tôi xin tháp tùng cho Nữ Vương đi dạo. Tôi xin xách dép cho Ni Cô nô đùa. Tôi xin đi chậm chậm để Quan Âm Bồ Tát thoải mái bốc tia. Và sau một cuộc phát tiết anh hoa, Bồ Tát Ni Cô chán nản cuộc nô đùa thì hãy leo lên lưng tôi mà cưỡi. Chúng tôi men lại bên chiếc ghế. Ngồi xuống ngó khắp được một dải thung lũng chon von dưới bóng nắng ban chiều lộp độp, lặng lẽ như tờ vì hỗn độn diêu mang. Nàng có một phong thái riêng biệt

đặc thù ngã đầu lên vai tôi, cho đầu tóc lòa xoà nó quấy rầy. Và như vậy chúng tôi ngồi tịch mịch tới chiều hôm nghe ngày dài chạy tuốt vào đêm ngắn trôi tuốt vào tuế nguyệt miên trường. Nghe tuế nguyệt miên trường trôi xuôi vào thái hư trống rỗng. Nghe thái hư trống rỗng mài cọ góc ruột rà trống rỗng của thái hư.

Như một cơn gió dịu hiu đôi lần làm lẫn tan một mặt hồ tịch mịch, một chút xúc động êm đềm nào cũng hiện rõ trên vầng trán liên tôn của người phụ nữ tôn liên. Nàng lắng nghe trong mình một cuộc sống tan kì trở cơn xao xuyến. Huyền bí hay thâm u? Hay là thiêng liêng u ám? Tôi nghiêng mình nhìn lên cõi tôn sinh nhi nữ nọ như nghiêng mình trên một dòng nước thẳm trong veo, và nhìn xa bao nhiêu cũng chỉ thấy có tình yêu của thiên thu thuyền quỳên trang thực nữ. Thế thì? Thế thì đó là đạm tiên nàng ấy xưa là ca nhi? Hay đó là ca nhi xưa là đạm tiên nàng ấy. Tới bây giờ ca nhi nàng ấy là bát nhã kim cương. Hay nàng ấy ca nhi là Kim Cương Ba La Mật của Lá Cờn Rừng Tía Lửa Lựu Lập Loè từ Lục tỉnh tới Miêu Cương? Miêu Cương mặc ngoại xanh rờn? Cát se hoàng lục hoa gòn gòn treu? Mắt người còn lệch dấu bèo? *Ah! Si c'était encore le bonheur, je sais que j'ai voulu dès lors le retenir, comme on veut retenir dans ses mains rapprochées, en vain, une eau fuyante. Mais déjà je sentais, à côté du bonheur quelque autre chose que le bonheur, qui colorait bien mon amour, mais comme colore l'automne.* A! Nếu như đó còn là đúng là hạnh phúc, thì tôi biết rằng từ đó tôi đã muốn nắm cầm nó ở lại, như thiên hạ muốn nắm cầm một làn nước trôi xuôi

trong hai bàn tay gộp lại, nắm và cầm một cách hão huyền khôn xiết. Nhưng lúc bấy giờ tôi đã cảm thấy, ở bên mép rìa hạnh phúc, một cái gì khác hạnh phúc, một cái gì vẫn là pha màu cho hạnh phúc, nhưng theo thể điệu mùa thu pha màu cho lá cỏ hay là lá cây?

Mùa thu đi tới. Lá cỏ liên tồn mỗi sáng lại càng ướt sũng đầm đìa vì cái hột sương gieo. Và không còn khô se được nữa tại mặt lật của mép rừng bên miền quỷ cộ vào cái cõi ma. Ban sơ tình sương cỏ màu trắng bạch. Những con vẹt trong hồ nước lục đập cánh tưng bừng, như cuồng điên cường cơn man dại. Đôi phen chúng nhô cao hình hài lên khỏi mặt nước, đồng thanh kêu một trận, vi vút đập cánh bay tràn, vòng khắp khu vực La Morinière. Một buổi mai, chúng biến đi đâu mất hết. Bocage đã nhốt kĩ chúng lại rồi. Chrales bảo cho tôi biết rằng hằng năm người ta nhốt chúng lại như thế, vào mùa thu, mùa chim chóc di thiên theo tiếng gọi của đoàn đoàn hắt hiu hồng nhạt. Sau đó vài ngày, tiết trời biến chuyển. Ấy một buổi chiều, bất thình lình, một trận gió heo may, một hơi thở trùng dương phóng dăng, rần rỏ thổi về một loạt, mang về khí hậu bắc phương, mang về mưa tuyết, xô đẩy mất ở cuối mây ngàn hình bóng những chim chóc thiên di. Tình trạng Marceline, đáng lẽ ra đã sớm buộc chúng tôi về thành phố. Cùng với những cuộc xếp dọn nhà trọ, những lo toan soạn sửa thuyết trình bài giảng... chúng tôi còn dằn dả. Thời tiết thu giá về sớm đã giục giã chúng tôi đi nhanh.

Những công việc ở nông trại, quả thật phải buộc tôi trở lại khoảng tháng mười một. Tôi vốn đã phát

cầu thật nhiều nghe những dự định của Bocage cho mùa đông. Ông ta cho tôi biết ý ông ta muốn tống Charles về trở lại nông trại kiểu mẫu, theo ý ông, Charles còn phải học tập khá nhiều hơn nữa. Tôi bàn bạc mãi với ông ta, sử dụng mọi bằng cứ, mọi lí do, nhưng vẫn không làm sao cho ông ta nhượng bộ. Ông ta chỉ chấp thuận nhiều nhất là chịu rút ngắn bớt chút ít thời gian học tập để cho Charles có thể quay về sớm hơn đôi chút mà thôi. Bocage cũng cho tôi biết rằng cuộc khai khẩn hai nông trại đã thu hồi kia, không phải là chuyện dễ dàng thành tựu được. Còn phải lao công nhọc sức rất nhiều. Nhưng ông ta đã đặt hy vọng nhiều vào hai gã nông dân thật là vững vàng cốt cách, mà ông ta đang định mượn về phò giúp khởi công. Bọn họ có thể được xem như là kẻ tá điền, kẻ lãnh canh, và cũng có thể vừa là nô bộc. Sự vụ bất ngờ kia vốn đột ngột như thế, ắt là không thể triệu trưng cho cái gì tốt đẹp ngày mai. Nhưng đó là – theo lời ông ta – đó là bởi tôi bốc đồng muốn thế. Cuộc nói chuyện đó xảy ra cuối tháng mười. Đầu tháng mười một chúng tôi trở về Paris.

(Tám quần hạ

Uy quyền như thế

Một xuân xanh đặt để xuân đời

Một tờ rớt một tờ rơi

Tờ rơi rớt một trang rời rụng hai)

II

Tắm áo xuân

Hình hài cổ mộc

Thị thành ôi! Em mất sơn khê

Sông thu trời hạ đi về

Thành thân huyền ngàn hai bề huyền nhiên

C húng tôi trọ tại một căn nhà gần quận hạt Passy, nơi đường S... Căn nhà do một người anh Marceline chỉ giúp và chúng tôi đã từng có dịp viếng qua một lần vào cái phen ghé Paris lần cuối năm kia. Căn nhà rộng hơn căn nhà do cha tôi để lại. Và Marceline đã tỏ ý e ngại chút ít, không những vì giá mướn quá cao, mà còn vì những cuộc tiêu pha đồ sộ sắp lôi xốc chúng tôi vào vòng lặn lội đú đờn nay mai. Trước mọi nỗi e ngại kia tôi ù lì ngang nhiên làm ra vẻ chịu chơi, tỏ ra vẻ ghê sợ mọi

cuộc lai rai tạm bợ. Chính tôi cũng tự ép buộc mình phải tin như thế, và cố ý phóng đại sự thật ra thêm. Quả thật rằng những tiêu pha vào cuộc sắp đặt cư trú, đúng là vượt quá mức những lợi tức năm nay của chúng tôi. Nhưng tôi cho rằng tài sản chúng tôi đã tráng lệ, thì sẽ phải còn huy hoàng tráng lệ ra hơn nữa. Và căn cứ vào việc giảng dạy của tôi, việc in cuốn sách khảo cứu của tôi, và... nông cuồng thay! Vào những lợi tức mới của những nông trại của tôi. Thế là tôi lao đầu tới, không lùi bước trước bất cứ một cuộc tiêu pha nào. Và mỗi phen tiêu pha lại mỗi phen tự nhủ rằng làm như thế là một cách ước thúc mình cho vương tròn nằm im trong cũi, và đồng thời trừ khử đi hết mọi quyến rũ của tố chất phiêu bồng rất có thể một sớm một chiều trở cơn trong hình hài nhảy múa cùn cộn cái đuôi chồn lấp ló ở phía sau. Éo le thay. Thật là gay cấn.

Những ngày đầu, từ sáng tới chiều, thời gian trôi qua trong từng phen đòi phen xuôi ngược và mặc dù người anh Marceline ân cần giúp cho nhiều cuộc, Marceline cuối cùng rồi cũng cảm thấy mỗi rụi hết máu me. Rồi đáng lẽ ra được yên nghỉ cần thiết, thì nàng lại phải đón tiếp, tiếp khách khứa liên miên nối đuôi nhau đến viếng. Bấy lâu, chúng tôi ở xa cách, gặp dịp này thiên hạ đổ xô tới. Marceline không quen thói tục phong vận nhà ma, thì nàng cũng không làm sao biết cách rút ngắn cái con đường xá giao trong cửa quỷ, mà cũng chẳng biết cách gì bế môn tạ khách từ khước hết mọi thiên thần mọi tiên nữ cứ đi về gõ cửa mọi rừng tía hoặc rú lam. Thế thì rừng tía rú lam mỗi

chiều hôm phải cảm thấy mệt đừ mỗi rụi, cho dầu sương man mác dưới bóng tà có vẻ phủ kín hết chân trời cho trần gian thái bình ngủ nướng. Đôi phen tôi phải đóng vai trò người đại diện, thay thế nàng mà đón tiếp những trận um tùm hô hấp của thiên lôi. Thật chẳng có chút gì thích thú cũng tí như gà rừng miễn cưỡng hội đàm với vịt đồng nội, ở dưới bóng xiêm vàng xiêm tía của bà trời lỏng lẻo tơ cổ rất mực xanh um.

Tôi chẳng bao giờ là cái đứa biết chuyện trò đủ đôn đong đưa. Cái cội phù phiếm lây lất hom hem múa rối ra cái điều ta phong vận thượng lưu, đúng là cái miễn hoàn toàn xa lạ đối với tôi. Xưa kia cũng có đôi phen tôi lân la tới vài chốn xa lông dài các, nhưng thuở đó nghe như thời xa vắng lác ở một cái thế kỉ hồng hoang quý ma về múa men mù khơi ngất tạnh. Sự vụ gì xảy ra đã biến đổi hết nỗi niềm của con người ta như thế? Ngồi bên kẻ khác, ăn nói vất vơ, tôi cảm thấy mình là một con ma hoang về sờ soạng chán chường hết mọi cửa quý, ngõ tiên hang tồn sinh bồ câu mái. Hoạ chẳng chỉ còn một cổng ra vào không tuổi không tên mà lúc bấy giờ tôi chỉ linh cảm mơ hồ ở bên mép rìa một ngọn tiểu Khê mờ hoen rỉ rĩ. Cái trận rủi ro kể cũng dị thường. Các bạn đây là ba kẻ duy nhất tôi coi là bạn hữu thật sự chân tình, thì các bạn lúc bấy giờ lại chẳng có mặt ở Paris, và sẽ còn khiếm diện rất lâu trong cõi nọ. Nếu các bạn hiện diện lúc bấy giờ, thì có thể nào tôi đã chuyển trò ra câu trò chuyện được chẳng ru? Chắc gì ru chẳng nên được? Há chẳng là chẳng nhe? Các bạn ắt có lẽ nào

đã hiểu tôi hơn tôi tự hiểu mình chẳng chớ? *Eussé-je pu mieux vous parler? M'eussiez-vous peut-être compris mieux que je ne faisais moi-même? Mais de tout ce qui grandissait en moi et que je vous dis aujourd'hui, que savais-je?* Nhưng mà? Thấy thấy những thứ gì đang lớn mạnh ở trong tôi ngày đó, và ngày nay tôi đem nói với các bạn đây, lúc bấy giờ tôi có hiểu biết chút gì của thấy thấy những thứ đó? Ngày ấy, tôi chỉ thấy tương lai như một con bò đực lù lù đi tới ăn bắp rang, và tôi chưa bao giờ cảm thấy mình thừa dư sức lực để cùng vào cuộc ăn bắp rang kia với con bò đực ấy. Ngày ấy tôi chỉ thấy tương lai như một con quỷ cái ôn tồn bên ghềnh đá núi mà chậm rãi thông dong gặm dần dần cái lá gan con gấu xun xoe bên cái trái mặt của con beo con báo, và tôi tin chắc rằng mình cũng đủ sức can đảm bước vào cuộc tranh cường với con quỷ cái nọ để cùng hài hoà hoan hỉ ngồi nhấm gặm cái trái mặt con beo và cái lá gan con gấu. Thỉnh thoảng có con hùm thiêng lại một bên mà gùn ghè liếm môi mép, sàm diên đục trích, với hai lần làm nhân tuyến lập lòe bốc từng tia nhị bội đậm đậm, thì ắt con quỷ cái và tôi đã chẳng ngại ngừng gì mà không chia sớt cho con hùm kia một phần ba cái lá phổi.

Nhưng mà? Nhưng mà thấy thấy những thứ gì ngày ấy đang âm thầm lớn mạnh ở trong tôi và ngày nay tôi đem ra nói đây với các bạn, lúc bấy giờ tôi đã hiểu biết được một chút chi ra?

Và cho dầu ngày đó tôi có sáng suốt thập thành hơn chẳng nữa, thì đối diện với những kẻ như Hubert, Didier, Maurice, và bao kẻ khác mà bạn có biết và

cùng xét đoán họ như tôi, vâng vâng, đối diện những kẻ đó, tôi biết tìm đâu ra khuôn mặt một kẻ nào là kẻ có thể phò trợ tôi trong một phen vân hồi sự vụ? Hỡi ôi! Tôi đã sớm nhận thấy ngay rằng mình tuyệt nhiên không cách gì nói nổi niềm ra cho lọt vào vành tai lý hội của bọn đó. Chúng nó ù ù cạc cạc như cửa quý ôn tồn hờ hững với ma hoang. Ngay mấy câu chuyện đầu trao đổi, tôi tự cảm thấy mình bị bọn chúng bó buộc phải đóng vai trò một nhân vật giả tạo lom lem lợ nổi bồ hóng. Để cho giống hệt với cái con người phong vận bác học nhà ma mà chúng tưởng lầm rằng tôi còn gìn giữ nguyên ở trong mình tôi liên tục hoạt tại. Phải giả vờ đóng vai đó, để khỏi lâm vào cái nguy cơ bị tưởng lầm là vờ vịt, nếu mình hiện thị đúng thật như mình là. Đúng thật như mình là? Thì người ta sẽ tưởng rằng ta là con ma gian dối. Giả vờ đóng vai trò dối trá? Thì thiên hạ lại tưởng thật quả là thằng rất mực tao nhã tài danh. Khuôn thiêng dù phụ tặc thành? – Cũng liều gian dối xuân xanh một đời. Lượng xuân dù quyết hẹp hòi? – Công gian dối chẳng thiệt thòi lắm ru? Từng phen chén tạc li thù. Mắng rằng thành thật mà bù hỗn mang? Con người thiên hạ ma hoang. Hai bờ quý gặm từng hàng song song. Làm sao thật với cõi lòng? Mà ra biểu lộ cũng thật lòng như nguyên? Đó là chỗ éo le gay cấn vậy. *On ne peut à la fois être sincère et le paraître.* Người ta không có thể nào vừa thành thật vừa để lộ cái thành thật ra ngoài đầy đủ trong tiểu mao âm dong.

Gặp lại bọn bác học khảo cổ đồng nghiệp đồng nghề, tôi có cảm thấy hài lòng hơn chút ít. Tuy nhiên

nói thật ra mà nghe chơi tí chút thì trao đổi chuyện trò với họ cũng chẳng thích thú xúc động hơn chi cái sự vụ ngồi lì mà lần mò giở từng trang cuốn tự điển sử khoa thuần hồn thực nết. Ban sơ tôi đã có thể hy vọng tìm một cơn đồng cảm đồng tình đồng hương lý hội tồn sinh trực tiếp hơn tí chút nơi bọn thi sĩ một vài thằng và nơi vài đứa thi nhân một đôi kẻ. Nhưng nếu bọn này có được cái cơn ôn tồn đồng nội lân lí mùi hương ra vào đó, thì ta cũng phải thú nhận rằng đó . chúng chả có chịu để cho hiển lộ ra. Bọn chúng ru rú rứt cổ lại giấu giếm thìn thút ở trong cái đáy lòng bọn chúng mà chúng gọi đó là cái cõi vô thượng của huyền môn tâm pháp vô ngôn bất khả tư nghị. Tôi tưởng chừng như phần đông chả có sống có tồn sinh tồn hoạt cái gì ra cái gì cả. Bọn chúng chỉ làm ra vẻ có hoạt tồn mà thôi. Và suýt chút thôi, ắt đã dám coi cái cuộc sinh tồn như là một trở ngại chần chường cho cơn viết lách. Bọn chúng ắt cho rằng sống để mà viết chớ không phải viết để mà sống. Cũng y hệt như bọn lừa bò vào đôi sim trái chín bảo rằng ăn để mà ngủ, chớ không phải ngủ để mà ăn. Hoặc như bọn nhược tiểu man rợ bán khai bảo rằng dịch sách ông Gide để mà sung sướng để tặng cô Kim Cương chớ không phải sung sướng để tặng cô Kim Cương để mà đủ can đảm kiên tâm dịch sách ông Gide. Hỡi ôi? Như thế thì còn chi mô mà nói tới nữa tinh thể của *L'Immoraliste* ở trong cõi người ta? Còn chi mô mà nói tới cõi người ta ở trong *L'Immoraliste* thể tinh di dịch.

Nhưng dù sao thì dù, dẫu sao thì dẫu, tôi cũng không thể nào ngao ngán lên án hoặc thống trách họ

chút gì trong sự vụ nọ, hoặc bất bình chê trách họ vì sự vụ kia. Và tôi cũng không một mực quyết đoán ngay một bài rằng lỗi lầm không phải do tôi mà nảy hột ra tung tới... Vả chẳng, tôi hiểu thế nào với cái tiếng: sống? Sống trong hoạt tồn? Tồn hoạt trong tồn sinh? Tồn sinh trong sống động? Ấy chính đó là cái điều mà tôi rất mong muốn được thiên hạ giải thích cho tôi nghe ra. Kẻ này và người nọ, kẻ nọ và con kia, thầy thầy cùng trò chuyện xảo diệu tung bưng về mọi mọi biến cố tồn sinh, mà chẳng bao giờ bàn cho ra cái duyên do phơi dựng chúng.

Còn nói về phần vài thằng triết gia, mà vai trò là minh thị giải khai cho tôi rõ lẽ, thì từ lâu lắm rồi, tôi đã biết quá rành mạch phải chờ đợi nơi họ cái gì gì là cái cái nơi họ để đợi mong. Bọn toán học cũng như bọn tân phẩm bình gia, đều tồn lập tập hợp xa bao nhiêu hay bấy nhiêu, cái cội miễn của hỗn mang thực tại hải hùng hàm hỗn đứ đờn đa mang. Bọn chúng chả bận tâm gì tới, cũng như gã toán học chả bận lòng gì tới sự hiện hữu của những số lượng mà chúng đếm chúng đo, chúng mò chúng mẫm. Chúng chỉ mò cho ra cái con số chữ chúng chả mó tới cái mép rìa rí rỉ mang chở cái con số ở trong cuộc méo tròn tam giác sít sao kia.

Chán chường với bọn chúng nó, lúc quay về bên Marceline, tôi chả giấu giếm làm chi cái nỗi chán chường do những cuộc hội đàm ử rữ đã hỗn độn gây ra. Tôi nảo nuốt mà rằng:

– Bọn chúng giống như nhau một lũ. Mỗi đứa làm một công việc song trùng. Lúc tôi nói chuyện với

một thằng thì tôi có cảm tưởng như dường nói chuyện với nhiều đứa.

Marceline mà rằng:

– Nhưng mà chàng ạ! Chàng chẳng thể nào đòi hỏi ở mỗi đứa nọ phải khác hẳn mọi thằng khác kia, cũng như chàng chẳng thể nào đòi hỏi ở mỗi thằng kia phải khác hẳn mọi đứa khác nọ.

– Chúng nó càng giống nhau bao nhiêu thì chúng nó càng khác anh bấy nhiêu.

Và tôi càng buồn rầu ủ rũ hơn nữa, tiếp rằng:

– Không một đứa nào từng có nếm qua cái mùi hương đau ốm. Không một thằng nào từng có hiểu biết cái phép ốm đau cho ra hồn phương pháp. Như thế thì còn ra cái mô dạng gì gì nữa! Bọn chúng sống, có vẻ sống um tùm, và chẳng hề biết rằng mình tùm lum đang sống. Vả chẳng chính anh nữa, tự cái giờ cái khắc anh lui tới lân la gần gũi bọn chúng, thì anh cũng chẳng còn sống nữa. Anh đã chết hẳn rồi. Tục gọi là nôm na anh tạ thế, anh li trần, anh lìa đời, anh chui xuống Chín Suối. Anh dở khóc dở cười đến ma hoang cũng chẳng buồn đoái hoài chi tới phận thân của anh nữa. Giữa bao ngày méo dèm tròn, trăng thượng huyền mây xanh in dấu, nguyệt nguyên tiêu lộ bên rèm, ngày hôm nay, anh đã làm chi? Bữa hôm nay, làm chi anh đã? Anh đã phải rời em từ lúc chín giờ. Mà khởi từ lúc sáu giờ, anh đã điều hiu khởi sự. Anh khởi sự u buồn từ lúc sáu giờ sáng tinh sương. Tới lúc chín giờ mai vằng dương lai láng, anh đã phải bắt đầu li biệt hết xuân xanh. Anh nhớ cô Kim Cương bên cội Á Đông dặm nghìn nước thăm. Anh cũng định

ôm đầu cô đọc một mình, anh ôn tồn anh khóc để anh nghe. Thì bỗng dừng hay tin rằng cô Kim Cương không bao giờ thềm đoái tưởng chi tới cái thằng người André Gide. Anh nằm im nín thín thút anh nghe con chuột chạy ở phía bên dưới cái gấm giường. Thì bỗng dừng anh chiêm bao thấy cô Kim Cương đẹp ngang hàng Ni Cô Bồ Tát. Anh rất bỗng miệng môi mà không bao giờ gào kêu ra được một tiếng phụng bồng cô Thu Trang thánh thót. Anh nghe linh hồn mình ử dột tai hại hơn nhà dột suốt một đêm mưa. Anh rủ rê Ông Trời Xanh mở cuộc Chơi Nô Đùa, thì lập thời Ông Trời Xanh bị một trận nguyên rửa Tam Bành gây dựng nên bởi Riêng Nỗn Nà Một Bà Trời Trắng. Anh không muốn tồn liên nghe chữ mắng, anh vùng vụt chạy tung mình vào giữa trận trần gian. Thiên thu quốc sắc hàng hàng. Mà ra thiên hạ một nàng Kim Cương. Chon von từ một môi hương. Mở thêm thiếp côi mộng trường đoạn mơ. Láng giềng lục địa đơn sơ. Ban đầu tịch mịch cổ tở cuối cùng. Chạy quàng giò căng mộng lung. Bốn chân trời gỗ cửa cung thành nào? Chín giờ dứt tuyệt âm hao. Trước giờ li biệt khôn đào đâu ra? Một giờ một khắc nhà ma? Một phen con cón đọc qua một tờ? *J'ai dû vous quitter dès neuf heures: à peine, avant de partir, ai-je eu le temps de lire un peu. C'est le seul bon moment du jour. Votre frère m'attendait chez le notaire, et après le notaire il ne m'a pas lâché. J'ai dû voir avec lui le tapissier. Il m'a gêné chez l'ébéniste et je ne l'ai laissé que chez Gaston...*

Chín giờ từ biệt em. Trước lúc ra đi, chỉ có được một chút cón con thì giờ đọc lai rai tí chút bé bỏng bé chị bé em. Đó là phút giây duy nhất tốt lành trong

một ngày tròn méo. Thằng anh của em chờ anh nơi nhà ông Nô te. Sau cuộc ông Nô te, nó không chịu buông thả anh. Nó lẻo đẻo đi theo. Anh phải sóng vai nó song song đi tới tiệm gỗ bán thảm. Sau cuộc gã bán thảm, nó lại dè dặt làm bức bối anh tại quán lão thợ mộc gỗ mun, gỗ gụ, gỗ kiền kiền. Cho tới khi anh tới thằng Gaston, thì thằng anh của em mới chịu buông anh ra. Anh dùng bữa trưa tại Quartier latin với thằng Philippe. Anh mù tịt chuyện trò, mà anh phải giả vờ làm con người rành mạch. Anh bàn lom lem tới nghề thợ mộc. Anh xưng tụng gỗ gụ, gỗ kiền kiền. Thì thằng Philippe lại mở lời phương tiện mà ca ngợi tố chất sơ thủy của gỗ mun. Anh tìm gặp lại thằng Louis ở quán café, thì nó lại giở hơi giở què. Nó bàn tùm lum tới Bát Nhã Ba La Mật Kim Cương. Thì anh đã lạc đường lại tiếp liên thêm lạc lối. Anh vừa mở môi ngâm câu Kim Cương Bát Nhã thì anh lại liên tưởng tới một nàng bát nhã riêng biệt nọ Kim Cương. Cùng với thằng Louis đi nghe cái cours lếu lảo của Théodore xong ra về anh đã thốt cái lời khen là số dzách. Để từ chối cái lời nó mời rủ rê dùng tiệc trà ngày chủ nhật, thì anh phải tòng quyền tương nhượng cho hợp lễ số mà buộc lòng lẻo đẻo theo gót nó tới nhà Arthur. Cùng với Arthur, dắt diu nhau đi xem tranh triển lãm. Dem dành thiếp tới đặt vào nhà Alberline và Julie. Hỡi ôi mỗi một ù lì. Xương rơi theo máu còn gì thể thân? *Exténué, je rentre et vous trouve aussi fatiguée que moi-même, ayant vu Adeline, Marthe, Jeanne, Sophie. Et quand le soir, maintenant, je repasse toutes ces occupations du jour, je sens ma journée si vaine et elle me paraît si vide que je voudrais la ressaisir au vol,*

la recommencer heure après heure et que je suis triste à pleurer.

Một đừ mỗi rụi, anh quay về nhà thì thấy em cũng mỗi rụi, như anh, em đã tiếp Adeline, Marthe, Jeanne, Sophie. Và chiều hôm đến, bây giờ, anh nằm hồi tưởng lại trong đầu mình mọi cuộc cuộc cơn cơn lao xao suốt một ngày dài liên tồn méo mó, thì anh cảm thấy cái ngày dài của anh nó ra cái làm sao ấy! Nó vô vị hão huyền rỗng tuếch rất mực, đến nỗi nào mà anh ắt mốn chộp bừa nó trở lại đang giữa cuộc nó bay đi, để khởi đầu trở lại từng giờ giờ, phút phút điu hiu cho đến điều bù cơn tê dại, mà hơi ôi anh bù đau cho đáng cái cơn tê dại nó liên tồn ma tuý rất mực đến điều, mà chẳng thấy đâu ra cái lẽ bù cuộc đắp cơn đau? Thì than ôi anh buồn rầu ủ rũ rất mực đến điều suýt tuôn nước mắt ra vùng khóc tràn lan chơi một trận.

Tuy nhiên anh vẫn chẳng thể biết rằng mà nói ra cái chi chi mô mô là cái nghĩa tiếng "sống". Anh cũng chẳng rõ thế nào mà nói rằng có thật là cơn thích thú âm ỉ trong lòng anh ngong ngóng một cuộc sống thênh thang hơn phóng đảng hơn, há chẳng chẳng phải là một bí ẩn duyên do rất thuần nhiên đơn giản của nỗi niềm anh lóng cồng trong vòng câu thúc của cương toả sinh tồn, bí ẩn đơn sơ là thế? Càng u huyền khôn tả ra sao? Một bí ẩn của kẻ hồi sinh, anh nghĩ thế. Bởi vì anh vẫn là một kẻ xa lạ giữa mọi người, anh giống như một kẻ từ cõi chết mà lạc lối về lại dương trần ngẩn ngơ không biết dừng đâu mà gõ cửa. Gió đưa kẻ chín tuổi lên bờ? Nhà ai có rộng cho

tui ngủ nhờ một đêm? Ồ! Ồ, phải chi anh có được một chút tâm hồn thuần nhiên thơ đại thông dong thích thẳng của những chàng trung niên thi sĩ trong bờ cõi sơ thủy Á Đông? Dem toàn thể một tồn sinh ra đánh một ván cờ tại thâm sơn u cốc? Dem ngàn thu phong vận trút vào một cuộc đấu kiếm cô đơn? Hoặc như những đạo trưởng chưởng môn giữa tồn sinh nham nhở còn bao dong tung một trận cười bát ngát như hồ thét rồng ngâm? Hoặc như một nho sĩ hàn đào bỗng đứng mà rồn một phen với u cư ẩn tích? Thì sau mười năm hiu hắt, đây là lần thứ nhất huynh đệ trùng hạ Hướng Dương Bình ...

Ngâm câu kí thú bên mình? Dừng đứng giữa cuộc ân tình điểm tô? Sóng mây triều nước xô bồ? Thanh xuân xuất hiện giang hồ trùng tên? Hỡi ôi rời rạc đắp đền. Mà anh giữa cuộc dặm nghìn nhà ma? *Car je restais un étranger parmi les autres, comme quelqu'un qui revient de chez les morts.* Bởi vì anh vẫn là tồn lưu như một gã xa lạ giữa muôn người như một kẻ lang thang quy hồi cõi miền này từ xứ sở cư lưu của ma quỷ. Và thoát tiên anh chỉ cảm thấy một mối bần hoàn bán loạn ngu ngơ dở chiều như đau dở chiều như xót. Rồi sau đó tiếp liền một tình cảm mới mẻ nảy sanh. Anh không hề có cảm thấy chút gì kiêu hãnh hết cả, anh quả quyết như thế, cái ngày anh xuất bản tác phẩm được tung bưng tán dương. Còn giờ đây? Giờ đây có phải là kiêu hãnh? Có lẽ chẳng ru? Ất là có lẽ. Nhưng dù sao ít nữa cũng là là. Là chẳng một chút sắc thái đậm nhạt nào của tình tự phù hoạt hảo danh xen vào trong ý đó. (*Et d'abord je, ne ressentis*

qu'un assez douloureux désarroi. Mais bientôt un sentiment très neuf se fit jour. Je n'avais éprouvé nul orgueil, je l'affirme, lors de la publication des travaux qui me valurent tant d'éloges Était-ce de l'orgueil, à présent? Peut-être. Mais du moins aucune nuance de vanité ne s'y mêlait.)

Ấy đó là, thoát tiên, ý thức về giá trị riêng biệt của mình cái gì ngăn cách anh, tách biệt anh ra ngoài vòng nhân tuần thiên hạ, cái đó đáng kể. Cái gì mà không một kẻ nào ngoài anh ra đã từng nói, mà cũng chẳng thể nào nói được, đó là cái mà anh phải nói ra.

Cuộc giảng thuyết của tôi khởi sự sau đó chẳng bao lâu. Vấn đề xô ủa tôi đi tới, tôi đem cho tuôn trào vào buổi giảng đầu tiên hết thấy cơn đấm say cuồng nhiệt mới mẻ ở trong mình. Về nền văn minh La tinh tuyệt trừ tối hậu, tôi miêu tả lại cuộc văn hoá tô bồi nghệ thuật đi trên con lộ nào, nảy sanh sát mặt phiêu bồng đại chúng, theo thể điệu một cuộc phát tiết anh hoa ra ngoài, ban sơ nó biểu thị một tình hướng sung mãn thái thậm trào dâng, tràn lan sức khoẻ, chan chứa sinh khí dạt dào. Rồi tiếp liền sau đó, đã khô cỗi già nua cứng rắn, đối chọi ngăn trở mọi cuộc tiếp xúc viên mãn viên dung của tinh thần tinh hoa tinh túy với thuần phác thiên nhiên. Nó che giấu dưới một lớp biểu diện dây dưa sinh động một cái gì? Chính là một cuộc mòn hao tan rã của sức sống. Thể thức của lớp vỏ dày mò khép chặt cái hột tinh hoa vào trong vòng bọc vây kín mít. Và từ đó, tại trong cội kín bưng kia, tinh thần bị bí lối, bị bóp ngẹt, tắt nghẽn mất mọi nẻo phóng dật phiêu bồng, thì nó âm thầm chết mòn

xương héo máu. Cuối cùng, đẩy ráo riết tư tưởng đi tới cực độ, tôi nói: Văn Hoá, phát sinh từ cuộc sống rồi bóp ngẹt cuộc sống chết tôi. (*Mon cours commenca tôt après. Le sujet m'y portant, je gonflai ma première leçon de toute ma passion nouvelle. A propos de l'extrême civilisation latine, je peignais la culture artistique, montant à fleur de peuple, à la manière d'une sécrétion, qui d'abord indique pléthore, surabondance de santé puis aussitôt se fige, durcit, s'oppose à tout parfait contact de l'esprit avec la nature, cache sous l'apparence persistante de lavie la diminution de la vie, forme gaine où l'esprit languit et bientôt s'étirole, puis meurt. Enfin, poussant à bout ma pensée, je disais la culture, née de la vie, tuant la vie.*)

Những bọn sử gia lên lời chê trách, bọn họ nói thế, chê trách một xu hướng về cái lối tổng hợp vội vã hồ đồ. Bọn khác chỉ trích phương pháp lập luận lập ngôn của tôi. Còn những kẻ khen ngợi tôi lại là những kẻ ít hiểu tôi nhất. Những kẻ rất mực trầm trở lại là những kẻ tuyệt nhiên không lý hội ý tưởng tôi.

Từ cuộc giảng thuyết bước ra, lần đầu tiên tôi gặp trở lại Ménalque. Vốn xưa kia là tôi chẳng bao giờ lân la thân thuộc đậm đà chi với anh chàng nọ. Và trước ngày hôn lễ của tôi không bao lâu, chàng ta đã rời Paris lên đường trong một cuộc sưu tầm thám hiểm xa xôi. Một trong những cuộc thám hiểm lưu ly nọ vốn thường xô anh ta đi xa biệt cõi bờ tồn hoạt của chúng tôi đôi phen kéo dài hơn một năm trường tròn méo. Xưa kia, tôi chẳng thích chàng ta chút nào. Chàng có vẻ tự phụ kiêu hãnh và không hề bận tâm chi tới cuộc sống lối sinh của tôi. Thế cho nên khi thấy

chàng hiện diện trong buổi giảng thuyết đầu tiên của mình, tôi rất ngạc nhiên. Cái lối sỗ sàng vô lễ của chàng ta, chính đó ban sơ đã xui tôi xa lánh y, thì cũng chính đó là điều khiến tôi thích thú lúc bấy giờ. Và cái nụ cười chàng ban cho tôi lúc ấy, tôi càng thấy tuyệt diệu, vì vốn biết rằng chàng rất ít khi mỉm cười. Một lần hi hữu, là một trận hỉ hựu chan hoà gay cấn vậy. Vừa rồi trước đó chẳng bao lâu, một cuộc kiện cáo vô nghĩa, một cuộc kiện cáo nhục nhã tèm nhem vốn là một cơ hội thuận lợi cho báo chí chà đạp chú chàng. Bội nhọ lem luốc suốt hình hài và thân thể máu me taten tới tứ chi và đầu tay móng ngón. Bọn thù địch bấy lâu bị chàng khinh miệt, lập thời vớ lấy dịp đó để trả đũa từng cơn. Và điều khiến bọn ấy tức tối nhất ấy là chàng có vẻ lai rai không bận tâm gì cho lắm.

Chàng đáp lại những lời sỉ vả của thiên hạ mà rằng:

— Il faut laisser les autres avoir raison, puis que cela les console de n'avoir pas autre chose. Phải để cho bọn chúng có lí, bởi vì sự đó an ủi bọn chúng không có được những thứ khác.

Nhưng cỡi “thượng lưu dài các hiền lương” lại lấy làm phần nộ. Và bọn người biết “tự trọng” lại nghĩ rằng mình phải xa lánh thằng đó và như vậy là đáp lại sự khinh miệt của nó bằng sự khinh khi của ta. Đó lại là thêm một lí do nữa cho tôi. Tôi bị thu hút về phía anh chàng kia bởi một đường tơ âm thầm lấp lánh. Một sợi chỉ tương ứng ôn tồn ẩn mật rất mực nhà ma hoang liêu cốt cách. Cho hay là giống hữu tình. Ở trong ẩn mật rập rình ma hoang. Thâm canh

mò mẫm lên dàng. Bước chân sè sè lại dồn làn ra. Trăm năm trong cõi người ta. Đố ai gỡ mối cho ra tơ mảnh. Tôi bèn tiến bước lại nhanh. Ôm anh chàng mà hôn hít rành rành ở trước mặt thiên hạ chứng tri.
(*Attiré vers lui par une secrète influence, je m'approchai et l'embrassai amicalement devant tous*).

Nhìn thấy sự tình tôi ga gẫm với cái con người rất mực nhà ma kia, thì bọn lếu láo khuấy rầy đành rút đi mất. Chỉ còn một mình tôi ở lại với Ménéalque.

Sau những thứ chỉ trích hồ đồ cha nội, và những loại tán dương ngu si, chỉ cần nghe vài lời của Ménéalque là đủ khiến tôi tâm bình khí hòa. Anh ta bảo:

– Anh đang đốt rụi những gì anh thờ phượng xưa kia. Sự đó tốt lắm lắm. Anh mở cuộc muộn màng. Nhưng ngọn lửa cũng vì thế mà càng u nùng cơn nung nấu. Tôi vẫn còn chưa biết mình có thật hiểu anh không. Anh xui tôi tò mò tác dạ. Hì hì. Tôi vốn không sẵn sàng trò chuyện lai rai. Nhưng rất muốn bắt chuyện với anh một cuộc. Tối nay dùng bữa với tôi chơi? Đồng ý?

– Anh Ménéalque thân mến, tôi đáp. Đường như anh quên mất rằng tôi là kẻ đã có vợ.

Ménéalque tiếp:

– A! Phải. Thấy cái lối thẳng thắn thân thân mặt lúc này của anh dám ngang nhiên tiến lại chào hỏi tôi giữa hàng trăm con mắt, tôi lại ngỡ rằng anh được tự do hơn.

Tôi có ý e ngại đã làm Ménéalque tổn thương? Nhất là e ngại rằng mình đã có vẻ yếu đuối trước mắt

chàng. Và vì thế, tôi nói với chàng rằng ăn xong bữa tối tôi sẽ tìm gặp lại chàng ngay.

Ở Paris, Ménalque trọ tại khách sạn. Chàng vốn bao giờ cũng chỉ ghé về đô thị một thời gian ngắn mà thôi. Chàng vốn đã cho bố thiết trang hoàng nhiều căn phòng rộng cho những cuộc ghé về lưu trú kia. Tại đây chàng có riêng bồi bếp, ăn riêng, uống riêng, sống hoàn toàn biệt lập. Chàng đã đem gắn lên tường vách gắn lên những ghế bàn (mà vẻ xấu xí lom lem khiến chàng bức bối) vài tấm hoạ lụa chàng đem về từ Napal; và theo lời chàng nói, chàng có thừa thãi thì giờ để bồi lem luốc dờ bần trước khi đem biếu tặng cho viện bảo tàng.

Tôi đã quá vội vã. Đến nỗi lúc vào phòng, còn thấy anh ta đang dở cuộc ăn uống. Tôi mở lời xin lỗi đã phá khuấy bữa ăn. Thì anh đáp:

– Nhưng mà tôi đâu có ý định cắt đứt cuộc ăn. Và cũng tin rằng anh sẽ để yên cho tôi ngồi tiếp tục ăn cho xong bữa. Nếu ban chiều anh nhận lời đến dùng bữa với tôi, thì tôi đã có dịp mời anh uống Chiraz, cái thứ rượu nồng mà thi sĩ Hafiz xứ Perse xưa kia vốn thường ca tụng. Nhưng bây giờ thì đã muộn. Uống thứ rượu đó thì phải bụng đói mới được. Dù sao anh cũng dùng chơi tí rượu ngọt?

Tôi chấp nhận, tưởng rằng mình uống thì anh ta cũng uống. Rồi thấy bồi chỉ mang lại một chiếc li, tôi ngạc nhiên, thì anh ta nói.

– Xin lỗi anh vậy. Nhưng tôi chẳng uống rượu bao giờ.

– Ô! Trái lại! Tôi không sợ say. Nhưng mà tôi cho rằng không uống rượu, ăn đạm bạc, mới đích thị là một cuộc say sưa mãnh liệt hào hùng số dzách vậy. Trong cuộc say loại này mình vẫn giữ nguyên đầu óc mình mãi.

– Thế mà anh lại đem rượu rót tràn ra mời kẻ khác.

Chàng cười đáp:

– Tôi không thể đòi hỏi kẻ khác phải có được những đức tính của tôi. Nếu họ có được những nét hư tật xấu của tôi, thì cũng quý hoá lắm rồi.

– Ít ra cũng hút thuốc lá chứ?

– Cũng không luôn. Hút thuốc là loại say lai rai quá. Vô cá tính, tiêu cực, đạt được quá dễ dàng. Tôi tìm trong cuộc say sưa một mối phấn khích cho sự sống, chứ không phải một sự tiêu giảm cuộc sống. Cho qua chuyện đó. Anh biết tôi từ xứ nào về đây? Từ Briskra. Nghe người ta nói rằng anh vừa có viếng vùng đó, tôi có ý tìm lại dấu vết anh. Tôi tự hỏi: Cái thằng cha bác học mù quáng kia, cái thằng đọc sách vùi đầu kia, nó tới xứ này làm cái trò trống gì như thế? Tôi vốn quen thói kín đáo là đối với những sự vụ do chính tôi tình cờ mà biết thì tôi tò mò vô giới hạn. Thế là tôi tìm tòi, sục sạo, hỏi thăm kẻ nọ người kia, bất cứ nơi nào có thể. Lối tò mò tọc mạch đó đã có lợi ích nhiều. Bởi vì chính bởi đó mà tôi mong muốn được gặp anh. Bởi vì thay thế vào cái thằng ru rú bác học bấy lâu tôi hằng hằng nhìn thấy, hiện giờ tôi biết rằng tôi phải nhìn thấy một... Một thằng gì? Chính anh phải giải thích cho tôi rõ.

Tôi cảm thấy mình đang đổ mặt.

– Anh Ménélique, anh đã nghe những gì về tôi như thế?

– Anh muốn rõ? Nhưng mà xin chờ có e ngại gì éo le ra như thế! Anh cũng quá hiểu bạn bè anh và bạn bè tôi, thì tự nhiên anh biết rằng tôi không có thể nói về anh với bất cứ một ai. Anh đã nhìn thấy rõ. Bài giảng thuyết của anh có một con ma nào nghe ra cái ý nghĩa gay gắt của nó đâu. Thì hà tất phải bận tâm gì cho lắm với hoạt tồn của bọn quỷ choai choai.

– Nhưng mà, tôi nói với giọng sốt ruột chút ít. Nhưng mà chưa có gì tỏ cho tôi thấy rằng tôi có thể nói chuyện với anh được hơn là với bọn khác. Nào! Anh đã nghe gì về tôi.

– Trước tiên, ấy là điều anh có đau ốm một lần.

– Nhưng sự đó nào có chi ...

– Ô! Ô! Sao lại chẳng có chi? Đã là rất mực có chi lấm lấm rồi vậy vậy. Rất mực quan trọng một cây vậy vậy rồi. Há chưa đủ đây là? Há ru chẳng chẳng lấm? Rất mực hải hùng từng trện trện lá cồn hồn ngạc ngồn ngồn.

– Bởi mắng rằng ra rửa?

– Bởi mắng rửa ra rằng? Bởi na năng não nhân niêm con tạo? Bởi cường bạo cào chấu quận chấu chiêu quân? Bởi truân chuyên tiền diện chú? Bởi tú la tồn cồn la tụy tụy tinh? Bởi khiêu khinh kinh ra lực? Bởi cực ra mồn cồn la mực lực ma? Ô ô rất mực là là? Lọ là chất vắn nhà ma liên tồn? Lộn rìa mép mọc cỏ thôn? Côn quyền ra sức cực sa ôn tồn?

- Ngôn từ hồ để mạch môn?
- Cố nhiên há phải là hồn tiểu lân?
- Tân toan từ mục sừ tằm?
- Cầm ngoài hư cực mực ngẫm nảy sanh?
- Sen hồ sồ thể phát sanh?
- Phanh con cầu tẩu mà thành con chim?
- Kim chon còn rọt rọc chìm?
- Tìm trong vô trụ bóng thiềm ngoài ra?
- Nga soi nguyệt sáng ngang mà?
- Dọc trong kinh vĩ ra hoà vĩ kinh?
- Huyền môn tâm pháp vô hình?
- Tình ba la mật trật tình tự ma?
- Trăm năm trong cõi người ta?
- Chữ tài mệnh chữ lọ là biến dẫu!
- Bầu diên biến biệt sơ dẫu?
- Sờ dẫu cho thấy cái màu hồ kia?
- Hia xanh hành thực mép rìa?
- Mìa ra muôn một rọt tia ra mắng?
- Răng mà sự vụ lẫn khôn?
- Lân la là cõi mẫn cần là chuyen?
- Ménéalque!

Có chi thế Michel!

- Tại hạ tạ nhà người trong cốt cách cần mẫn
gieo sương trong nắng sớm. Tuy nhiên...

- Tuy nhiên?

– Tuy nhiên sự vụ ở bên dòng còn bất tuyệt như nhiên.

– Nghĩa là?

– Nghĩa là: dù sao thì dù, thủy thủy bọn ta đều chưa đạt tới cõi miền của em bé mọi đầu non.

– Bởi mắng rằng ra thế?

– Bởi vì cõi Âu châu vốn xưa kia là của Nietzsche đã lên lời báo biểu.

– Do đó?

– Con ma đức lý còn hú vang eo sèo.

– Rồi ra?

– Mọi thiên tài Âu châu chúng ta từ đó vẫn thiên thu vương hình hài trong lụy.

– Cho nên?

– Nên chi dù sao thì dù, dẫu sao thì dẫu ...

– Vẫn cứ là?

– Mà miệt lân la đá lẫn lóc đá, rốt cuộc vẫn cứ là là cứ ...

– Cứ là là?

– Thần công chi thành, chung ư hoàn sai nhứt nhứt!

– A! A!

– Do đó chúng ta vẫn còn phải đi hiu hơn bọn người Đông phương hiu hắt. Và.

– Và?

– Và phải thể hội liên tồn khôn lường khương thịnh cái màu nồn nà của tố nguyệt ban sơ.

– Bơ san từ bấy tới giờ?

– Vùng Thanh Cấm Nguyệt gương mờ tiểu thoa!

– Ô! Ô! Sự vụ nhà ma. Cũng dà hệ trọng đó mà chẳng nhe? *Oh! C'est déjà très important. Puis on m'a dit vous sortiez volontiers seul, sans livre (et c'est là que j'ai commencé d'admirer). Ou, lorsque vous n'étiez pas seul, accompagné moins volontiers de votre femme que d'enfants. Ne rougissez donc pas, ou je ne vous dis pas la suite.*

Ồ! Ấy cũng dà rất quan trọng lắm lắm rồi. Rồi người ta còn nói cho tôi biết rằng anh lang thang ra ngoài đi dạo rất mực một mình, không lè kè mang sách theo (và đó chính là chỗ tôi khởi đầu thán phục) hoặc là, lúc không ra ngoài một mình, thì anh đeo thêm bồ bịch, nhưng bồ bịch đó chẳng hề rất mực là mụ vợ anh, mà lại là tồn lưu tụi bé hàng hàng hai cẳng bàn chân chữ bát rất mực song song. Anh thích lân la rủ rê dắt dìu bọn đó đi tùm lum nô rồn, hơn là đàn ông diu dắt rê rủ con vợ anh. Phải thế không? Anh đừng đỏ mặt, nếu không thì tôi sẽ không nói tiếp.

– Cứ nói. Nhưng đừng ngó tôi.

– Một trong những bé con kia, bé em bé chị bé nhỏ bé choai kia, một trong những bé đó nó tên là Moktir thì phải hả? Chẳng nhe? – bé đó thật đẹp dễ, vạm vỡ ôn tồn như ít kẻ có được ra, ăn trộm một cây, gian manh số dzách, bé đó tôi đã xét ra coi có mòi biết nhiều sự vụ nhà ma của bác nhà ta bê bối. Tôi bèn quyến rũ nó, dỗ dụ chừng chừng, mua chuốc lấy cái lòng tin cậy của bé đó được rồi, ồ bé ạ, bé ôi bé em bé chị... Nhưng mà bé Moktir không thuộc nòi bé ấy.

Mua chuộc cho được cái lòng tin cậy của bé Moktir đâu có phải là chuyện dễ? Anh cũng rõ nốt bé Moktir rồi. Thật khảm kha sự vụ là sự vụ mua chuộc lòng tin cậy của Moktir để dỗ Moktir nói, vì tôi tưởng rằng bé Moktir vẫn cứ còn là cà lòn nói dối ngay cả cái lúc bé bảo rằng bé không còn nói dối nữa...

Những cái sự vụ mà bé Moktir đã nói về anh cho tôi nghe, nào nào, anh hãy nói cho tôi biết đó là chân chính sự thật chẳng.

(Un des enfants – il avait nom Moktir s'il m'en souvient – beau comme peu, voleur et pipeur comme aucun, me parut en avoir long à dire; j'attirai, j'achetai sa confiance, ce qui, vous le savez, n'est pas facile, car je crois qu'il mentait encore en disant qu'il ne mentait plus... Ce qu'il m'a raconté de vous, dites moi donc si c'est véritable).

Lúc bấy giờ Ménalque đã đứng lên rõ rộ, thông dong ù lì lại bên bàn ngăn kéo, rút ra một cái hộp nho nhỏ bé con em, mở ra mà rằng.

– Con dao kéo này có phải của anh không?

Anh ta đưa ra một cái vật lù lù nồn nà ri ri hoen hoen, tù mù dị dạng. Tuy nhiên tôi vẫn nhận ra được dễ dàng đó là cái con dao kéo mà bé Moktir ngày nọ đã đánh cắp của tôi.

– Phải. Rất mực là là cái con dao kéo của vợ tôi.

– Thằng bé nó đã đánh cắp trong lúc anh quay đầu phía khác, một ngày anh và nó hai đứa ôn tồn cô độc ở trong một căn phòng. Nhưng mà sự vụ kỳ thú chẳng phải là tại chỗ đó. Cái bất tuyệt phiêu bồng vạn chủng oái ăm lại là ở chỗ: thằng bé Moktir bảo

rằng trong cái khoảnh khắc của một sát na lơ lửng bất nhả ba la mật kim cương, mà thằng bé chộp lấy con dao kéo và giấu vào trong túi áo thông dong thích thẳng của nó một chân trời chế ngự một chân mây thì...

- Thì sao?

- Thì thằng bé chợt hiểu biết rằng nó tồn lập tập hợp tại ngay trong vòng kiểm tra nghiêm mật của anh. Nó biết rằng anh đã theo dõi hành vi của nó trong một tấm gương soi - một tấm gương làm gương cho khách lưu tồn soi chung - và nó đã bắt gặp cái tia mắt của anh theo dõi rình mò nó phản chiếu trong tấm gương. Anh đã có nhìn thấy sự vụ trộm cắp, thế mà anh lại hùng hồn bất tuyệt vô ngôn. Anh im lìm ù lì không rỉ rã ra một tiếng! Bé Moktir đã rất ngạc nhiên về mối lặng lẽ tuyệt trừ nọ... và tôi nữa... Tôi cũng kinh ngạc vô ngần về một cõi tĩnh mịch vô thất vô trừ nọ của vũ trụ vô ngôn nhà ma thiên hạ trong hình hài dịch di tinh thể đó của anh. Anh đã biến tính như thế nào? Đây là cái đại sự nhân duyên đã phối dựng cái hành vi bất khả tư nghị nọ? Nếu như anh ốm ở không chịu giải thích bằng ngôn ngữ hữu ngôn thì ta e rằng...

- E rằng sao?

- E rằng là ...?

- Là sao?

- Là là ... Chín e mà sự vụ ...

- Sự vụ làm sao?

- Sự vụ khôn hàn gay cần sẽ tiếp tục khôn lường khương thịnh khinh khiêu từ bờ cõi chia xương chua là ngọt. Trút lang thang từ chót vót ra đời. Song trùng

nhị điệp chơi vui. Sóng mây triều nước bên trời trùng tên. Đại thành đành thại xui nên. Niềm lây lất mộng khôn đền tây sương ... Tương sây sâu chán ra chường. Niềm ôi phổ cũ vô thường quận châu. *Vous aviez vu le vol et vous n'avez rien dit! Moktir s'est montré fort surpris de ce silence... moi aussi.*

– *Je ne le suis pas moins de ce que vous me dites. Comment! Il savait donc que je l'avais surpris!*

– Anh đã có dòm thấy ra cái sự vụ ăn cắp éo le, thế mà anh không nói gì hết cả. Anh nín thin thít là bởi cố mắng rằng? Moktir đã tỏ ra rất ngạc nhiên về sự im lặng đó. Cả tôi cũng vậy.

– Thì tôi đây nào có thua chi mô! Tôi cũng ngạc nhiên hết sức! Sao! Thăng bé thế ra là té ra có biết rằng tôi có theo dõi bắt gặp nó trong cái cuộc cơn kia ru?

– Đó chẳng là chỗ hệ trọng. Anh chơi cuộc cắc cớ tài tình? Anh chơi cơn chon von tế nhị? Trong cơn cuộc loại đó, bọn bé con kia bao giờ cũng đầy đủ thập thành vạn chủng tài trí nghiêng trời để xô ủa chúng ta ngã lẩn lóc đá trên lạch đất mơ màng. Anh tưởng rằng anh nắm được cái chớp chài của nó. Mà té ra chính nó đã nắm cứng lấy cái chớp chài của anh. Hi hi... Đó chẳng là chỗ có chi hệ trọng. Bây giờ anh hãy giải thích cái sự lặng lẽ của anh.

– Chính tôi cũng ắt rất mong muốn thiên hạ giải thích sự vụ đó giúp giùm cho tôi.

Hai đứa trong một thời gian bỗng lặng thinh. Ménéalque bước dọc bước ngang quanh quần trong căn phòng, lơ dềnh thắp một điếu thuốc se sẽ ngấm:

– Sa mạc hồi khan tỳ hải tận.

Vùng thanh cấm nguyệt hội khôn hàn.

Chợt anh ta vắt diều thuốc mà rằng:

– Trong sự vụ nọ, có một “thức giác” theo như thiên hạ nói, một “thức giác” dường như anh thiếu hẳn, Michel ạ.

– “Thức giác đạo lí” có lẽ? Tôi đáp và gương mỉm cười.

– Ô! Đơn giản hơn. Chỉ là thức giác về tư hữu.

– Nhưng dường như chính anh cũng chả có chi mấy chút?

– Tôi có rất ít. Đến nỗi anh thấy đó, mọi thứ tại đây, chẳng có gì là của tôi cả. Ngay cả cái giường nằm. Nhất là cái giường nằm. Tôi ghé tởm yên nghỉ. Sở hữu tùm lum vốn khuyến khích yên nghỉ, và trong yên nghỉ bình an con người ta ngủ kĩ. Tôi yêu sống đủ để muốn sống thao thức lom lem chơi cho bù cơn chấn động. Và do đó mà tôi gìn giữ vững cái tâm thức tình trạng phù hoạt lưu ly lợ nổi bồ hóng ngay ở giữa lòng những của cải phi nhiều của tôi. Và bởi cái tâm thức khôn hàn gay cắn đó, tôi khích động đời tôi cho lên men cuồng nhiệt. Hoặc ít ra, tôi cũng khua động cho đời tôi bốc khói nhiệt cuồng. Hoặc nhiều ra, tôi cũng phát động phiêu linh cho đời tôi bốc hơi cuồng dại. Hoặc hơn nữa, tôi cũng gây chấn động nhà ma cho đời tôi chan hòa vào cuồng lưu của quỷ. Tôi không thể bảo rằng tôi o bế o bồng hiểm họa hiểm nguy, nhưng tôi yêu chuộng cái cuộc sống lưu ly mạo hiểm, và muốn rằng nó phải liên tồn từng khoảnh khắc sát na,

từng giây giây phút phút, phải liên tồn lôn bơi phù động mà đòi hỏi da máu thể thân tôi phải thường hằng phát tiết hết toàn thể gan mật can trường, cường đồng công lên cơn trong từng phen cốt cách, từ vạn chủng hạnh phúc từng bùng tới thập loại sức khoẻ đào tơ. Tuy nhiên.

– Tuy nhiên cái gì?

– Tuy nhiên nói thế không phải là bảo rằng triệt để trừ khử cái con ma men do Nường Thơ xô tới. Do đó thỉnh thoảng tôi cũng tự ban cấp cho mình một đôi phút cùng thi sĩ đắm chiều chữ lệ mà rằng: Ngủ yên bên lá cỏ chiều. Quên cây bóng xế quên triều biển rung. Quên luôn màu lựu um tùm. Quên từ lơ dểnh tới đùm bọc hang. Quên luôn con đẽ chạy quàng. Và quên phố thị thôn làng thang lên. Quên nguồn róc rách từng đêm. Về quên châu quận dưới ghềnh trắng thanh. Nửa người bỏ lạc thâu canh. Nửa linh hồn bỏ nước xanh lên bờ. Hồn mang về chẳng hẹn giờ. Hoang liêu phố hội bước hờ hững quên...

– *Alors que me reprochez vous? Interrompis je.*

Thế thì anh chê trách tôi cái chỗ nào mới được chứ?

Thấy anh ta tùm lùm ngâm thơ ra như thế, tôi ngắt lời mà hỏi ra như vậy.

Thì anh ta vội vã đáp mà rằng:

– Ô! Michell! Sao anh hiểu tôi một cách lầm lạc ra như thế? Thế thì còn ra cái mô dạng thể thống gì gì? Tưởng chừng như tôi suýt phạm tội ngu si lếu lảo lên mặt thầy đời mà chủ động gọi kêu!... Michell! Nếu như tôi bất cần bất kể cái hoan nghênh hay là cái chê

cười chỉ trích của thiên hạ, thì ấy chẳng phải để rồi tới lượt mình lại lần mò lom lem lếu láo đi ra ra bờ mà chỉ trích hoặc tán tụng ai ai. Những cái tiếng kia chả có nghĩa gì mấy tí đối với tôi. Ban nãy tôi nói quá nhiều về tôi. Tưởng rằng mình được bác hiểu, khiến tôi bị lôi cuốn đi bừa vào cuộc cao hứng nhà ma... Lúc nãy tôi chỉ có ý muốn nói với anh rằng: đối với một kẻ không có thức giác về quyền tư hữu, thì anh, Michel ạ, dường như anh có sở hữu hơi nhiều. Đó là điều trầm trọng.

– Tôi sở hữu nhiều quá những chi mô?

– Chẳng chi mô quá nhiều sở hữu gì hết.

Chẳng chi mô gì hết quá nhiều, nếu như anh ăn nói hỏi han theo cái giọng ôn tồn hỗn mang đó. Nhưng mà. Mà nhé. Nhé mà? Mà chẳng nhe? Anh có mở cửa giảng thuyết hay không? Anh có phải là chủ điền địa ruộng nương đất đai tại Normandie hay không? Anh có phải vừa thiết lập cửa nhà, mà thiết lập một cách rất mực xa hoa lộng lẫy tại vùng lân cận châu quận Passy hay không? Anh có vợ hay không? Anh có đang đợi vợ anh đẻ ra cho anh một đứa con hay không? Nếu nay mai vợ anh chết, anh có bất thành linh anh ôm mặt anh khóc hay không? Khóc chưa xong cơn, anh có vội vã lau nước mắt ôn tồn cá sấu ráo hoảnh đi không? Rồi vội vàng anh có làm thơ một cuộc nói ra rằng anh có khóc một cơn hay không? Thế là sự có, vụ không, anh có nhiều, hay là anh không ít?

Tôi sốt ruột mà rằng:

– Thế thì? Hẳn vậy! Sự đó chỉ chứng tỏ ra rằng tôi đã biết tạo lập tồn liên cho mình một cuộc sống

“nguy hiểm” (theo lối nói của anh), hơn cuộc sống của anh vậy.

– Phải, chỉ mà thôi! Ménalque nhại lại lời tôi một cách mỉa mai mỉa miệt vậy.

Rồi chợt quay mặt lại bất thành linh đưa tay ra:

– Thôi vậy, vĩnh biệt. Chẳng đó đủ lắm rồi cho tối nay. Chúng ta ắt chẳng nói được gì hơn thế. Ngày khác thôi, vậy nhé?

Một thời gian hai đứa không gặp lại nhau.

Những cuộc lo toan khác những nỗi ưu tư khác chiếm hết ngày giờ tôi. Một nhà bác học Ý phát hiện nhiều tài liệu mới, tôi cần nghiên cứu tỉ mỉ cho cuộc giảng thuyết chon von. Buổi giảng thuyết đầu tiên đã bị ngộ hội, thâm cảm điều đó, càng kích thích tôi thêm. Tôi muốn rọi những tia sáng mới mẻ, khác biệt, và mãnh liệt hơn, cho những buổi giảng thuyết sau. Do đó tôi đã bị đún đẩy ôn tồn vào trận chơi một cuộc: đặt thành chủ thuyết những gì ban sơ tôi chỉ nêu ra lơ ngơ ôn tồn lẽ nhượng là giả thuyết dong đưa. Đặt thành chủ nghĩa những gì ban sơ tôi chỉ nêu ra theo thể điệu phiêu bồng sơ hốt. Hỡi ôi! Ôi hỡi? Hỡi ôi ôi! Xiết bao kẻ lừng cơn gay cần quyết đoán liên tồn đồn dập như ma, đã nhờ vào cái vận may kỳ tuyệt bị ngộ hội ban đầu qua thể điệu lựa thưa ôn tồn nhị bội của mình, đã nhờ vào cái vận may bị ngộ hội đó mà nảy cơn ùn ùn tăng gia như triều dâng lún phún lá cồn rút hột như mưa! Đối với tôi, tôi xin thú thật, tôi không thể biện biệt rõ ràng cái phân vị gay cần cứng đầu kiên trì nào có lẽ đã len lỏi về hòa trộn vào trong cái cuộc cơn quyết đoán tất nhiên do nhu yếu. Tôi không

thể nhận ra rõ ràng phần nào là lí sở đương nhiên của như lai tự tại, phần nào là trở cơn gay cần chơi cuộc với nhà ma, phần nào là phần của quyết liệt một phen rồn nô cho tròn xinh của quý, phần nào là phần vị của hư cực ngậm ngùi trọn lành tránh lòn cơn lóng cồng xin một lần thành tựu giữa chon von, phần nào là phần của môi son mòn hao gái một con ra ràng hai con mất phần nào là phần khe khát của nghiêm nhậ u buồn buồn thả bóng sương buồn. Phần nào là phần của nguồn đi không hề reo gót bước. Phần nào là phần của kim thước vôi vĩnh trong cơn lốc của thước kim. Phần nào là phần của đắm chìm chơi vơi cho trầm luân Rừng Tía. Phần nào là phần của ngã ba mai mĩa cho ngọt ngào thớ dạ của mía mừng. Phần nào là phần của chim ứng bởi chưng thương mẻ chuột. Phần nào là phần của trau chuốt cho lấp liếm hội đàm hồng lâu thập lí, với bích lạc thiên thai. Hoàng tuyến chẻ một ra hai? Suối vàng chín ngọn xin mài miệt mơ? Chấm ma trầm tuý căn cơ? Tâm sư yến tuyết xin tờ dừng dừng? Hùng tâm tiêu tấp gọi lừng? Niềm đau tiểu đệ xin mừng đại ca? Tiêu phong kiêu vũ giang hà? Rừng liêu quốc dậy giang hà cổ nhân?

Mais combine les phrases, hélas! Devenaient pâles près des actes! La vie, le moindre geste de Ménélaque n'était-il pas plus éloquent mille fois que mon cours? Ah! que je compris bien, dès lors, que l'enseignement presque tout moral des grands philosophes antiques ait été d'exemple autant et plus encore que de paroles!

Nhưng mà hỡi ôi! Những ngôn từ thể điệu! Những câu cú câu thôi! Sao mà chúng trở thành lu

mờ ra như thế bên cạnh những hành động kiêu hùng của tồn hoạt riêng anh! Cuộc sống đam đam, một cử chỉ sơ sài tí tẹo của Ménéalque, há chẳng là ngàn lần hùng hồn gay cấn hơn một vạn bài giảng thuyết của tôi? A! Tôi càng hiểu rõ xiết bao, từ đó, rằng cuộc giáo hoá hầu như thuần nhiên đức lý của những hiền nhân Cổ Hy Lạp xưa kia vốn đã từng xưa kia là bằng gương mẫu như nhiên cũng ngang hàng và hơn ngang lớp lớp cái ngôn từ lộp độp từ vòm cổng tuôn ra? Trụ lảng rất mực đậm đà? Lời trong ý động chan hoà hành vi? Găm ra cho kĩ cái gì? Lấy trong ý tứ mà suy lộn lèo?

Lần gặp trở lại Ménéalque, sau lần gặp thứ nhất gần ba tuần lễ. Lần này tại nhà tôi. Ấy là sau một cuộc hội hợp bạn bè quá ồn tồn đông đảo. Để tránh một trận phiền nhiễu hằng ngày, Marceline và tôi đã chọn cái con mở rộng cửa nhà đón khách tràn lan buổi chiều thứ năm chuyện trò trời không mưa không nắng, không gió không sương, không có sầu vạn thuở. Và như vậy một phen chan hòa ra như thế thì những phen khác trong những ngày thừa dư còn lại trong tuần, chúng tôi càng có thể thông dong đóng kín im im hai cánh cửa lại không tiếp một con ma nào, mà chẳng có ma nào nữ chê trách. Vậy thì mỗi chiều thứ năm, những ai tự cho mình là bồ bịch của tôi, những ai ấy hãy tha hồ mà tới. Phòng rộng thênh thang, tha hồ khách đi về đủ đốn. Và cuộc hội hợp cứ thế mà kéo dài ra vào sâu trong đêm tối của liên tồn ủ rũ lất lay sinh. Khách đi về đông đảo, duyên do có lẽ là bởi bị hấp dẫn bởi cái dung nhan tao nhã của Marceline

và cũng để vui thích trò chuyện qua lại với nhau, bởi vì, riêng đối với tôi, ngay buổi họp thứ nhì, tôi chẳng còn chi để nghe ngóng, để thừa thốt, và tôi không che giấu kĩ mối ngán ngẫm của mình. Tôi lơ lảo loay hoay đi từ phòng hút thuốc tới phòng khách, bước từ phòng khách ra hành lang, từ hành lang tới hang lành hanh thông cơn cố, từ hang lành cơn cố tới hơ hớ hơi giá phòng vẫn nghe mùi hương trúc se ngọn thỏ, phím loan tơ chùng, thỉnh thoảng tung chờ trong vòng lèo tèo vẩn vút của một cái câu nào thiên hạ thốt, tôi chẳng quan sát gì nhiều, hai mắt lơ lảo ngó nhìn như thể điệu ngẫu nhĩ mà ra, chiêm bao mà tới.

Antoine, Etienne và Godefroy thảo luận về điều nghị quyết vừa qua của Nghị viện, mấy chú ngồi bừa bãi xô bồ trên mấy chiếc ghế bành mỏng mảnh của con vợ tôi. Hubert và Louis buông tuồng sờ mó những đồ vật mơn mớn men đồng trong con lét xon của cha tôi. Trong phòng hút, Mathias, để lắng tai nghe rõ hơn cái lời thời Léonard nói, Mathias đã đặt điều thuốc đỏ rực của nó lên mặt cái bàn bằng gỗ hồng đào hơi hớ. Một li rượu cam bị đổ tràn lan ra trên tấm thảm. Thằng Albert Camala nằm bừa trên đi văng, ghếch hai bàn chân dày bùn đất của nó lên bàn làm hoen ố một tấm lụa họa màn the trướng cấm. Và cái thứ bụi nồng hăng hắc ta hô hấp lúc bấy giờ vào trong lá phổi, là đích thị cái thứ bụi u buồn của sự vật nào nùng tàn rã trong cốt cách nhà ma... Một trận cuồng cơn phát tiết bỗng xô ừa trong óc, tôi muốn nắm lấy cổ bọn khách khứa mà đẩy ừa chúng nó cho đập nát mảnh xương vai. Ghế bành, lụa trướng, ấn họa, a hoàn, tỳ tử,

tía sam, tơ nữ, từ tức, kim báo, long vương, nồn nường
bồ câu mái, thầy thầy đi đời nhà ma ra hết cả, một
phen đã hoen ố cái màu hồ sơ khai lần thứ nhất. Vật
ố, đồ hoen, của ma men về rờ rẫm, thì cái nẻo đường
quy phục là cái nẻo lối của hồng phi na phục nồn tha
ma, phó thác hết phận thân cho linh hồn nhà quý. Tôi
muốn bảo vệ hết thầy thầy, ôm chầm hết mọi mọi
vật đồ, đem nhốt kĩ càng khoá kín lại một nơi để
riêng tôi sở hữu. A! Tôi tự nghĩ trong bụng! A thằng
Ménalque! Nhà người hạnh phúc lắm, nhà người là
cái kẻ không sở hữu một chút cón con gì. Còn ta,
chính vì ta muốn sở hữu bảo tồn mà lòng ta đau khổ.
Mà đáo cùng, mọi thứ nợ nó can hệ với đời ta vào
cái chỗ chi chi?

Trong một căn phòng nhỏ đèn sáng sơ sài, một
tấm kính không thuỷ ngân ngăn cách, thì ngách căn
nguồn ngủ yên nguồn. Marceline chỉ tiếp vài người
bạn thân. Nàng nửa ngồi nửa nằm nghiêng thân đè
lên đồng nệm gối. Mặt mày tái mét. Xanh xao kinh
khủng, trông mới mới dị thường. Bỗng nhiên tôi kinh
hoảng và tự bảo mình rằng cuộc đón khách lần này là
cuộc cuối. Đêm đã khuya. Tôi định rút đồng hồ xem
giờ, chợt bàn tay chạm phải con dao kéo của Moktir
trong túi áo.

- Thằng bé nợ? Con dao kia? Nợ cấp kia để làm
gì như thế? Hỡi bé con còn bé bé của con! Nếu đánh
cấp một phen chơi, để rồi lập thời phá nát của cải nhà
ma ăn cấp, thì sự vụ đáo cùng nào có ích chi mô?

Lúc đó chợt có kẻ đập vào vai tôi một cái. Tôi
vụt quay đầu lại. Đó là Ménalque.

Chàng ăn vận đoan trang lễ phục. Kề hầu như duy nhất ăn vận như thế trong cái đám hỗn độn này. Chàng vừa ở mô lò mò tới thế. Y nhe răng ra nói yêu cầu tôi dẫn kiến y với con vợ tôi. Quả thật tự ý tôi ắt là tôi không muốn làm sự đó. Ménéalque đường bệ uy phong. Râu mép rì toả ra một đường thẳng cắt ngang khuôn mặt tướng cướp biên đình. Râu hùm mắt hổ xử sở biên thủy ra như thế chứa chất nhiều đồng cảm hơn là thiện lương. Đưa chàng ta dẫn kiến Marceline, tôi chợt thấy rằng Marceline không thích cái điệu người anh hùng đó. Trao đổi vài lời qua loa xong, tôi lôi Ménéalque qua phòng hút thuốc.

Chính buổi trước ngày đó, tôi vốn đã hay tin rằng bộ thuộc địa đã giao phó cho anh ta một nhiệm vụ mới. Nhiều tờ báo nhân dịp đó từng bừng đổ ra ca ngợi anh ta, nhắc lại cuộc đời lưu ly anh hùng mạo hiểm, công nghiệp huy hoàng, dường như bọn họ đã quên mất hết những lời sỉ vả của họ ngày trước. Bọn họ thi đua nhau nêu cao phóng đại những công nghiệp phục vụ hy sinh cho xứ sở, hy sinh cho quê hương, hy sinh cho nhân loại, hy sinh cho loài người, và hy sinh cho cần khôn cộ mài con vũ trụ. Bọn họ té mê bảo rằng xiết bao lợi ích đã được đem tới cho loài người do những cuộc khám phá gay cấn ôn tồn của trận vấy vùng trong mạo hiểm phá khám của Ménéalque. Làm như tuồng Ménéalque mỗi một phen bắt tay kinh doanh sự vụ là mỗi một lần Ménéalque đam đam nhằm cứu cánh phục vụ thế gian ôn tồn thiên hạ. Và người ta miệt mài xúng tẩn nơi Ménéalque những nét đẹp lồ lộ nồn nà của hy sinh rất mực, quên

mình một cây, tận tình số dzách, táo bạo anh hùng như ngàn thu cô độc, ngó như chừng cái anh Ménélaque rất mực phải tìm ra mà nhận lấy một phần thưởng tròn xinh tam giác gay cấn ở trong những lời xưng tụng cổ tở kia.

Tôi mở miệng chúc phúc chào mừng tán tụng. Tức thì Ménélaque cắt ngang mà rằng:

– Nào nào! Michel! Anh nữa cũng lại như thế ư? Nào anh có hề sĩ vả tôi bao giờ đâu mà bây giờ phải thế? Hãy để yên cho báo chí độc quyền riêng lẻ giờ trở khỉ đó ra. Bọn chúng ngày nay dường như ngạc nhiên về cái sự vụ: một con người phong thái nhà ma vẫn còn có được lai rai một vài đức hạnh cửa quý. Tôi không thể làm thử được nơi mình những thứ biện biệt hào hoa và những dè dặt phong nhã thói nhà họ thiết lập. Tôi hoạt tồn là tồn hoạt toàn thân. Thì toàn thân tôi đi theo bước thông dong của tư tình tôi thiên nhiên phóng nhiệm, và mỗi một hành vi khởi sự mỗi gây một thích thú dịu dàng, thì đó là mỗi một dấu hiệu nhà ma đún đầy tôi phải làm hành động đó.

– Điều đó có thể dẫn cuộc cơn đi xa...

Ta cũng dám nghĩ cho là thế. A! Nếu mọi kẻ quanh ta có thể tin cho là như thế. Nhưng phần đông trong bọn chúng nghĩ rằng phải ôn tồn ước thúc hình hài trong lễ nhượng thì cái hột tinh thể của phiêu bồng mới nảy vọt ra nghiệp dĩ kim cương. Bọn chúng chỉ hài lòng là trong phong thái nguy tạo, cho lộn lèo song điệp cái đún đầy của nhị bội nhà ma. Mỗi thằng mỗi kẻ, mỗi không muốn mình tự giống mình. Mỗi muốn mình giống tự mình ít bao nhiêu thì hay được bấy

nhiều. Mỗi muốn đừng tự giống mình mình cho đổ ra
 con lập lòe mình giống cái thứ khác. Mỗi đưa mỗi
 thiết lập ở diện tiền mình một ông thần linh khuôn
 mẫu để cho mình dõm vào mà bắt chước. Mà chúng
 cũng chả chọn cái ông thần linh khuôn mẫu của nó.
 Nó chấp thuận một cái mẫu mực đã toàn thể được
 thiên hạ chọn sẵn ra đó rồi. Tuy nhiên, tôi tưởng,
 trong con người ta còn có nhiều thứ khác phải đọc ra.
 Người ta không dám. Người ta không dám lật trang
 qua. Luật tắc của tồn sinh bắt chước, tôi gọi chúng:
 luật tắc của tồn hoạt e dè. Người ta e sợ. Người ta sợ
 e. Sợ e cái chi? Sợ e sinh tồn nảy ra cơn cô độc. Mà tồn
 hiện nhận thấy mình cô đơn. Thế rồi người ta chả còn
 chút chi là con người của té ra tồn tồn thì hiện người
 ta tự đánh mất phận thân mình. Cái căn bệnh e dè
 ngại ngùng dín gió e sương đó của tinh thần, tôi xét
 thấy quá ghê tởm. Đó là căn tính dè hèn số dzách.
 Nhưng mà con người ta bao giờ cũng một mình cô
 đơn mà phát minh phát mãi. Nhưng mà ai người ai
 kẻ tại đây chịu tìm tòi phát minh? Cái gì con người ta
 cảm thấy nơi mình là riêng biệt, là ấy chính cái mà con
 người sở hữu rất mực hi hữu hiếm hoi. Cái làm nên
 cho mỗi người cái giá trị riêng biệt. Và đó là cái mà
 người ta gắng trừ khử mất đi. Người ta dò dè lẩn la
 bắt chước theo thể điệu khi đột dưới ươi. Và thế đó,
 người ta dám ngênh ngang cho là mình yêu sống.
 Tôi ghê tởm. Tôi kinh hoàng. Tôi không thể bao dung
 độ lượng từ bi được, dù thâm tâm có bồi hồi cảnh
 thích, hồn cửa quỷ sắp đi về trong mộng tưởng nhà
 ma. (*J'y compte bien, reprit Ménélaque. Ah! Si tous ceux*

qui nous entourent pouvaient se pesuader de cela. Mais la plupart d'entre eux pensent n'obtenir d'eux-mêmes rien de bon que par la contrainte. Ils ne se plaisent que contrefaits. C'est à soi même que chacun prétend le moins ressembler. Chacun se propose un patron, puis l'imité. Même il ne choisit pas patron qu'il imite. Il accepte un patron tout choisi. Il y a pourtant, je le crois, d'autres choses à lire, dans l'homme. On n'ose pas. On n'ose pas tourner la page. Lois de l'imitation; je les appelle: lois de la peur. On a peur de se trouver seul: et l'on ne se trouve pas du tout. Cette agoraphobie morale m'est odieuse. C'est la pire des lâchetés. Pourtant c'est toujours seul qu'on invente. Mais qui cherche ici d'inventer? Ce que l'on sent en soi de différent, c'est précisément ce que l'on possède de rare, ce qui fait à chacun sa valeur. Et c'est là ce que l'on tâche de supprimer. On imite. Et l'on prétend aimer la vie...)

Tôi để yên cho Ménélaque nói. Điều chàng nói, ấy chính là điều mà tháng trước tôi đã nói với Marceline. Thì đúng lí ra ắt tôi phải tán thành mới phải. Thế thì bởi mắng rằng, do cái nỗi ê hèn nào, bỗng dưng tôi cắt ngang lời của anh ta, và bắt chước Marceline, tôi nhại lại cái câu nói mà nàng vốn đã dùng để cắt ngang lời nói của tôi, tôi nhại lại nguyên văn cái câu nọ, y hệt từng tiếng từng lời:

– Nhưng mà Ménélaque ạ, anh không thể nào dò hỏi mỗi người mỗi kẻ phải khác biệt mọi mọi người ta.

Ménélaque bất thành lĩnh dừng lại đưa mắt nhìn tôi một cách kì quặc. Rồi nhân lúc bấy giờ Eusèbe tiến

lại gần từ già tôi. Ménalque lập thời quay lưng bỏ đi một cách rất mực ôn tồn khinh miệt, và tới nói chuyện với Hector.

Còn tôi? Vừa thốt cái lời kia ra, lập thời tôi thấy nó quá ư ngu xuẩn. Và nhất là tôi thấy chua xót vì câu đó có thể xui khiến Ménalque nghĩ rằng tôi đã bị mặc cảm, rằng tôi đã cảm thấy mình bị công kích bởi những lời nói của anh ta.

Đêm đã khuya. Bọn khách ra về. Lúc trong phòng hầu như chẳng còn ai nữa, Ménalque quay lại bên tôi:

– Tôi không thể từ già anh như thế này được. Có lẽ chắc rằng tôi đã hiểu sai lời anh nói. Dù sao, anh cũng hãy để cho tôi được hy vọng ra như thế.

– Không. Anh không hiểu sai gì hết. Nhưng mà những lời kia không có một chút ý nghĩa nào cả. Tôi vừa thốt nó ra khỏi mồm, thì lòng đã đau xót vì cái lời ngu xuẩn đó. Và nhất là cảm thấy rằng nó sắp đem tôi xếp đặt vào hàng ngũ những bọn người lếu lảo mà anh lên án khi nãy. Anh sẽ nhìn tôi bằng con mắt khinh miệt như nhìn bọn đó. Mà bọn đó, tôi xin quả quyết rằng tôi ghê tởm bọn đó cũng y hệt như anh ghê tởm chúng vậy. Tôi thù ghét mọi thứ người sống theo nhân luân nguyên tắc.

Ménalque cười ròn tiếp:

– Bọn chúng là những thứ đáng ghét nhất trong cõi thế gian này. Người ta không thể nào có thể chờ đợi nơi chúng bất cứ một loại thành thật nào cả. Bởi vì bọn chúng bao giờ cũng chỉ làm những gì mà

nguyên tắc của bọn chúng chỉ thị cho bọn chúng phải làm. Còn nếu không như thế, thì bọn chúng sẽ coi điều bọn chúng làm là điều hổng bét. Chợt riêng chớm một chút hồ nghi rằng anh có thể là một kẻ trong bọn đó, thì lập thời tôi đã cảm thấy lời nói té cồng lại trên hai làn môi tê dại của cái miệng tê đống của tôi. Liền sau đó, mối ưu sầu chua xót xâm chiếm lấy tôi đã cho tôi rõ tôi yêu mến anh thâm thiết dường nào. Tôi đã mong ước mình nghĩ lắm, lắm không phải trong mối tình yêu mến đó, mà lắm trong sự xét đoán.

– Và quả thật sự xét đoán kia rất sai lầm.

A! Phải thế ru? (Chàng chợt đột ngột nắm lấy tay tôi) Này. Anh nghe cho kĩ. Tôi sắp phải đi, nhưng còn muốn gặp lại anh. Chuyến đi này của tôi lần này sẽ dài hơn và mạo hiểm nhiều hơn mọi cuộc trước. Tôi không biết ngày nào sẽ trở về. Trong vòng mười lăm hôm nữa tôi phải đi. Tại đây không kẻ nào ngờ rằng chuyến đi của tôi lại cấp cận đến như thế. Tôi báo riêng cho anh biết. Tôi đi lúc bình minh. Cái đêm trước một chuyến đi, đối với tôi mỗi phen phen hằng hằng là mỗi đêm hãi hùng khắc khoải. Anh hãy chứng tỏ cho tôi thấy rằng anh không phải là một con người nguyên tắc. Tôi có thể mong được rằng cái đêm cuối cùng nọ anh sẽ đến sống bên tôi?

Nhưng mà chúng ta sẽ còn gặp nhau trước nữa kia mà. Tôi hơi ngạc nhiên đáp thế.

– Không. Trong mười lăm hôm tới đây, tôi sẽ không vì một ai hết. Cũng sẽ không có mặt ở Paris. Ngày mai tôi đi Budapest. Sáu hôm sau, phải có mặt

tại Rome. Đây đó có những thằng bạn tôi muốn hôn trước khi rời Âu châu. Một thằng khác chờ tôi tại Mad'rid.

– Được rồi. Đêm đó tôi sẽ đến với anh

– Và chúng ta sẽ uống rượu Chiraz.

– Vài ngày sau buổi tối đó, Marceline càng thấy khó ở trong mình. Tôi có nói rằng nàng vốn thường thấy mỗi mệt, nhưng nàng vốn tránh thở than. Và nhân vì tôi nghĩ rằng tình huống mang thai xui nên traten mỗi mệt, thì đó cũng là lẽ tự nhiên, và tránh không muốn tư lự lo âu. Một ông y sĩ lếu láo, không thăm dò ra căn bệnh, vốn đã có khiến chúng tôi yên dạ quá mức. Nhưng những trận se mình sốt mảy khác lại hiện ra có vẻ trầm trọng hơn nhiều. Tôi quyết định gọi bác sĩ T. Vốn được xem là vị danh y số dzách trong nghiệp nghề cửa quỷ chuyên môn. Ông ta xem bệnh xong thì tỏ ý ngạc nhiên sao tôi không gọi ông ta sớm hơn nữa. Ông chỉ định một cách thức ăn uống, kiêng cử nghiêm ngặt, mà đáng lí ra từ lâu rồi Marceline phải tuân theo. Nàng đã can đảm một cách tai hại không thận trọng chút nào đã gắng chịu đựng quá mức của thể năng. Từ bấy giờ cho tới cuối tháng giêng vậy là phải nằm yên trên ghế dài không được rục rịch. Nếu muỗi rệp có cắn vào thì cũng chỉ được phép cử động qua loa xua nó đi mà thôi. Chắc rằng nàng đã âm thầm lo ngại bệnh tình, có lẽ nàng đau xót nhiều hơn mà không muốn tự thú nhận ra, Marceline dịu dàng ngoan ngoãn tuân theo lời chỉ định của thầy thuốc, thuận theo một cách rất ôn tồn những cách điều trị rối rắm bức bối nhất. Một niềm an phận thiêng

liêng bỗng dẫu phá vỡ mất cái ý chí vốn nâng đỡ nàng từ trước, do đó bệnh tình bỗng trở cơn trầm trọng đột ngột nhà ma trong mấy ngày cửa quỷ tiếp liền sau đó.

Tôi chăm sóc nàng nhiều hơn nữa, cố tìm lời an ủi, bắt chước giọng ông Bác Sĩ ôn tồn mà lên điệu đại lượng chiêm bao chào mừng chừng mào ôi em mọi nhỏ. Nhưng mà rốt cuộc nàng bỗng trở cơn lo sợ hãi hùng khiến tôi cũng kinh hoàng theo như thế. A! Bao xiết hiểm nguy từng đã! Cốt cách vô ngần tai hại vốn xưa kia là thiết lập hạnh phúc trên cơ sở của hy vọng lắt lay! Và dăm dăm uỷ thác tồn sinh vào cái tương lai nào vô định thế! Tôi vốn là kẻ ban sơ chỉ o bỗng nâng niu cái mùi hương của cỏ thơm trong quá khứ! Rồi hương vị của sát na hiện tại một ngày nào đã xui khiến tôi nhất đán mê, nhưng mà cái tương lai ngấm ngấm đến xưa cái hiện tại mùi hương bay mất, nó làm vỡ tan ảo mộng của hiện tại, một cách còn trầm trọng hơn cốt cách hiện tại từng đã làm cho ảo mộng của quá khứ tan đi. Và từ cái đêm Sorrente ngày nọ, toàn thể mối tình, toàn thể cuộc sống của tôi đã xô ủa nhau theo tương lai mơ hồ vang bóng.

Thấm thoát đã tới ngày ước hẹn với Ménalque. Và mặc dù lòng tôi phiền muộn phải bỏ Merceline một mình ở nhà suốt một đêm trường mùa đông lạnh lẽo, tôi vẫn tìm ra đủ lời lẽ ôn tồn để nàng chấp thuận cho tôi đi. Lời lẽ ôn tồn đã giải minh ra cái điều trang trọng: nghiêm mật của tương phùng, dinh ninh của lời hứa, rất mực của sinh tồn kỳ tuyệt của sậu nhiên, *et caetera...*

Bữa hôm đó Marceline có dễ ở trong người hơn trước, nhưng mà tôi vẫn ưu tư. Một nữ khán hộ thay thế tôi lo phụng bễ nàng đêm ấy.

Nhưng vừa ra khỏi nhà, niềm lo âu lại nổi dậy mạnh hơn. Tôi xua đuổi nó đi, tôi vận thập thành nội công chống cự lại. Tôi tung chưởng lực phiêu bồng ra tứ phía. Và vẫn rất bức mình vì mỗi tư lự cứ dây dưa. Thế là ma men nó lơ dờ đún dấy bên hình hài mờ mẫm của quý quái cò ke. Thế là tôi dần dà đạt tới cõi huyền môn của thượng thừa khí công cang đấu. Một trạng thái kích thích căng thẳng dị thường, vừa xa xôi vừa gần gũi, mối bàng hoàng nào dạ đoạn trường đã làm cho nó phát sinh. Nhưng lại càng gần gũi thêm cái cõi bờ phiêu nhiên của hạnh phúc.

Đêm sâu tịch mịch. Tôi bước đi, bước rộng lên bờ. Tuyết xuống mênh mông. Mang nhiên như mùi hương càn khôn cọ mài thân vũ trụ. Tôi sung sướng hô hấp cái làn không khí lạnh bốc lừng tia. Tôi sung sướng chống chọi chịu chơi với luồng hơi lạnh lẽo của con ma sinh tồn sờ soạn góc lẽo đẽo của con quỷ u uyên. Chọi chống chênh vênh với con gió, con đêm, con hôm, con vân yên, con vũ tuyết. Tôi nhắm găm cái kho sinh tồn ngọt lịm trong cái vành bí mật một tiểu khê. Bước lần theo ngọn tê mê. Lưu đầy phố thị cập kê ra đời. Túm hai cặp cẳng ông trời. Tém đuôi tôm lại cỏ ngời tồn liên.

Ménalque nghe chân tôi tới, bước ra đầu thang lầu. Anh chàng sốt ruột lắm. Mặt mũi tái mét như tô phở tái nhăn nheo. Anh chàng gỡ áo măng tô ra cho

tôi và buộc tôi thay đôi giày ướt mang vào đôi dép Ba Tư mềm mẫm. Trên mặt một chiếc bàn xoay có đặt sẵn đồ ăn nhậu nhẹt nhấm nháp nhâm nhi nhị trùng nhung nhúc. Hai chiếc đèn soi sáng gian phòng thông dong cái ngọn không sáng bằng cái lò lửa rực hồng rỗng tía tỉ long vương. Ménalque thoát tiên hỏi qua sức khoẻ Marceline. Để rút gọn sự vụ sinh tồn, tôi bảo rằng nàng ta không hề gì hết. Anh chàng hỏi tiếp:

– Đưa con anh chẳng bao lâu nữa sẽ ra đời?

– Hai tháng nữa.

Ménalque nghiêng mình xuống lò lửa, như muốn giấu khuôn mặt đi. Anh chàng im lặng. Im lặng lâu đến nỗi cuối cùng tôi phải thấy bối rối, không biết ăn nói gì ra gì cả. Tôi đứng lên, bước vài bước lại gần, đặt tay lên vai anh ta. Lúc bấy giờ anh ta mới lăm bắm như đang kéo dài tiếp nối cái tư tưởng tồn liên tiên liệt ở trong đầu.

– Phải chọn lựa. Điều trọng yếu là phải biết cái điều mình muốn. Mình muốn cái chi?

– Ê! Té ra anh bồi hồi trong cái chuyện đi hay ở?

Tôi le lói hỏi bữa, chả biết phải hiểu cái lời nói của anh ta như thế nào.

– Đường như thế.

– Anh lưỡng lự trừ trừ hay sao?

– Ích gì? Anh có vợ con, thì cứ nên ở lại. Trong ngàn vạn thể thức hình hài của cuộc sống, mỗi đứa chỉ có thể biết được một cái mà thôi. Thêm thưởng cái hạnh phúc của kẻ khác, là điên cuồng. Sẽ không biết sử dụng đâu vào đâu cho đáng. Hạnh phúc đâu có

phải được sẵn sàng xong xuôi xếp đặt cất gọn gàng ra đó. Mà phải thể theo tầm vóc mỗi người. Mai tôi đi. Tôi rõ: tôi đã gắng cất may cái tấm hạnh phúc nọ theo tầm vóc tôi. Còn anh, anh hãy giữ lì lấy tấm hạnh phúc yên bình thông dong tinh mạch của cái mái gia đình.

Tôi lên tiếng kêu một cái mà rằng:

– Vốn xưa kia là... tôi cũng đã may cất hạnh phúc tôi theo tầm vóc thân thể hình hài máu me tôi. Nhưng mà tôi đã có lớn dần ra. Ngày nay tấm hạnh phúc tôi đang gò bó máu tôi. Nghe chừng chật chội quá. Đôi lúc tôi hầu như bị nó bóp nghẹt thở. Không còn hô hấp được thông dong với hai buồng phổi nữa.

– Hừ! Rồi anh sẽ quen đi!

Ménalque nói xong câu đó thì vươn mình thẳng dậy, đứng trước mặt tôi, dăm dăm đưa làn nhãn tuyến của đôi con mắt hùm phía bên trên bộ râu cọp, nhìn vào mắt tôi không chớp. Rồi thấy tôi nín thín thít, chẳng thốt được cái lời khỉ mốc nào hết, thì anh ta mỉm cười một cái hơi u buồn tí chút mà rằng:

– Người ta tưởng người ta sở hữu, mà thật ra người ta bị ma men nó chiếm hữu mất hồn mình. Hỡi Michel, hãy nốc chơi li rượu! Hỡi Michel! Chút rượu nồng là giọt mỹ tửu Chiraz! Anh sẽ không có cơ hội uống được nhiều lần hoặc nếm qua lắm bận. Hỡi Michel! Hãy ăn chơi mấy cái bánh bèo nhận hột hồng hạnh biên thủy này, mà bọn người Ba Tư vốn nếm mùi cùng chung với rượu nọ. Đêm nay tôi muốn nhậu một cuộc phiêu bồng chan chứa với anh, muốn quên rằng ngày mai phải đi, muốn trò chuyện như rằng cái

đêm nay sẽ tồn lưu bất tận. Anh có hiểu cái duyên do nào đã khiến cho thi ca và nhất là triết học trở thành những ngôn ngữ chết? Những con chữ lộn đường cổ lục mà tấp dạt vào cục lõ nhà ma? Ấy chính bởi lẽ rằng chúng đã tách lìa cuộc sống. Hy Lạp xưa kia vốn từng là đã nâng cuộc sống lên chơi với ngang tầm lí tưởng, và tư tưởng đã ôn tồn cùng cuộc sống dập dìu nô nức bước đi. Và do đó mà ngay cái cuộc sống của nghệ sĩ cũng đã là một thể hiện thi tứ rất mực mộng mơ rồi. Cuộc sống của triết nhân là một thực hành triết học. Và như vậy triết học và thi ca đã giao hoà nhau trong cuộc sống, thêm thắt ôn tồn hội ngộ mà chan rưới cái hột liên tồn tinh thể cho nhau, thì sự vụ đã hấp dẫn dị thường mà nhiếp phục cõi nhà ma. Ngày nay cái đẹp nó đi bước lững lờ, nó không vào cuộc chơi chơi với hành động. Hành động lại quờ quạng đi bướng bỉnh một mình chả thiết chi tới cái đẹp đồn tụ đủ đởn lững lờ. Còn cái hiền minh thì chia riêng mình một cõi triều đình cũng bẽ bàng như sa mù rớt hột.

– Tại sao anh, anh sống cái triết lí của anh, mà anh không viết ra những hồi ký? Hoặc nói đơn giản (tôi nói thêm vì thấy anh ta mỉm cười) viết ra những kỷ niệm du hành?

– Bởi vì tôi không muốn hồi ký kỷ niệm gì ráo ráo. Làm như thế, tôi tưởng mình sẽ cản trở bước đi về của tương lai, mình sẽ đem cái quá khứ về chạy quanh choáng chỗ. Tôi tạo lập cái tân kì của mỗi giờ mỗi phút bằng sự quên bằng quá khứ đi. Cái hôm nay nó mới mẻ bởi vì cái hôm qua không có lại gùn ghè.

Không bao giờ tôi thoả mãn với sự vụ: từng đã sướng hôm qua. Tôi không tin ở những sự vật chết. Cái gì không còn nữa thì cũng cảm bằng như chẳng hề có bao giờ.

Tôi chợt cảm thấy tức tối vì những lời kia. Chúng đi nhanh vượt trước tư tưởng tôi nhiều quá. Tôi muốn lôi giật lùi. Muốn cản anh dừng lại. Nhưng tôi luống công tìm lời bác nghị, tìm chẳng ra lời cưỡng cuộc cọ cớn. Vả chẳng tôi tự mình tức bực mình còn nhiều hơn là tức Ménalque. Tôi ngồi im lặng ăng lìm cầm cầm. Anh ta, lúc thì loay quay lui lui tới tới theo điệu con dã thú bị nhốt trong chuồng, lúc thì nghiêng thân lên màu lửa, lúc lặng lẽ thật lâu, rồi chợt đột ngột nói:

– Phải chi mà chi phải! Phai chi mà chin e! Gắng nhe mà hồ dễ! Hồ dễ mà ví dầu. Ví dầu mà còn có thể. Còn có thể mà ví như. *Si encore nos médiocres cerveaux savaient bien embaumer les souvenirs! Mais ceux ci se conservent mal. Les plus délicats se dépouillent. Les plus voluptueux pourrissent. Les plus délicieux sont les plus dangereux dans la suite. Ce dont on repent était délicieux d'abord.* Nếu như mà những cái bộ óc thiếu não của chúng ta còn biết được cách ướp mùi hương cho kỷ niệm! Thì còn có thể gọi là là khả dĩ khi dã! cho mà ma! nhưng mà? Phi dã phi dã! Những kỷ niệm vốn không chịu tồn lưu tự lập tập kiêu! Những con kỷ niệm thơ mộng tốt vời nhất cũng tan rã đi. Những cái ký ức tê mê êm ái nhất cũng mục nát. Những niềm dịu ngọt nhất lại là những thứ nguy hiểm tai hại nhất về sau. Êm dịu ban sơ? Chính là thứ gây ăn năn cho mai hậu.

Lại im lặng kéo dài. Rồi lại tiếp:

– Ăn năn, ân hận, hối tiếc, tiếc thương, đó là những niềm vui bữa trước, xoay ngược lại cái lưng. Được ngó nhìn ở hậu bối. Thì tiền diện chạy tuột đi đâu? Tôi không thích ngó giật lùi lại ở sau lưng. Cái ở sau lưng là cái chết. Tôi bỏ cho trôi tuột cái quá khứ của tôi. Như một con chim từ già bóng râm tổ ấm để bay vù tới phía trước có một chân trời chơi trận với chân mây. A! Michel! Mọi niềm vui vẫn chờ ta mãi mãi, nhưng mà nó muốn tìm thấy cái giường nằm trống trải, nó muốn làm cái hồng nhan duy nhất, muốn rằng ta lân la tới mở cuộc gay cấn chịu chơi với nó theo thể điệu cái thằng đã chết vợ. Con vợ già cũ kĩ hôm qua! Con đó phải cho chết đi, thì con đây mới chịu vén xiêm mà phụng hồi cái mùi hương trong khe ngực. A! Michel! Mọi niềm vui đều giống như cái mùi hương sa mạc, cái giọt nước dị thường phảng phất trên nhام thạch hoàng sa. Nó tan biến đi từ phút này đến phút nọ. Nó giống như cái dòng thủy lục nọ của kim tuyến Amélès, như Platon kể lại, thứ nước vô ngần của suối nguồn thủy lục nọ không bao giờ có thể được giữ lại ở trong vành bất cứ loại lu hũ nào. Mỗi phút mỗi giây, mỗi sát na, mỗi khoảnh khắc, xin hãy mang đi mất tất cả những gì vô hạn mà sát na khoảnh khắc từng đã đem về.

Ménalque còn nói nhiều nữa. Nói dài ra đậm được. Tôi không thể nhắc trở lại hết ra đây. Tuy nhiên rất nhiều lời đã in sâu trong tôi và tạc cái dấu dị thường trong máu me thân thể. Mãnh liệt vô ngần, và càng thế, tôi lại càng muốn quên vội vã chúng đi.

Chẳng phải chúng báo biểu cho tôi những gì mới lạ tân kì gì cho lắm, nhưng mà chúng đã bất thành linh phối trưởng cái tư tưởng âm ỉ ở trong tôi. Một tư tưởng mà tôi đã đem biết bao màn thô vãi mịn mà che phủ suốt tháng ngày. Và tôi tưởng mình đã dám hy vọng bóp ngộp nó xong xuôi. Đêm trôi qua như vậy đó.

Bình minh. Sau khi đã đưa tiễn Ménéalque lên con tàu hoả, tôi quay về một mình, lòng cảm thấy tràn đầy một mối buồn khôn tả, một mối buồn gồm guốc, một mối căm thù cái niềm vui trâng tráo của Ménéalque. Nó trắng trợn nhà ma! Nó chan hòa cơn điêu linh của quỷ. Tôi muốn rằng đó là một niềm vui giả tạo. Một niềm vui phỉnh gạt. Một niềm vui của cái loại viễn khách mây râu nhẵn nhụi từ viễn phương ghé về thôn làng hẻo lánh để mà phô bày tiểu xảo của y phục bảnh bao hầu mong dụ dỗ gái tơ thơ dại của thôn làng rất mực thơ ngây. Thì hỡi ôi! Nếu để cho nó quyến rũ lên đường, ắt còn chi cái thơ ngây thuần phác của thôn làng rũ bức thang lan? Và tôi bám riết vào cái hạnh phúc ngọt ngào hồ đồ của tôi. Cái "hạnh phúc yên tĩnh" theo lời Ménéalque. Hỡi ôi! Tôi không thể xua đuổi lo âu đi khỏi, nhưng lại lếu láo cho rằng mối lo âu kia là thứ gia vị cho tình yêu. Tôi nghiêng về phía tương lai, tưởng như thấy thẳng con tôi đã mỉm cười chào tôi. Vì nó mà cái đức lý của tôi được cấu tạo hình hài cương kiện trở lại. Phải rồi. Không có chi nguy hại. Tôi đang bước đi vững chắc lắm.

Hỡi ôi! Sáng hôm đó tôi trở về, đã thấy ngay từ phòng ngoài một sự lộn xộn khác thường. Người nữ khán hộ bước ra, lấy giọng ôn tồn cho tôi hay rằng trong đêm vừa qua vợ tôi đã bị nhiều cơn kinh hoàng ám ảnh, và đau đớn vô cùng, mặc dù chưa tới ngày sinh nở. Nàng đã cho gọi Bác sĩ tới vội vàng giữa đêm, và hiện giờ vẫn còn ở lại trông nom bệnh nhân. Nói tới đó, người khán hộ chợt thấy tôi xanh mét, liền vội vã nói thêm rằng hiện giờ mọi sự đã khá, hiện giờ mọi sự không còn chi đáng lo, hiện giờ... Tôi vụt chạy vào phòng Marceline.

Phòng sáng lờ mờ. Và thoát tiên tôi chỉ nhận thấy bóng ông bác sĩ. Ông đưa tay ra hiệu cho tôi im lặng. Rồi trong bóng mơ hồ, tôi nhận thấy một hình hài lạ. Tôi lo lắng im lìm tiến gần tới. Marceline nằm nhắm mắt. Nàng xanh kinh khủng dị thường, thoát tiên tôi tưởng nàng đã chết. Nhưng rồi tôi thấy nàng quay đầu lại. Trong một góc âm thầm, cái hình hài lạ mặt kia lảng quàng các cớ che giấu lai rai những vật dụng um tùm. Những khí cụ lấp lánh. Những xơ bông. Một tấm vải thấm máu me lổ đố... Tôi cảm thấy choáng váng mặt mày. Tôi suýt té xỉu xuống. Ông bác sĩ đưa tay nâng giữ tôi. Tôi hiểu. Tôi sợ hiểu. Tôi hiểu sợ, sợ hiểu, lộn lèo lay lắt lằng lằng liên tồn lặn cặn.

- Thăng bé?

Tôi bàng hoàng hỏi thế.

- Bé thăng?

Ông bác sĩ đáp lại rai và nhún vai một cái. Tôi không còn hiểu biết gì cái điều tôi làm nữa. Tôi chồm

tôi chơi với chộp lấy cái mép rìa mà khóc! A! A, tương lai! Tai ương lắm lắm! Tầm đất tắc dọc thọc ngang. Dưới bàn chân nghe ra không còn chi để đứng. Bất thành linh nghe lỗ hổng ở dưới chân. Dưới chân? Và trước mặt? Sau lưng, tả hữu, nơi nào cũng chỉ thấy một lỗ hổng liên tồn gà gât từ bốn mặt mở cuộc lan tràn gay cấn giáp công.

Tại đây mọi sự xô bồ lẫn lộn trong một kỷ niệm âm u. Tuy nhiên Marceline thoát tiên xem chừng như sớm bình phục. Thời gian rồi rảnh đầu năm cho phép tôi thư thả chút ít, thì suốt ngày tôi có thể lân la bên tấm quần của nàng. Vừa nghe mùi quần áo bốc hơi, vừa đọc sách thánh hiền và viết văn khủng bố. Đi dạo ra ngoài thì bao giờ tôi cũng đem về tặng nàng vài bó hoa. Bó hoa nào cũng do những cô hàng hoa xinh đẹp bán cho tỉ mỉ. Tôi nhớ lại ngày tôi đau ốm nàng đã chiếu cố săn sóc tận tình, thì tới phen này tôi cũng phải tận tình chiếu cố. Nàng mỉm cười đôi lúc, dường như sung sướng. Không một lời trao đổi về cái tai nạn lâm li phá vỡ hy vọng chúng tôi.

Rồi Marceline bị bệnh sưng tĩnh mạch. Lúc bệnh vừa chớm bớt, bất thành linh một chứng huyết tắc xô Marceline tới rìa mép tử sinh. Ấy vào một khoảng đêm. Tôi ngồi bên mép giường nghiêng mình xuống nhìn người bệnh, nghe trái tim mình cùng tim họ cùng một nhịp ngừng đập hoặc hồi sinh. Bao nhiêu đêm dài như thế. Con mắt nhìn đăm đăm mong đem một chút sức sống của mình truyền qua thân thể nọ. Và nếu tôi chẳng còn nghĩ nhiều tới hạnh phúc nữa, niềm

vui ử rữ còn lại độc nhất ấy là đôi lúc nhìn thấy Marceline mỉm cười.

Cuộc giảng thuyết mở đầu trở lại. Tôi đã tìm đâu ra ý lực để soạn bài giảng? Tôi không còn nhớ rõ. Cũng chẳng biết ngày ngày liên tục nối tiếp theo cái gân mạch khớp xương nào. Tuy nhiên một sự vụ nhỏ nhỏ xin được nói ra với các bạn:

Một buổi sáng, cách trận huyết tặc không bao lâu, tôi ngồi bên Marceline. Trông nàng có khoẻ hơn mấy ngày trước chút ít. Nhưng theo lời bác sĩ chỉ định, nàng vẫn còn phải tuyệt đối nằm im không được cử động. Cũng không được rục rịch cánh tay. Tôi cúi xuống đổ nước cho nàng uống. Lúc nàng đã uống xong và tôi còn nghiêng nghiêng thân như thế, bằng một giọng yếu ớt mà mới bồi hồi làm cho yếu ớt thêm, nàng yêu cầu tôi mở một cái hộp nhỏ, và đưa mắt nhìn về phía cái hộp để chỉ dẫn cho tôi. Chiếc hộp nằm kia, tại trên bàn. Tôi cầm lấy mở ra. Đầy những vải, giẻ, vật dụng trang sức lai rai. Nàng muốn cái gì? Tôi đem chiếc hộp lại bên giường. Rút từng đồ vật ra. Cái này? Cái kia?... Không chưa phải cái đó. Và tôi cảm thấy nàng bắt đầu lo lắng lai rai chút ít. – A! Marceline! Em muốn? Chính là em muốn cái chuỗi hạt này!

Nàng gượng mỉm cười.

– Thế ra là em sợ rằng anh săn sóc em không đầy đủ?

– Ô! Anh ạ!

Nàng nói âm thầm trong hơi thở. Và tôi nhớ lại câu chuyện tại Briskra. Nàng đã rút rè trách móc tôi ngang ngược ruồng bỏ cái mà nàng gọi là “sự trợ giúp của Thượng Đế”.

Tôi nói tiếp, một cách hơi cầu nhàu:

– Nhưng mà anh đã lành bệnh một mình. Không cần đâu giúp đỡ.

– Nhưng em đã cầu nguyện đêm ngày cho anh.

Nàng nói dịu dàng, buồn bã vô cùng. Tôi thấy mắt nàng đầy vẻ lo lắng than van.

Tôi cầm chuỗi hạt đặt vào bàn tay yếu ớt của nàng để duỗi trên tấm drap. Một tia mắt đầy lệ và tình yêu nhìn tôi cảm tạ, nhưng tôi không thể đáp lại được. Tôi dần dà giây lát, thấy lòng bức bối, không biết phải làm gì. Cuối cùng không nén được nữa, tôi nói:

– Tạm biệt. Anh ra ngoài.

Và đứng lên rời phòng, tôi bước ra ngoài như bị người ta xua đuổi.

Nhưng bệnh tắc huyết đã gây nên nhiều biến chứng khá hỗn độn trầm trọng. Hòn màu ứ bị trái tim xua ra ngoài, đã làm mệt mỏi u uất hai buồng phổi, bế tắc sự hô hấp. Hơi thở hỗn hển ri rỉ kêu. Thế là con bệnh đã len lỏi vào trong hình hài Marceline, cư lưu ở trong đó kể từ lúc bấy giờ trở đi Marceline. Marceline. Không còn là một linh hồn phi phong cốt cách. Chỉ còn là một đồ vật ri rỉ mờ hoen.

(Sông xuôi sóng ngược ngập ngừng
Bởi rằng sóng ngược
Sông từng từng xuôi)
Dù sao dù sao dù sao?

(Cổng chùa vừa mở hôm qua
Cô nương mắt ngọc màu da thật vàng
Xuân Xanh ngồi viết giữa hàng
Mưa đêm xuống phố mộng dần ra giêng).

III

*Bồi phong lục nguyệt sơ li
Ghép về hai mặt tứ chi khuynh thành*

Mùa đã chuyển. Khí hậu trở thành ôn hòa hơn. Tôi đưa Marceline về La Morinière. Bác sĩ bảo rằng mọi nguy hiểm cấp bách đã qua rồi, và chỉ cần đổi khí hậu là khiến nàng dần dà bình phục. Chính tôi cũng cần tinh dưỡng. Những đêm dài thức bên giường bệnh nhân, tôi đã quyết một mình chịu đựng mỗi khắc khoảnh liên miên, và nhất là mỗi tương lân của cơ thể kéo dài dằng dặc suốt thời gian chạy dọc buổi Marceline bị huyết tắc gây nên những chấn động kinh hoàng trong cơ thể tìm máu tôi, thấy thấy những thứ đã xui tôi mỗi rụi mòn hao như chính mình cũng đã lâm bệnh.

Tôi có ý muốn đưa Marceline về miền núi, để hít gió rừng và yêu dấu sơn nữ. Nhưng nàng tỏ ý tha thiết muốn trở về miền Normandie. Nàng bảo rằng không có khí hậu nào lợi ích cho nàng bằng mùi hương bầu trời châu quận ấy. Và gái miền đó cũng thơ ngây man mác có thua gì gái núi ở đầu non. Nàng cũng nhắc nhở thêm rằng tôi phải về coi sóc hai nông trại ôn tồn mà ngày nọ tôi đã táo bạo bướng bỉnh nai lưng ra đòi đảm nhiệm. Nàng bảo rằng tôi đã cả gan bừa bãi như thế, tôi đã đảm đang trách nhiệm như thế, thì tôi phải làm sao đừng để thất bại ê chề mà xấu hổ với gái quê. Chúng tôi vừa tới nơi, nàng liền giục tôi chạy đi thăm viếng đất đai đồng ruộng đường hàng đàn ngỗng bồng dưng. Tôi không rõ trong lời năn nỉ ân cần khuyến khích nọ, có len lỏi bao nhiêu hy sinh tận tình. Nàng có phải e ngại rằng, nếu không như thế, ắt tôi sẽ cảm thấy mình phải gia tâm lân la chăm sóc nàng, và do đó mà thấy bị gò bó, không được phóng túng tự do?

Marceline tuy nhiên khá hần. Mặt mày đã có vẻ tươi hồng ra. Và không gì khiến tôi an lòng bằng sự vụ cảm thấy nụ cười của nàng không quá ủ rũ như trước. Thế thì tôi có thể yên lòng chạy nhảy ra ngoài đồng vậy.

Thế là tôi ra viếng nông trại. Đúng vào thời kì phơi rơm rạ. Không khí man mác những mùi hương. Tôi tê mê như uống mỹ tửu. Tưởng chừng như từ năm ngoái đến nay mình không hô hấp, hoặc có thở, thì chỉ hít toàn bụi bặm. Không khí bây giờ lai láng như mật hương. Ngồi trên một cồn gò cao, tôi đưa mắt nhìn

khắp vùng La Morinière. Tôi thấy những mái nhà xanh, những tường vôi lục, những dòng nước nao nao, những mặt hồ tĩnh lặng, những đồng ruộng đã gặt xong, những gốc rạ thần thờ, những vòm cỏ um tùm, những chùm lùm én liệng. Xa xa hơn tí nữa, thấy cái vành cong vành vạnh của liên tồn một ngọn tiểu khê. Xa hơn nữa, những khu rừng mà mùa thu trước tôi đã từng cưỡi ngựa đi dạo với Charles. Những điệu ca chọt vắng dấy, xa xa gần gần. Càng gần gũi thêm. Đây là tiếng hát của những thợ gặt, những kẻ phơi cỏ quay về. Mang dụng cụ trên vai. Những người làm công kia, tôi quen hầu hết, xui tôi bức bối chút ít, vì họ khiến tôi nhớ lại rằng mình là chủ nhân ông. Mình tới đây không phải với tư cách kẻ du lịch. Mình ngồi ngắm cảnh không phải với linh hồn kẻ phiêu lãng tê mê. Tôi tiến lại bên họ, mỉm cười, hỏi chuyện, hàn huyên lai rai đậm đuốc. Ban sáng Bocage từng đã nói cho tôi rõ tình trạng mùa màng. Vả lại từ trước ông ta hằng hằng viết thư báo cho tôi rõ mọi sự vụ xảy ra nơi nông trại. Cuộc khai khẩn cũng không đến nỗi tệ lắm. Còn khá hơn trong ý Bocage những tưởng ban đầu. Tuy nhiên, người ta cũng có chờ đợi tôi về quyết định vài việc quan trọng. Và trong mấy ngày, tôi cũng lân la miễn cưỡng điều khiển, cho ra thể thống một chút, chả có thích thú gì, nhưng cũng gọi là nhờ cái công việc vờ vĩnh đó mà chấp nối lại cái cuộc rã đời riêng.

Lúc Marceline sức khoẻ đã khá, khả dĩ tiếp khách, vài bạn hữu đến lưu trú nhà chúng tôi. Cảnh giao tế thân ái êm đềm khiến Marceline vui vẻ đẹp

lòng, còn tôi nhân đó mà càng tự do ra ngoài nông trại không áy náy chi nhiều. Tôi thích giao du với những người nông dân. Đường như với họ, tôi học hỏi được nhiều điều lợi ích hơn. Chẳng phải luôn luôn tôi chất vấn họ. Không. Và quả thật tôi không biết cách diễn tả niềm vui riêng biệt mỗi khi gần họ. Và trong khi chuyện trò với bạn hữu, họ chưa mở mồm nói, tôi đã rõ hết ý nghĩa câu chuyện của họ rồi, thì trái lại, lân la nhìn những người nông dân lam lũ, chỉ nhìn thôi, lòng tôi đã cảm thấy liên miên hăm mộ kinh thần dị thường.

Ban đầu dường như họ có vẻ ân cần chiếu cố trả lời tôi, một sự ân cần chiếu cố mà tôi gắng tránh lúc chất vấn họ. Nhưng dần dà họ hồn nhiên xử sự hơn. Họ không cảm thấy cần phải lưu tâm nhiều tới sự có mặt của ông chủ. Ông chủ này thuộc nòi bình đẳng chịu chơi, thì tha hồ ông vào cuộc lai rai bình đẳng. Thế là từ đó tôi gần gũi họ hơn. Theo chân họ trong cuộc làm việc đã đành, lại còn đòi theo đuôi họ vào chia sớt những cuộc chơi. Đầu óc họ mộc mạc chả có gì đáng lưu ý mấy, nhưng mà cái niềm vui thuần phác trong những bữa ăn, cái lối pha trò tràn lan ra... Kể sao hết? Tôi chia sẻ với họ cái lối sống hồn nhiên cỏ nội. Đón vào hồn mình mỗi mỗi tiếng vang trực tiếp của cảm xúc ruộng đồng điển dã. Tôi cũng mỗi một theo cơn mỗi một cày cuốc của họ, tôi cũng thoả thuê cơn khát nước vì bát nước chè với họ uống. Một ngày kia có kẻ mài lưỡi hái làm đứt ngón tay. Tôi bỗng cảm thấy như ngón tay mình bị đứt tẽ buốt tới xương.

Dường như không chỉ riêng nhãn giới dạy cho tôi nhìn hiểu phong cảnh. Tôi còn cảm thụ phong cảnh

bằng làn da se, bằng nhịp máu xương tiếp xúc, mà mỗi lần cảm dị thường kia đã làm tím lúm sáng rực một cách sâu xa.

Lúc nào Bocage có mặt, tôi lại cảm thấy bức bối. Phải đóng vai chủ nhân, đó là điều chẳng chút gì thích thú. Mặc dù tôi cũng còn điều khiển lúc cần nhưng theo điệu lai rai gay cần um tùm. Tôi không cười ngửa nữa, vì như vậy có vẻ cha nội, và cách biệt công nhân. Nhưng mặc dù những dụng tâm phòng bị để cho người nông dân đứng lóng cống vì sự hiện diện của tôi, tôi vẫn còn nuôi cái ý tò mò bé bối lúc đứng trước họ. Cuộc sống mỗi người vẫn còn như một cõi huyền bí mà tôi muốn khám phá âm thầm. Lúc nào tôi cũng cảm thấy như có một phần nào trong cuộc sống của họ còn ẩn khuất và tôi không thể nhận ra. Họ làm gì, lúc tôi không có mặt tại đó? Nếu họ không nô đùa vui thích nữa, thì đó cũng là điều tôi không chịu. Tôi đem gán cho mỗi người mỗi niềm bí ẩn, mà tôi quyết tìm hiểu cho rõ ràng. Tôi đâm ra làm kẻ lân la rình mò. Tôi theo dõi những kẻ nào bản tính thô sơ man dại nhất, như tưởng tôi muốn chờ mong một tia sáng nào loé ra từ cõi âm u kia sẽ chiếu diệu chỉ dẫn cho tôi.

Riêng có một anh chàng nọ quyến rũ tôi đặc biệt. Anh ta cao lớn đẹp đẽ. Anh ta không dẫn dộn, nhưng hoàn toàn sống theo lời cuốn của bản năng. Làm sự gì cũng theo cơn đột ngột. Buông mình theo mọi xúc cảm xô ùa. Anh ta vốn không phải người sinh trưởng tại miền này. Tình cờ gặp thì muốn làm công việc thế thôi. Hai ngày đầu anh ta làm việc thật bảnh. Đến ngày thứ ba, nổi trận say li bì. Một đêm nọ, tôi

len lên chui vào trong bụi chứa lúa tìm xem. Thấy anh ta nằm lì bì nghiêng ngửa trên đồng rơm. Ngủ lì bì tuy lụy. Tôi miên man đứng nhìn. Một ngày kia, anh ta đột ngột ra đi như tỉnh cờ đã đến. Tôi muốn rõ anh ta đi về phương hướng nào. Hỏi ra mới biết rằng chính Bocage đã tống cổ gã đi. Tôi tức tối cho gọi Bocage.

– Hình như ông đã cho Pierre nghỉ việc? Ông có thể cho tôi rõ lí do?

Bocage có phần lóng cồng chút ít trước cơn giận của tôi. Cơn giận bùng bột, nhưng tôi đã gắng dè nén xuống rất nhiều.

– Nhưng mà thầy không thể nào muốn giữ lại một gã say bê bối? Nó làm hư hỏng truy lục những công nhân cần mẫn nhất.

– Tôi sáng suốt hơn ông về việc đó. Kẻ nào tôi muốn giữ lại, tôi rất hiểu rõ vì sao.

– Một thằng bê bối rất mực nhà ma! Du thủ du thực lang thang thàng tròn năm méo! Không ai biết nó từ đâu lại! Để nó lẩn la ở tại đây nhiều ngày, rồi nó gây những hậu quả tai hại không lường ngày mai! Một đêm nào chợt nó phóng hoả một phen đốt cháy tuốt hết bụi lúa nông trại, chừng đó thầy mới cam lòng trong cái dạ bao dong của thầy.

– Nhưng mà sự đó chỉ can hệ riêng tôi mà thôi, nông trại này là của ông hay là của tôi? Hay là của quý? Hay là có lẽ của ma? Nếu nó là của tôi thì tôi thiết tưởng tôi muốn điều khiển theo điệu quý ma nào tùy theo ý quý ma tôi thích! Từ rày về sau, tôi mong muốn rằng ông hãy chậm rãi cho tôi rõ sự vụ lí do, trước khi quyết định xua đuổi kẻ nào.

Bocage vốn biết tôi từ ngày tôi còn con nít. Nên mặc dù tôi ăn nói hỗn hào ngang ngược, ông vẫn không tức giận gì. Ông thương yêu tôi lắm, đâu có lẽ mà nổi doạ. Vả lại ông ta cũng chẳng coi trọng gì cái lời của tôi. Người dân miền Normandie vốn quen lối hờ hững đối với những gì y không rõ nguyên động lực, đối với những gì không liên can tới mối lợi. Bocage chỉ xem cái cuộc cãi cọ kia như một trận ngông cuồng của tôi lếu láo mà thôi.

Tuy nhiên tôi cũng không muốn chấm dứt cuộc nói chuyện bằng cái lời chê trách quyết liệt ra như thế, và tự cảm thấy mình quá xô bồ nóng nảy, tôi suy nghĩ xem có thể tìm ra tiếng gì thêm vào cho nhẹ bớt sự vụ chẳng.

Sau một lúc im lặng tôi bèn hỏi tiếp:

– Chú Charles có phải sắp trở về rồi chẳng?

Bocage hờn dỗi đáp:

– Tôi tưởng thầy đã quên thằng Charles rồi chứ! Thấy mấy bữa rày thầy có hỏi han gì tin tức nó đâu.

– Tôi? Làm sao tôi quên Charles cho được! Làm sao có thể, sau những cuộc thân thiết năm qua? Tôi mong đợi rất nhiều ở Charles. Công việc nông trại này ngày sau sẽ trông cậy vào tài cán Charles nhiều lắm.

– Thầy thật tốt bụng. Charles sẽ trở về đây trong vòng tám ngày nữa.

– A, tôi rất hài lòng lắm, ông Bocage ạ.

Và tôi cho ông lui ra.

Bocage nói cũng có lí phần nào: tuy tôi không quên hẳn Charles, quả thật là như thế, nhưng tôi cũng

không quan thiết gì mấy nữa đối với chú chàng. Làm sao giải thích vì sao một phen chơi thân mãnh liệt với nhau như thế, cuối cùng tôi chỉ còn cảm thấy hờ hững mà thôi? Ấy bởi vì tôi đã biến đổi. Không còn những mối ưa chuộng như năm trước. Hai nông trại thu hồi về không còn khiến tôi lưu tâm thích thú bằng những công nhân giúp việc. Và nay mai Charles trở về nông trại, sự hiện diện của chú chàng ắt sẽ không thuận lợi gì hết cho cuộc lân la vui thú của tôi. Charles sống với lí trí quá nhiều, chú chàng thông dong mực độ, và khiến người làm công kính nể hơi nhiều. Do đó, mặc dù kỷ niệm những ngày vui cũ còn gây xúc động bồi hồi, tôi vẫn cảm thấy e ngại cái ngày Charles trở về. Thấy ngày nọ tiến tới càng gần, tôi càng lo lắng trong lòng.

Charles trở về! A! Niềm lo lắng e sợ của tôi quá thật hữu lý! Và Ménalque cũng thật là có lí muốn chối bỏ mọi kỷ niệm! Charles trở về. Đâu còn là chàng Charles năm ngoái! Chỉ thấy một ông "xù" các cơ trang nghiêm, đầu đội một chiếc mũ mờ lông đồ sộ lộ bạch một cây! Hỡi ôi! Chú chàng thay đổi quá mức tưởng tượng! Tôi lúng túng gượng gạo tiếp đón, che giấu bớt cái cõi lòng lãnh đạm suốt máu me, để đáp lại cái nỗi vui của chú chàng tỏ ra trong cái phen tái ngộ. Nhưng mà cái nỗi vui kia của Charles, tôi thấy giả tạo, không tự nhiên chút nào. Tôi tiếp chú tại xa lông, và nhân vì trời tối, tôi không phân biệt rõ nét mặt chú ta. Nhưng lúc người ta đem ngọn đèn vào, tôi ghê tởm nhìn thấy chú chàng để mọc bộ râu mép tùm lùm.

Cuộc nói chuyện thật là tẻ nhạt, rồi suốt tám ngày liền, tôi không ra viếng nông trại, để khỏi gặp cái khuôn mặt mo nhà ma nọ. Tôi quay về với sách vở nghiên cứu và với mấy người bạn hữu trọ tại nhà. Tối ngày tôi lò dò trở ra ngoài, thì bị yêu thỉnh vào vòng một sự vụ mới mẻ:

Bọn tiểu phu đã vào tràn khắp khu rừng. Hằng năm, người ta bán một phần rừng cây. Chia ra làm mười hai khu đồng đều, luân phiên nhau được bán đi cho tiểu phu dẫn làm củi. Hằng năm mỗi khu như thế cung cấp một rừng cây sum sê cành nhánh, sau mười hai năm thông dong đâm chồi ngang lộc dọc.

Công cuộc chặt cây khởi sự mùa đông. Rồi lúc sắp sang xuân thì theo điều khoản bán mua, bọn người tiểu phu phải xong xuôi cuộc dẫn cây. Nhưng ông lão Huertevent, người lái buôn cây rừng vốn bản chất lai rai bê bối, nên cuộc dẫn cây bị bỏ chệnh mảng lăm phen. Và đôi khi mùa xuân về lại lảng khắp rừng mà khu rừng cây thì ngổn ngang chưa được thanh toán xong xuôi. Lúc bấy giờ ta thấy những chồi cây mỏng mảnh nảy ra ở giữa những cành cây đã bị chặt nằm lì ra đó. Và như vậy, lúc bọn tiểu phu ồ ạt lôi củi rừng ra ngoài để chở đi, thì họ làm tan nát biết bao chồi non thơ dại.

Năm nay, sự chệnh mảng của Huertevent thật quá mức tưởng tượng. Vốn trước đó, tôi đã bán cây rừng cho ông với một giá rất thấp, vì chờ đợi không có ai trả giá khá hơn. Thế là ông lái nọ sinh ra kẻ cà lãng đãng, lên mặt làm cao, chầy ngày chậm tháng vẫn ù lì tỏ ra “cha nội chả vôi vãi gì” trong cuộc buôn

gặp món lời náo nức đơn giản thế kia. Kiến trong miệng chén có bò đi đâu? Sớm hay muộn, gì gì thì cũng đã ăn chắc cái cơn cuộc này mà! Tuần này trì hoãn lại cứ sau! Lúc ông lấy cớ tìm không ra thợ rừng, lúc ông èo ọt lăm bằm bảo rằng thời tiết quá xấu, lúc ông lăm bằm ngậm ngùi cho thân phận một con ngựa bị vương bệnh không đủ sức vận tải cây rừng ra khỏi rú đa mang. Lúc ông tỏ ra ủ ê tư lự vì công việc thừa dư bán buôn bề bộn. Lúc ông... lại? Hỡi ôi! Tôi đâu còn biết nữa! Từ cuộc trì trì đến cơn hoãn hoãn, đến nỗi ngày tháng đã vào tới giữa mùa hạ, mà cây cối còn nằm ngổn ngang đầy rẫy ở trong rừng.

Sự vụ bê bối đến như thế. Vì phỏng xảy vào năm trước, ắt là tôi đã nổi cơn thịnh nộ lối đình. Nhưng cái năm nay, lòng tôi lại đổi khác. Tôi không che giấu mối bất mãn vì cái cuộc tai hại ông Heurtevent gây ra nham nhở cho tôi. Nhưng mà khu rừng kia, trong cái vẻ ngổn ngang lại có bề kiêu diễm. Và tôi đã bao lần thông dong đi dạo trong đó, nửa mơ màng, nửa rình rập, dờ chiều nghe ngóng dờ chiều đắm chiều. Thú rừng, rắn rú, cắc kè, chim lưu lạc tùm lum. Và đôi phen tôi ngồi tư lự hàng giờ trên một thân cây nằm duỗi dọc ra đó, bị dẫn đứt lìa gốc, mà như chừng còn sống động máu me, hình hài còn nảy ra vài cái nhánh con con màu lục nhạt rất mực ôn tồn kiêu diễm tương tư.

Rồi bất thành linh, vào thượng tuần tháng tám, Heurtevent bỗng quyết định cho bọn tiểu phu vào rừng. Một toán gồm sáu người, dám tự phụ làm xong công việc trong mười một ngày rưỡi.

Khu rừng cây dẫn củi nọ vốn ở tiếp cận vùng La Valterrie. Để cho công việc bọn tiểu phu được thuận tiện, tôi chấp nhận để người ta mang bữa ăn từ nông trại đến cho họ. Kẻ đảm đương việc nọ là một gã hề lai rai tên gọi là Bute. Gã vốn được giải ngũ trong quân đội về. Bê bối hết mực – theo nghĩa bê bối bại hoại tinh thần. Còn thể xác y hoàn toàn khang kiện. Gã là một trong những kẻ tại nông trại được tôi thích chuyện trò lân la nhất. Vì chính lúc bấy giờ là lúc tôi quen thói ra ngoài trở lại. Và suốt mấy ngày liền, tôi liên tục rất mực quanh quất mãi ở trong khu rừng. Tôi chỉ quay về La Morinière vào những giờ ăn uống mà thôi, và thường tôi trễ nải luôn. Tôi làm bộ coi sóc công việc, nhưng thật ra chỉ nhìn ngó những người tiểu phu mà thôi.

Trong bọn sáu người kia, đôi lúc có hai đứa con của Heurtevent. Một đứa khoảng hai mươi tuổi, một đứa khoảng mười lăm tuổi. Hình vóc hai đứa trông dong dong vạm vỡ, nét mặt khắc nghiệt. Trông có vẻ thuộc chủng tộc ngoại lai. Và về sau quả thật tôi được biết rằng mẹ của chúng vốn người Y pha nho. Ban đầu tôi ngạc nhiên tự nghĩ tại sao phụ nữ Y pha nho lại lạc lối đến chốn này. Nhưng Heurtevent vốn thuở thanh niên là một kẻ lang thang một cây tứ chiếng, ông ta lấy người phụ nữ kia tại nước Y pha nho. Do đó lão ta không được người quê hương coi trọng. Lần đầu tiên tôi gặp thằng nhỏ tuổi vào một buổi trời mưa. Nó một mình ngồi ngất ngưỡng trên một chiếc xe bò chất đầy những bó củi. Nó ề a hò hú hát vang một điệu hát quái dị chưa hề nghe thấy trong vùng

này. Hai con ngựa kéo chiếc xe, vốn thuộc đường lối, lẳng dăng kéo xe đi không cần người điều khiển. Tôi không thể nói ra cái cảm tưởng riêng biệt mà điệu hát nọ gây nên trong lòng mình. Chỉ duy ở Phi châu là tôi có từng nghe những điệu hát tương tự như thế. Thằng bé sôi nổi hát, dường như nó say rượu. Lúc tôi đi ngang qua, nó cũng chẳng thèm ngoảnh nhìn tôi. Qua ngày hôm sau, tôi mới được người ta cho biết nó là con của lão Heurtevent. Thế là tôi dần dà ở mãi trong rừng cốt để gặp lại thằng bé nọ. Chẳng bao lâu công việc đã hoàn tất. Hai đứa con lão Heurtevent chỉ đến rừng trước sau là bốn lần bắn loạn mà thôi. Chúng nó có vẻ kiêu hãnh lắm. Và chẳng thèm đáp lời tôi một tiếng nào cho nên câu chuyện cả.

Thằng Bute, trái lại, là đứa ham ăn nói. Tôi lần la tìm sự gùn ghè, dần dà nó hiểu rằng tôi là kẻ chịu nghe chuyện lắm. Từ đó nó không còn ngại gì nữa. Nó lôi chuyện trong vùng ra kể lại đủ thứ tùm lum liên tồn mọc cỏ. Tôi ngây ngất lắng tai nghe những bí mật chan hoà như hồng ân rót giọt. Sự vụ vừa vượt quá hy vọng tôi, vừa khiến tôi loay hoay chưa thoả dạ tò mò. Đó có thật là sự vụ âm ỉ ở phía bên dưới ngoại diện? Hay đó chỉ là một thứ giả dối mới? Mặc kệ! Và tôi lần mò dò la chất vấn Bute, như xưa kia tôi tỉ mỉ sục tằm những sử liệu về người Goths. Từ những câu chuyện thằng Bute kể lại, tôi thấy sôi trào một thứ hơi khí âm u của vực thẳm liên tồn man rợ mơ ra, nó bốc mùi hương gay gắt từ trong đầu óc tôi mà toả ra bốn bề và tôi xao xuyến hít hít từng luồng vào trong khứu giác tê mê.

Do thằng Bute, trước hết, tôi nghe ra chuyện lão Heurtevent ngủ với đứa con gái của lão, lúc đứa con gái mơn mớn nọ ở trường. Nghe tới đó, tôi biết rằng nếu mình tỏ ý chê bai ắt là câu chuyện sẽ không tiến triển được. Tức thì tôi mỉm cười gay cấn. Trong cơn tò mò đún đẩy cuộc cù cưa.

- Thế còn bà mẹ? Bà ta không nói gì cả ư?

- Bà mẹ? Mụ già? Mụ già ấy đã chết ra ma rồi, kể đã mười hai năm tròn trịa... Lão già đánh mụ chết nhẹ răng.

- Gia đình lão già gồm có mấy người cả thầy?

- Năm đứa con cả thầy. Ông đã có gặp thằng con trai đầu và thằng con út. Còn một đứa mười sáu tuổi. Thằng đó ốm yếu gầy mòn, và có ý làm thi sĩ đi tu. Còn đứa con gái lớn đã đẻ ra được hai đứa con do lão già đún đẩy mà mang thai trong từng phen cốt cách.

- Mấy phen cả thầy?

- Ai đâu có biết? Làm sao mà đếm hết được cho rõ là bao phen?

Và như vậy dần dà tôi biết được nhiều chuyện kỳ ảo hơn nữa, khiến cho gia đình lão Heurtevent trở thành một nơi chốn chon von bốc mùi hương gay cấn nặng nề, và óc tưởng tượng của tôi từ đó bay lượn vòng quanh gia đình nọ, như một con ruồi lẳng đánh hơi mùi tử khí mà vo ve bay tới mép rìa. Thằng Bute kể tiếp:

- Một chiều nọ, thằng con trai đầu toan chuyện cưỡng dâm một đứa tì tử tơ măng núng nính. Con bé

nọ vùng vẫy không muốn cộng tác trong công cuộc chịu chơi. Tức thì lão già chạy tới can thiệp giúp giùm cho thằng con trai lão nên được sự việc. Lão đưa hai cánh tay khổng lồ ra nắm cứng lấy tứ chi con bé, không cho con bé rục rịch. Trong khi đó thì thằng con thứ hai ở tầng lầu nhè đang tiếp tục tụng kinh, thiêng liêng nguyện cầu Thượng Đế chan rưới hồng ân. Còn thằng út đứng ở một bên chứng kiến tỉ mỉ tấn tuồng sự vụ nọ, thì nó vui thú nhe răng ra cười. Về chuyện hiếp dâm kia, theo như trong ý tôi mơ màng hình dung tưởng tượng ra từng chi tiết, vì sự vụ cũng chẳng có gì khả dĩ gọi là khó khăn phức tạp tùm lum cho lắm. Bởi vì Bute còn kể thêm rằng một thời gian ngắn sau con nữ tử nọ, một phen đã nếm qua cái mùi vị rồi, nó dâm ra ghiền như ông già ghiền rượu, thì nó xoay ra toan tính quyến rũ thằng con trai toan làm tu sĩ mục sư thì sĩ kia.

– Và cuộc nọ có thành tựu chẳng?

– Công cuộc nào? Cuộc làm thi sĩ mục sư hay là cuộc quyến rũ.

– Cuộc quyến rũ ấy.

– Con bé nọ quyến rũ mấy phen rồi. Nhưng thằng bé kia còn kiên trì chưa chịu đầu hàng. Nhưng đã có mồi nao núng.

– Chú còn nói khi nãy rằng còn có một đứa con gái khác nữa?

– Một con rất xinh góp tình tứ chiếng. Không từ chối bất cứ cuộc ngẫu nhĩ giải cấu tao phùng nào. Chẳng đòi hỏi gì ráo. Lúc nào trở cơn động dục liền

tồn, thì chính con bé lại chịu mọi điều thiệt thòi thay thay, miễn là được lấp cho đầy khoảng trống là quý hoá rồi. Chả hạn như, không được ngủ tại nhà lão già. Nửa đêm lão lần mò dậy mon men thì cụng đầu nhau chết. Lão thường bảo rằng như rửa đó là sự vụ trong gia đình, người ta tùy thích người ta, nhưng mà sự vụ đó không liên can chi tới người ngoài. Thằng Pierre, cái thằng thanh niên bị đuổi đi bữa trước, nó đã từng một phen bị vố như thế. Từ đó về sau, sự vụ được an bài ôn tồn thoả đáng ở trong khu rừng cung thành ấy.

Tôi đưa mắt khuyến khích mà rằng:

– Còn chú? Chú có thử nếm qua cái mùi?

Bute giả vờ cúi mặt qua loa, rồi cười rộ mà rằng:

– Đói lúc có thử qua chút ít. Thiệt là êm dịu quá chừng.

Rồi nó ngẩng mặt lên nói tiếp:

– Thằng bé của lão Bocage cũng có thử nếm qua.

– Thằng bé nào của lão Bocage?

– Thằng Alcide, thằng ngủ tại nông trại ấy mà.

Ông không biết nó hay sao?

Tôi kinh ngạc chờ dần nghe rằng Bocage còn có một đứa con khác Charles. Bute nói tiếp:

– Mà thật vậy, năm ngoái nó còn ở nơi nhà ông cậu nó. Nhưng cũng có điều lạ là thấy không hề chộ mặt nó lần nào ở trong rừng. Đêm nào nó cũng săn bắn trộm thú vật ở trong rừng.

Mấy lời sau, Bute nói rất thấp giọng. Nó đưa mắt nhìn tôi. Tôi hiểu rằng phải vội vã mỉm cười gấp gáp. Bute thoả mãn, bèn kể tiếp:

-Ồ! Mà thầy cũng khá rõ là thiên hạ sẵn bần trộm thú rừng của mình! Mà cũng nên mặc kệ là phải! Rừng rộng lắm, có sẵn trộm cũng chả hại gì nhiều.

Tôi tỏ thần thái rất mực chịu chơi không có gì bất mãn hết, thế là chú Bute dặn dĩ ra và, theo như ngày nay tôi nghĩ, chú cũng có vẻ thích chơi khăm Bocage cho bù cơn chút ít, chú bèn chỉ dẫn cho tôi biết những vùng đất trũng nào Alcide có đặt bẫy bắt chồn, dò nhữ nhỏ, cạm sập hươu vằn vằn, và dặn tôi nên nắp ri rỉ tại hàng giậu hàng rào nào ắt là sẽ chín phần mười chắc chắn chộp mặt Alchide một phen vô ngăn gay cần chớ chẳng phải chơi mô! Ấy là trên chóp một mô cồn lầy lất, tại một cái eo núi ôn tồn eo óc éo le liên tồn ồm ở eo hẹp rất mực gay cần một cây, giữa một lùm lá hoa tùm lùm mơ hồ một cụm, và đó là cái chỗ mà Alcide, vốn hăng hăng hí hửng chui qua vào lúc nhá nhem sáu giờ chiều tịch dương mơ màng khởi sự cơ bản lảng lửng dềo. Tại đó Bute và tôi hai thằng hí hửng mở cuộc tịch hạp chon von rình rập tập công anh chàng Alcide. Chúng tôi giăng một sợi dây đồng, cho khuất lấp khéo léo dưới lùm lá cây. Rồi sau khi đã buộc tôi thể trên danh dự là sẽ không tố cáo y, Bute rời chân, không muốn vướng vào cái cuộc chơi lộn lèo hắc bạch nọ. Tôi một mình nằm nem nép bên mô cồn, ngóng ngóng đợi.

Ba đêm liền, tôi chịu trận chờ đợi luống công. Tôi đã bắt đầu nghĩ rằng Bute đã chơi khăm tôi một vố cay đắng. Chưa chát hơn tiêu giấm ở trong tô phở tái rau răm. Đêm thứ tư, tôi mò mẫm đu hiu nghi hoặc, chợt nghe tiếng bước chân sẹ sẹ tiến lại gần gần.

Trái tim tôi đập tung bùng một trận. Bất thành linh tôi thể hội viên mãn viên dung cái mối du khoái hải hùng của kẻ đi săn bắn trộm. Cái sợi dây giăng thật ăn khớp cái nổi sinh tồn gây dựng chuyện oái oăm. Alcide lao đầu thẳng vào mà vương lụy. Bất thành linh chú chàng té bật ngửa ra: cổ chân bị dây quấn chặt, y hết như tơ cổ liên tồn bám riết lấy nghiệp tài tử suốt tam sinh. Tôi thao thiết ngậm ngùi một trận! Hỡi ôi tinh thể phiêu bồng săn trộm chồn lùì chùì lùì ban đêm! Bởi cố mắng rằng bát nhã kim cương em nhấn tâm lo tồn tại sinh như thế? Chú chàng tung thân dây toan chạy trốn, nhưng sợi dây ác nghiệt há dễ mà đứt được đâu ru! Tức thì chú té lăn kênh ra trở lại, lổn lộn như một con chồn lùì bị vương bốn cẳng vào bẫy và suýt đứt cái đuôi. Nhưng mà tôi đã chạy xô ra tóm cổ. Chồn lùì chưa kịp đứt đuôi, đã bị tôi nắm gọn hết tứ chi trong hai bàn tay sạch sẽ mất rồi. Đúng là một thằng bé lưu manh số dzách, mắt xanh lè pha lục in lam tóc rối bù như tóc thằng thi sĩ cỗi, vẻ mặt gian hoạt quỷ quyết như hột chà là rụng vào trong lỗ hõm bên ghềnh đá éo le. Nó tung chân lên đá thốc vào hình hài tôi một trận. Rồi bị tôi đè chặt không cách gì rục rịch được nữa thì nó lại nhe răng ra toan cắn vào da mắt tôi. Và vì cắn không được, nó nổi doạ tôi bởi chửi rửa, văng vào mặt tôi những lời tục tĩu nhất đến nỗi phụ nữ đài các trâm anh cũng phải thẹn đỏ cả mặt lên, đừng nói chi là gái quê thô lỗ. Cuối cùng, nhìn không được nữa, tôi cười rộ lên một trận. Lúc bấy giờ nó bỗng đứng dừng cơn vùng vẫy, thấp giọng mà rằng:

– Thằng quỷ toi đâm, đã man chèo đét! Mày làm tao què chân mất rồi!

– Đưa coi nào.

Nó tuột giày dép ra, cho thấy những chân mất cá trảy sướt qua loa một vết hồng thoang thoảng.

– Có gì mấy đâu! (Đâu đến nỗi nào! Nào chi mấy chút! Chút xíu thôi mà!)

– Nó mỉm cười tí chút, rồi nói một cách rất mực gian trá mà rằng:

– Tui sẽ nói với ông bố rằng chính ngài giờ trò gài bẫy săn trộm thú rừng.

– Hi hi! Đó là một cái trong mấy cái của chú gài đó mà lì!

– Nhất định nhà ma là hồng có phải ông gài mà ra như rứa được.

– Sao lại nhất định là hồng có phải?

– Bộ ông giỏi giang gì lắm mà gài bẫy tới mực nhà ma cốt cách như thế?

– Thì cửa quỷ phủ phong vậy mà?

– Há dễ chẳng ru!

– Đó có giỏi thì bày vẽ đây chơi một trận coi nào!

Đêm đó, tôi về trễ. Người ta không biết tôi ở đâu, Marceline lo ngại. Tôi lại kể cho nàng nghe um tùm rằng tôi có gài sáu cái bẫy mất nhiều thì giờ lắm lắm. Còn Alcide, chẳng những không hề ngáy ngà nó chút gì, tôi lại có cho mười xu.

Qua ngày hôm sau, cùng đi với Alcide thăm dò mấy cái bẫy, tôi thích thú nhận thấy có hai con thỏ

chịu chơi lóng cồng vương vào. Tự nhiên là tôi cho Alcide hai con đó. Nhưng mùa săn thú rừng chưa khai diễn. Thì hai con thú kia sẽ ra như thế nào, hai con thú kia một phen đưa ra cho người ta thấy mình bị can phạm ngay. Đó là điều Alcide không chịu cho tôi rõ. Sau này cũng do Bute mà tôi biết rằng Heurtevent là kẻ oa trử một cây, và giữa Alcide và lão ta, thằng con út làm công việc trung gian trao đổi. Thế thì như vậy tôi sắp còn tiến sâu thêm vào cội bí mật của gia đình họ đó ư? Ô! Tôi còn say mê săn thú đến cùng cực!

Mỗi đêm tôi gặp lại Alcide trong rừng. Chúng tôi bắt được nhiều thú, và một lần kia còn thộp được một con mang. Nó còn thoi thóp sống. Ngày nay tôi còn kinh hoàng nhớ lại cái nỗi vui dị thường của Alcide lúc nó thu tay đấm cho con mang chết. Chúng tôi đem con mang dẫu một nơi thật chắc chắn, tại đó đứa con Heurtevent sẽ tới tìm thấy giữa đêm khuya.

Từ đó ban ngày tôi không thích ra ngoài nữa, cảnh vật khu rừng trống rỗng ban ngày trông chẳng còn gì hấp dẫn. Tôi gắng làm việc, làm việc một cách uể oải vô mục đích – bởi vì sau trận giảng thuyết vừa qua tôi vốn đã từ chối không tiếp nhận cái chức vị bổ khuyết giáo khoa – công việc bạc bẽo rầu rĩ kéo lê lắt, tinh thần phiêu hốt bất định, và mỗi một tiếng động nho nhỏ ngoài đồng, mỗi một tiếng chim ca người hát vắng vắng ngoài nội, mỗi xui khiến tôi lơ đãng với công việc nghiên cứu nhà ma sư tử của quỷ. Mọi tiếng động ngoài rừng trở thành lời kêu gọi đối với tôi. Biết bao lần tôi đã tung vọt hình hài lại bên cửa sổ. Để làm gì? Để nghe ngóng? Nhưng nào có

nghe ra, có ngó thấy sự vụ gì gì xảy ra đâu! Biết bao lần, tôi đột ngột rời phòng vẫn chạy bay ra ngoài đồng nội... Sức chú tâm chú ý, tôi còn có được sung mãn, là riêng sức chú tâm chú ý của mọi giác quan mà thôi.

Nhưng khi đêm xuống – và thuở bấy giờ đêm xuống rất nhanh – thì ấy đó chính là giờ của chúng tôi, cái giờ ngất ngây âm thầm chứa chan những cuồng phong bão tố. Mà từ trước tới lúc bấy giờ tôi chẳng hề hay biết cái vẻ đẹp dị thường hấp dẫn, lôi cuốn hết mọi chân trời về ở dưới gót chân đi. Tôi ra ngoài rừng, như ăn trộm lén vào nhà. Tôi đã tập cho thị quan có được sức nhìn giữa đêm tăm như thị quan của dạ điểu. Tôi ngợi ca vẻ đẹp của đêm trong rừng, cổ đại như linh động thêm, cảnh hoang là đà hiu hắt cao rộng thêm, cây trong rừng sẫm đậm chen chúc u nùng thêm. Màu trời đêm nó đào sâu xa thêm mọi sự vật, nó phơi mở lỏng lẻo mặt đất sinh tồn càng thâm thúy ở trong cõi diệu dàng bất tuyệt phù du. Con đường bằng phẳng nhất bỗng mang tính chất huyền bí, dờ chiều như mộng, dờ chiều như chiêm bao, dờ chiều như tha thướt tràn đầy hiểm họa. Khắp nơi nơi chồn chồn nghe vắng dậy cái cõi sinh hoạt động mình của những gì sống cuộc sống âm u huyền hoặc của nguyên thủy bão giông.

– Ông bố của chú tướng hiện giờ ở tại đâu?

– Tướng tôi đang chăm giữ súc vật tại chuồng bò.

Alcide vốn ngủ hăng đêm tại đó, bên cạnh những con bồ câu và gà mái. Nhân vì mỗi tối người ta nhốt kĩ chú trong chuồng bò, chú bức mình chui ra

ngoài bằng một cái lỗ hổng hom hem moi móc ra ở trên mái nhà. Quần áo của nó còn vương vất mãi cái mùi gà vịt dê bò lẫn lộn ẩm áp vô song.

Rồi bất thành linh mỗi phen thu góp đầy đủ thứ rừng vương bấy, thằng bé vụt tung thân lao mình vào trong đêm tối như lao đầu vào một cái bấy mênh mông, không thốt một lời từ biệt, cũng không hẹn gặp lại ngày mai. Tôi biết rằng trước khi về lại nông trại (tại đó mấy con chó nín thin thít không sủa một tiếng nào vì thể lòng ông chủ ăn trộm) thì thằng bé tìm gặp đứa con Heurtevent để trao món "hàng hoá". Nhưng tại chỗ nào? Đó là điều tôi không cách gì dò ra được. Dù lòng ao ước thêm thuổng có kiếm ra đủ phương lược để uy hiếp bé con. Đe dọa, lừa phỉnh, đều thất bại. Bọn con cái nhà Heurtevent không để cho thiên hạ bèn mảng lại gần. Và tôi không rõ đâu là cái chỗ của trận ngông cuồng trở cơn mãnh liệt nhất ở trong tôi: đeo đuổi đeo bông một sự bí mật lếu láo lai rai, cứ lùi mãi trước mặt? Hay là vì quá tò mò mà tạo lập nên sự bí mật kia? Bí mật kia có thật là bí mật? Nếu quả là bí mật, thì mức độ u nùng của nó có đáng để dốc hết bình sinh năng lực vào trong cuộc đuổi đeo điên đại, dần dần, độn độn, si si? Nhưng còn thằng Alcide nó làm chi mỗi phen bỏ tôi chạy mất? Có thật nó ngủ tại nông trại chẳng? Hay là nó chỉ giả vờ như thế? Hay là nó chỉ phỉnh gạt chủ trại tin cho như thế? A! Tôi đã kiệt tận bình sinh sức lực làm điều nhớ nhãng nham nhờ chơi cái trò nhưng rồi cuộc thâm hoạch được gì? Chỉ làm cho thằng bé giảm bớt chút kính nể, mà chẳng tăng gia thêm được lòng tin cậy của nó tí

nào. Sự đó khiến tôi vừa điên tiết vừa bẽ bàng ủ rũ bẽ bai ra.

Thằng bé mất tăm mất dạng giữa bóng đêm, tôi đứng lại một mình bàng hoàng tắc dậ, si si dộn dộn, dần dần. Tôi mang mối cô độc thiết tha, đìu hiu rất mực, quay trở về, băng qua đồng ruộng, giữa cỏ dại sương ướt đầm đìa, tê mê trong bóng tối, ngây ngất vì bóng đêm, vì cuộc sống hỗn độn nhà ma man dại, tôi ướt sũng hình hài, đầy rẫy bùn lầy trên thân thể, cỏ lá dính bết trên áo quần. Xa xa kia giữa miền Morinière thiêm thiếp ngủ say, ngọn đèn trong phòng văn của tôi leo lắt (phòng văn? Marceline tưởng tôi ôn tồn trong đó cặm cụi làm việc) hoặc ngọn đèn trong phòng Marceline, (Marceline? Tôi đã từng bảo với nàng rằng, không ra ngoài rừng giữa đêm như thế, tôi không thể nào ngủ được) ngọn đèn như hướng dẫn tôi, như một ngọn đèn pha ôn ôn tịch mịch. Nhưng tôi biết làm gì? Không ra ngoài rừng, thì không ngủ yên giấc được? Thật vậy: tôi ghê tởm cái giường nằm, tôi thà chọn cái ổ rơm ôn tồn trong bụi lúa.

Thú vật trong rừng năm nay thật nhiều. Thỏ nội, thỏ rừng, chim trĩ, gà lôi... dè núi... liên tồn tiếp nối theo nhau. Nhìn thấy mọi sự thông dong đi không trở ngại, sau mấy ngày, Bute bỗng trở cơn ngựa nghê, nổi gót chúng tôi.

Ngày săn trộm thứ sáu. Chúng tôi chỉ tìm ra được có hai bầy trong số mười ba bầy đã gài. Thì ra ban ngày đã có xảy ra một cuộc vờ vét càn quét cuỗm đi một trận lằm lì đổ ra như rửa? Bute xin tôi một

trăm xu để mua dây đồng mới, mớ dây kẽm cũ chả nên được trò trống gì.

Qua ngày hôm sau, tôi được dịp nhìn thấy mười một cái bẫy của tôi ở tại nhà Bocage. Và tôi phải chịu khen tặng ông ta một lời cần mẫn số dzách. Sự vụ gay cần ấy là: năm ngoái, tôi vô tình từng thốt ra cái lời hứa hẹn tặng mười xu cho mỗi cái bẫy trộm bắt được đem về. Giờ đây mười một cái? Thế là tôi phải trút ra một trăm mười đồng xu cho Bocage. Sự vụ éo le khôn lường khương thịnh thật. Trong khi đó, một trăm đồng xu của Bute, nó đem chi dụng vào việc tái tạo dây đồng. Bốn ngày sau, sự vụ khôn hàn lại tái diễn. Mười một cái bẫy gài bị chộp về. Lại thêm một trăm đồng xu phải dốc ra tặng Bocage. Thêm một trăm đồng xu trút ra cho Bute tái điệp trùng hội dây đồng.

Nhân khi đưa tiền tặng Bocage, tôi ngỏ lời khen ông ta nức nở. Ông liền đáp mà rằng:

– Lão già này chả có chi đáng khen. Cuộc chộp được bẫy gian manh của bọn trộm kia là công lao hoàn toàn của Alcide đó.

–Ồ! Thế ư?

Chợt nghĩ ra: tổ bày kinh ngạc quá nhiều e luy sẽ quẩn chặt tai hại vào thân. Tôi đành nén cơn kinh ngạc ủ ê rầu rĩ bẻ bai lại.

– Thật là như thế. Bocage nói tiếp. Biết sao bây giờ! Thấy cũng rõ đó chứ, tui ngần này tuổi, kể cũng lẩm lẩm già nua lẩm cẩm. Mà công việc nông trại bề bọn ngốn ngang hàng hàng nghiên nghiên dộc dộc. Thì chỉ duy còn trông cậy vào thằng bé, nó nhem le

tứ chi, thì nó rong ruổi chạy khắp rừng thay thế cho tôi là phải chứ, nó thạo đường thuộc lối. Nó quen nét nhà ma, nó rõ hơn thằng già này trong công cuộc dò la mối manh bấy gài trong cửa quỷ.

– Tôi cũng tin là như thế, ông Bocage ạ. Bọn trẻ bé giỏi hơn chúng ta nhiều trong những cuộc mò mẫm éo le.

– Và như thế, cứ mỗi bảy mươi xu thầy tặng cho tôi, thì tôi lại chia cho nó năm xu mỗi bảy.

– Thật đúng là như thế mới phải lẽ công bằng sành điệu tương nhượng của lễ độ chúng ta! Thằng bé đáng được thưởng công lao lăm lăm! Nó chịu khó chạy quanh quất khắp nẻo khu rừng cần mẫn đáng khen. Bọn gài bấy trộm có giỏi sức thì cứ kiên trì công lực. Có to gan thì cũng liệu liệu coi chừng. Tôi cam đoan rằng bọn chúng sắp phải rút lui cầm dù về yên nghĩ.

– Ô! Thưa thầy, bọn đó đông đúc ùn ùn. Ta càng tóm thu nhiều, ta càng thấy nảy sinh mầm ra lăm nữa. Thú rừng sẵn được đem bán giá cao lăm năm nay. Bọn chúng chỉ tốn hao vài xu bỏ trong vốn liếng...

Tôi bị chơi khăm một vố nặng đến như thế, đến nỗi tôi suýt hồ nghi Bocage có những tay trong cuộc chơi bê bối. Và cái điều xui tôi cấu tức trong sự vụ kia, ấy chẳng phải là cái lối bán buôn tham lam tam điệp của Alcide, mà ấy là nhìn thấy thằng bé chơi xỏ tôi như thế. Tôi tự hỏi: bọn nó đem tiền dùng vào việc chi, thằng Bute và nó? Tôi không thể biết. Tôi sẽ không bao giờ hiểu được bọn người kia. Lần này tôi không trao cho Bute một trăm xu, mà mười phật lạng.

Tôi báo trước cho nó biết rằng đó là lần cuối và nếu bây giờ còn bị chộp nữa, thì mặc kệ.

Qua ngày hôm sau, bỗng thấy Bocage lộ mọ tới. Xem chừng lão có điều chi bối rối. Tôi bỗng cảm thấy mình càng trở cơn ôn tồn éo le lúng túng hơn lão nữa. Sự vụ gì đã xảy ra? Bocage báo cho tôi biết rằng Bute đi vất vợ suốt đêm, đến sáng tinh sương mới trở về nông trại. Bute say mêm như một gã Polonais. Bocage mới mở môi hỏi nó một tiếng, Bute đã nổi cơn tam bành chửi mắng lão già, rồi xông bữa tới đánh lão ta.

– Bây giờ tôi đến hỏi thầy có cho phép tội (lão dừng lại một chút lại trên tiếng đó) có cho phép tôi tống cổ nó ra khỏi nông trại này?

– Tôi sẽ nghĩ tới sự này, ông Bocage ạ. Tôi rất phiền lòng nghe nói thằng Bute vô lễ với ông. Được. Để rồi xem. Ông cho tôi một ít thời gian suy gẫm. Hai giờ sau mời ông trở lại đây.

Bocage bước ra.

Giữ thằng Bute lại, thì làm tổn thương Bocage. Đuổi thằng Bute đi, thì xui nó tìm cách báo thù. Thôi mặc kệ. Chuyện gì tới thì cứ cho tới. Vả chăng chính tôi là thủ phạm trong vụ này.

Lúc Bocage trở lại, tôi liền nói:

– Ông có thể bảo cho Bute biết rằng người ta chả muốn thấy mặt nó tại đây nữa.

Rồi tôi chờ đợi. Bocage đang làm gì? Bute trả lời sao? – Và chiều tối, tôi mới nghe ra một vài dư vang của cuộc cãi cọ bê bối. Bute đã nói sự thật. Tôi hiểu điều đó thoát tiên do những tiếng kêu la ầm ĩ tại nhà

Bocage. Thằng Alcide bị đánh đập. Bocage sắp trở lại. Lão đến rồi. Tôi nghe tiếng bước chân lão đến gần gần, thì trái tim tôi đập dữ dội, đập còn mạnh hơn lúc nó đập vì con thú rừng! Ô! Cái khoảnh khắc sao mà khôn lường nặng nhọc! Khôn hàn khó chịu! Gay cấn cắc cớ vô song! Mọi tình tự cao nhã sắp phải được ôn tồn lập định. Tôi sắp phải bị bó buộc trang trọng cư xử với ông ta. Phải tạo bữa ra những lời giải thích gì cho thoả đáng? Ôi! Hỡi ôi! Tôi sắp đóng vai trò một cách vụng về luộm thuộm vô song! A! Tôi muốn khiến cho vai trò của tôi...

Bocage bước vào. Tôi tuyệt nhiên chẳng hiểu một chút gì ráo trong những điều lão nói. Thật là oái oăm. Tôi phải bảo lão ta nói trở lại đầu đuôi. Cuối cùng tôi biện biệt ra điều này: Lão tưởng rằng chỉ duy có Bute phạm tội. Còn cái sự thật khôn lường quý dị, lão không thể nào hiểu ra được. Rằng tôi đã có cho Bute mười đồng phạt lãng? Để làm gì như thế? Lão ta vốn người nông dân Normand từ trong xương tủy. Lão không thể nào chấp nhận có sự vụ cho tiền kia. Mười đồng phạt lãng nọ, thằng Bute đã ăn cắp, đã lấy trộm, nhất định chắc chắn trăm phần trăm sự thật là như thế. Lúc nó nói rằng mười đồng phạt lãng kia là của tôi tự ý cho nó, thì rõ ràng nó đã ăn trộm lại còn thêm nói ngoa. Rõ ràng nó tìm cách chống chế, biện minh cho tội lỗi ăn trộm. Lão già Bocage này đâu có phải là kẻ dễ tin mà nghe bữa chuyện lếu láo. Còn sự vụ gài bẫy săn trộm thú rừng, thì không còn nêu ra mấy may. Bocage đánh thằng Alcide, chỉ vì thằng bé đêm hôm mò ra khỏi chuồng bò đi rong bê bối.

Ha! Thế là bỗng dưng tôi thoát nạn. Ít nữa, trước mặt Bocage, mọi sự đều thuận buồm xuôi gió. Hừ! Thằng Bute đúng là đứa u mê! Quả thật đêm nay tôi chẳng còn thích vào rừng săn thú nữa.

Tôi tưởng mọi sự thế là xong xuôi, ngờ đâu một giờ sau Charles bỗng đến. Trông chàng ta chẳng có vẻ chi đùa rỡ cả. Từ xa trông y đã có vẻ bưng bưng quyết liệt rồi. Chạnh nghĩ rằng năm ngoái...

- Nào Charles, đã lâu không gặp chú!

- Nếu thật lòng thầy muốn gặp tôi thì thầy cứ tới nông trại. Thằng này đâu có phải là đứa rong ruổi đêm hôm mò mẫm ở trong rừng.

- A! Ông thân chú đã có nói với chú...

- Ông thân tôi tuyệt nhiên không có nói gì với tôi hết cả. Bởi vì ông thân tôi không hề có hay biết gì hết. Mà ông ta cần chi biết nữa, cái tuổi già của ông ta đâu cần chi biết nữa rằng ông chủ nhân đã chẳng kể ông ta ra gì?

- Nào Charles! Liệu liệu mà ăn nói ôn tồn một tí. Chú đi quá xa đó nhé...

- Ô! Ô, thầy là chủ nhân, thầy muốn làm gì cứ làm tùy thích thoả thuê mà!

- Charles! Chú hoàn toàn biết rằng tôi chẳng hề có ý rỡ cợt ai hết. Và nếu tôi làm cái điều tôi thích, ấy chẳng qua là là...

- Là là cái chi?

- Là là cái sự đó chỉ tai hại cho riêng tôi mà thôi. Charles hơi nhún vai một tí.

– Làm sao thầy còn có thể mong muốn người ta bảo vệ quyền lợi của thầy, trong khi chính thầy, thầy tự ý tàn phá tuốt hết quyền lợi mình? Thầy không thể nào đồng thời che chở cho cả người kiếm lâm và kẻ săn trộm thú rừng. Thầy không thể đồng thời bênh vực song song cả gái tào khang và cô kỹ nữ. Há có thể nào o bế ca nhi hoàng hậu đồng thời với cuộc o bồng sơn nữ ở đầu non? Há có thể nào vương tròn tình tự với chuồn chuồn mà vẫn tỉ tê nghĩa châu chấu?

– Bởi mắng rằng không thể?

– Bởi mắng ri... A! Nhưng mà thưa thầy ạ! Nói la cà cho lắm cũng chẳng ích chi mô. Thật cũng quá cái phận nhà ma của tui đây lắm lắm. Chỉ duy có điều là tôi thật lòng không thích nhìn thấy ông chủ tôi kết bè kết lũ với bọn lưu manh sớm chầy sẽ vô tù ngục. Tôi không bằng lòng nhìn ngó ông chủ tôi tiếp tay với bọn đó mà phá hoại cái công trình thiên hạ đã hì hục gây dựng nên cho ông.

Và Charles mỗi nói mỗi thêm nghiêm nghị vững chắc cái lời hơn. Trông y đứng đường đường ra đó có vẻ rất mực uy phùng thần thái, lẫm lẫm thần hồn. Tôi để ý thấy rằng y đã cho cạo gọt đi mất cái bộ râu mép tùm lum liên tồn nơi miệng. Điều y nói găm ra cũng thật là xác đáng. Tôi lặng thinh (tôi còn biết nói chi?) Chú chàng tiếp tục:

– Người ta có bốn phận đối với những vật mình sở hữu. Đó là điều thầy đã có bày dạy tôi năm ngoái. Nhưng xem ra dường như thầy đã quên mất sự đó đi. Phải trang nghiêm coi trọng những bốn phận đó, và đừng có nô rồn mãi ra... nếu không thì... thì...

– Thì thì mắng rằng?

– Rằng là người ta không còn tư cách gì để sở hữu nữa.

Một lúc im lặng.

– Đó là tất cả điều chú cần nói ra ư?

– Hôm nay chừng đó. Vâng, thầy ạ. Nhưng một bữa khác, nếu thầy còn ép uống tôi tới chỗ đường cùng, thì có lẽ tôi sẽ tới thua với thầy rằng cha tôi và tôi xin từ giã La Morinière trong một phen ngậm ngùi vĩnh biệt.

Và chú chàng bước ra xá dài tôi một cái. Tôi chẳng dần dà suy nghĩ chi nhiều:

– Charles!

A! Y hoàn toàn có lí... Ồ! Ồ! Nếu sự vụ tùm lum ra như thế được gọi là sở hữu! Charles! Charles!

Và tôi vụt đuổi theo chú chàng! Tôi nín áo chú lại giữa bóng đêm, và vội vã nói, như dường để vững chắc thêm cho điều quyết định bất khả vãn hồi:

– Chú có thể báo cho ông thân chú biết rằng tôi quyết định đem dải La Morinière này bán đứt đi. Không giữ lại mảnh con con, tấm bé bé nào hết cả.

Charles trang trọng xá dài một trận nữa, và lặng lẽ dời xa.

Mọi sự kia thật quá là tùm lum rắc rối! Rắc rối tùm lum!

Marceline đêm đó không xuống dùng bữa được. Nàng lại đau ốm trở lại rồi. Tôi lên gác vội vã, lòng bồi hồi lo lắng. Nàng vội nói, “Chỉ là cảm mạo qua loa thôi”.

Nàng bị trận cảm hàn.

Thế ra em ù lì không thể ăn mặc áo ấm, đắp chăn dày hơn hay sao?

– Nhưng mà ngay lúc chớm thấy rét, em đã quần chiếc khăn quàng ngay.

– Đâu có phải đợi thấy rét rồi mới quần khăn vào. Phải quần trước.

Nàng nhìn tôi, gượng gượng mỉm cười. A! Có lẽ một ngày khởi sự nham nhở, đã khiến tinh thần tôi sẵn cơn luộm thuộm hoang mang. Nàng ắt đã nói thẳng ra lời: “Thế ra anh mong muốn em phải sống, anh mong muốn nhiều đến thế ư?” Và tôi ắt đã nghe ra cái lời nọ trong niềm cảm thông viên mãn. Quả thật mọi sự đang rã rời lổp lổp ở quanh tôi. Thấy thấy những gì bàn tay tôi bám chặt vào, bàn tay tôi chẳng cầm giữ lại được gì hết. Tôi tung thân tới bên Marceline. Ôm lấy hai má xanh xao của nàng hôn một trận tằm tã. Nàng không cầm giữ được nữa, bỗng thốn thốc trên vai tôi.

– Ô Marceline! Marceline! Chúng ta rời ngay miền đất dai bê bối này. Tới một chân trời rộng rãi hơn, anh sẽ yêu em như đã yêu em ngày nọ tại non nước Sorrente. Em tưởng lòng anh thay đổi, phải vậy không? Nhưng mà, rời chốn này mà đi, em sẽ có dịp cảm thấy rằng không có gì biến đổi mối tình của chúng ta.

Tôi không xua được hết mối u buồn của nàng, nhưng nàng cũng đã vội vàng nín lấy cơn hy vọng!

Mùa chưa đi sâu vào quý tiết thâm thu. Nhưng khí trời ẩm ướt và lạnh lẽo. Những nụ hồng cuối mùa trên ngọn tường vi bác sĩ đã đánh tan rã mất, không kịp nở hương. Mấy người bạn hữu đã từ biệt từ lâu. Marceline bệnh tình nặng đến nỗi nàng không thể coi ngó việc dọn dẹp đóng cửa nhà. Và năm ngày sau chúng tôi lên đường.

(Hai đường ở lại

Một đường đi

Phố tập phần hoa tiểu mạo tuy.

Phương thảo phù du tang hải quận

Tháp tùng cuối cuộc

Giữa cơn ghi)

I

*Núi dâng sơn lộc chan hoà
Đá vàng tuế nguyệt sương ngà đầu thai*

Thế là như vậy. Vậy là thế như. Một lần nữa như là thế vậy. Thêm một lần vậy thế là như. *Je tâchais donc, et encore une fois de refermer ma main sur mon amour.* Thế là tôi gắng gổ, và thêm một lần gượng nữa, khép bàn tay mình trở lại trên cội tình yêu. Nhưng mà? Mà nhưng như nhiên là vậy. Vậy như nhiên mà nhưng. Nhưng như nhiên mà cần chi như thế? Thế như là cần gì thế nữa ru? Nữa ru là hồ để ra hạnh phúc? Hạnh phúc bỗng hà tất phúc phiêu nhiên? Nhưng mà nhiên tôi có cần chi cái phẳng lặng bình yên hạnh phúc?

Mais qu'avais-je besoin de tranquille bonheur? Celui que me donnait et que représentait pour moi Marceline,

était comme un repos pour qui ne se sent pas fatigué. Mais comme je sentais qu'elle était lasse et qu'elle avait besoin de mon amour, je l'enveloppai et feignis que ce fût par le besoin que j'en avais moi-même, Je sentais intolérablement sa souffrance; c'était pour l'en guérir que je l'aimais.

Nhưng mà tôi há cần chi tới cái loại bình yên hạnh phúc? Cái hạnh phúc mà Marceline đem lại cho tôi, cái hạnh phúc mà Marceline biểu trưng đối với tôi, ấy cũng như một cuộc nghỉ ngơi đối với kẻ không cảm thấy thấm mệt (vì chưa tới tuổi tà tà xế xế của thi sĩ trung niên!) Nhưng mà nhân vì tôi cảm thấy nàng mỗi mệt và cần có tình yêu của tôi, nên tôi đem tình yêu mà bao phủ nàng và làm ra vẻ như cũng bởi cần thiết mà tôi cũng yêu đương. Tôi cảm thụ mối đau khổ của nàng một cách xót xa không chịu nổi. Chính để giúp nàng trừ khử nó đi mà tôi phải yêu thương nàng vậy.

A! Ân cần chăm sóc. Cần mẫn chốc sầm. Chăm non chùm chùm cùm cùm. Sáng hiu hắt hởi. Đêm thao thức han. Hai hàng cỏ mọc thạch nham. Từng cơn người đổ ra làm một trăm. Hoàng hôn phố thị xinh cầm. Môi răng kiều diễm giá cầm hôn hoàng. Lăn lăn thỏ bạc ác vàng. Nay hôn hoàng đã lại hoàng hôn mai. Hai môn mười loại van nài? Té ra dâu biển chạy dài dừng đứng? Hồ sơn ứng mộng vang lừng? Vùng thanh cấm nguyệt hội mừng nhà ma. Tiêu phong kiều lĩnh sương tà. Rừng Liêu Quốc dậy giang hà cố nhân.

Cũng như những kẻ khác thiên hạ làm phấn phát niềm tin bằng cách thực hành thái thậm, như vậy đó là cái thể điệu tôi khai triển tình yêu. Và thế đó,

Marceline lại ôn tồn lần la trở về vùng hy vọng. Dù thâm tâm có bối hối cảnh thích, vùng thanh cấm nguyệt rất phiêu bồng trong sa mạc nhà ma. Nơi nàng vẫn còn rất nhiều thanh xuân trong máu me xương xẩu. Nơi tôi còn rất nhiều hứa hẹn trong xương da, nàng nghĩ thế. Chúng tôi lên đường chạy trốn xa cái cõi Paris câm nín ồn ào. Như lên đường vì một tuần trăng mật mới mẻ. Nhưng mà ngay cái hôm đầu du hành Marceline đã khởi sự đau ốm trầm trọng hơn nữa. Tới Neuchâtel, chúng tôi phải dừng cuộc.

Ồ mặt hồ gương miền cõi nọ! Bờ bến lục lam! Chẳng có chi man lại đầu non sơn đình giáp trĩ quai nhai. Nước êm đầm như nước một cái ao đầm thôn làng le lói, ri rỉ hoà vào trong đất nhạt, và tí tề chảy len lỏi vào những bụi tre trúc hắt hiu. Tôi kiếm được một khách sạn rất mực đầy đủ tiện nghi, một căn phòng cánh song mở ra phía mặt hồ nước. Suốt ngày tôi quanh quẩn bên tấm quần và jupe của Marceline. Nghĩa là nói một cách khác: nếu không có tà xiêm và tấm quần của nàng thì tuyệt nhiên tôi không biết đâm đầu vào đâu để chui rúc hết cả.

Nàng bệnh tình luộm thuộm quá mức. Đến nỗi qua ngày hôm sau tôi phải chạy đi tìm một ông bác sĩ ở Lausanne. Ông ta lo ngại “luống công hoài của”, mong biết rõ là trong gia đình vợ tôi, tôi vốn có từng biết một trường hợp bệnh lao phổi nào khác. Tôi đáp rằng có biết. Đáp như thế, nhưng mà thật ra nào có biết gì đâu. Tuy nhiên tôi không thích nói rõ ra rằng là chính tôi đã từng suýt chết vì chứng bệnh nọ, và trước ngày chăm sóc cho tôi, Marceline chưa hề có bao

giờ đau ốm tí ti nào. Và thế là tôi trút hết mọi sự tội lỗi nết na vào cái cuộc ôn tồn hỗn mang huyết tặc, mặc dù ông bác sĩ nọ quyết nhiên nghĩ rằng đó là một nguyên nhân ngẫu nhĩ mà thôi. Còn thật ra thì chứng bệnh đã khởi đầu từ trước đó khá lâu kia. Ông ta khuyên rất mực rằng nên tìm tới khí hậu vùng thượng núi Alps, tại đó Marceline sẽ lành bệnh, ông quả quyết như thế. Và nhân vì cái thích của tôi lúc bấy giờ là lưu trú suốt mùa đông tại Engadine, chính vì thế nên chỉ lúc Marceline chớm khá khá sức khoẻ, đủ để chịu đựng cuộc hành trình, chúng tôi liền lên đường bốn ba trở lại.

Tôi nhớ lại mỗi mỗi xúc cảm dọc đường như những những biển cố long lanh. Khí trời trong mát êm đềm. Gió du dương như lá cây hoặc là lá cỏ. Trời đất kể ra cũng lạnh lạnh tê mê kể cả cơn cuộc. Chúng tôi vốn dĩ có mang theo mọi thứ áo ấm mền lông da thú. Tại Coire, tiếng ồn liên miên nơi khách sạn không cho chúng tôi ngủ được tí chút nào cho lắm. Riêng tôi ắt là hồn nhiên tươi cười chịu trận một cơn thức trắng đêm mà không cảm thấy mỏi mệt. Nhưng Marceline... Và bỗng dưng tôi phát cáu. Cáu rất mực chẳng phải vì cái tiếng ồn ào náo động mà cáu tôi bởi là bởi lẽ tại cơ mắng rằng Marceline lại không tìm cho ra được cái phép ngủ say ở giữa cơn náo động ầm ĩ nọ. Tôi tự nhủ: Sự việc náo động bên ngoài thì mặc nó chứ! Cái thân cái phận của mình sinh tồn, thì mình phải liệu mà gìn giữ lấy cái tồn sinh riêng biệt, chuyện gì phải để bị ảnh hưởng bởi cuộc náo động bên ngoài. Mặc kệ nó chứ! Chẳng lẽ ồn ào một đêm không ngủ được, rồi

ồn ào tới một vạn đêm cũng đành ừ lì ra không ngủ được suốt cả một vạn đêm hay sao?

Qua ngày hôm sau, chúng tôi khởi hành lúc tờ mờ sáng. Chúng tôi vốn dĩ đã giữ trước những chỗ ngồi trong chuyến xe tại Coire. Trường đình viễn độ trên con đường eo óc kia, vốn được tổ chức vuông tròn von truông vẹn vẽ, cho phép thiên hạ tới Saint Moritz trong mười hai tiếng đồng hồ.

Tiefenkasten, Le Julier, Samaden... Trạm nghỉ tồn liên tiếp nối. Quán nước nối tiếp liên tồn. Tôi nhớ lại hết mọi mọi sự vụ, từng giờ, từng khắc thị hiện chon von. Tôi nhớ lại khí trời hà khắc, tổ chất tàn kì. Tới tiếng chuông ngựa leng keng. Tới cơn đói diu hiu nhấm gặm. Tới cuộc dừng chân giờ ngo trước quán nước sắt se. Tới cái hột trứng gà đỏ ra trong tô nước súp. Tới cái sấu đời một lúc trong mười bận té ra. Tới cái Giang Tây mù sa tới cái hồng phi na phục... Tới Chiết Giang vũ khúc về vấn vít Hương Dương Bình. Tới Tuyên Cơ Lưu Linh ngậm sấu cơn Thư Lư Chiết Bắc. Tới cái hàn đào một mặt đến cái song kiếm vũ văn. Từ cái hột cơm thóc đen tới cái hột chà là đỏ đỏ. Từ cái giỏ đựng hồng đào tía tía tới cái hộp mỹ tửu chua chua. Những món ăn thô lỗ lồi thối kia, Marceline không nuốt trôi cho được. Nàng chỉ có thể ăn qua loa vài cái bích quy le lói lúc bầu trời ủ rũ đòi ăn. Dạ từ vâng dạ mừng răng. Niềm riêng bát nhả ca bằng kim cương. Cảo thơm sương muối xuôi đường. Sử xanh lần giở còn mừng tượng ru? Tôi thấy lại buổi tà dương chềch chềch. Tôi thấy lại gió liễu chiều còn nhớ kẻ dương quan. Tôi thấy lại cô Hoàng làm thơ rất

mực. Tôi thấy lại bầu trời xanh lục đục vì mây ruối so le. Tôi thấy lại kẻ ngồi hè ngóng theo bóng mù sa dâng lên vội vã ám lấy sườn núi rừng lúc ghềnh đá ngấn ngơ. *Puis une halte encore. L'air devient toujours plus vif et plus cru.* Rồi một cuộc dừng cơn nữa. Không khí cứ mãi mãi tăng gia tê buốt và cuồng loạn hoang dại nhà ma. Và ban sơ thủy nguyên hồng hoang hỗn độn. Và tổ chất ôn tồn đánh chìm tuốt hết phân bua. Lúc chuyển xe dừng lại, thì thiên hạ đã xô ủa thân phận vào tình dạ thâm canh mà rờ rẫm mọc râu tại trái tim đêm tối, và giữa cái vắng lặng dị thường trong treo của treo trong... thật không còn tiếng gì khác để chỉ định. Một tiếng động nhỏ nhút rất mực nhà ma cũng dội lên viên mãn tổ chất long lanh lừng vang của nó trên mặt phẳng vô ngần của cái vùng trong suốt dị thường thanh cấm nguyệt của nguyệt xanh nơi đất đai Nam Phương hoàng hậu. Người ta lại lên đường thêm ôn tồn lướt nữa giữa thâm canh. Marceline nổi cơn ho...! Ô! Nàng nổi cơn ho! Nàng có sẽ chịu dừng cơn ho kia lại? Tôi sức nhớ lại chuyển xe ngày đi ngang qua miền Sousse. Dường như đêm đó tôi ho có thể thống rất mực hơn nhiều. Sành điệu chan chứa hơn nhiều. Hồn nhiên thơ dại hơn nhiều. Marceline mỗi cơn ho mỗi cố gắng... Mỗi gắng cố kìm hãm ho cơn. Ô! Trông nàng yếu đuối đối thay sắc diện quá nhiều. Trong bóng đêm, tôi nhìn không ra được chỉ mấy cái con người quốc sắc ắt là. Nét mặt nhăn nhó hãi hùng. Ô! Vốn xưa kia có bao giờ người ta nhìn thấy hai cái lỗ mũi của nàng mở le lói ra nào nùng như thế? – Nàng ho rữ rượi ghê sợ vô ngần. Đó. Đó. Đó là cái kết quả hậu lai hai hàng răng mạch của bao

nhieu ân tình thấm thiết chăm nom một cái thằng người ngợm vốn xưa kia vương bệnh đó mà. Tôi ghê sợ mọi niềm lân mẫn cảm thông. Bao nhiêu bệnh truyền nhiễm nằm ôn tồn giấu thân trong đó. Người ta chỉ được phép giao cảm ân tình với bọn khoẻ mạnh mà thôi – Ô! Quả thật năng kiệt sức rồi. Còn bao lâu mới tới trạm nghỉ...? Năng làm gì thế?... cầm lấy tấm mù xoa. Đưa lên môi miệng. Năng quay đầu. Ghê tởm quá! Có phải khạc ra máu đấy chẳng? – Tôi tàn bạo giật lấy chiếc mù xoa. Tôi dòm vào... Không có gì. Nhưng mà tôi đã tỏ bày mối khắc khoải kinh hoàng một cách thái quá. Marceline buồn bã mỉm cười âm thầm nói:

– Không. Còn chưa đến nỗi...

Cuối cùng tới trạm nghỉ. Thật cũng là rất mực mà thôi. Trễ thêm một chút nữa, ắt khổ não khôn hàn. Marceline đã kiệt lực. Những gian phòng trọ chả ra cái gì gì cho lắm. Nhưng nhưng? Chúng tôi tạm nghỉ qua một đêm. Sáng hôm sau sẽ đổi. Không có gì thấy thấy gọi là là tạm được kiêu diễm đối với tôi. Không có gì đủ xinh? Chẳng gì quá đắt. Ông thần bà thánh, cô tiên ắt cũng không hào hoa xa hoa như hồn tôi buổi đó. Và nhân vì mùa đông chưa mở mang giũ cọt, rét buốt chưa trở cơn gay cần đi về, vùng khách sạn thênh thang hầu như hoàn toàn vắng khách. Tha hồ tôi chọn lựa tùy thích. Tôi mượn hai phòng rộng rãi, sáng sủa, bài thiết đơn sơ, mờ mờ mờ lối. Một gian xa lông tiếp cận ôn tồn, cuối căn lò xoà mở ra hình cửa song, vòng cung bán nguyệt, tại đó ta có thể nhìn cả cái mặt hồ xanh gồm guốc, cả cái hồ mặt lục gồm ghê, cả cái

gì gì sườn non hắc búa, lúc tùm lum những lá, lúc dồn dập những cành, lúc lại bao xiết biết xao trọc lóc trần truồng đâm ra nào nùng trơ trên thế. Đó là chỗ phòng dọn ăn. Giá mướn cao thượng đẳng siêu tăng, vượt cấp bậc. Nhưng tôi sá kể gì gì. Há lại gì gì kể sá? Há kể sá lại gì? Tôi không còn giữ ghế giảng sư, nhưng tôi cho bán vùng đất La Morinière. Rồi chúng ta sẽ thấy. Vả chẳng, tôi cần chi tiền bạc. Tôi cần quái gì mọi thứ kia? Bây giờ tôi mạnh khoẻ. Tôi nghĩ rằng một cuộc biến đổi triệt để tài sản cũng giáo dục con người ta mạnh như một cuộc đổi thay triệt để sức khoẻ. Marceline, nàng cần sống dài các xa hoa, vì nàng yếu ốm. Vì nàng tôi muốn tiêu pha phung phí, nhiều, nhiều nữa, cho tới lúc... A! A! Thế là thế. Là thế thôi là. Là thôi thế đó. Là đó thế thôi. Bây giờ tôi găm trong tôi. Mùi xa hoa dậy bốc hơi song trùng: Nửa o bế nửa hỡi hùng. Dở chiều quý găm chột đùng đùng ma. Ngập vùi trong cõi xa hoa. Ấy là gột thể đổ ra thân hình. Ấy là mộng ước bên mình. Tử sinh liêu cuộc biên đình đã mang. Lưu ly một cuộc khôn hàn... (*Ah! Pour elle je veux dépenser tant et tant que... Et je prenais tout à la fois l'horreur et le goût de ce luxe. J'y lavais, j'y baignais ma sensualité, puis la souhaita is vagabonde*).

Trong thời gian đó Marceline dần dà cũng khá ra, những chăm sóc chuyên cần của tôi đã thắng được con bệnh. Nhân vì nàng kém ăn chán uống, thì tôi gọi những món ăn liên tồn hấp dẫn, và uống rất mực hấp dẫn trùng điệp tồn liên. Bồ đào số dzách. Mỹ tửu một cây. Những rượu lạ nước ngoài mỗi ngày mỗi phen

thường thức qua một trận. Rượu chát dòng Rhin. Rượu chua dòng Nhị. Tokay rượu ngọt u nùng. Barba-Grisca quý dị, chỉ còn đầu đó đào ra duy nhất một chai thừa dư rớt hột. Chả rõ trần ai còn có đầu ra một thứ rượu lãng tãng thái thậm tay tổ cha nội tàng tàng chén cúc ra như thế được ru?

Mỗi ngày lại mỗi một rong xe ngựa mỗi dạo chơi quanh quất gần xa ngắm gà ngó ngỗng vịt cái nồn nà èo ụt bên vệt đục cà lăm. Rồi xe trượt giá lên cồn xuống đồng. Rồi giá trượt xe lên đồng xuống gò. Rồi co chân nhảy. Rồi nhảy chân co. Hỡi ôi trượt giá cồn gò. Trần gian há hể mà lò áo lông. Ôn tồn lá cọ chùm bông. Chông gai thạch lưu mùi lông trường quần. (*Je rentrais le visage en feu, plein d'appétit, puis de sommeil. Enfin de solitude. Ensuite de tudeliso. Encore de lisotud*). Tuy nhiên tôi vẫn không rời bỏ công việc nghiên cứu và mỗi ngày dành vài giờ để suy gẫm gay cấn về cái điều cảm thấy cần phải nói ra na ráo náo nhiệt thiết là? Về sử học, chả cần chi nêu ra nữa. Từ lâu rồi, việc khảo cứu lịch sử chả có gì khiến tôi thích thú lưu tâm chỉ duy có như đó là một phương tiện để tầm sư tầm lí lì lợm nham thạch mà thôi. Tôi đã nói như thế nào mình đã từng có phen trở lại đắm say quá khứ, lúc tưởng nhìn ra những tương tự dị thường. Tôi đã từng có phen dám nghĩ rằng mình lân la thúc bách những người xưa, cứ cưỡng cơn mạnh mẽ vào, rồi thì sẽ thu hoạch được nơi họ một vài chỉ dẫn âm thầm về cuộc sống. Bây giờ ngay cả chàng Athalaric cũng có thể lò dò từ năm mộ tỉnh giấc bước ra để cùng tôi hỏi chuyện, tôi vẫn cứ liên tục đứng vững không thềm

nghe lời vàng hay tiếng ngọc của cổ lục phân bua. Tôi bất cần bất kể, bất lắng nghe. Lặng nghe lời nói như ru? Lời xưa dễ khiến sa mù bủa vây. *Je n'écoutais plus le passé*. Tôi chả còn lắng nghe cái quá khứ nữa⁽¹⁾. Và làm sao một lời đáp cũ rích càng của thời xưa cũ kĩ lại có thể thoả mãn được lời chất vấn tân kì mới mẻ của tôi: Con người ta còn có thể làm cái gì khác nữa? Đó mới là điều tôi cần biết. Những gì con người ta đã nói ra rồi từ xưa tới nay, đó có phải là tất cả những gì con người ta có thể nói? Con người ta há chẳng không hề bỏ sót một chút gì trong cội bất tri hay sao? Còn chút gì của con người mà con người rất có thể chưa hề ngờ tới? Còn có những gì phải nói trở lại cho xum xuê?... Ngoài vòng liên tồn của hỗn mang lục bát? Ngoài vòng tồn lập của bát nhã kim cương? Ngoài vòng tồn lưu của sát na ba la mật? Ngoài vòng phối phát của không khí Tử Trúc Lâm? Ngoài vòng huyền môn của thượng thừa hình nhi thượng? Ngoài vòng lễ nhượng của tâm pháp bất khả tư nghị vô ngôn? Ngoài vòng sa mạc hồi khan thanh cấm nguyệt? Ngoài vòng của hồ sơn ứng mộng vũ lâm xuân? Ngoài vòng tam ngưng của ôn tồn tứ diệu? Ngoài vòng nồn nà rất mực của Tiên Nữ Tiên Nương Nồn Nường Riêng Ni Cô rất mực? Ô! Ô! *Et chaque jour croissait en moi le confus sentiment de richesses intactes que couvraient, cachaient,*

(1) Thằng cha Michel kia bê bối một cây. Ta không chơi với mày nữa. Vì mày không biết cách mở cuộc chơi gay cấn với sa mù. Như thế là mày yếu bóng vía, mày e sợ quỷ ma. Mày hãy thử lần gỡ cổ lục cục lổ ra, rồi thử sờ vào trong đốt xương lai rai của mày xem trong đó có con ma hay là còn quỷ.

étouffaient les cultures, les décences, les morales. Và mỗi mỗi ngày ngày, ở trong con người tôi lại nảy sanh ra cái tính tự tin tưởng về những của cải phong nhiêu chưa mòn hao tí chút, những của quý lai láng khôn hàn nằm âm ỉ trong liên tôn cỏ mọc một khe mương, mà lá cỏn tùm lum che khuất lấp, mà những phi phong cốt cách những băng tuyết chất hằng những văn hoá nhà ma, những lễ nhượng của quý, những đức lý dĩ điểm cứ ôn tồn về cò ke bóp ngột mọi soả lộng phiêu phiêu bồi phong lục nguyệt. Ô! Ô! Té ra nhà ma là lân la như thế? Ô! Ô! Té ra của quý là như thế lân la? – Lục nguyệt bồi phong bằng tấy địa? Đó là lời của ta hay là lời Tố Như Tử? Đó là lời Tố Như Tử hay là lời của Tô Đông Pha? Của Tô Đông Pha hay là của nhà ma sơ khai Trang Tử một cây lếu lảo? Ta không biết. Không biết. Không biết. Không biết. Không biết. Rõ ràng thừa rằng ta không biết. Chỉ duy có biết rằng ta là cái thằng ngu si rất mực riêng có biết là biết có số dzách một cây khi khô xơ mốc xốc mớ thôi.

Il me semblait alors que j'étais né pour une sorte inconnue de trouvailles... Từ đó tôi tưởng dường như mình sinh ra đời vì một loại tìm thấy, một thứ phát minh kì lạ vô hạn, vô tỉ, tuyệt trừ. Và thế đó, tôi đã đắm say di thường lao đầu tóc rụng của tôi vào trong một cuộc sưu tầm thâm u ngất tạnh. Và vì cuộc đó mà kẻ sưu tầm phải chối bỏ hết mọi thứ văn hoá, văn học, văn minh, văn liên tôn lễ nhượng, văn đức lý tồn lập tập hợp lạnh căm căm. Tuy nhiên? Hời ôi! Đồng thời bỗng dưng mà mồ hôi ra dầm đìa trong linh hồn chảy giọt. Bởi đâu? – Bởi rằng: Thần công chi thành,

chung ư hoàn sai nhất điểm! Bởi đâu sai một điểm? Ấy chính bởi: tại bách xích can đầu, còn một bước tối hậu phải đi? Tôi không thể đi bước đó. Tôi tin rằng tôi cóc cần cóc kể phải đi. Từ thiên thu tới giờ đây, cái ngày của riêng tôi là cái ngày mốc meo tối hậu. Ồ! Ồ! Cái ngày huyền bí của một trận tối hậu tương xung. Ồ! Ồ! Mãi mãi than ôi vẫn ô ô kinh thán. Kinh thán than ôi vẫn thặng dư thừa thãi trong một tiếng ô ô! – Thần công chi thành, chung ư hoàn sai nhứt nhứt...

Từ đó mà đi? Tôi tống khứ đi đời nhà ma tuốt hết mọi mè nheo meo mốc mơ mòng. Tôi bất cần. Bất kể. Bất phân bua. Tôi chỉ duy còn có biết la cà lân la tiếp cận thưởng thức cái mùi bốc tia gay cần tại liên tồn thiên hạ trong những biểu hiện man dại nhất mực mà thôi. Và chán chường ảo não bởi mắng rằng mà cương toả cứ đi về vầy hãm mọi cuộc cơn bồi tấy phiêu phiêu. Chút xíu nữa thôi, thì tôi chỉ duy còn có thấy trong lương hảo thiện căn toàn những gò bó câu thúc, những ước định quy củ lếu lảo, hoặc là sợ hãi e dè rút dù chạy trốn. Tôi ắt hẳn chịu vui lòng đón nhận o bế cái thiện lương o bằng một khảm kha hi hữu. Nhưng mà thói tục nhân tuần đã đem nó làm thành thể thức lếu lảo nham nhở của một bản hợp đồng, một tờ quy ước luộm thuộm lỗi thời suy đồi tàn rã. Thì tôi còn cần chi tới nữa mà không nắm lấy xé toang đi. Tại Suisse, cái loại phát phơ thiện lương phù hoạt nọ gắn liền vào cái lối sống thông dong tiện nghi ẩm cúng. Tôi hiểu rằng Marceline cần tới lắm nhưng tôi không sợ gì mà chẳng cho nàng rõ cái dòng đi đùn đẩy mới mẻ của tư tưởng tinh thần tôi. Tại Neuchâtel,

nàng đã từng mở môi tán tụng bao xiết nhiệt thành cái thiện lương phát tiết nơi nơi trên tường vôi, trên vách đá, trên khuôn mặt con người.

Tôi đáp:

- Cái thiện lương của lòng anh quan niệm đã quá đủ lắm rồi với anh riêng anh. Anh ghê tởm bọn thiện lương cần mẫn. Anh ghê tởm bọn lương thiện xun xoe. Nếu anh chả sợ gì bọn chúng, thì anh cũng chả có gì để học hỏi nơi bọn chúng. Và bọn chúng cũng chả có gì để nói ra. Hỡi ôi! Bọn Thụy Sĩ hiền lương ra thế! Các người đã ra như thế nào là ra thế đó ru! Khang kiện khiến cang, cường kiển soả lộng, chả có gì đáng kể đối với bọn chúng nó. Không tội ác không lịch sử, không văn chương, không nghệ thuật, đó là một cây hồng vạm vỡ không gai góc cũng chẳng có bông hoa. Một cây tường vi rần rỏi, không nụ hồng cũng chẳng có góc gai. Và đất đai thiện lương của ôn tồn xử sở nọ, nó làm tôi chán ngấy suốt xương xẩu máu me. Đó là điều tôi đã sớm biết ra từ trước. Nhưng mà sau hai tháng, cái cơn chán ngấy bỗng trở thành một cái cuộc phấn nộ dị thường. Tôi chỉ còn nghĩ tới chuyện giũ áo lên đường mà thôi.

Thời tiết giữa tháng giêng. Marceline đã khá. Khá lắm lắm rồi đó. Cơn sốt lai rai liên tục làm mòn hao thân thể, cơn sốt đó đã tiêu tan rồi. Một dòng máu tươi đã điểm tô hồng hào cái mặt ngọc. Nàng đã đi đứng được lai rai chút ít rồi. Không đến nỗi rã rượi mệt mỏi triền miên như trước nữa. Thế là tôi chả cần khó nhọc chi nhiều mới thuyết phục được nàng. Rằng là em ạ, mọi tố chất bổ dưỡng sinh tồn của bầu không

khí núi non này, kể ra em đã hấp thụ đủ đây rồi vào hai lá phổi. Thì cái sự vụ gay cấn bây giờ nên tiếp tục tuyệt trừ kiểu diêm, ấy là em hãy chịu chơi một trận hay ho hơn nữa. Hãy soạn sửa lên đường. Rồi cái cội tích mạch núi non này nhé. Xuống chơi vùng Ý Đại Ly man mác ở dưới kia em ạ. Tại dưới ấy, bầu trời phiêu phiêu ấm áp sẽ ôn tồn gây dựng lại liên tồn sức khoẻ cho em.

Tôi cò ke ồm ờ nói ra như thế để dụ dỗ thuyết phục nàng tin tưởng vào cơn cuộc nhà ma. Và nhất là tôi cũng dễ dàng tự thuyết phục mình trong cái mối tư lường nào cam nín đó, tôi đã mệt mỏi quá lắm rồi với cái không khí núi non cao.

Tuy nhiên ngày nay. Ngày nay mà trong những buổi trống rỗng rảnh rang, cái quá khứ bỗng xô ùa về kêu gọi, cái quá khứ vốn đã bị ghét cay ghét đắng, bỗng hiện hình mạnh mẽ phân bua, thì những kỷ niệm đầu non cô em mọi nhỏ kia bỗng dựng âm ảnh dị thường giữa muôn vàn kỷ niệm lai rai. Cuộc chạy chơi, trượt xe giá, cơn gió cao ráo vù vù quất vào mặt mũi, tuyết tung bùng tung toé văng lên, từng trận dúi bụng thêm ăn như chó chết. Những cuộc đi dạo cô đơn lẫm lỳ trong mù sa bất định. Những cuộc đi dạo cô đơn trong mù sa bất định. Những cuộc bất định du hành cam nín giữa sơn lam tuyết ôn tồn. Những âm thanh quý dị vang hưởng lạ lùng. Những trận xuất hiện đột ngột của phong cảnh bỗng nhiên. Đọc sách tại phòng văn ấm cúng. Phong cảnh núi non phơi mở phía bên ngoài tấm cửa kính thư phòng. Ngoài kia. Phong cảnh tuyết sương băng giá. Mong đợi đi cùng

tuyết giá chịu chơi. Bất thành linh thể giới bên ngoài biến đi mô mất hết. Tư tưởng ôn tồn ôn thót liên tồn ri rỉ nước xè xè. Trượt giá một cây với nàng trong hình hài cô em mọi nhỏ. Trên mặt hồ kỳ ảo vây bọc um tùm bốn phía những cụm cụm lạc điệp đường tùng. Mất hút trong mệnh môn. Rồi chiều hôm trở về căn phòng. Một vắn thơ anh làm riêng tặng ôn tồn cô em mọi nhỏ.

Cuộc hạ sơn xuống đất đai Ý Đại Ly đối với tôi quả mang đủ tố chất choáng voáng tê mê cuộc một cuộc lộn độn dùng dùng dù đưa rớt hột. Trời đẹp huy hoàng. Chúng tôi càn lao mình vào khí trời ấm áp nước non um tùm dây dưa dằng dặc, thì những sơn thụ khảng khiu đầu núi, những tùng bách chớp non đều đặn hàng hàng đã nhường chỗ cho những cây cối chịu chơi ôn tồn ôn thót. Tôi cảm thấy như dường mình đã li biệt với cái mơ hồ trừu tượng để nhảy vọt một cái thật dịu dàng vào giữa cuộc sống động hoạt sinh phiêu bồng xuất phóng. Và mặc dù đang giữa mùa đông cóng giá, tôi vẫn hình dung ra khắp chốn mọi thứ mùi hương. Mùi hương bốc hơi gì như thế? A! Từ bao lâu chúng tôi vốn chỉ cười đùa với những bóng ma lãng đãng. Thì cái niềm khát vọng ri rỉ bấy nay bỗng xô ùa về từng cơn tê mê như chó hoang chạy lạc. Như thiên hạ say cuộc rượu nồng. Cuộc giành giữ của sinh tồn sao mà kỳ ảo thế. Tại ngưỡng cửa vùng đất đai ôn tồn hứa hẹn này, mọi niềm khát khao dùng một cái bỗng lai láng trở cơn tùm lum ra bốn phía. Một dự trữ chất chứa khổng lồ bỗng căng phồng trong xương xấu máu me thịt thà thân thể.

Đôi lúc nó xô ừa từ đáy thẳm xương thịt lên bốc men trong đầu và làm choáng váng tâm tư. Xui nên một trận phóng dăng hình hài cho cân não.

Nhưng mà hơi ôi! Ôi hơi! Hơi ôi ôi! Ôi ôi hơi hơi ông trời. Mon men bà đất trong lời tí ti. Dịch di tinh thể ù lì. Nhà ma ảo tưởng tí ti liên tồn. *Cette illusion de printemps dura peu*. Cái ảo tưởng thanh xuân thơ dại kia không có trường tồn tùm lum được lâu lắm. Cuộc đổi thay đột ngột từ độ cao rừng núi xuống độ thấp bình nguyên, nó vốn khiến tôi động cơn mê mẩn trong một lúc. Nhưng khi tôi vừa rời những bến bờ ôn tồn ấm cúng của những vùng hồ nước được cao nguyên che chở bốn bề, những vùng Bellagio, Côme, vừa rời Côme thì tinh thể Cosima Liszt liên tồn cỏ tơ một vùng ấm áp cũng rời rã mất đi mô. Chỉ còn lại những lạnh lùng của mùa đông và của mưa của gió. Cơn lạnh tại Engadine, không còn khô ráo nhẹ nhàng như trên vùng núi. Bây giờ là cái lạnh ẩm ướt mè nheo, nảo nân một cách. Nó dày đoạ chúng tôi. Như đảo rời dặm biển đoạ dày cái lá hoa cồn tấp dạt hoang liêu. Marceline lại khởi sự cơn ho trở lại. Ô! Ô! Để trốn tránh cái lạnh đeo dai, chúng tôi nhằm phương Nam xuống mãi. Chúng tôi rời Milan, tới Florence, rời Florence tới Rome. Rời Rome tới Naples. Hơi ôi! Naples! Dưới cơn mưa mùa đông ảm đạm thì Naples đúng là cái đô thành ủ rũ thê thảm nhất trần gian. Chúng tôi kéo lê thê một nỗi chán chường khôn tả. Chúng tôi trở lại Rome, tìm chút chút gì? Ấm áp không có, chỉ cầu chút tiện nghi le lói mà thôi. Trên ngọn Monte pincio, chúng tôi mượn một căn nhà, quá

rộng, nhưng vị trí rất tốt. Tại Florence, bất mãn khách sạn, chúng tôi đã từng mượn luôn ba tháng một toà biệt thự tuyệt diệu trên con lộ Viale dei Celli. Một kẻ khác ắt ước mơ sống vĩnh viễn tại đó. Chúng tôi dừng lại không quá hai mươi hôm. Cứ mỗi một giai đoạn dừng chân, tôi lại xếp dọn thấy thấy, bài thiết mọi mọi vật đồ, như dường sẽ không bao giờ bỏ đi chốn khác, nhưng một loại hung thần hay ác quỷ (hay thiên tiên chẳng rõ) lại xô đẩy tôi. Lại thêm hành trang lịch kịch. Tám chiếc rương đồ sộ. Trong số đó có một chiếc đầy tràn sách vở, mà suốt cuộc du hành tôi chẳng hề mở ra một lần nào cả.

Tôi không chấp thuận để cho Marceline bận tâm về những món chi tiêu hoặc tìm cách tiết giảm bớt. Quả thật chi tiêu quá độ, tôi biết sự đó, và không thể kéo dài tình huống đó ra. Tôi không còn mong đợi gì về tiền lợi tức đất ruộng La Morinière nữa. Hoa lợi chẳng ra gì hết. Bocage viết thư cho tôi bảo rằng tìm không ra kẻ chịu mua. Nhưng mọi ưu tư về tương lai chỉ càng khiến tôi xài phí thêm ráo riết. A! A! Tôi sẽ cần gì nhiều của cải, một khi sẽ sống một mình? A! Một phen... Một phen... Một phen... Một phen... Một một phen phen...

Tôi suy gẫm như thế và hằng ngày quan sát xem chừng... cái chi? Lòng đầy ngập hoang mang khắc khoải và chờ mong... Tôi nhìn... Tôi ngó cái đời sống mỏng mảnh của Marceline mòn hao nhanh chóng hơn tài sản của tôi. A!

Mặc dù nàng phó thác mọi lo toan mưu tính xếp đặt cho tôi. Nhưng những cuộc (di cư) dời chỗ liên

tiếp dồn dập như thế đã khiến nàng mệt mỏi. Nhưng mà cái điều âm thầm xui nàng mệt mỏi hãi hùng hơn nữa, (ngày nay tôi dám chân thành thú nhận) ấy là cái mối sợ hãi cái tư tưởng âm thầm ri rỉ ở trong óc tôi. Một ngày nọ nàng bảo:

– Em thấy rõ, em hiểu rõ cái chủ nghĩa của anh – bởi vì đó đã thành một chủ nghĩa rồi. Chủ nghĩa đó đẹp lắm, có lẽ (Rồi nàng thấp giọng, buồn bã nói thêm). Nhưng mà nó trừ khử mất sinh mệnh bọn nhợc tiểu.

Bỗng nhiên tôi đáp tiếp liền:

– Đó là điều cần thiết.

Lúc bấy giờ tôi tưởng như cảm thấy con người mảnh khảnh kia thu nép hình hài lại, hãi hùng run sợ trong mối kinh hoàng trước lời nói bạo ngược của tôi. A! Có lẽ các bạn sẽ tưởng rằng tôi không yêu quý Marceline. Tôi thề rằng tôi yêu nàng say đắm. Yêu từ cái lỗ rốn đến cái ống chân. Từ cái ống chân đến cái lỗ rốn. Chưa bao giờ nàng từng đẹp đến như thế. Chưa bao giờ đối với tôi nàng hiện thị huy hoàng nguyên thị đến thế. Chưa bao giờ trong thực tại cũng như trong chiêm bao, tôi đã từng mơ mộng phụng dâng thi ca tán tụng thờ phượng sắc đẹp huyền ảo của nàng đến như thế. Chưa bao giờ tôi biến thành một thằng thi sĩ ngất tạnh mù khơi để ca ngợi tình thể máu me mềm mại dịu dàng đầm thắm của nàng đến như thế. Con bệnh lao phổi đã làm cho sắc đẹp của nàng mang xiết bao điều hiu hắt thái thậm ban sơ của huyền vi tiên tử, của xuất thần nhập hoá ni cô ôn tồn nữ thánh! Trời ơi! Tôi hiểu vì lẽ chi! Trong một sát na thấp thoáng, tôi

hiếu vì lẽ gì bao thiên tài kim cổ đã la to cái lời nguyện ước làm thân trâu ngựa đèn ngời trúc mai. Ấy bởi lẽ rằng cơn có đoạn trường đã đem nhan sắc trần gian biến thành thiên hương ngàn thu bích lạc non nước thiên đường về dờ dẩn giữa chiêm bao. Ban đầu con người ta làm thân quốc sắc. Rồi sau đó người thực nữ đã biến hình thay dạng mà duy chỉ còn bốc mùi gay cấn của thiên hương lừng thơm suốt mười phương quốc độ của duy nhất ban sơ. Tôi không rời nàng một bước nào được cả. Tôi thức ngày thức đêm, thức năm canh đầy đủ liên tồn phụng sự. Giấc ngủ nàng chập chờn, thì tôi cũng tập sự chập chờn theo. Lúc nào nàng tỉnh giấc cần sự gì thì tôi sẵn sàng có mặt. Đôi lúc tôi ra ngoài đi dạo một mình ngoài đồng hoặc ngoài đường phố, bỗng nhiên chợt lo âu áy náy ôn tồn, cần quay gấp về bên nàng để hít cái mùi hương gay cấn, thì tôi vội vã quay về. Đôi lúc tôi cố gắng nỗ lực đem hết bình sinh ý chí ra chống lại sự hấp dẫn đó, tôi tự nhủ: hỡi thằng bê bối! Người lếu láo vĩ nhân! Người có nên người được chút chi là chỉ duy bởi cuộc cương trì này thôi nhé! – Và từ đó, tôi buộc mình phải cứng rắn kéo dài cuộc lang thang ra. Nhưng sau đó trở về, tôi lại mang đủ đầy những chùm hoa trên hai cánh tay về tặng. Hoa vườn sớm nở? Hoa tước hiếm hoi? Vâng. Vâng, tôi không bố láo. Quả thật tôi yêu nàng như ông trời yêu bà đất choai choai. Nhưng làm sao diễn tả sự này? Tôi càng tự khinh mình bao nhiêu, tôi càng kính trọng nàng bấy nhiêu. Không khác gì nhà ma tôn sùng cửa quỷ. Và ai dám nói rõ những bao nhiêu tình tự si mê và bao nhiêu si mê ý tưởng mâu thuẫn nhau, vẫn

có thể cùng chung cư lưu trong một hình hài con người ta bốn lần bốn loạn nhị bội nhà ma?

Từ lâu rồi đã dứt thời tiết xấu. Tuần cử nối tiếp nhau bước đi bước chân chữ bát rất mực phong lưu. Và bất thành linh một buổi mai hoa hạnh nở. Ngày mồng một tháng ba? Bình minh tôi dạo phố. Pha Nho. Bọn nông dân đã liên tồn cắt nhánh trắng ở khắp nơi điền dã, đem về lũ lượt... Hoa hạnh đầy hết những thúng giỏ các cô nương thôn nữ bán hoa. Tôi mê thích thú mua luôn một trận tràn lan. Muốn ba người gánh đi. Tôi về nhà với cả cái khối thanh xuân màu sắc nọ. Nhánh hạnh vương khắp cửa ngõ. Cánh hoa bay như tuyết rớt tràn trên tấm thảm. Tôi đem hoa đặt khắp phòng, cắm vào lu hũ, độc bình, be sành chậu sứ. Tôi đem hoa nhuộm trắng phòng xa lông. Lúc bấy giờ Marceline vắng mặt. Tôi đang hí hứng hài lòng hình dung cái nổi mừng rỡ của nàng sẽ liên tồn chảy ra riu rít một phen. Chợt nghe tiếng chân nàng bước tới. Nàng đã đến... Nàng mở cửa ra... Nàng làm sao thế?... Có sự gì?... Nàng choáng váng suýt té xỉu... Nàng bỗng oà lên thổn thức.

– Sao thế em Marceline...

Tôi bồi hồi cuống quýt ôm nàng hôn đủ bốn lần bốn loạn liên tồn ba lượt buột la. Lúc bấy giờ như để biện giải, như để tạ tội vì những giọt lệ hờ hênh kia, Marceline mà rằng:

– Mùi hương những hoa này khiến em choáng váng.

Mà hời ôi, ấy là một mùi hương thoang thoảng, dịu dàng. Tôi không thốt lời nào cả. Tôi nắm lấy

những cành hoa vô tội mong manh kia, bẻ gãy hết vất xuống đất, đưa chân giẫm nát tới bờ. Lòng tôi sôi sục điên cuồng. Mất tôi đỏ ngầu như máu đen phát tiết.

– A! Nếu như một chút xuân sắc còn con này, nàng cũng không còn chịu đựng được nữa!... Nếu nàng không còn sức chịu nổi nữa riêng một chút xuân sắc còn con này!...

Tôi thường suy gẫm lại nhiều lần những giọt lệ kia. Và bây giờ tôi nghĩ rằng lúc bấy giờ, nàng đã cảm thấy bệnh tình nguy kịch, không còn mong gì sống lâu nữa ở trần gian, thì khóc vì tiếc thương những mùa xuân khác. Tôi cũng nghĩ rằng có những niềm vui mạnh dành cho kẻ mạnh và những niềm vui yếu cho kẻ yếu. Kẻ yếu không chịu đựng nổi những trận vui từng bừng ắt bị tổn thương. Nàng, một chút vui thích còn con đã đủ khiến đã dễ hoan hỉ. Thêm một chút náo nức nữa vào, thì nàng choáng váng tê mê ngay. Không ai bắt ai phải ra trước bình the vận đàn, đã đành là thế, nhưng mà hồng nhan vẫn cứ cảm thấy đoạn trường đầy đoạ. Thế có nghĩa là gì? Cái mà nàng gọi là hạnh phúc, đó là cái mà tôi gọi là yên nghỉ bình an. Mà tôi đâu có chịu yên nghỉ. Tôi không muốn và cũng không thể nào yên nghỉ y nguyên cả. Yên nghỉ tức là chết vậy. Tôi phải tiếp tục mở trận nhà ma đánh ra toà cửa quỷ cho rất mực gay cấn liên tục.

Bốn ngày sau, chúng tôi lên đường đi Sorrente. Tôi thất vọng không tìm thấy khí hậu ấm áp ngay cả nơi chốn kia. Mọi sự vật như đường run lấy bấy vì lạnh giá. Con gió thổi liên miên làm Marceline mệt mỏi. Chúng tôi muốn ghé lại khách sạn từng đã trọ

trong cuộc du lịch trước. Cũng muốn lại căn phòng cũ. Chúng tôi ngạc nhiên nhìn toàn thể phong cảnh ứ rữ như rã tan, như mờ phai thê thảm dưới bầu trời xám xịt. Cảnh trí đã ra như thế nào? Còn gì đâu của cái vẻ thơ mộng thanh tân của mùa xuân trong tình yêu ngày trước? Với thôn làng rủ bức thang lan...

Chúng tôi quyết định đi đường thủy mà cập bờ phố thị Palerme. Nghe thiên hạ nói nhiều về cái khí hậu ôn tồn o bế ở châu quận kia. Chúng tôi lại Naples để đón tàu thủy. Tại Naples, còn phải chờ đợi chuyển tàu. Dù sao, tại Naples ít ra cũng không ứ ẽ chán chường quá mức. Naples là một thành phố sống động cuộc hiện tại sinh tồn, không có cái quá khứ âm u nào về phơi cái mặt mo nhà ma của nó ra tại Naples.

Suốt ngày tôi quanh quẩn bên ống quần ấm áp của Marceline. Ban đêm, nằng ngủ sớm, vì mệt mỏi. Tôi thao thức coi sóc cái giấc ngủ khuynh thành của hà thanh thật đẹp lúc nằng nhắm hai con mắt lại càng có vẻ như Thánh Nữ phiêu bổng tới thăm viếng trần gian một buổi hoàng hôn nhắc nhở trần gian hãy luôn luôn hôn hoàng cho tì mĩ. Tuy nhiên cảm động là thế mặc dù. Mỗi phen nghe hơi thở của nằng đều đặn, biết nằng đã ngủ say, thì tôi sẽ se im hơi lặng tiếng vươn mình dậy, mặc quần áo vội vã trong bóng đêm. Rồi len lén chui ra ngoài như một tên ăn trộm.

Bên ngoài! Ô! Bên ngoài! Ngoài bên từng trận du dương? Há rằng ngất tạnh dậm trường mù khơi? Tôi muốn la to lên một tiếng vì sung sướng rất mực xum xuê hân hoan tua tủa. Tôi sắp làm gì? Không biết.

Không biết. Bầu trời âm u ban ngày, tới bây giờ thâm canh tĩnh dạ, thì ngọn gió xanh thổi về đã xua đuổi những áng mây ngồn ngang đi mất. Trắng sáng tờ trăng rằm. Rằm trăng tờ sáng nguyệt. Nguyệt sáng tờ rằm trăng. Tôi thong dong tiến bộ nhi hành theo phong thổi lai rai tha hồ phó thác phận thân giò cẳng cho giải cấu đã dễ từng trện trện ngẫu nhĩ lù lù thị hiện cơn phù động ngẫu nhiên. Không mục đích, không ước mong, không câu thúc. Chỉ có cấu thả cục thâu thâm tạ cuộc lang thang xó chợ đầu đường ngồi hè đứng phố gọi em mọi đầu non rằng em là con ông trời số dzách. Em là con gái bà trời mồm mồm một cây. Bà trời tròn sinh đẻ ra em xinh xắn. Khấp năm châu bốn biển xô ủa về lục địa đất đai mà chịu chơi gay cấn. Nhưng hỡi ôi! Cuộc tồn hoạt ê chề cứ biến thể dần dần. Anh sợ rằng mình sẽ đóng vai trò con quỷ về gặm mòn hết mọi bờ cõi yêu thương. Thì hàm răng của anh sẽ rụng trước. Dù sao bây giờ anh cũng xin quên tuốt hết sự đời dù dờ dù hay. Quên ông Thượng Đế ngủ ngày. Quên bồ tát trút như lai bây giờ. Quên nàng sơn nữ gái tơ. Quên lần rất mực phụng thờ ni cô. Anh chỉ biết mở con mắt lai rai ra ngó trời đất và bảo rằng ngó bằng con mắt mới. Anh rình mò lẩn cầm từng tiếng động ri rỉ với vành tai hoen hoen. “Mày ngu như bò!”. Tôi tự mắng mình như thế. Rồi hít khí trời ẩm ướt ban đêm vào trong cái dạ, tục gọi là cõi lòng tĩnh dạ thâm canh. Tôi đặt bàn tay lên cái lá. Tôi lù lù rình rình rập rập như con gấu u buồn tư lự một phen nào có dịp nhắm gặm cái bộ óc béo bổ của một con kim báo mồm miệng cười vì rất mực nhem lệ tứ chi.

Đêm cuối cùng lưu trú tại Naples, tôi kéo dài cái cuộc sa đoạ lang thang kia. Lúc quay trở về, tôi thấy Marceline ngồi khóc. Nàng bảo: Em trở giấc thành linh tỉnh dậy không thấy anh, nên sợ hãi quá.

Tôi an ủi nàng: – Nào có chi mô. Anh ra ngoài ngó bầu trời một tí gió mà thôi.

Tôi tìm cách giải thích nghe cho ra trò. Bởi mắng rằng giữa đêm đi mô mất. Và hẹn rằng sẽ không rời mảnh quần của nàng bao giờ nữa. Suốt kiếp sinh tồn sẽ xin nguyện làm thân trâu ngựa vân vân. Tôi định ngâm vài câu thơ, bỗng đứng cảm thấy linh hồn thi sĩ u buồn mắng rằng: – Mày là thằng lếu láo.

Đêm Palermo. Đêm đầu tiên thị thành Palermo. Tôi náo nức máu me. Nén không được. Giữa đêm ngồi dậy dòm thấy Marceline ngủ yên, tôi lại lần mò sẹ sẹ bước ra. Những cây cam nở hoa như mùi hương cây chanh mùa thứ nhất.

Tôi lẩm nhẩm câu thơ của Goethe: – *Kennst du das Land, wo die Zitronen bluehn...*

*Em biết chẳng cõi miền hoa chanh nở
Lá um tùm lổ lộ trái vàng cam
Luồng phơ phát tự trời xanh bở ngỡ
Rừng sim ôi bóng lục trúc đào lam.
Miền cõi ấy nơi kia là chốn ấy
Cùng em đi tới viếng buổi khôn hàn
Song trùng đồi núi quan san
Người em yêu dấu còn hoang mang gì
Cùng em ước vọng xin đi*

Ngôi nhà cổ mộ lắm li nín thính
 Trụ lãng cấm thạch biên đình
 Cỏ thơm lần giở sao tình yêu phai
 Lối mòn sơn đạo lẻ loi
 Trong sa mù lạnh bóng lửa tịch liêu
 Động xưa rỗng cũ cụt triều
 Lâm tuyền nham thạch sương chiều dửng dưng
 Miền kia mộng ước khôn cùng
 Vùng thanh cấm nguyệt ta cùng nhau đi.

Chúng tôi chỉ ở lại Palerme năm hôm mà thôi. Rồi quanh một cuộc phiêu bồng, trở lại Taormine. Tôi có nói rằng? Đã có nói rằng thôn làng kia tồn lập tập hợp cheo leo trên đầu núi? Nhà ga ở bên bờ biển. Chuyển xe ngựa chở chúng tôi đến khách sạn đã phải mang chúng tôi trở lại nhà ga liền sau đó, tôi cần tới lấy hành trang. Máy chục cái rương. Tôi đã đứng thẳng người lên trong cái xe để lắng nghe nói chuyện với gã đánh xe đi. Đó là một chú bé người Sicilien đẹp như một câu thơ bẽ bối của Théocrite. Ngon ngọt dạt dào như một trái cây.

Chú ta nhìn Marceline thông dong rời bước mà rằng:

- Phu nhân thật là đẹp quá.
- Chú bé cũng đẹp lắm, chú bé ạ.

Tôi đáp như thế. Và nhân vì chuyển xe rục rịch, mà tôi thì nghiêng thân bên chú bé: Nén không được nữa, tôi kéo chú vào lòng, hôn hít một trận. Chú ta cười reo lên và để yên cho tôi hôn.

Chú bảo:

– Những người Pháp đều là những tình nhân rất mực.

– Nhưng mà không rất mực kiêu diễm như người Ý Đại Ly Sicilien.

Chú bé cười. Tôi cũng cười. Những ngày sau đó, tôi đi quanh quần tìm lại chú ta, nhưng chẳng gặp.

Chúng tôi rời Taormine để đi Syracuse. Từng bước, chúng tôi đi trở lại trên dặm đường của buổi du lịch đầu tiên, lần mò trở lại bên mép bờ của buổi ân ái ban sơ. Trong buổi du lịch lần thứ nhất, cứ mỗi tuần lễ bệnh tình tôi thuyên giảm mỗi tuần. Thì ngày nay cứ mỗi tuần lễ tiến sâu về phương Nam, bệnh tình của Marceline mỗi trầm trọng ra mãi.

Do sự lầm lẫn nào, do sự mù quáng bướng bỉnh nào, do sự điên cuồng cố ý nào, tôi đã cố tình tự thuyết phục mình, và nhất là tôi đã cố công thuyết phục Marceline nghe theo cho được? Rằng nàng cần thêm ánh nắng và khí nóng phương Nam, bởi đâu mà tôi nhắc gợi lại kỷ niệm ngày tôi phục hồi sức khoẻ tại Briskra?... Khí hậu vốn dĩ đã ấm áp lại rồi. Vịnh biển tại Palerme vốn dĩ rất ôn tồn hoà khí, và Marceline rất yêu thích, rất hân hoan cư lưu tại đó. Tại đó, có lẽ, nàng ắt đã... đã... Nhưng mà ngày ấy tôi có làm chủ được trong cuộc chọn lựa cái ý muốn của mình không? Có tự mình định đoạt được cái dục vọng của mình không?

Tại Syracuse, tình trạng bệnh khởi và cuộc phục dịch tàu bè lộn xộn đã buộc chúng tôi chờ đợi tám ngày. Mọi giờ phút nào tôi không ở bên Marceline thì tôi ở ngoài hải cảng cổ kính. Ôi hải cảng còn con

Syracuse bé bé! Mùi vị rượu hắc hắc chua chua, đường phổ lầy lội, những quán hàng hôi hám, những phu đỡ hàng, những bọn ma cà bông, những lính thủy say rượu. Lân la với bọn bê bối kia, đối với tôi là cả một cuộc giao thân thi vị, du khoái dị thường. Và tôi cần chi phải hiểu ngôn ngữ của họ, cần chi phải lý hội ngôn ngữ kia cho rành rẽ khi mà toàn thể máu xương mình mấy tôi đã thường thức chan hoà? Nhiệt tình nhục dục thô bạo vẫn mang đủ vẻ rần rở hư nguy nhà ma. Và dù tôi có cố công tự nhủ rằng cuộc sống tồi tàn của bọn họ không thể nào có cái hương vị dị thường kỳ ảo đối với họ như riêng biệt đối với tôi... A! Tôi ắt muốn nhậu nhẹt say mềm rồi lăn bừa xuống dưới bàn ngủ vùi một trận và chỉ tỉnh giấc vào cái cơn run rẩy ử rũ của bình minh. Cái cơn run rẩy ngậm ngùi của tình sương e ấp. Và lân la tới lui bên những con người nọ, tôi đã làm kích phát mối ghê tởm xa hoa, an lạc, tiện nghi, ghê tởm tất cả những gì vẩn vít quanh tôi, tất cả những vật bảo vệ giữ gìn cho thân thể, mà sức khoẻ mới mẻ bấy giờ của tôi đã khiến thành vô ích, tất cả những thứ dự phòng ru rú để gìn giữ thân thể trước mọi tiếp xúc với mạo hiểm sinh tồn. Tôi tưởng tượng thêm... Tôi hình dung ra nhiều nữa... cái cuộc hoạt tồn của bọn họ. Tôi muốn theo gót họ đi xa hơn, len lỏi sâu vào trong những cuộc say sưa lẫn lóc đá của họ... Rồi bất thành linh tôi sức nhớ lại Marceline. Nàng đương làm gì trong lúc đó? Nàng đau đớn vì con bệnh dày vò, nàng đang khóc than có lẽ... Tôi vội vã đứng lên, tung mình chạy bay về nhà. Tôi bước vào khách sạn, tại đó dường như có viết trên

tấm cửa ngoài cổng: Tại đây, bọn nghèo đói không được bước chân vào.

Marceline bao giờ cũng đón tôi duy nhất một thế điệu. Không một lời oán trách, không một chút hồ nghi, vẫn gượng gượng mỉm cười. Chúng tôi dùng bữa ăn riêng biệt. Tôi bắt khách sạn dành hết cho nàng mọi thức ăn tốt nhất. Khách sạn lai rai có được những gì khá nhất hãy đem ra. Và trong khi ăn, tôi ngẫm nghĩ: một miếng bánh mì, một chút pho mát, một cái mảnh thì là, ắt cũng đủ lắm cho bọn nghèo đói kia rồi, và cũng đủ lắm cho tôi. Ngoài kia, gần đây đâu đó, ngay sát bên mình, hiện đang có những kẻ đói nhằn răng, mà không tìm đâu ra được một chút xíu lương thực cón con như thế. Và trên bàn tôi hiện có đủ thực phẩm để họ no nê suốt ba ngày dài! Ô! Tôi muốn đâm cho tường vách vỡ toang. Tôi muốn bọn nghèo đói hãy xô ùa vào làm thực khách chịu chơi một trận. Tôi không thể nào chịu đựng nổi cái cảm giác nghe thiên hạ đói khát ở xung quanh. Chịu đói? Là một sự thê thảm hãi hùng. Và tôi chạy trở ra ngoài hải cảng, tôi đem tiền trong túi áo ra lần mò đưa tặng hết cho bất cứ kẻ nào.

Con người ta đói khát, trở nên nô lệ. Để kiếm miếng ăn, đành chấp nhận một công việc không hợp sở năng sở thích của mình. Mọi việc làm miễn cưỡng không vui tươi, đều đáng tởm. Tôi suy gẫm như thế. Và tôi đem tiền trả công cho sự yên nghỉ của nhiều người. Tôi bảo: – Nếu không thích thì đừng có làm việc như thế! Chán lắm hả?

Tôi mơ tưởng cho mỗi người một cuộc sống thư thái rất mực ôn tồn, khôn xiết thông dong, để cho cuộc sinh tồn nhà ma nó đừng có quá náo nùng cái mặt mo cửa quỷ nó phơi ra tần ngần.

Marceline không nhằm lẫn gì hết về những ý tưởng ở trong đầu tôi. Lúc ngoài hải cảng quay về, tôi chẳng giấu giếm gì hết. Tôi cho nàng biết ngoài ấy tôi đã gặp những kẻ ử rữ điêu linh nào. Mọi thứ gì cũng ở trong con người hết cả. Marceline nhìn thấy cái điều tôi dăm dăm tìm tòi. Và nhân vì tôi chê trách nàng đã quá tin tưởng nhiều phen nơi những đức hạnh mà mỗi phen nàng tự tạo ra nơi mỗi kẻ, nàng đáp:

– Anh, anh chỉ hài lòng lúc anh tìm ra nơi bọn họ một cái thói hư nết xấu nào đó. Anh không biết rằng cái con mắt của chúng ta nó khai triển quá mức nơi mỗi con người cái điểm nào con mắt ta nhìn vào dăm dăm? Và chúng ta làm cho họ trở thành cái kẻ mà chúng ta tưởng họ là.

Tôi muốn nghĩ rằng nàng nói như thế không đúng, nhưng phải tự thú nhận rằng, nơi mỗi kẻ, cái bản năng tồi tệ nhất tôi lại thấy là chân thật nhất. Nhìn những gì lếu láo nhất, tôi lại cho đó là chịu chơi rất mực một cây, chân thành phong lưu số dzách. Nhưng mà, sao gọi là chân thành?

Chúng tôi rời Syracuse sau đó. Kỷ niệm dục tình ở phương Nam của Nam phương ám ảnh tôi. Trên biển, con tàu đi thông dong. Marceline sức khỏe khá ra... Tôi thấy lại màu biển xanh. Màu biển xanh phẳng lặng. Đường vạch của con tàu để lại ở phía sau dường như còn lại mãi. Tôi nghe tiếng nước giọt rì rào, những

âm thanh lưu tồn liên tiếp của nước động rập rờn. Tiếng lau gột boong tàu, tiếng chân thủy thủ giẫm. Tôi thấy lại miền cỏi Malte man mác trắng trong sương. Gần tới Tunis... A! Tôi đã thay đổi nhiều lắm!

Trời ảm áp từng bùng. Mọi vật huy hoàng sáng rực. A! Tôi muốn bây giờ kể lại, thì mỗi câu nói hãy liên tồn phát tiết mối tê mê. Tôi ắt sẽ luống công cố gắng sắp đặt cho câu chuyện có thứ tự hơn trong cuộc sống của tôi. Từ khá lâu, tôi đã tìm cách nói cho các bạn hiểu tôi đã trở nên cái kẻ ngày nay, như thế nào. A! Gột rửa. A! Trừ khử ra khỏi đầu óc cái thói luận lý mạch lạc đảo điên! Tôi chỉ cảm thấy trong mình toàn một cơn cao nhấ.

Tunis. Ánh sáng chan hòa hơn là mãnh liệt. Bóng mờ cũng lai láng ánh sáng. Không khí cũng như một nguồn ánh sáng ngập tràn lan trên mọi vật, và ta tha hồ lao thân vào bơi lội. Cái đất đai xứ sở của dục tình tê mê kia nó làm thoả thuê dục vọng. Nhưng dục vọng thoả thuê thì thoả, mà thoả yên bình thì rất mực là không. Càng thoả thuê càng trở cơn tăng gia phấn phát thêm nữa.

Đất đai xứ sở của nín lặng nghệ thuật nhà ma. Tôi khinh bỉ cái bọn người chỉ biết nhìn nhận ra cái đẹp qua những lời bàn giải của cửa quý văn chương. Đồ toi đâm! Quân mắc dịch! Là những thằng thi sĩ làm thơ cho lẽ mỹ rí rí ra đời. Đồ chềng đét! Lũ lỗi hang! Là cái bọn thi nhân làm thơ lếu láo bảo rằng lẽ mỹ sẽ ở lại trong vắn điệu thiên thu. Bọn chó chết. Quân gà đồng. Lũ mèo mả. Cái gì gì chúng bay cũng lói xốc ra đún dấy cò ke với những pháp quy, điển

diện! Dân A Rập có cái điểm kỳ tuyệt này, ấy là nghệ thuật của họ, họ sống thực sự nó trong xuất phóng hoạt tồn, họ cất tiếng ca, thốt lời xưng tụng và tụng nó bay đi tán mát theo sương sớm mưa chiều, nắng muộn hoàng hôn xin hôn hoàng một lần thôi phiêu bổng em ạ. Họ không có nặng nặc đòi gìn giữ nó lại ở trong cái lu hũ liên tồn của cái lọ tồn liên. Họ chẳng dựng một tác phẩm chó má nào hết để ướp mùi hương cỏ thơm quý sứ nào cho nó cả. Chính đó là nguyên nhân và hậu quả của sự khiếm diện bọn nghệ sĩ tài danh. Tôi vẫn luôn luôn tưởng rằng bọn nghệ sĩ lớn là những bọn dám ban cấp ưu quyền kiêu lệ cho những sự vật thuần phác thiên nhiên, thiên nhiên thuần phác phiêu bổng đến nỗi chúng khiến xui cho kẻ nào nhìn thấy tơ cỏ lún phún của nó một lần, thì sau đó sẽ thở một hơi thở thật thâm trường mà tự nhủ: "Làm sao từ lâu lắm cho tới lúc bấy giờ ta chẳng thể hội được riêng cái đó cũng rất mực đẹp dễ thế ru?..."

Tại Kairouan, tôi vốn chưa đặt gót tới lần nào, và lúc bấy giờ tôi tới viếng một mình, không có Marceline leo đèo đi theo, ban đêm trời đẹp lắm. Ban đêm, đất đẹp vô cùng. Ban đêm đẹp vì lệ kiêu của tỉnh dạ. Ban đêm đẹp dị thường vì một vùng sa mạc gái tơ măng. Tôi sức nhớ những vần thơ Zarathustra xưng tụng gái Sa Mạc kết thúc bằng những lời huyền ảo ngậm ngùi bất tuyệt của phiêu bổng hoài vọng thanh xuân:

Thèm mong được làn môi thiếu nữ

Cấn vào một trận

Hơn nữa càng thêm hàm răng

Răng thiếu nữ
 Lạnh buốt trắng tinh
 Chính tại các nàng
 Mà những hột chà là tê mê ngây ngất
 Oĩ hỡi như nhiên!
 Ta ngồi tại đó tại đây.
 Hỡi gái sa mạc yêu kiều
 Uốn cong lưng mềm mại thân mình
 Uốn tròn lưng dịu mềm thân thể
 Uốn đặt đùi hai vú nhấp nhô.
 Nhưng mà ta vốn
 Từ Âu châu u ám tới đây
 Thét gào đức hạnh lây nhây
 Sôi cuồng khát vọng mà ngây dại rồi
 Bây giờ ta ở đây thôi
 Sầu ngao ngán đợi nước trời lộn mây
 Bây giờ ta ở tại đây
 Thét gào của quỷ lắm lây lất lắm
 Câu gào đức lý cuồng sân
 Si dẫn độn ngạc nhiên gần gái tơ
 Thâm nghiêm kín cổng lộn bờ
 Toà thiên nhiên mộng như tờ tương tư
 Các em hồ ngọc vắng ừ
 Mà ra vạn niệm thiên từ câu khời
 Miền kia mộng cũ xa rồi
 Vùng thanh cấm nguyệt ra đời dửng dưng

Lắm nhảm ngâm ngùi một trận thật dã man.
 Cho tới lúc... *Au monment de rentrer dormir l'hôtel, je me souvins d'un groupe d'Arabes couchés en plein air sur les*

natttes d'un petit café. Je m'en fus dormir tout contre eux. Je revins couvert de vermine. Lúc tới giờ quay về ngủ tại khách sạn, tôi sức nhớ tới một tốp người A Rập nằm ngửa ngoài trời trên tấm chiếu một quán cà phê nhỏ. Tôi len lỏi lẫn mò tới ngủ sát mép họ cạ vào nhau. Sáng ra trở về áo quần đầy rẫy chấy rận rệp.

Khí nóng vừa oi bức vừa ẩm thấp miền duyên hải khiến cho Marceline suy yếu thêm nhiều. Tôi bèn thuyết phục nàng một trận mà rằng: điều cần thiết bây giờ là mau mau tới lưu trú tại Briskra.

Lúc bấy giờ là đầu tháng tư.

Cuộc du hành này rất xa xôi. Ngày thứ nhất, chúng tôi đi thẳng một mạch tới Constantine. Ngày thứ hai, Marceline mệt mỏi quá, chúng tôi đi đến El Kantara đã phải nghỉ lại. Tại đó chúng tôi đã tìm kiếm và tìm ra về lúc xế chiều một bóng râm man mác dịu mát tươi thắm hơn bóng trắng đêm. Thật có như là nhà ma phụng hiến một thứ nước uống bất tận thao thao. Nguồn nước chan hoà đổ ra từ đâu đến hình hài chúng tôi như thế? Và từ cái nổng gò cồn cao ráo chúng tôi ngồi, con mắt nhìn ra thấy cánh đồng đỏ rực vì rắng chiếu chiếu diệu trong mù sương. Đêm đó Marceline không ngủ được. Cảnh vắng lặng dị thường và những âm thanh rí rí khiến nàng lo sợ. Tôi ngại rằng nàng có sốt chút ít. Tôi nằm nghe nàng thao thức dần dục trở mình. Qua ngày hôm sau, thấy nàng càng xanh xao. Chúng tôi khởi hành trở lại.

Briskra. Chính đó là nơi tôi muốn gặp mặt diện đàm. Vâng. Đây hoa viên. Vâng. Đây chiếc ghế dài... Tôi nhớ lại chiếc ghế tôi đã từng ngồi một lần vào

những ngày đầu tiên hồi phục sức khỏe. Ngày đó tôi đã làm chi? Đọc chi? Đọc Homère. Vâng... Từ đó tới nay tôi chẳng hề giở sách Homère ra làm quái gì nữa. – Đây là cái cây ngày nọ tôi rờ rẫm cái vỏ da xù xì. Ngày ấy, tôi yếu ớt xiết bao! A! Đây, những thằng bé!... Bé ôi! Bé em, bé chị, bé nhỏ, bé choai, bé suốt mười phương phiêu du dưới gầm trời phố cũ... Nhưng mà không, tôi chẳng nhận ra được một đứa nào cả. Sao Marceline ngày nay trang nghiêm như thế? Nàng cũng thay đổi nhiều như tôi. Tại sao nàng lại ho, giữa buổi trời trong mây trắng thế này? – Đây khách sạn. Đây những căn phòng cũ của tôi. Những cồn gò cao ráo của tôi. Marceline nghĩ gì? Nàng chẳng thốt lời nào hết cả. Vừa vào tới phòng, nàng nằm duỗi lên giường. Nàng mệt mỏi, và bảo rằng muốn ngủ một chập. Tôi bước ra.

Tôi không nhận ra được bọn bé con, nhưng bọn bé con lại nhận ra được tôi. Bọn ấy hay tin tôi trở lại, rủ nhau ủa tới. Có thể nào đúng là bọn bé con ngày trước chăng? Hỡi ôi! Sự vụ gì đã xảy ra gần đây! Chúng nó đã lớn sồ sồ ra. Kinh khủng dã man thật... Trong một thời gian suýt soát hai năm... Chỉ bấy nhiêu ngày tháng mà các người đã đổi ra như thế? Không thể được... Những mồn mõi chán chường nào, những nét hư thói xấu nào, những lưỡi biếng oái oăm nào, đã đem bao nhiêu xấu xí phết lên những khuôn mặt nọ? Ngày xưa xiết bao thơ đại hồn nhiên rạng rỡ! Ô bé ôi! Bé đã ra cái người gì lai rai như thế? Một thân anh nham nhở chưa đủ bù đắp được chăng ru? Những thân hình kia đã bị những công việc làm gì

gây nên xiêu vẹo hồ đồ hỗn độn oái oăm ra như thế? Trong máu me xương xẩu còn một chút gì huyền ảo của xuân xanh. Mọi sự sụp đổ tan tành nhà ma ra như thế, anh còn bám vào đâu mà kêu gào cửa quỷ hãy mở cuộc phân bua? Tôi hỏi han Bachir làm việc rửa bát đĩa cho một quán cà phê. Than ôi rửa bát là gì? Tiếng trong li cốc lời đi lên nguồn? Than ôi rửa bát đĩa buồn. Tiếng li cốc chạm cổ nguồn hây hây? Bachir làm nghề rửa bát. Ashour làm nghiệp đập sỏi cho ra hột sạn ở ven đường, mỗi ngày kiếm được vài đồng xu méo mó, màu tím sẫm ngầy ngầy... Hammatar bị nổ tròng hư mất một con mắt. Nhìn bạn hữu cố nhân chỉ nhìn một con thôi. Hỡi ôi thế đó nỗi đời. Còn hai con mắt ngó người một con. Ai ngờ ra như thế? Sadeck thì nép mình vào khuôn phép thói nhà làm ăn. Giúp một người anh bán bánh ngoài chợ. Trông nó trở nên dần dần độn độn si si. Agib thì mở cửa hàng bán thịt bên ông bố. Nó béo nục phì nộn nó ra. Nó xấu quá. Nó giàu phè phỡn trông gớm guốc quá. Nó giở điệu cha nội có tiền, không hỏi han trò chuyện chỉ với bọn "đồng song" đã lộn dòng giai cấp. Nó leo thang xã hội nó ngồi khoèo khoèo khoanh tròn. Thằng toi đâm! Nhà ma mắc dịch? Dịch sách hay dịch sấu? Dịch sấu hay dịch hịch? Thằng chềng đét ma men ôi! Mi mè nheo cơn cuộc hả? Tao chán chết cái cuộc đời sắp ngửa lồi hang! Hỡi ôi những nghề nghiệp cao sang nó khiến con người ta tan hoang hết tinh thể. Thôi thì cái cuộc đời tao, tao xin đem dâng hết cho cuộc bất đẽ, mò cua, sờ tôm trong khe đục. Tao cần quá gì cái chuyện băng tuyết phủ phong. Tìm tới các người ta cũng gặp lại cái dạng lù lù gớm guốc trong cái thượng lưu cấp bậc bọn

bác học nhà ma! – Booubaker? – Thằng đó đã lấy vợ. Nó chưa được mười lăm tuổi thì biết đầu vào đầu mà lấy vợ để mò vào? Thật là thiếu não oái oăm. – Nhưng mà không phải thế. Tôi gặp nó ban chiều. Nó giải thích: lấy vợ chẳng qua chỉ là chuyện rờn. Để có dịp đùa nó cho thiên hạ tồn hoạt nó ấm áp cuộc chon von. Thế thôi. Bỏ câu mái đậu một con? Đường vui thiên theo hao mòn bữa nay? – Thì anh xin em rờn một ngày. Rồi xin ngừng rờn suốt ngày hôm sau! À! À! Té ra là như thế. Thế ra là thằng bé nọ sa đoạ một cây! Nhưng mà nó uống rượu. Nó hư nát hình hài. Thế ra là mọi sự thừa dư chỉ thế?Ồ!Ồ! Thế đó là sự vụ cuộc sống nhà ma! – Chợt thấy mình buồn rầu khôn tả, tôi mới hiểu rằng mình đã quyết trở lại viếng đất đai non nước này là chỉ vì rất mực muốn gặp lại các bé con? Bé em bé chị? Bé nhỏ dịu ngọt vô ngần? – Thế ra thằng Ménalque có lí: kỷ niệm chỉ là một cuộc phát minh của tai hoạ mà thôi? (*Ménalque avait raison: le souvenir est une invention du malheur*).

Còn thằng Moktir? – A! Thằng đó ở tù ra! Nó lẩn trốn bạn hữu. Không ai chịu chơi lân la với nó nữa. Tôi muốn gặp lại nó một phen nào! Nó là thằng đẹp nhất bọn. Có thể nào nó cũng sắp làm tôi thất vọng nữa chẳng ru?... Bọn bé kia chạy tìm. Dẫn nó tới! – A! Không. Thằng này khá. Thằng này giữ vững được “lập trường” trong từng phen cốt cách. Ngay cả trong kỷ niệm tôi, nó xưa kia cũng không huy hoàng ngang nhiên đến như thế. Cha nội trông uy vũ một cây! Nhận ra tôi, nó mỉm cười một cái.

– Thế thì mày đã làm gì trước lúc vào tù?

– Chả gì hết.

– Mà ăn trộm.

Nó cãi chối.

– Bây giờ mà làm gì?

Nó mỉm cười.

– Ê! Moktir ạ.

Nó hát hàm một cái.

– Moktir!

Nó chọt hờ hững đăm chiêu.

– Moktir ơi!

Nó nhe hàm răng ra lượt nữa.

– Ta bàn với Moktir thế này.

Nó trợn con mắt ra.

– Nếu Moktir không có việc gì làm, thì hãy đi theo ta tới Touggourt.

Vừa thốt cái lời đó xong, lập thời tôi trở cơn thèm thuồng đi Touggourt.

Marceline yếu lắm. Bệnh tình coi có bề nham nhở mãi ra. Lúc tôi quay trở về khách sạn buổi chiều nọ, nàng nép mình vào tôi, nín thín thút, hai con mắt nhắm nghiền lại. Tay áo rộng để lộ ra cánh tay gầy ốm của nàng. Tôi vuốt ve nàng lâu lắm. Như ru một đứa trẻ con vào giấc ngủ. Nàng run rẩy dị thường. Vì tình yêu? Vì khắc khoải? Vì cơn sốt xui nên? A! Có lẽ vẫn còn đủ thì giờ... Có lẽ vẫn còn phen vãn hồi sự vụ... Sao tôi cứ đi bừa bướng bỉnh? Tôi có chịu dừng lại được chăng? – Tôi đã kiếm tìm. Tôi đã tìm ra cái gì làm nên giá trị con người tôi: một loại bướng bỉnh

khăng khăng lao sâu vào tệ hại. Càng hỏng bét càng bướng bẻ. – Nhưng mà làm sao tôi có thể mở môi nói ra cho nàng biết rằng ngày mai chúng tôi sẽ bốn ba lên đường thẳng tới chân trời Touggourt?...

Bây giờ nàng ngủ ở phòng bên. Vầng trăng, mọc từ lâu, vằng vặc trên trời, chan rưới ánh vàng lên khắp gò cồn vòng quanh sân thượng. Một màu ánh sáng huyền hoặc dị thường. Như dòm vào khắp cõi bờ thiên hạ. Làm sao trốn tránh? Phòng của tôi có lát đá trắng, và chính trên mặt đá trắng, ánh trăng rờn rợn hiện ra. Luồng ánh sáng tuôn tràn vào từ trong cửa sổ mở rộng. Tôi nhận ra ánh sáng trăng trong phòng và cái vệt bóng đen do khung cửa vạch trên sàn đá. Cách hai năm trước, vầng nguyệt từng đã đi vào, vào gần phía trong hơn nữa... vâng, chính là chỗ bây giờ nó đương mon men bò gần tới. Chợt tôi vùng dậy. Tôi tựa vai vào cái tấm cửa đằng kia. Tôi nhìn ra ngoài. Những hàng kê đứng im phăng phắc... Ngày xưa tại đó tôi đã từng đọc cái lời gì?... A! Vâng. Những lời của Chúa Christ nói với Pierre: “Bây giờ nhà ngươi tự tay mình cầm nịt thắt vào lưng, và ngươi bước đi tới nơi nào tùy ý...” Tôi bước đi đâu? Tôi muốn bước đi đâu?... Tôi chưa có nói với các anh nghe rằng lần cuối cùng kia tôi đã đi từ Naples đến Poestum, một ngày nọ, đi một mình... A! Tôi đã từng đã suýt khóc và trước những nham thạch hoang liêu kia! Vẻ đẹp ngày xưa đơn sơ, hoàn hảo, tươi cười – phiêu du giữa hoang vắng. Nghệ thuật bỏ tôi đi thẳng bước xa lìa, tôi cảm thấy thế. Để nhường chỗ cho cái chi khác? Ngày nay chẳng còn như xưa nữa, cái hoà điệu tươi cười. Tôi

không còn biết rõ vị thần linh âm u của tôi phụng sự. Ôi Thần Linh buổi hội mới mẻ tân kì! Hãy cho ta được biết thêm nhiều nữa những chủng tộc mới, những loại kiểu diễm mới, những vẻ đẹp bất ngờ của nhan sắc trần ai!

Qua ngày hôm sau, lúc bình minh, chuyển xe ngựa chở chúng tôi lên đường. Moktir cùng đi. Moktir hí hửng sung sướng như một vị hoàng đế.

Chegga; Kefedorh; Mereyer... Những trạm buồn tênh trên trường đình trên con đường cũng buồn tênh thê thảm hơn nữa. Con đường đi vắng vắng. Tuy nhiên tôi những tưởng rằng những khu ô-a-xi kia ắt phải tươi cười hơn chứ. Nhưng chỉ thấy sỏi đá chất chồng, nhám thạch ngổn ngang và cát vàng dầy đặc. Rồi vài bụi cây lá lều tều. Vài cụm lá cây se sắt. Lại trở hoa kì dị vô song. Đôi lúc lại rai vài hàng dừa bên một lạch suối nước. Bây giờ tôi thích sa mạc hơn ô-a-xi. Sa mạc? Xứ sở của xán lạn điêu tàn, của hào quang tử diệt, của lộng lẫy hoang liêu. Sức cố gắng của con người tại sa mạc xem ra tồi tàn thiếu nỗ vô song. Ngày nay mọi đất đai phì nhiêu đều làm tôi chán ngấy.

Marceline bảo:

– Anh thích cái gì phi nhân.

Nhưng mà chính nàng cũng nhìn ra bao xiết!

Thời tiết xấu mất ngày hôm sau. Nghĩa là gió dậy và chân trời âm u. Marceline bệnh tình dày vò đau đớn. Gió cát thổi tung lên, người ta hít vào phổi. Ô! Marceline khan tắt cổ họng. Ánh sáng dử

đội làm cay hai con mắt nàng. Phong cảnh tai hại kia dày đoạ người ta. Phải lắm. Nhưng bây giờ đã muộn mất. Chẳng lẽ quay lui? Chỉ còn vài giờ nữa là tới Touggourt.

Chính cái giai đoạn cuối của cuộc đi kia là chỗ tôi nhớ lại sơ sài nhất, mặc dù cách đây không bao lâu. Bây giờ tuyệt nhiên không cách gì nhớ lại những phong cảnh ngày thứ nhì và những điều tôi đã làm đầu tiên tại Touggourt. Nhưng mà điều tôi còn nhớ rõ ấy là mối sốt ruột nóng lòng vội vã của tôi.

Buổi mai ấy trời vốn lạnh lắm. Về chiều, chợt một trận bão cát nổi dậy. Marceline kiệt cùng sức lực trong chuyến đi, vừa tới nơi đã phải đi ngủ ngay. Tôi hy vọng tìm ra một khách sạn khá hơn. Gian phòng chúng tôi tệ hại gồm guốc quá. Gió, cát, nắng và ruồi nhặng tùm lum bôi lem luốc hết mọi vật. Từ rạng đông vốn chả ăn gì hết, tôi liền gọi thực vật. Nhưng mọi thức ăn Marceline đều không nuốt trôi được thức nào cả. Chúng tôi có mang theo dụng cụ pha trà. Tôi lằng xằng với công việc dấm dớ đó. Thế là buổi ăn tối, chỉ qua loa với mấy cái bánh ngọt dùng với trà kia. Trà? Pha với nước mặn vùng này quả thật là nhấm nháp vào nghe chả ra cái dạng gì gì hết cả. Vì sao? – Vì bởi: “Niềm riêng tại hạ buồn tuông... Hình dung quá dị nỗi buồn thảng năm...”

Cũng làm bộ giữ thể thống đức hạnh chút ít bề ngoài, suốt buổi tôi ở bên Marceline. Rồi bất thành linh tôi cảm thấy không còn sức lực đóng trò được nữa. Ôi mùi vị tro than! Ôi rã rời xương xẩu! Ôi mòn mỏi máu me! Ôi tàn rơi da thịt! Ôi mối sầu ử rũ của cố gắng

quá độ nhà ma! Tôi không dám nhìn nàng nhiều. Tôi biết rằng mỗi phen nhìn, thì hai con mắt tôi sẽ không ngó vào hai con mắt nàng, mà sẽ dăm dăm dòm vào hai cái lỗ hổng ở dưới sống mũi của nàng. Cái nhìn soi mói kia sẽ xót xa ghê tởm quá. Cái vẻ mặt đau đớn của nàng thật thê thảm khôn hàn. Nàng cũng không ngó tôi. Tôi cảm thấy mối khắc khoải của nàng lù lù hiện ra đó, như chạm phải ở đầu ngón tay. Nàng ho rất nhiều. Rồi ngủ thiếp đi. Thỉnh thoảng, một cơn tê lạnh đột ngột khiến nàng rùng thân run rẩy. Ôi! Đây là hình bóng ban sơ của ân tình thứ nhất? Cái Buổi Mới trong niềm tưởng lạ lùng?... “Mật mờ đầu xoa phiêu linh... Dáng buồn tơ tóc, nội tình phù hoa...”

Đêm đó rất có thể sẽ còn tai hại chán chường vô hạn... Ôi! Nội tình phù hoa! Hình dung quái dị... Ôi! Lão hủ buông tuồng... Và trước khi còn đủ thì giờ, tôi muốn biết mình còn giờ một cuộc chơi gì tại đâu cho bù cái kiếp mặt. Tôi bước ra ngoài. Trước cổng khách sạn, phố xá Touggourt đìu hiu đường sá, không khí, cây cối, mọi sự vật bàng bạc một chất dị thường ma quái tưởng chừng như... Tôi nhìn cảnh vật mà tưởng như không phải mình nhìn. Sau vài phút, tôi quay trở vào. Marceline vẫn ngủ yên. Được lắm. Thế ra tôi đã hải sợ sai lầm. Trên đất đai xứ sở kì dị này, con người ta cứ tưởng bấy bạ rằng đâu đâu cũng có tai hoạ hết! Thật là phi lý. Té ra sự đời chả có chi gay cấn. Còn phẳng lặng bình yên lắm lắm mà. Và thế đó, tôi an lòng, lại lần mò len lén bước ra.

Phố đêm té ra thế mà đập dịu lắm. Người qua kẻ lại lặng lẽ. Những tà áo A Rập lướt nhẹ nhẹ, chùng

lén chịu chơi. Gió thổi từng đợt, đôi lúc cắt ngang từng mảnh âm thanh âm nhạc kì dị, và mang tới đây chẳng biết khởi từ chốn nào. Chợt một kẻ tiến lại... Chính là Moktir. Nó bảo rằng nó chờ đợi tôi, và tin chắc chắn rằng thế nào rồi rốt cuộc tôi cũng sẽ trở ra. Nó cười hí hửng một cách nhất mực nhe răng. (Ấy mộng đời đi với mộng đời! Trời ơi trắng rớt ngó trắng rọi! Con ruồi con kiến, con châu chấu! Bướm bướm chuồn chuồn cũng thế thôi...) Thắng Moktir rất thuộc đường sá Touggourt. Nó từng tới đây nhiều lần và bấy giờ biết rõ sẽ dẫn tôi tới đâu. Tôi buông xuôi mặc cho nó lôi kéo đi đâu tùy ý.

Chúng tôi bước trong đêm lù lù. Chúng tôi ghé vào một quán cà phê người Maures. Đó chính là nơi đã phát tiết ra cái thứ âm nhạc quỷ dị. Những phụ nữ A Rập đang khiêu vũ – nếu có thể gọi cái lối lướt qua lướt lại cọ cọ mai mai kia là khiêu vũ. – Một mục chạy lại cầm lấy tay tôi, nói vài lời ỏn ẻn. Tôi bước theo nàng ỏn thót nói vài câu. Đó là con tình nhân của Moktir. Moktir bước theo. Chúng tôi bước vào một gian phòng eo hẹp và sâu hun hút, và tối tăm tối, mà đồ vật bày biện duy nhất là một chiếc giường lộ liễu. Một chiếc giường rất thấp. Mọi người ngồi xuống. Một con thỏ trắng nhốt trong phòng, ban đầu sợ hãi, rồi dần dà dạn dĩ ra, tới bên Moktir đưa cái mồm gặm gặm đồ ăn ở trong bàn tay Moktir. Người ta đem cà phê tới. Rồi trong lúc thắng Moktir rớn với con thỏ, người đàn bà nọ kéo tôi vào giữa lòng ôn tồn mềm mại của nàng, rung rung liên tục cổ tử cung trện. Nàng ỏn ẻn hỏi: – Chịu chơi chứ ta? Tôi ỏn thót đáp:

– Chịu chơi rất mực. – Cởi áo quần ra. – Em giúp anh một tí mà, được chứ?

Thế là tôi buông xuôi theo công cuộc nàng phụ nữ đàn bà kia bố thiết cho vân vũ dập diu. Y hết người ta buông mình theo trận ngủ ôn tồn gay cần, dụ hoặc êm đềm thiếp mộng u u.

A! Tôi có thể giả bộ đạo đức chơi, hoặc là im lặng không nói gì hết. Nhưng câu chuyện còn ra thế thống gì nữa, nếu nó không thật thà tí mĩ đầu đuôi?

Tôi một mình quay trở về khách sạn. Moktir ở lại nơi đó suốt đêm. Đêm đã khuya. Tôi bước đi mơ màng đắm chiêu hồi tưởng lại. Cái làn da tơ cổ mịn màng của gái A Rập. Cái làn da kỳ ảo ở phía bên dưới cái lỗ rốn bốc thơm lừng hương gay cần đó mà. Một trận gió đông nam khô se thổi tới. Một trận gió chứa chất bụi cát sa mạc nồng nã hoang liêu. Oi bức dị thường mặc dù thổi giữa thâm canh tĩnh dạ. Một trận gió quỷ dị khôn hàn làm tối tâm lòng dạ, mù quáng mặt mày, rã tan giò cẳng, choáng váng tứ chi. Nhưng tôi chợt thấy nóng lòng về gấp. Vừa đi vừa chạy, tôi bôn ba về khách sạn u buồn. Có lẽ nàng chợt tỉnh giấc? Có lẽ nàng cần có tôi ở bên mình?... Không... Khuôn cửa sổ gian phòng âm thầm câm nín. Không nghe một tiếng động nhỏ nào. Té ra nàng ngủ yên. Tôi chờ trận gió lướt qua, im lìm, rồi mới sè sè mở cửa. Tôi lặng lẽ bước vào trong bóng tối om om – Cái tiếng gì chợt nảy ra như thế? Tôi không nhận ra được tiếng ho của nàng... Có phải thật đó là nàng?... Tôi bật diêm đốt đèn...

Marceline ngồi xiêu xiêu trên giường. Một cánh tay gầy guộc của nàng bám chặt vào thành giường, giữ cho nàng ngồi đó. Mền, chân của nàng, hai bàn tay nàng, chiếc áo sơ mi nàng mặc, thấy thấy tràn lan máu me. Khuôn mặt nàng cũng lem luốc máu. Hai con mắt nàng mở thao láo ra. Và không một tiếng kêu thất thanh nào lúc hấp hối còn có thể xui khiến tôi khiếp đảm hãi hùng bằng sự im lặng của nàng lúc đó. Tôi tìm xem trên khuôn mặt đầm đìa lem luốc của nàng một khoảng nho nhỏ nào để đặt vào một cái hôn ghê rợn. Mùi vị mồ hôi, máu me, nước mắt, hiện giờ còn đọng lại trên môi tôi. Tôi lấy khăn dúng nước rửa lau mặt mũi nàng. Dưới chân tôi, bên cạnh giường, chợt có một vật gì cứng cứng. Tôi cúi xuống, nhặt lên. Chính là chuỗi hạt mà ngày trước ở Paris nàng đã yêu cầu tôi kiếm cho nàng, và nàng để rớt xuống đất. Tôi cầm chuỗi hạt đặt vào bàn tay của nàng. Nhưng mà bàn tay ấy buông thông xuống liền, và bỏ rơi chuỗi hạt. Tôi không biết phải ăn nói ra làm sao nữa. Tôi muốn kêu gọi người cầu cứu... Bàn tay nàng bám chặt lấy tôi một cách hãi hùng tuyệt vọng. A! Nàng tưởng rằng tôi có ý bỏ rơi nàng và chạy đi mất hay sao? Nàng bảo:

–Ồ! Anh có thể chờ đợi một chút nữa mà.

Thấy tôi muốn đáp nàng tiếp thêm:

–Đừng nói gì cả. Em không hề gì. Mọi sự vẫn xuôi thuận lắm.

Tôi lại cúi xuống lượm chuỗi hạt lên. Tôi đặt chuỗi hạt vào bàn tay nàng trở lại. Nhưng lần nữa

nàng lại buông rơi – nàng bỏ cho rơi rớt xuống đất. Tôi quỳ xuống bên nàng, nắm chặt bàn tay nàng áp vào ngực tôi.

Nàng duỗi thân, nửa nghiêng trên chiếc gối, nửa nép trên vai tôi. Dường như ngủ thiếp đi chút ít, nhưng hai mắt vẫn mở to.

Một giờ sau nàng vươn dậy. Bàn tay nàng rút ra khỏi tay tôi, bấu vào áo sơ mi của nàng và xé rách giải đen ten. Nàng ngột thở. – Vào lúc tờ mờ sáng, lại một trận thổ huyết...

Tôi đã kể xong câu chuyện cho các anh nghe. Tôi còn biết thêm lời gì nữa? – Nghĩa địa người Pháp tại Touggourt thật tồi tàn gớm guốc quá. Một phần nửa nghĩa trang bị cát sa mạc gặm mòn. Chút ý chí còn rơi rớt trong mình, tôi đã dùng vào công cuộc đưa di hài nàng rời xa chốn đất đai thê thảm nọ. Nàng hiện yên nghỉ tại El Kantara trong bóng râm một khu vườn riêng xưa kia nàng thích. Sự vụ từ đó tới giờ chưa tới ba tháng. Ba tháng ấy đã ngăn chia sự tình kia đi xa cách nghe như trải qua mười năm.

Michel im lặng lâu lắm. Mấy đứa chúng tôi cũng lặng thinh. Đứa nào cũng cảm thấy một mối tình khôn tả. Dường như, hỡi ôi! Dem câu chuyện kia ra kể lại, Michel đã làm hành động của mình chính đáng hơn một chút. Chúng tôi không biết phải chê trách ở chỗ nào, và điều đó khiến chúng tôi trở thành hầu như những kẻ đồng loã. Chúng tôi bị xô vào tham dự? Michel đã kể xong câu chuyện không một chút rung động trong âm thanh giọng nói, không một chút ít

biến điệu nào trong lời, không một cử chỉ cón con nào khả dĩ biểu chứng rằng lòng chàng bị một tình tự nào xúc động. Hoặc vì chàng muốn kiêu hãnh trắng trợn tỏ ra không xúc động, hoặc vì chàng sợ khiến chúng tôi xúc động theo nước mắt mình trào, hoặc có thể vì chàng không có xúc động. Cho tới ngày nay tôi vẫn không biện biệt ra được đâu là cái phân vị của kiêu hãnh, của cuồng bạo, của kiên quyết, của khô cỗi tâm linh, hay là của lòng tao nhã xử sự.

Một lúc sau, chàng nói tiếp:

– Điều khiến tôi sợ hãi, xin thú thật, ấy là tôi còn trẻ quá. Đôi lúc tôi cảm thấy hình như cuộc sống của mình chưa bắt đầu. Các anh hãy lôi tôi đi khỏi chốn này, và ban cấp cho tôi những lí do tồn tại. Riêng tôi, tôi không biết làm sao tìm ra được nữa. Tôi được giải phóng, có thể là như thế. Nhưng kể gì cái đó? Tôi đau khổ vì sự tự do không biết dùng vào đâu. Các anh hãy tin lời tôi, tôi không mỏi mệt vì tội ác ghê tởm của mình, nếu các anh muốn gọi tên sự vụ kia là thế. Nhưng tôi cần phải chứng minh cho mình thấy là mình không có vượt quá quyền hạn mình.

Vốn xưa kia, như các anh từng đã có biết, tôi vốn có một sức tập trung tư tưởng rất mạnh. Và tôi biết đó là điều làm con người đáng nên là con người. Tôi đã đánh mất sức mạnh tinh thần kia. Nhưng có lẽ khí hậu miền này là nguyên nhân sự tình đó. Thật không có gì làm chán nản tinh thần tư tưởng bằng cái màu thanh thiên dằng dặc bất tuyệt liên miên kia. Tại đây, mọi sự đều không thể thực hiện, bởi vì miền

hoan lạc tê mê nó đi sát gót dục vọng. Vây bọc bởi thanh thiên huy hoàng và hoang liêu tử diệt, tôi cảm thấy hạnh phúc quá hiển thị ở diện tiền hiện diện, và cuộc buông xuôi theo hạnh phúc quá bằng phẳng thô sơ. Tôi ngủ khoảng giữa ngày để quên đi cái ngày dài dằng dặc và cảnh nhàn rỗi vô liêu không cách gì kham được. Các anh nhìn kia, những viên sỏi trắng tôi đặt nằm im dưới bóng lá cây. Rồi tôi lượm lên cầm nắm thật lâu trong lòng bàn tay, cho tới lúc cái chất hơi mát dịu dàng của viên sỏi tiêu tan đi hết. Rồi tôi lại khởi sự cầm nắm viên khác, thay qua đổi lại viên này, hòn nọ... Thời gian như vậy đó, cứ dịu dịu trôi qua. Cho tới lúc chiều đến... Các anh hãy lôi xốc tôi đi khỏi chốn này. Tự tôi, tôi không đủ sức làm điều đó. Một cái gì trong ý chí đã tan tành. Nghĩ lại, tôi không hiểu mình đã tìm đâu ra sức lực để rời miền El Kantara. Đôi lúc tôi sợ rằng cái oan hồn kia sẽ về báo oán. Tôi muốn khởi sự trở lại triệt để từ ngọn tới ngành. Tôi muốn dứt bỏ hết chút tài sản còn rơi rớt lại. Anh nhìn kia, những vách tường nọ vẫn còn vướng víu những gì. Tại đây tôi sống chả cần thực phẩm gì nhiều. Hầu như không chút gì hết cả. Một người bán quán lai Pháp soạn cho tôi một ít thức ăn. Thằng bé mà các anh khiến cho kinh hoảng bỏ chạy trốn ban nãy, nó mang thức ăn lại cho tôi chiều chiều sáng sáng. Tôi cho nó ít đồng xu. Và vuốt ve nó vài trận. Thằng bé nọ, trước mặt người lạ, nó man rợ như thế, nhưng đối với tôi, nó dịu dàng chung thủy như con chó con. Chị của nó là một nàng Ouled-Nail, mỗi mùa đông lại tới châu thành Constantine để bán thân cho

khách qua đường. Nàng đẹp lắm, và mấy tuần lễ đầu, tôi chịu để cho nàng thỉnh thoảng ở lại ngủ đêm bên tôi. Nhưng một buổi sáng kia thằng em cô ấy, thằng bé Ali, nó bắt gặp chúng tôi ngủ chung với nhau. Nó tức giận và không chịu lui tới nữa suốt năm hôm. Tuy nhiên thằng bé kia vốn không phải là không biết rằng chị nó sinh sống như thế nào. Nó biết rõ. Trước đây nó từng có nói tới một cách rất hồn nhiên. Thế thì ra nó ghen chằng? Dù sao sự vụ cái chú bé bông lông kia cũng đã chấm dứt. Bởi vì, nửa phần vì chán chường, nửa phần sợ mất Ali, từ cái buổi xảy ra sự tình kia, tôi chẳng còn giữ cô ả nọ ở lại nữa. Nàng không lấy thế làm tức. Nhưng mỗi lần gặp nàng, nàng cười và nói rộn ràng, tôi yêu thích thằng bé hơn nàng. Nàng bảo rằng chính thằng bé nọ đã cầm chân tôi lại xứ này. Có lẽ nàng nói cũng có lí chút nào.

(Tôi ngồi xuống

Hai bàn chân mệt mỏi

Máu me xua đuổi xương máu chạy quanh

Tờ Sa Mạc như bồi phong tấy địa

Trút linh hồn từng như thể như thân)

PRÉFACE

Je donne ce livre pour ce qu'il vaut. C'est un fruit plein de cendre amère; il est pareil aux coloquintes du désert qui croissent aux endroits calcinés et ne présentent à la soif qu'une plus atroce brûlure, mais sur le sable d'or ne sont pas sans beauté.

Que si j'avais donné mon héros pour exemple, il faut convenir que j'aurais bien mal réussi; les quelques rares qui voulurent bien s'intéresser à l'aventure de Michel, ce fut pour le honnir de toute la force de leur bonté. Je n'avais pas en vain orné de tant de vertus Marceline; on ne pardonnait pas à Michel de ne pas la préférer à soi.

Que si j'avais donné ce livre pour un acte d'accusation contre Michel, je n'aurais guère réussi

davantage, car nul ne me sut gré de l'indignation, qu'il ressentait contre mon héros; cette indignation il semblait qu'on la ressentit malgré moi; de Michel elle débordait sur moi-même; pour un peu, l'on voulait me confondre avec lui.

Mais je n'ai voulu faire en ce livre non plus acte d'accusation qu'apologie, et me suis gardé de juger. Le public ne pardonne plus, aujourd'hui, que l'auteur, après l'action qu'il peint, ne se déclare pas pour ou contre; bien plus, au cours même du drame on voudrait qu'il prît parti, qu'il se prononcât nettement soit pour Alceste, soit pour Philinte, pour Hamlet ou pour Ophélie, pour Fuasl ou pour Marguerite, pour Adam ou pour Jéhovah. Je ne prétends par, certes, que la neutralité (j'allais dire: l'indécision) soit signe sûr d'un grand esprit; mais je crois que maints grands esprits ont beaucoup répugné à... conclure – et que bien poser un problème n'est pas le supposer d'avance résolu.

C'est à contrecœur que j'emploie ici le mot "problème". A vrai dire, en art, il n'y a pas de problèmes – don't l'oeuvre d'art ne soit la suffisante solution.

Si par "problème" on entend "drame" dirai-je que celui que celivre raconte, pour se jouer en l'âme même de mon héros, n'en est pas moins trop général pour rester circonscrit dans sa singulière aventure. Je n'ai pas la prétention d'avoir inventé ce "problème"; il existait avant mon livre; que Michel triomphe ou

succombe, le "problème" continue d'être, et l'auteur ne propose comme acquis ni le triomphe, ni la défaite.

Que si quelques esprits distingués n'ont consenti de voir en ce drame que l'exposé d'un cas bizarre, et en son héros qu'un malade; s'ils ont méconnu que quelques idées très pressantes et d'intérêt très général peuvent cependant l'habiter – la faute n'en est pas à ces idées on à ce drame, mais à l'auteur, et j'entends: à sa maladresse – encore qu'il ait mis dans ce livre toute sa passion, toutes ses larmes et tout son soin. Mais l'intérêt réel d'une œuvre et celui que le public d'un jour y porte, ce sont deux choses très différentes. On peut sans trop de fatuité, je crois, préférer risquer de n'intéresser point le premier jour, avec des choses intéressantes – que passer sans lendemain un public friand de fadaïses.

Au demeurant, je n'ai cherché de rien prouver, mais de bien peindre et d'éclairer bien ma peinture.

PREFACE

I present this book for what it is worth – a fruit filled with bitter ashes, like those colocinths of the desert that grow in a parched and burning soil. All they can offer to your thirst is a still more cruel fierceness – yet lying on the golden sand they are not without a beauty of their own.

If I had held my hero up as an example, it must be admitted that my success would have been small. The few readers who were disposed to interest themselves in Michel's adventure did so only to reprobate him with all the superiority of their kind hearts. It was not in vain that I had adorned Marceline with so many virtues; they could not forgive Michel for not preferring her to himself.

If I had intended this book to be an indictment of Michel, I should have succeeded as little, for no one was grateful to me for the indignation he felt against my hero; it was as though he felt this indignation in spite of me; it overflowed from Michel onto myself; I seemed indeed; within an ace of being confounded with him.

But I intend to make this book as little an indictment as an apology and took care to pass no judgment. The public nowadays will not forgive an author who, after relating an action, does not declare himself either for or against it; more than this, during the very course of the drama they want him to take sides pronounce in favor either of Alceste or Philinte, of Hamlet or Ophelia, of Faust or Margaret, of Adam or Jehovah. I do not indeed claim that neutrality (I was going to say "indecision") is the certain mark of a great mind; but I believe that many great minds have been very loath to... conclude - and that to state a problem clearly is not to suppose it solved in advance.

It is with reluctance that I use the word "problem" here. To tell the truth, in art there are no problems - that are not sufficiently solved by the work of art itself.

If by "problem" one means "drama", shall I say that the one recounted in this book, though the scene of it is laid in my hero's soul, is nevertheless too general to remain circumscribed in his individual adventure. I do not pretend to have invented this

"problem"; it existed before my book; whether Michel triumph or succumb, the "problem" will continue to exist, and the author has avoided taking either triumph or defeat for granted.

If certain distinguished minds have refused to see in this drama anything but the exposition of a special case, and in its hero anything but a sufferer from disease, if they have failed to recognize that ideas of very urgent import and very general interest may nevertheless be found in it – the fault lies neither in those ideas nor in that drama, but in the author – in his lack of skill, I should say – though he has put into this book all his passion and all his care; though he has watered it with many tears. But the real interest of a work and the interest taken in it by an ephemeral public are two very different things. A man may, I think, without much conceit, take the risk of not arousing immediate interest in interesting things – he may even prefer this to exciting a momentary delight in a public greedy only for sweets and trifles.

For the rest, I have not tried to prove anything, but only to paint my picture well and to set it in a good light.

(Translated by DOROTHY BUSSY)

KỂ VÔ LUÂN

Andre Gide

Bùi Giáng dịch

NHÀ XUẤT BẢN VĂN NGHỆ

179 Lý Chính Thắng, Q3, TP.HCM

ĐT : (08) 9316435 - 5260124 - 8249528

Fax : (08) 9316435

Email : nxbvannghe@vnn.vn

Website : nxbvannghe.com.vn

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Nguyễn Đức Bình

Biên Tập : Lê Quang Trường

Sửa bản in : Ý Nguyên

Trình bày : Anh Dũng

Bìa : Uyên Nghi

Liên kết xuất bản:

Nguyễn Thanh Hoài

In lần thứ nhất. Số lượng 1000 cuốn, Khổ 13x20cm.

Tại : Xí nghiệp in Fahasa

Số đăng ký KHXB : 512-2007/CXB/02-30/VNTPHCM. QĐXB

số 330/ QĐ.in. XBVN ngày 09/08/2007.

In xong và nộp lưu chiểu tháng 8 năm 2007

